

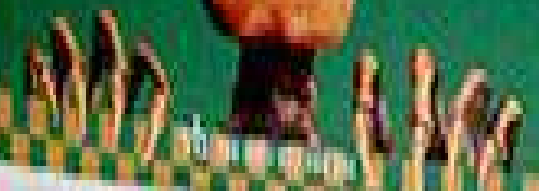
VIỆT THỜI CŨ

Đang kể về những chuyện kỳ lạ
ở vùng quê ven biển miền Trung

LỜI NGUYỄN LỖ BAN

Đang kể về những chuyện kỳ lạ
ở vùng quê ven biển miền Trung

TẬP 3



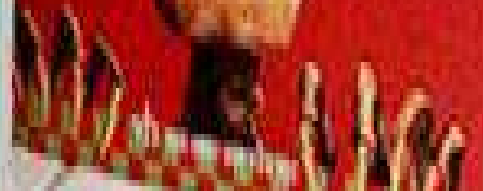
VIỆT THỜI CŨ

Đang kể về những chuyện kỳ lạ
ở vùng quê ven biển miền Trung

LỜI NGUYỄN LỖ BAN

Đang kể về những chuyện kỳ lạ
ở vùng quê ven biển miền Trung

TẬP 2



LỜI NGUYỄN LỖ BAN

Mục lục

- [Lời giới thiệu](#)
- [Lời dẫn](#)
- [Chương 1 TỔ SỰ LỖ BAN – NGƯỜI THỢ MỘC KỶ TÀI HƠN HAI NGHÌN NĂM VỀ TRƯỚC](#)
 - [Chương 1.1 BÓNG NỬA ĐÊM](#)
 - [Chương 1.2 VÀNG KHÍ ĐỘNG](#)
 - [Chương 1.3 NGHÌN NON TRỞ](#)
- [Chương 2 SA VÀO HÀNH LANG BẤT TẬN](#)
 - [Chương 2.1 CÁNH CỔNG MỞ](#)
 - [Chương 2.2 TƯỜNG MA HIỆN](#)
 - [Chương 2.3 THUYỀN ĐỔ CỬA](#)
 - [Chương 2.4 GIỮA HAI MẮT](#)
 - [Chương 2.5 ĐIÊN PHỐC ĐẠO](#)
 - [Chương 2.6 YẾN QUY LANG](#)
 - [Chương 2.7 BỊT MẮT PHÁ](#)
 - [Chương 2.8 MƯA ĐỎ BAY](#)
 - [Chương 2.9 ĐƯỜNG TRONG GƯƠNG](#)
- [Chương 3 ĐÁ THI KHUYẾN – TRÁI TIM CỦA KHUYẾN VƯƠNG THỜI VIỄN CỔ](#)
 - [Chương 3.1 THÚ NĂM CHÂN](#)
 - [Chương 3.2 TAM CANH HÀN](#)

- [Chương 3.3 THIÊN CANH VÂY](#)
- [Chương 3.4 TRÙNG PHÁ THỂ](#)
- [Chương 4 CHẠM TRÁN CỔ MÁY THI NGẦU TINH XẢO KHÓ LƯỜNG](#)
 - [Chương 4.1 SÂU MINH LINH](#)
 - [Chương 4.2 BÓNG MA ĐỀ](#)
 - [Chương 4.3 SONG TUYẾT LẠNH](#)
- [Chương 5 KỊCH CHIẾN VỚI SÁT THỦ HÁN YÊM](#)
 - [Chương 5.1 NGHÌN MẮT NHÌN](#)
 - [Chương 5.2 GÃ TÍ HON](#)
 - [Chương 5.3 BÁCH TUẾ ANH](#)
 - [Chương 5.4 HOA NUNG ĐỒNG](#)
- [Chương 6 BAN MÔN LỘNG PHỦ* TÍN VẬT THẦN BÍ CỦA LỖ BAN](#)
 - [Chương 6.1 VIỆN TRONG VIỆN](#)
 - [Chương 6.2 ĐÁ TAM THÁNH](#)
 - [Chương 6.3 RÌU BAN MÔN](#)
- [Chương 7 DƯỠNG QUỶ TỖ – CÔ GÁI NUÔI MA](#)
 - [Chương 7.1 XUNG PHÁ TUYẾT](#)
 - [Chương 7.2 MẮT THI VƯƠNG](#)
 - [Chương 7.3 NGƯỜI TRỞ VỀ](#)
 - [Chương 7.4 ĐI TRONG TUYẾT](#)
- [Hết quyển 1](#)

LỜI NGUYỄN LỖ BAN

TẬP 1

Tên ebook: Lời Nguyễn Lỗ Ban (full prc, pdf, epub)

Bộ sách: Lời Nguyễn Lỗ Ban (tập 1)

Tác giả: Viên Thái Cực

Thể loại: Kỳ ảo, Phiêu Lưu, Tiểu Thuyết, Văn học phương Đông

Dịch giả: An Lạc Group

Trọng lượng vận chuyển: 500 grams

Kích thước: 14.5 x 20.5 cm

Ngày xuất bản: 03/2013

Typet: Tiểu Diệp Tử, Huỳnh Ngọc Tú

Nguồn: thienthuonghongdiep.wordpress.com

Ebook: Đào Tiểu Vũ's eBook - <http://www.dtv-ebook.com>

Lời giới thiệu

LỜI NGUYỄN LỖ BAN

TẬP 1

Tên ebook: Lời Nguyễn Lỗ Ban (full prc, pdf, epub)

Bộ sách: Lời Nguyễn Lỗ Ban (tập 1)

Tác giả: Viên Thái Cực

Thể loại: Kỳ ảo, Phiêu Lưu, Tiểu Thuyết, Văn học phương Đông

Dịch giả: An Lạc Group

Trọng lượng vận chuyển: 500 grams

Kích thước: 14.5 x 20.5 cm

Ngày xuất bản: 03/2013

Typet: Tiểu Diệp Tử, Huỳnh Ngọc Tú

Nguồn: thienthuonghongdiep.wordpress.com

Ebook: Đào Tiểu Vũ's eBook - <http://www.dtv-ebook.com>

Giới thiệu:

Tác giả **Viên Thái Cực**, từ nhỏ đã có niềm hiếu kỳ đặc biệt đối với nguyên lý hoạt động của máy móc động cơ, hiện tại đang là một chuyên gia kỹ thuật có đẳng cấp, thường xuyên tiếp xúc, nghiên cứu và làm việc với những thiết bị tinh vi phức tạp. Những điều đó đã nuôi dưỡng và tiếp sức cho một sở thích rất khác người của ông, đó là tìm hiểu và nghiên cứu về lĩnh vực trận pháp âm khí, cạm bẫy kỳ môn, mà giờ đây, hầu như chỉ còn tồn tại trong sách vở và truyền thuyết.

[Tác giả Viên Thái Cực](#) viết tiểu thuyết “**Lời nguyện Lỗ Ban**“, ban đầu chỉ là nhằm thỏa mãn niềm say mê bất tận của bản thân. Sau khi nhận được sự chào đón nhiệt liệt của độc giả, tác phẩm đã được nhà xuất bản Văn Nghệ Giang Tô in ấn phát hành. Sau khi tập 1 ra mắt độc giả vào năm 2011, cuốn tiểu thuyết đã nhanh chóng tạo nên cơn sốt trên thị trường, được độc giả liệt vào một trong ba cuốn tiểu thuyết thần kỳ nhất năm 2011. Nhưng không giống với những cuốn tiểu thuyết khác, “**Lời nguyện Lỗ Ban**” đã tự tìm cho mình một lối đi riêng, chuyên khai thác một đề tài bí hiểm và khó khăn mà trước nay vẫn còn bỏ ngỏ: cơ quan cạm bẫy, âm khí kỳ môn. Kết hợp với một lượng kiến thức vô cùng phong phú mà tác giả đã tích lũy được qua những tháng ngày say mê với dã sử chí quái, cổ tịch tàn văn, tác phẩm như bày ra trước mắt chúng ta một kho báu vô tận với những bảo vật lấp lánh sắc màu kỳ bí của thời gian, chỉ một chút lơ là sẽ lập tức trầm mình vào quên lãng. Chính vì vậy, cuốn tiểu thuyết đã được liệt vào nhóm “Tiểu thuyết tri thức” cùng với những tác phẩm đình đám trước đó như “*Mật mã Tây Tạng*“ ([tải eBook trọn bộ](#)), “*Mật mã Sơn hải kinh*“, “*Đông y bất tử*”...

Đọc “**Lời nguyện Lỗ Ban**“, độc giả lập tức bị cảm nhiễm cái ghệt thờ đến đứng tim của một người đang dò dẫm trong những đoạn đường bí hiểm, vừa không thể không trầm trồ thán phục trí tuệ tuyệt luân của người xưa, vừa nơm nớp không biết thứ gì sẽ thành linh hiện ra sau bước chân kế tiếp. Những tiểu tiết tưởng chừng vô thưởng vô phạt đều có thể là một cái nút trí

mạng dầy chúng ta đến những bước ngoặt vô cùng căng thẳng; những hé lộ tưởng chừng như hữu ý rất có thể chỉ là một chiêu đánh lừa cảm giác... Có những nút thắt vừa động là phát, cũng có những nút thắt âm thầm tồn tại, đợi khi người ta vô thức lãng đi, mới thành linh bật mở. Toàn bộ tiểu thuyết, văn phong hàm súc, cấu tứ kỳ lạ, tình tiết chặt chẽ, nò thắt trùng trùng, khó phân thật giả, khiến người đọc có cảm giác đang lạc bước vào một mê cung cổ xưa tinh vi và phức tạp, vừa không thể không đi tiếp, vừa không thể đoán ra đâu mới là lối đi thực sự...

Và bây giờ, quý vị độc giả hãy theo chân những nhân vật kỳ bí cùng khám phá về một thế giới thâm u bí hiểm bằng trí tuệ, bằng cảm quan, và bằng cả hào tình tráng chí. Kho báu ngay trước tầm tay, thận trọng đừng nên chạm bẫy...

Mời các bạn đón đọc.

Lời dẫn

Khoảng 2500 năm trước đây, tại nước Lỗ* xa xưa, xuất hiện một người thợ mộc kỳ tài, tên gọi Lỗ Ban. Ông tinh thông kiến trúc, được tôn là ông tổ của nghề mộc, sau này đã trở thành một trong những người đầu tiên được tôn sùng lên vị trí của thần linh. Thế nhưng rất ít người biết rằng, sau khi qua đời, ông đã để lại cho hậu thế một trước tác, đó là cuốn kỳ thư “Sách Lỗ Ban” (Lỗ Ban thư). Tương truyền, nội dung cuốn sách không viết về kiến trúc xây dựng, mà là cấu tứ của nhiều loại vũ khí, ám khí, cơ quan kỳ lạ, cùng thuật điều khiển trùng độc. Kỳ lạ hơn nữa, cuốn sách không hề chỉ ra phương pháp chế tạo cụ thể, mặt khác, tương truyền đi kèm với cuốn kỳ thư này là một lời nguyện đáng sợ: “Muốn học sách này, hoặc phải goá bụa, hoặc phải cô độc, hoặc phải tàn tật”...

** Nước Lỗ: Là một nước nhỏ tại Trung Quốc trong thời kỳ Xuân Thu Chiến Quốc, được thành lập vào khoảng năm 1043 tr.CN, là dòng dõi của vua nhà Chu. Đây chính là quê hương của Khổng Tử. Địa phận nước Lỗ chủ yếu nằm ở khu vực trung tâm và phía tây nam của tỉnh Sơn Đông, và một phần các tỉnh An Huy, Hà Nam, Giang Tô của Trung Quốc ngày nay.*

Vào thời Xuân Thu Chiến Quốc, khi Sở Vương chinh phạt nước Tống, Lỗ Ban đã vâng lệnh Sở Vương, chế tạo ra chín loại vũ khí dùng để đánh thành. Nhưng sau đó, đã bị Mặc Địch – thủy tổ của Mặc gia, được phái tới giảng hòa – lần lượt vạch ra những khiếm khuyết trong đó. Về sau, Lỗ Ban lại sáng tạo nên chín loại biến hóa cho chín vũ khí công thành, khiến Mặc Địch đành phải bó tay không có cách nào phá giải. Song Lỗ Ban lại nói với ông rằng: “Trong cuộc so tài này, tôi xin chịu thua, vì chín biến hóa này đều do người khác chỉ điểm. Xin ông hãy theo tôi đến một nơi...”

Người mà Lỗ Ban vừa nhắc tới chính là một đạo sĩ có khả năng thấu hiểu thiên cơ, thường đi theo Lỗ Ban, tay cầm cây bút liên tục viết vẽ trong không trung, nhưng không bao giờ mở miệng nói một lời, dáng vẻ vô cùng kỳ quặc. Lỗ Ban vốn dĩ không quen biết đạo sĩ, nhưng vẫn đối đãi cung

kính, thường mời đạo sĩ cùng tham dự những yến tiệc mừng công do gia chủ tổ chức. Đạo sĩ đã đi theo Lỗ Ban suốt ba năm, chúng đệ tử gọi ông là Bút Đạo Nhân.

Bút Đạo Nhân thấy hai người Lỗ, Mặc đã đến, bèn mời họ cùng ngồi trên một tảng đá lớn màu đen tuyền, rồi bắt đầu hé lộ với họ một thiên cơ...

Thì ra xưa kia, khi Đại Vũ* phân chia chín châu, xác định cương giới, do trong thiên hạ có tám huyết nhân cực hung**, phá vỡ phong thủy “Nhất nguyên đại thống”, dẫn đến chiến loạn liên miên, nhân dân đồ thán. Nếu muôn hóa giải hung cực phong thủy lớn nhất thiên cổ này, cần phải sử dụng tám cổ vật thần kỳ được truyền lại từ thời thượng cổ, tức bát bảo Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, Thiên, Địa, Nhân, lần lượt trấn áp tại tám huyết nhân. Trước mắt, bên cạnh các hung huyết tạm thời vẫn có các bảo địa phong thủy kiềm chế, chưa đến nỗi gây ra đại họa. Thế nhưng đến khi số Bát cực đã mãn***, nếu hung huyết chưa được phong lại, thiên hạ sẽ gặp phải kiếp nạn cực lớn.

** Đại Vũ hay Vũ, Hạ Vũ là vị vua đầu tiên của nhà Hạ, triều đại phong kiến đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc. Theo “Kinh Thư”, ông đã chia đất nước Trung Hoa thành chín châu.*

*** Tức là những vị trí đứt gãy xung yếu xuất hiện từ khi trời đất hình thành, tích tụ khí cực hung cực ác của thế gian, tạo thành cực thể hung hiểm cho toàn bộ lãnh thổ.*

**** Những cổ vật mang linh khí thường là “trăm năm hưng, trăm năm bình, trăm năm ảm”, ba trăm năm là một vòng luân hồi. Số Bát cực mãn là hai nghìn bốn trăm năm.*

Thiên mệnh đã định, hai người Lỗ, Mặc cần phải đưa tám bảo vật trấn giữ tại những bảo địa phong thủy cực dương ở gần tám hung huyết, để chúng hấp thu tinh hoa của đất trời, đợi đến hai nghìn bốn trăm năm sau, sẽ phải đem chúng thả xuống tám hung huyết. Trước thời điểm đó, để tránh cho bảo vật bị mất mát, hai người Lỗ, Mặc cần phải vận dụng mọi kỳ công dị thuật để bố trí Kỳ môn Độn giáp*, cơ quan cạm bẫy** bảo vệ xung

quanh tám bảo địa. Hậu duệ của họ phải đời đời kiếp kiếp tận tụy chức trách, và đảm bảo giữ bí mật tuyệt đối.

** Kỳ môn Độn giáp: Một trong những thuật số của người xưa, nếu giải thích một cách cụ thể, đây là một loạt những phương pháp bố trí trận pháp, cách cục, phối hợp với thiên thời, địa lợi, nhân hòa, lợi dụng những phản ứng tâm lý và sai lệch thị giác, khiến con người nhầm đường lạc lối, không xác định được phương hướng.*

*** Cơ quan cũng là một bộ phận tổ thành của Kỳ môn Độn giáp, tức là những cỗ máy, công cụ hay cạm bẫy tinh xảo do con người chế tạo ra, dùng để bắt giữ, tìm chân hoặc sát hại đối thủ. Chúng có hình thức rất đa dạng, ví dụ như xét về cơ chế hoạt động, có các loại điều khiển bằng sức người, bằng lẫy giảm, lẫy cài, hẹn giờ...*

Lỗ Ban, Mặc Địch đã tiếp nhận một sứ mệnh hết sức nặng nề và cơ mật, cũng có nghĩa là họ phải tiếp nhận một lời nguyền thiên cổ đeo đẳng hai gia tộc suốt mấy nghìn năm.

Hai nghìn bốn trăm năm sau, đã đến đầu thời Dân Quốc*. Hậu duệ đích tông duy nhất của dòng họ Lỗ là Lỗ Nhất Khí đã liên kết với các hậu duệ khác của hai dòng họ Lỗ – Mặc đang phân tán khắp nơi, bắt đầu cuộc hành trình phong huyết. Và Lỗ Nhất Khí đã lần lần phát hiện ra rằng, kẻ thù nguy hiểm nhất của họ chính là một gia tộc hoàng gia, hậu duệ của Chu Nguyên Chương**. Thì ra xưa kia, khi Mặc gia tiến hành chôn giấu báu vật cuối cùng là Hỏa bảo, do nhân lực không đủ, đành phải nhờ người nhà họ Chu – một dòng họ đã có thành tích chém rồng lừng lẫy – giúp sức. Thế nhưng, do lòng tham trời dẫy, người nhà họ Chu đã không chôn giấu báu vật tại vị trí mà Mặc gia chỉ định, mà lén lút chiếm làm của riêng, về sau, chính nhờ báu vật đó mà họ Chu đã chiếm được thiên hạ.

** Dân Quốc: Tức chính quyền Trung Hoa Dân Quốc, thành lập năm 1912, thay thế triều đại phong kiến cuối cùng của Trung Quốc là triều Thanh.*

*** Chu Nguyên Chương (1328 – 1398) là vị vua khai quốc của triều Minh trong lịch sử Trung Quốc, còn gọi là Hồng Vũ Đế.*

Ba trăm năm sau, thần lực của Hỏa bảo đã tận, họ Chu cũng trở thành kẻ thù chung của hai nhà Lỗ, Mặc. Cay cú vì không chiếm hữu được bảo vật còn lại, họ Chu đã dùng vũ lực chiếm đoạt nhà tổ của họ Lỗ, những mong tìm kiếm được manh mối từ trong đó. Đồng thời, bọn họ còn bố trí người mai phục, theo dõi hành tung của Lỗ Nhất Khí, hy vọng mượn tay người nhà họ Lỗ để đoạt lấy bảo vật. Trong những trận đấu trí, đấu lực quyết liệt và cam go, ba dòng họ Lỗ, Mặc, Chu đều đã dốc hết sở trường của mình: họ Lỗ giỏi vận dụng cơ quan phòng thủ, họ Mặc giỏi binh pháp công chiến, họ Chu giỏi thuật điều khiển trùng độc, ma quỷ...

Một cuộc chiến thiên cổ đã nổ ra sau hơn hai nghìn năm nhen nhóm, tuy diễn ra âm thầm trong bóng tối, nhưng khốc liệt khôn lường...

Chương 1 TỔ SỰ LỖ BAN – NGƯỜI THỢ MỘC KỲ TÀI HƠN HAI NGHÌN NĂM VỀ TRƯỚC

Nếu tính về thời gian, số Bát cực đã tới hồi kết thúc. Bây giờ, chính là thời điểm hậu duệ đích mạch của Lỗ gia phải hoàn thành di mệnh tổ tiên. Tuy nhiên, do thời gian đã quá xa xôi, biết bao manh mối đã thất lạc, lại thêm vài trăm năm trước, Hỏa bảo bị đánh cắp, người họ Chu là Chu Nguyên Chương xưng đế, chiếm mất tiên cơ. Tình hình trước mắt đã không thể nào né tránh, chỉ còn cách bắt tay vào hành động. Năm xưa, họ Chu đã bày khám diện bên ngoài nhà tổ của dòng họ Lỗ, với ý định đuổi cùng giết tận...

Chương 1.1 BÓNG NỬA ĐÊM

Đầu thời Dân Quốc, quân phiệt cát cứ, cường quốc phương Tây dòm ngó, tai họa triền miên, dân chúng lầm than cơ cực. Rất nhiều dân lành vì mưu sinh bức bách mà đành liều mạng, theo tà môn để trộm cướp kiếm ăn. Lại có nhiều người, do tổ tiên có các ngón bùa môn tả đạo, các thuật kỳ lạ bí truyền, hoặc các thủ đoạn cướp bóc tính vi, nay đều nhạt nhòa lại để dùng, khiến cho cả một thế giới đẹp đẽ bình yên, bỗng chốc trở nên âm hiểm dị thường, nguy cơ rình rập khắp nơi.

Năm đó, đang lúc cuối thu đầu đông, tiết trời lạnh giá, tại vùng núi Dương Sơn Vô Tích vốn nổi tiếng với giống thủy mật đào*, có một ngôi nhà nằm đơn độc bên một sườn núi.

** Thủy mật đào hay mật đào, là một loại đào có xuất xứ từ Trung Quốc, quả giống trái đào lông thông thường nhưng tròn hơn, thịt quả mọng, nhiều nước rất thơm ngọt.*

Nói ra nghe có vẻ kỳ lạ, nếu theo phong thủy học, xây nhà tựa vào núi đều là cách cục tốt lành, dù là núi ở phía trước hay phía sau, bên trái hay bên phải, chỉ kỵ nhất xây nhà bên cạnh núi có tướng khô cùn. Tướng khô cùn là tướng thế nào? Tức là trên núi không có cây cối xanh tươi, chỉ có đất đá lổn nhổn, hình thù lởm chởm kỳ quái, lại thêm vách núi dựng đứng sạt lở. Mà ngôi nhà này lại tựa lưng vào vách đá dốc đứng ở mé bắc ngọn núi. Ở vùng Giang Nam, rất hiếm thấy những ngôi nhà tựa lưng vào núi, quay mặt hướng bắc, vì vị trí đó không những khuất bóng mặt trời, lại phải thường xuyên hứng gió Tây Bắc và gió từ vách núi dội lại. Đã thế núi này cũng không có vẻ gì tươi nhuận, trên núi cây bụi mọc tạp nham, rất là lá khô cỏ úa. Đặc biệt ở vách núi phía bắc không có lấy một vạt xanh, chỉ một màu vàng quạch trải dài, sắc đá cũng không hề đổi màu đậm nhạt. Bù lại, ở hai mé đông tây lại có hai vạt rừng xanh um tùm, phía đông là rừng trúc, phía tây là rừng thông.

Thông thường, nhà cửa tại nơi này đa phần là ngôi xanh tường trắng, hoặc ngôi xanh tường đỏ, còn ngôi nhà này lại ngôi vàng tường vàng trông vô cùng khác lạ, gần như hòa lẫn với màu vách núi. Do núi đổ bóng trùm, lại thêm hai rừng cây bao bọc xung quanh và mây chực gốc đào che chắn phía trước, ngôi nhà gần như bị che khuất hoàn toàn. Nếu không tới gần, rất khó phát hiện ra sự tồn tại của nó.

Về tối, sẽ thấy ánh đèn leo lét hắt ra suốt đêm từ các ô cửa sổ. Nhưng những người trồng đào nơi đây phát hiện ra rằng, trong đêm tối, nếu đi về phía ánh đèn, có đi cách nào cũng không thể lại gần ngôi nhà, mà sẽ chỉ loanh quanh trong rừng đào hoặc ruộng vườn gần đó. Bởi vậy, họ gọi ngôi nhà này là “nhà quỷ chướng”.

Đêm nay, sắc trời càng thêm đen quánh, sương rơi âm thầm, tuy không có gió, song vẫn lạnh buốt dị thường. Đã quá canh hai, ông Lỗ Thịnh Nghĩa, chủ nhân của ngôi nhà, vẫn ngồi trong thư phòng của viện thứ hai, chăm chú xem một bức thư họa chưa bồi đã ố vàng dưới ánh đèn dầu hỏa.

Lỗ Thịnh Nghĩa đã xấp xỉ lục tuần, song cơ thể vẫn tráng kiện, sắc mặt hồng hào, đôi mắt sáng rực, cánh tay lực lưỡng, cơ bắp cuồn cuộn, trông không có vẻ gì giống một người chơi thư họa.

Tiếng khoen cửa đột ngột vang lên, Lỗ Thịnh Nghĩa lập tức lật ngược bức tranh lại, ngẩng đầu nhìn lên, thì ra là quản gia Lỗ Ân đang bưng đến một chiếc ấm tử sa cổ có vẽ hoa văn mây núi.

- Nghỉ thôi lão gia. Thứ này không thể hiểu trong ngày một ngày hai được đâu! Nếu không, đã bị lấy mất lâu rồi, làm sao còn đến lượt nhà chúng ta?

- Đúng vậy, thế nhưng ta vẫn không thể dẹp sang một bên được! – Lỗ Thịnh Nghĩa ngẩng đầu nhìn bức hoành phi viết bốn chữ “Tàng bảo bố thụ”* treo trong thư phòng, khẽ thở dài rồi nói tiếp – Thiên cơ khôn tỏ, di mệnh khó trái, bước đường tiếp theo là họa hay phúc thật khó đoán định. Hay là ngày mai ngươi và ông Lục cùng tới xem thử, không chừng có thể tìm ra manh mối nào chăng?

** Có nghĩa là cất giữ bảo vật ban rộng phúc lành.*

- Vâng, sáng mai tôi sẽ cho mời ông Lục tới!

- Vậy người hãy nghỉ sớm đi, hai ngày nay mọi người cũng đã vất vả nhiều, vết thương của Ngũ Lang ra sao rồi? Liễu Nhi chắc cũng đã ngủ rồi phải không?

- Thưa, đều ngủ cả rồi, ông Lục đã cho Ngũ Lang uống chút thuốc, chắc không có vấn đề gì đáng ngại. Vậy tôi đi nghỉ trước nhé!

Lỗ Thịnh Nghĩa gật đầu, Lỗ Ân bèn lui ra, trước khi rời đi không quên đóng chặt cửa, còn kéo thử khoen cửa vài cái rồi mới yên tâm trở bước về phòng.

Đêm đã về khuya, trời vẫn lặng gió, trong viện yên tĩnh dị thường, thậm chí không cả nghe thấy tiếng ngáy của Ngũ Lang và Lỗ Ân trong gian phòng phía trước như thường lệ. Trời lúc một thêm buốt giá, dường như có tiếng sương rơi văng lại, nghe tí tách mơ hồ.

Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn đang vui đầu tìm tòi trong bức thư họa. Đột nhiên, ông có cảm giác rất bất thường. Tiếng sột soạt ngày càng rõ hơn, băng qua sân, từ từ tiến sát thư phòng. Ông không ngẩng đầu lên, bởi lẽ nhờ dư quang từ đôi mắt, ông đã thấy rõ một cái bóng cao lớn đang dần dần đổ dài trên chấn song hoa của cửa thư phòng. Một cảm giác lạnh buốt như lưỡi dao cắt dọc sống lưng khiến hai bên sườn bỗng chốc trở nên căng thẳng, dội lên một cảm giác tê buốt và cứng nhắc. Ông vẫn không ngẩng lên. Bóng đen càng lúc càng tiến gần, càng lúc càng cao lớn, cao lớn hơn hẳn kích thước của một người bình thường. Ông vẫn không ngẩng lên, mí mắt cũng bất động không chớp, thậm chí cả hơi thở cũng như ngừng lại, hai bàn tay siết chặt hơn chiếc ấm tử sa, gân xanh nổi căng trên mu bàn tay, giật lên khe khẽ.

Lỗ Thịnh Nghĩa đang sợ hãi, nỗi sợ hãi này dường như ông chưa từng nếm trải trong suốt nhiều năm qua. Điều khiến ông sợ hãi không phải là bóng đen quái dị đang mỗi lúc một sát gần, mỗi lúc càng to lớn kia, mà

điều khiến ông sợ hãi chính là vì, tại sao Ngũ phân liên sách chướng* bố trí bên ngoài cổng chính lại không thể ngăn cản được bóng đen? Tại sao Diên phốc đạo** ở viện thứ nhất lại bị vô hiệu hóa? Tại sao con đường Ròng vờn đá tảng*** tại viện thứ hai lại để bóng đen dễ dàng lọt qua mà tiến sát đến thư phòng? Kinh ngạc hơn nữa là mấy nhân khảm**** ở dãy nhà trên và căn lầu phía đông tại sao lại không hề có chút phản ứng? Trong ông giờ chỉ còn lại chút hy vọng mong manh vào nút Móng đập bướm bướm***** ở cửa thư phòng.

** Có nghĩa là chướng ngại làm bằng năm loại dây thường nối liền, tức hệ thống chướng ngại vật được làm từ dây thường nối liền với nhau, tạo thành các hình dạng thẳng, nghiêng, đan chéo, gấp khúc, vòng vèo, được liên kết với nhau vô cùng tinh xảo. Nếu có người bị lọt vào trong đó, sẽ bị các thiết kế này khiến cho hoa mắt chóng mặt, một sợi dây thường dường như biến thành năm sợi dây thường, không tìm được chỗ đặt chân.*

*** Tức là con đường gập ghềnh, trên mặt đường, bố trí liên tiếp bốn cạm bẫy bí mật rất khó phát hiện nối liền nhau; bước thứ nhất bố trí cơ quan lăn sang bên cạnh, bước thứ hai bố trí cơ quan xoay tròn, bước thứ ba bố trí cơ quan trượt về phía trước, bước thứ tư thiết kế cơ quan chặn cản. Cần phải bước đi theo phương pháp “một dừng hai điểm ba vượt bốn xoay” mới có thể vượt qua, nếu không sẽ bị ngã đến sứt đầu mẻ trán, gãy xương đứt gân.*

**** Nguyên văn là “Đại thạch long hành niễu”, tức là lối đi như rồng cuộn quanh đá tảng, là chướng ngại vật làm bằng đá, bố trí theo phương pháp Kỳ môn Độn giáp, tương tự như Bát trận đồ, giống như rồng thần thấy đầu mà không thấy đuôi, đi vòng vèo quanh các tảng đá, tựa như thân rồng uốn lượn, mây mù lớp lớp, đi mãi vẫn không thể đi tới đích.*

***** Khảm, hay khảm tử, là thuật ngữ mà các môn phái trong giang hồ dùng để gọi các bố cục Kỳ môn Độn giáp, cơ quan cạm bẫy. “Nhân khảm” là dùng người sống làm bẫy, có thể hiểu là dùng người mai phục, ngăn chặn, vây giết.*

****** Nguyên văn là “Đề đạp hồ điệp khấu”, tức là một hệ thống nút thắt do nút hình ba chiếc móng và nút hình bốn cánh bướm đan xen lồng ghép vào nhau tạo thành, cần phải tìm ra được vị trí đầu và đuôi của ba móng và bốn cánh, cùng quan hệ liên kết giữa chúng, đồng thời biết được quy luật về hướng đi của các sợi dây thừng, sẽ dễ dàng tháo ra được. Nếu không, sẽ càng gỡ càng rối, càng quấn càng chặt, chỉ khi phá vỡ được cơ quan trung tâm dùng để thu, nhả dây thừng, mới có thể thoát khỏi các nút buộc.*

Cái bóng đã cao gần chạm mái hiên, dừng lại ở trước cửa, rồi đứng im lì, không hề nhúc nhích. Lỗ Thịnh Nghĩa lúc này mới từ từ ngẩng đầu nhìn lên, ánh đèn dầu lờ mờ trong căn phòng khiến cho cái bóng bên ngoài càng trở nên mơ hồ.

Cái bóng vẫn đứng im lì.

Lỗ Thịnh Nghĩa từ từ đứng dậy. Sau một hồi ngồi cứng đờ bất động, giờ vận động trở lại khiến cho khí huyết xộc thẳng lên đỉnh đầu, đôi mắt ông hơi nhòa đi.

Cái bóng vẫn đứng im lì.

Lỗ Thịnh Nghĩa bắt đầu bước chân về phía cánh cửa. Một bước. Hai bước. Khoen cửa khẽ kêu một tiếng. Ông lập tức khựng lại, cơ bắp toàn thân lập tức căng cứng khiến ông cảm thấy ngạt thở. Một hồi lâu sau đó, ông mới khe khẽ thở ra làn hơi đã nén lại nãy giờ, tiếp tục bước về phía cánh cửa. Khoen cửa lại khẽ kêu một tiếng, toàn thân ông thoát cứng đờ trở lại.

Lại một hồi lâu nữa, khoảng thời gian đó đã biến chút hy vọng mong manh còn lại trong ông thành sự tự tin, và ông tiếp tục nhấc chân bước về phía trước.

Đúng vào khoảnh khắc bước chân vừa chạm đất, chợt vang lên một tiếng kim loại vỡ chói tai. Trong chớp mắt, hai cánh cửa ở giữa bật tung sang hai bên, dính chặt vào hai cánh cửa bên cạnh. Ngọn đèn dầu vụt tắt, bóng đen

cao lớn ập vào đứng đối diện với Lỗ Thịnh Nghĩa. Lúc này mới vọng đến tiếng loảng xoảng của các mảnh kim loại vỡ vừa tiếp đất.

Trong phòng tối đen, song cũng không cần tới đèn, ông hoàn toàn có thể cảm nhận được sự tồn tại của bóng đen, bởi lẽ ông đang đứng sát gần nó, hơn nữa còn phán đoán chính xác chiều cao của nó phải bằng hai người cộng lại.

Khi bóng đen còn chưa kịp bước lên bước thứ hai, Lỗ Thịnh Nghĩa cũng chưa kịp có phản ứng gì, từ trong sân đột ngột vọng đến một tiếng gầm của Lỗ Ân. Tiếp đó, một vệt sáng trắng hình tròn xẹt theo đường vòng cung vụt đến, chém thẳng vào bóng đen, kèm theo một tiếng rít nặng nề. Trong nháy mắt, bóng đen tách thành hai nửa, nửa phía trên bay thẳng về phía bàn, chụp lên bức thư họa; nửa phía dưới lăn đến phía cái lỗ nhỏ ở góc tường phía tây. Một tiếng nổ vang dội, cái lỗ nhỏ bỗng chốc đã trở thành một hốc lớn đến hai thước vuông.

Vệt sáng trắng quét qua chính giữa hai phần cơ thể vừa bị tách đôi, cắm phập vào đúng chữ “bảo” trên tấm hoành phi “Tàng bảo bố thụ”, thì ra là cây rìu sắt Bát quái cán gỗ đào.

Lỗ Thịnh Nghĩa nhanh chóng xoay người lại, lao vụt về phía bàn, chiếc ấm tử sa thuận đà bay ra khỏi tay ông, nhắm thẳng vào nửa trên của cái bóng, chính xác hơn là nhắm thẳng vào cánh tay đang thò ra chụp lấy bức tranh chữ. Nhưng do cánh tay đó đã nắm được bức tranh và đang rút về, nên chiếc ấm tử sa đã xé rách toang bức tranh. Cánh tay mang theo quá nửa bức tranh lập tức thu lại vào trong khối người đen kịt.

Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã kịp tới bên bàn, ông vươn tay chụp lấy khối đen, song khối đen lại lao thẳng vào ngực ông, lợi dụng phản lực từ sức lao đến của ông để bật xéo về phía cái hốc lớn ở góc tường phía tây, chớp mắt đã không thấy đâu nữa.

Lỗ Thịnh Nghĩa không đuổi theo, ông đứng chôn chân bất động như một tảng đá.

Lỗ Ân lao vọt vào phòng, tung chân quét mạnh, đá văng hai miếng gạch vỡ trên nền nhà bay thẳng vào trong hốc. Tiếp đến, ông ta lùi lại, đổ nghiêng người xuống, một tay chống đất, gập khuỷu hạ người, tay kia khum lại che chắn trước mắt, nhìn qua hốc ra ngoài. Vừa nhìn, ông đã lập tức bật dậy, động tác linh hoạt vô cùng. Mặt đầy thất vọng, ông nhặt non nửa bức thư họa từ dưới đất lên, cẩn thận phủi bỏ những mảnh ẩm vỡ và lá trà dính trên đó, rồi cung kính đưa lại cho Lỗ Thịnh Nghĩa.

Lỗ Thịnh Nghĩa không cầm.

Lúc này Liễu Nhi mới lao vào phòng, tiếp sau là Ngũ Lang, sau cùng là ông Lục vừa chạy vừa thở hổn hển. Mọi người chỉ nhìn Lỗ Thịnh Nghĩa, không ai nói câu nào, không khí im lặng chết chóc phủ trùm khắp căn phòng.

Cuối cùng, Lỗ Thịnh Nghĩa lên tiếng trước:

- Gọi Nhất Khí về nhà đi!

Lời nói vừa dứt, ông phun ra một ngụm máu. Một vệt đỏ tươi xé toang màn đêm đen đặc, cũng xé toang bầu không khí im lìm.

Chương 1.2 VÀNG KHÍ ĐỘNG

Người ngoại tỉnh tới Bắc Bình buôn bán đồ cổ có hai loại: Một là tới Lưu Ly Xưởng, ở đó anh là vua, các con buôn, chủ hàng đều rạp người nịnh bợ anh, vì sao? Vì anh hoặc là ông chủ bạc vạn giắt lưng, hoặc là khách hàng ôm theo món đồ vô giá, nếu không, anh tuyệt đối không thể bén mảng đến những cửa hàng trên con phố đó. Những cửa hàng ở đây chỉ cần “săn” được một món như vậy có thể đủ ăn xài suốt ba năm. Loại thứ hai là tới chợ Ma. Sáng sớm tinh mơ, từ khi trời còn chưa rạng, tay xách chiếc đèn lồng, người bán người mua đều lơ lơ không rõ mặt, chỉ nhìn thấy những ngón tay cụp xòe mặc cả.

Hàng hóa tại chợ Ma đa phần là hàng nhái hoặc là hàng giả cổ. Đừng có để ý đến các con buôn ở đây, bọn chúng đều ranh như khỉ, nghe chúng khua môi múa mép chỉ tổ mất cả chì lẫn chài. Cũng có một số món là hàng thật, song nguồn gốc bất chính nên khó mà tiêu thụ, loại này cũng chớ có dính vào, dính vào thì đừng hòng tuồn đi đâu được, không chừng lại rước họa vào thân. Họa hoàn lắm mới gặp được vài gã vô dụng lấy trộm đồ của tổ tiên đi bán giật chút tiền nóng để hút thuốc chơi gái, như vậy coi như gặp vận hên, lấy hàng trả tiền xong hãy lập tức chuồn ngay. Ở chợ Ma đừng mong một ngày gặp may hai lần, nếu còn luẩn quẩn ở đấy, không chừng món hời vừa kiếm được lại không cánh mà bay mất.

Lỗ Nhất Khí tay xách chiếc đèn lồng vuông đang đi trong chợ Ma. Cậu bước rất chậm, lặng lẽ đi từ đầu tới cuối chợ, không hề liếc mắt tới món hàng nào.

Lỗ Nhất Khí là con trai độc nhất trong gia đình. Ông Lỗ Thịnh Nghĩa gần bốn mươi tuổi mới sinh được đứa con bảo bối này, quả thực không phải dễ dàng. Vợ ông cũng vì cậu quý tử này mà mất mạng. Ông cũng không giữ cậu con bên mình, khi cậu mới tròn năm tuổi đã mang gửi tới nhà anh trai Lỗ Thịnh Hiếu ở núi Thiên Giám, tỉnh Hà Bắc.

Ông Lỗ Thịnh Hiếu vẫn chưa lập gia đình. Sau khi bước sang tuổi trung niên, đột nhiên sùng tín Đạo pháp, dựng một ngôi nhà cỏ bên cạnh Đạo quán Thiên Phong trên núi Thiên Giám, suốt ngày cùng đạo trưởng trong quán ngồi bàn kinh luận đạo, lý giải huyền hư.

Khi Lỗ Thịnh Nghĩa đưa cậu con đến, đã gửi cho anh trai một bức thư, trong đó viết rằng: “Chịu ách tuyệt hậu, vốn dĩ không nên sinh ra đứa bé này, vả lại đứa bé rất khác người, bẩm sinh đã có khả năng kỳ lạ, không biết là phúc hay họa, vốn dĩ muốn bỏ đi* mà lại không nỡ. Có lẽ Đạo lực có thể khơi thông dẫn dụ nó chăng? Hy vọng rằng đứa trẻ này về sau có thể dùng tài năng thiên bẩm để kế thừa di mệnh của dòng tộc chúng ta...”

** Nguyên văn là “bản dục nhất khí” (vốn dĩ muốn bỏ đi cho xong), cậu bé được đặt tên là “Nhất Khí” cũng vì lẽ này.*

Lỗ Nhất Khí vừa tới núi Thiên Giám, Lỗ Thịnh Hiếu đã mời các đạo sĩ trong Đạo quán Thiên Phong tới xem tướng cho cậu. Các đạo sĩ tinh thông Đạo pháp đến ngồi xung quanh Lỗ Nhất Khí suốt ba canh giờ, họ vận dụng mọi phương pháp xem tướng như xem Bát tự, xem tướng tay, tướng mặt, tướng xương, cử chỉ thần thái, song đều không thể đoán ra được tính cách và số phận của cậu, cuối cùng đành phải đưa ra một kết luận: “Tính cách của đứa trẻ này không thuộc Ngũ hành”.

Trong hơn mười năm sau đó, Lỗ Thịnh Hiếu đã không để đứa cháu trai duy nhất của mình có sự khác biệt nào với những đứa trẻ cùng trang lứa: ông dạy cậu bé đọc sách viết chữ, nhận thức phải trái đúng sai, lại thường xuyên dẫn cậu đến Đạo quán nghe đạo giảng kinh, theo các đạo trưởng học chút quẻ tượng Dịch lý. Lỗ Thịnh Hiếu là người khoan dung, không quan trọng việc cậu có hiểu hay không, có học được hay không, mọi việc đều lựa theo ý thích của cậu, điều này cũng phù hợp với đạo lý tùy thuận theo tự nhiên của Đạo gia. Đến năm mười hai tuổi, lại gửi cậu đi học ở trường Tây học tại Bắc Bình, còn bản thân tiếp tục sống những ngày tháng thanh nhàn. Lỗ Nhất Khí sau khi sinh ra chưa được đặt tên chính thức, cái tên của cậu là do bác đặt cho, mang nghĩa “bỏ đi một mà thu về trăm”.

Nhà họ Lỗ có một người chú họ xa gọi là chú Tư làm nghề buôn bán tại Bắc Bình. Chú Tư mở một cửa hàng nhỏ mua bán đồ cổ. Lỗ Nhất Khí được gửi tới sống nhờ nhà chú, thường ngày đi học, lúc rỗi rãi phụ giúp chú trông coi cửa hàng. Thấm thoát mới đó mà đã tám năm, Lỗ Nhất Khí chưa từng về nhà, thậm chí cậu còn không biết nhà mình ở đâu, chỉ nhớ rằng lúc năm tuổi được cha đưa từ một vùng đất vàng mênh mông tới sống cùng với bác. Tuy trong thời gian học ở Bắc Bình, cậu cũng có về nhà bác vài lần, song bác cậu chưa bao giờ kể cho cậu nghe về gia đình. Mà cậu cũng không hỏi, không phải vì cậu không tò mò, mà vì đó là bản tính của cậu, biết hay không biết đều thuận theo tự nhiên.

Gia đình chú Tư đối xử với cậu rất tốt, thậm chí tốt tới mức khác thường. Họ luôn khúm núm, cung kính trước cậu giống như là đầy tớ đối với chủ nhân. Ngoại trừ chú Tư, các thành viên khác trong gia đình đều gọi cậu là cậu cả, cậu cũng không biết vì sao mọi người lại gọi như vậy, song cũng chẳng bao giờ hỏi.

Chú Tư tuy là ông chủ Trần Tứ có chút tiếng tăm ở Lưu Ly Xưởng, song dường như việc kinh doanh lại không mấy phát đạt, rất ít khách lai vãng tới cửa hàng, thế nhưng cửa hàng của ông lại có rất nhiều món tốt. Đối với Lỗ Nhất Khí, đây quả là một nơi thú vị, có lẽ là do khoảng thời gian sống ở núi Thiên Giám quanh năm chỉ bầu bạn với đèn xanh sách cũ nên đã hình thành trong cậu tính cách khép kín, ngại giao tiếp với mọi người, nhưng lại có hứng thú đặc biệt đối với các loại cổ vật. Ở đây, cậu được tiếp xúc với rất nhiều món đồ cổ có giá trị thực thụ. Nhưng những thứ khiến cậu mê mẩn tới mức không muốn rời tay lại chính là những cuốn sách cổ độc bản, rách nát tàn khuyết hoặc những mảnh trúc giản, sách lụa không còn nguyên vẹn mà cửa hàng thường xuyên mua được, đặc biệt là những văn tự hoặc ký hiệu, đồ hình trên những miếng giáp cốt, đá, ngọc cổ xưa. Cậu có thể ngồi cả ngày để mê mê chúng, nhìn dán mắt vào chúng mà lẩm nhẩm, không rõ là đang tìm cách giải mã các bí mật ẩn giấu trong đó, hay là đang âm thầm trò chuyện với chúng.

Nếu trong cửa hàng có được vài món hàng tốt thực thụ, thường sẽ được bán đi rất nhanh, kỳ lạ là Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ nhìn thấy khách mua. Cậu cũng chẳng để tâm, có lẽ chú Tư cảm thấy không cần thiết phải cho cậu biết. May mắn là những thứ mà cậu thích thú thường đã lưu lại đến tám, chín phần trong trí não.

Lỗ Nhất Khí thường xuyên đến chợ Ma, không phải là để mua đồ cũ, mà do cậu thích không khí nơi đây, thích tận hưởng niềm vui khám phá. Chỉ cần chậm rãi rảo bước trong chợ, không quan tâm đến điều gì, tựa như đi trong một bãi hoang vắng; cũng không cần nhìn ngó, chỉ cần dựa vào khả năng cảm nhận siêu phàm của mình, cậu có thể biết được những món đồ bày la liệt trên các sạp hàng ở hai bên đường kia đâu là báu vật, đâu là đồ bỏ. Đôi khi, đột nhiên có một món hàng cực quý tình hình xộc vào trong cảm giác, khiến đầu óc cậu hơi choáng váng, tim đập gấp gáp, và sau đó là một cảm giác lâng lâng hưng phấn tràn ngập trong tâm trí.

Cậu đã có một vài lần trải nghiệm cảm giác như vậy, song cậu đều không mua hàng. Bởi vì cậu không có tiền, cũng là do chú Tư không cho phép cậu mua, và hơn hết là do bản thân cậu cảm thấy không nên mua.

Lỗ Nhất Khí đã sắp đi tới cuối chợ, mắt cậu vẫn dán xuống đất mà không hề liếc sang hai bên. Nếu không phải là đang đi, thậm chí cậu còn có thể nhắm mắt lại. Trong cảm giác của cậu, những đồ vật bày ở hai bên đường kia đều là những vật thể sống. Chúng đang hít thở nhẹ nhàng, chỉ là tiếng thở có sự khác biệt mà thôi. Đa số thì thoáng mới thở ra một hơi rất khẽ tựa như hơi thở của người hấp hối. Rất hiếm hoi mới có những thứ có hơi thở sâu, dài, ổn định, và có luồng khí linh hoạt bao bọc xung quanh. Chỉ những thứ đó mới là những món hàng lâu năm, và cũng chỉ có chúng mới đáng được gọi là đồ quý, là bảo vật. Hôm nay, Lỗ Nhất Khí không gặp được món đồ nào có luồng khí linh động hoạt bát như thế.

Lỗ Nhất Khí đã bước ra khỏi khu chợ. Cậu thổi tắt ngọn nến trong chiếc đèn lồng. Vào lúc ngọn lửa vừa tắt nhưng làn khói xanh vẫn chưa kịp tan

đi, cậu chợt phát giác ra một hơi thở rất quái lạ hoàn toàn khác với những hơi thở mà cậu vừa cảm nhận thấy.

Cậu dừng bước, rồi lập tức nhắm mắt lại, để cảm nhận một cách tỉ mỉ hơn. Hơi thở đó xuất phát từ con hẻm bên trái ngay phía trước.

Cậu mở to mắt, song không nhìn thấy thứ gì ở đó. Do nó ở quá sâu, hay là quá sát với mép tường? Nói tóm lại là cậu không nhìn thấy gì cả.

Cậu vẫn đứng im, tiếp tục nhắm mắt lại, lặng lẽ cảm nhận về luồng hô hấp. Không, đó không phải là hô hấp, vì chỉ có thở ra mà không có hít vào, nó chỉ là một luồng hơi, dường như có màu tím đen và mang theo mùi vị tanh hôi khó tả.

Cậu vẫn nhắm nghiền mắt, nên không nhìn thấy chút ánh sáng nào. Bóng tối bất tận bao trùm lấy cậu, dường như đang từ từ kéo cậu lại gần.

Một hồi lâu sau, cậu từ từ mở mắt, bất giác khoe miệng lộ ra một nét cười. Đúng vậy, cậu đang cười, cậu vẫn có thể cười trong khi bóng đêm và mùi tanh hôi dày đặc bao quanh.

Cậu sai bước về phía con hẻm.

Đó là một nụ cười tự chế giễu. Từ nhỏ cậu đã từng trải qua một số cảm giác kỳ lạ giống như lúc này, song lại luôn bị người lớn gạt phăng đi. Ngay cả những cảm giác khi đi trong chợ Ma cũng chỉ có mình cậu biết, cậu chưa bao giờ hé lộ với ai. Hơn nữa, cậu chưa từng hoài nghi về những kiến thức mình đã học được từ trường Tây trong mấy năm qua, đó là những kiến thức hoàn toàn trái ngược với những cảm giác kiểu này của cậu.

Cậu không biết ở đó có thứ gì, song cậu chắc chắn đó là một thứ mà cậu không thể ngờ tới. Trong ký ức của cậu có quá nhiều cảm giác khác xa với tình hình thực tế. Cậu thôi không nhắm mắt nữa, chỉ chớp chớp vài cái. Trong vài cái chớp mắt, cậu đã sục sạo được vài lượt trong trí nhớ, đột nhiên trong não cậu bật ra hai chữ không biết là chạy ra từ cuốn sách cũ nát nào: “thi khí”*!

** Tức hơi thở của xác chết, tử khí.*

Một đốm lửa cỡ bằng đầu ngón tay chọt giật lên vài cái rồi lóe sáng, nhảy nhót tiến sát về phía cậu, từ trong bóng đêm đi thẳng đến phía trên chiếc đèn lồng. Lỗ Nhất Khí giật mình, một cảm giác khó chịu chọt đè nặng, hơi thở tắc cứng trong lồng ngực.

Thế nhưng ngoài mặt cậu vẫn không hề tỏ ra hoảng loạn mà cố định thần nhìn kỹ. Đó là một bàn tay! Một bàn tay trắng bệch song vẫn có phần mềm mại, một bàn tay thon dài song chẳng chịt những sẹo. Ngón giữa và ngón trỏ tạo thành hình kiếm quyết, kẹp chặt lấy một que đóm giây*, trên đầu que đóm đang lập lòe một đốm lửa màu đỏ cam.

** Que đóm làm từ giấy, tức là cuộn chặt những tờ giấy để bắt lửa tạo thành một que tròn dài, dùng để nhóm lửa, châm thuốc.*

Bàn tay cầm que đóm rất vững, không hề rung động, khiến Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm nhận được nỗi khát vọng tỏa ra từ con người này. Song từ khuỷu tay trở về sau vẫn chìm trong bóng tối.

Đốm lửa trên đầu que đóm chọt nhẹ nhàng hạ xuống chiếc đèn lồng trên tay Lỗ Nhất Khí. Ngọn nến trong lồng đèn bùng mạnh lên mấy nhịp, cuối cùng đã soi tỏ vùng tối đen ở phía sau khuỷu tay.

Vẫn không nhìn rõ mặt. Chỉ thấy một con mắt giống như mắt cú vọ, chiếu ra một tia sáng lạnh lùng vô cảm.

Ngoại trừ bàn tay, toàn bộ cơ thể người này đều được bọc trong một lớp vải đen hòa lẫn với màn đêm.

- Nhìn cái này xem!

Từ trong đồng vải đen lụp xụp thò ra bàn tay còn lại, bàn tay ẩn trong một chiếc bao tay bằng da hươu, và nắm chặt thành một nắm đấm.

Nắm đấm đột ngột mở xòe ra. Ngay lập tức, Lỗ Nhất Khí cảm thấy một luồng khí tanh hôi nồng nặc xộc thẳng đến trước mặt.

“Thi khí! Thi khí nặng quá!” – Cậu thầm kêu lên sợ hãi.

Trong lòng bàn tay, có một vầng khí tím đen đang xoay tròn, chính giữa vầng khí tím đen là một trái tim đang đập, chứa đầy nỗi oán hận của kẻ chết oan và lời nguyện rửa của vong hồn.

Những thứ đó, Lỗ Nhất Khí đều đã nhìn thấy, đã nghe thấy. Một áp lực đè nặng lên cậu, tựa như cơ thể đang bị nhận chìm dưới đáy nước sâu. Cậu bỗng cảm thấy buốt tai, đau đầu, buồn nôn, gân xanh trên trán co giật liên hồi.

Cậu kinh ngạc khi thấy người áo đen kia vẫn thản nhiên như không, đứng trong vòng xoáy xuyên suốt âm dương, lặng phắc không hề nhúc nhích. Từ đôi mắt cú vọ vẫn chiếu ra những tia sáng vô cảm.

- Lấy không? – Giọng nói cất lên, vô cảm y hệt như ánh mắt.

- Không! – Lỗ Nhất Khí trả lời khẽ, song dứt khoát.

- Tại sao? – Giọng nói vẫn đều đều.

- Tôi không biết! – Ngữ điệu của cậu đã cao hơn một chút, bởi lẽ cậu bắt đầu cảm thấy thích ứng với áp lực lan tỏa từ khối đá.

- Không biết đây là cái gì, hay là không biết giá trị của nó? – Giọng nói đã không còn vẻ điềm tĩnh như khi nãy.

- Đều không phải, là tôi không biết dùng nó để làm gì! – Cậu đã thấy trấn tĩnh hơn.

- Cậu chắc chứ? – Trong ba chữ này dường như ẩn chứa chút tiếc nuối.

- Không chắc, có nhiều chuyên phải đến lúc chết mới có thể chắc chắn được!

Câu trả lời của Lỗ Nhất Khí khiến con mắt cú vọ chớp liên hai cái, lóe ra một tia sáng rực.

Bóng đen không hỏi nữa, cũng không bỏ đi, chỉ có tia sáng kia dừng lại rất lâu trên khuôn mặt của Lỗ Nhất Khí. Đó là một khuôn mặt giống như khuôn mặt của bao người bình thường khác.

Ánh nhìn chăm chú dừng lại quá lâu khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy bất an, sự im lặng kéo dài cũng đã khiến cậu cảm thấy có lẽ mình nên rời khỏi nơi này.

- Nếu muốn biết ai cần đến nó, hãy tới Mai Sấu hiên ở cuối phố Lưu Ly Xưởng! – Nói xong, cậu quay người bước đi, giọng nói tựa như ra lệnh.

Đầu hẻm lúc này chỉ còn lại một con mắt đầy nghi hoặc, và một khối đá Thi khuyển tím đen nằm trên lớp bao tay da hươu.

Chương 1.3 NGHÌN NON TRỞ

Đá Thi khuyển là một viên đá màu tím đen, một viên đá tím đen có hình trái tim. Nó vốn dĩ chính là một trái tim của con chó chuyên ăn xác chết.

Trong thời viễn cổ, chiến loạn liên miên, tai họa chồng chất, xác chết đầy đồng, từng đàn chó hoang ăn xác người chết rữa mà sinh tồn. Trong mỗi đàn chó hoang đều có một con chó thủ lĩnh với thân hình to lớn, mạnh ngang hổ báo, gọi là vua chó. Nó cũng ăn xác chết song chỉ ăn ngón tay trở của cái xác. Tương truyền, tất cả oán khí của oan hồn sau khi lìa trần đều tích tụ tại ngón trở. Lâu dần, khí độc phát tác trong cơ thể vua chó khiến toàn thân nó hoá đá mà chết. Vật đổi sao dời, chó đá rồi cùng tan thành tro bụi, chỉ còn sót lại quả tim, một quả tim tích tụ oán khí của vô số oan hồn!

Kỳ thực Lỗ Nhất Khí đã biết về viên đá này, trong cuốn sách cổ “Phục tà lục”^{*} có nhắc tới. Cậu chỉ không cho rõ viên đá này có được coi là bảo bối hay không. Nhưng trong “Phục tà lục” đã ca ngợi rằng, nó có khả năng kỳ diệu, có thể dùng tà chế tà, dùng độc trị độc, yêu trừ ma phòng xác biến, song lại không nói nó có gây nên tai họa hay không.

** Một cuốn sách kể về 18 câu chuyện, đều nói về việc sử dụng các loại pháp thuật hoặc đồ vật để khắc chế các hiện tượng tà ma quái dị. Cuốn sách này không rõ ai là tác giả, rất thịnh hành trong thời Đường, tới cuối triều Nguyên thì thất truyền. Những câu chuyện trong đó đã được trích dẫn và vận dụng vào các tác phẩm khác, trong đó có một đoạn “Ngọc linh xà” tương truyền là tiền thân của “Bạch xà truyện” trong dân gian.*

Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ nhìn thấy đá Thi khuyển, song cậu chắc chắn rằng thứ trong tay gã áo đen kia chính là đá Thi khuyển. Mà cậu cũng thật lạ, ngay trước khi hòn đá đó xuất hiện, cậu còn cười nhạo trực giác của chính mình. Giờ đây, điều khiến cậu cảm thấy tự hào nhất, đó là trực giác còn có khả năng mách bảo cậu nên nói gì, nên làm gì.

Khi cậu bước vào cánh cửa bên của Mai Sấu hiên, trời còn chưa sáng, nhưng trên chiếc ghế thái sư trong gian nhà trước đã có một bóng người đang ngồi ngay ngắn, khiến cậu thoát tiên còn ngỡ là mình nhìn lầm. Một khuôn mặt thật hiền từ, một ánh mắt thật nhân hậu...

- Bác cả!

Lỗ Nhất Khí, vừa mới đây còn chìm đắm trong cảm giác tự hào kiêu ngạo, phút chốc đã biến trở lại thành một đứa trẻ nháy cẳng lên vì mừng rỡ:

- Ôi bác, sao bác lại đến đây mà chẳng báo trước cho con một tiếng! Thật vui quá đi mất!

Nhìn thấy cậu cháu, Lỗ Thịnh Hiếu cũng rất vui mừng:

- Thằng bé này, đừng có lay lắc ta như thế. Lớn bằng ngần này, sắp lấy vợ đến nơi rồi, mà chẳng ra vẻ 1 người lớn tí nào!

Miệng nói vậy, song trong lòng ông lại nghĩ thầm: “Cũng khó cho nó, chỉ có trước mặt mình nó mới lại là một đứa trẻ”.

Lỗ Nhất Khí tươi cười hơn hở. Cậu có biết bao nhiêu tâm sự chất chứa trong lòng, hiện giờ, người duy nhất mà cậu có thể thổ lộ đang ở ngay trước mặt, cậu làm sao có thể nín được nữa. Cậu lập tức liền thoáng không ngừng.

Lỗ Thịnh Hiếu mỉm cười, chăm chú nghe cậu cháu kể chuyện, ông không bỏ qua bất cứ một tiểu tiết nào. Đây là điều ông chắc chắn sẽ làm trong những lần hai bác cháu gặp nhau. Ông muốn từ trong đó tìm hiểu về một số điều, và cùng muốn xác định về một số điều.

Trời đã sáng rạng, chú Tư sai người đi mua đồ ăn sáng về, Lỗ Nhất Khí vừa ăn vừa kể.

Ăn sáng xong, chú Tư lại sai người pha trà mang lên Lỗ Nhất Khí lại vừa uống vừa kể.

Cậu kể chuyện ở trường học, kể về phong trào học sinh, kể về buổi kiểm tra sức khỏe tại bệnh viện Tây, về phim kịch,... Tóm lại, cậu muốn mang

tuốt tuột những thứ mới mẻ mà cậu đã được trải nghiệm kể hết cho bác nghe. Lỗ Thịnh Hiếu vẫn ngồi yên lắng nghe, rất chăm chú. Có điều ông không cười nữa, mà bắt đầu cảm thấy, có lẽ mình không nên tới đây thì hơn.

Lỗ Thịnh Hiếu chậm rãi móc từ trong ngực áo ra một bức thư nhàu nhĩ, đưa cho Lỗ Nhất Khí, nói:

- Con đọc đi, là thư của cha con!

Mười ngày trước, ông nhận được thư của em trai Lỗ Thịnh Nghĩa, trong thư đã nói cặn kẽ về tình cảnh khốn đốn của dòng tộc họ Lỗ hiện nay: Cuộc chiến âm với đối thủ xem ra ngày càng khó khăn, dường như đâu đâu cũng bị kiểm soát, không còn chốn ẩn thân. Các thông tin thu lượm được cũng ngày càng bất lợi cho sứ mệnh của Lỗ gia, đối thủ họ Chu rõ ràng đang đi trước. Nếu tính về thời gian, số Bát cực đã tới hồi kết thúc. Bây giờ chính là thời điểm hậu duệ đích mạch của Lỗ gia phải hoàn thành di mệnh tổ tiên. Tuy nhiên, do thời gian đã quá xa xôi, biết bao manh mối đã thất lạc, lại thêm vài trăm năm trước, Hoả bảo bị đánh cắp, người họ Chu là Chu Nguyên Chương xưng đế, chiếm mất tiên cơ. Tình hình trước mắt đã không thể nào né tránh, chỉ còn cách bắt tay vào hành động. Năm xưa, họ Chu đã bày khảm diện* bên ngoài nhà tổ của dòng họ Lỗ với ý định đuổi cùng giết tận. Bởi vậy, lần này con cháu Lỗ gia cần phải mau chóng trở về, đi trước Chu gia một bước để lấy lại “Cơ xảo tập” và tấm thẻ ngọc ghi chép về vị trí chôn giấu của tám bảo vật. Đây là manh mối liên quan tới vận mệnh của cả thiên hạ, chỉ có truyền nhân đích mạch của Lỗ gia mới có thể lĩnh hội được bí mật kỳ diệu trong đó. Người này, chính là Lỗ Nhất Khí.

** Khảm diện là một thuật ngữ trong Kỳ môn Độn giáp, cơ quan cạm bẫy, dùng để chỉ hình thức bên ngoài của khảm (cạm bẫy), cũng là toàn bộ phạm vi tồn tại của một khảm.*

Những lời Lỗ Thịnh Nghĩa viết trong thư không phải là phi lý. Hơn hai chục năm về trước, hai anh em họ Lỗ trong khi phá giải khảm diện của Chu gia, đã sơ ý làm tổn hại đến tính mạng của đứa trẻ trấn giữ khảm nhãn*,

trúng phải lời nguyện tuyệt tự**, nên đời này chắc chắn không thể có con trai nối dõi. Nhưng kỳ lạ là sau đó, trong ngôi nhà của tổ tiên để lại, vợ Lỗ Thịnh Nghĩa lại bất ngờ mang thai, sinh ra Lỗ Nhất Khí, bầm sính đã rất khác thường. Lỗ Thịnh Nghĩa sợ rằng ngoài lời nguyện tuyệt tự còn trúng phải lời nguyện độc địa nào khác, gây mầm tai họa cho Lỗ gia, bởi vậy đành phải đem con đi bỏ, gửi đến nhà họ hàng xa. Nhưng ông cũng biết rằng, trong căn nhà của tổ tiên có ẩn giấu một báu vật gia truyền, chưa biết chừng chính linh tính của báu vật đó đã phá giải được lời nguyện tuyệt tự. Nếu đúng như vậy thì Lỗ Nhất Khí chính là nước cờ quyết định để giải quyết vấn đề nan giải này.

** Vị trí phát huy hiệu quả lớn nhất của khâm điện.*

*** Lời nguyện, tức truyền những ý niệm tà độc vào một vật nào đó, sau đó, hoặc là để vật này vào một vị trí vô cùng quan trọng đối với đối phương; hoặc là thường xuyên phát động ý niệm trong một thời gian dài, để đạt đến mục đích gây tổn hại cho người khác. Ở vùng Quảng Đông có “đả tiểu nhân”, ở vùng Tứ Xuyên có “độc tử chú”, ở vùng Giang Tô có “châm đầu phá”, “đinh đầu lương”, đều là những tà thuật kiểu lời nguyện.*

Tuy nói là như vậy, song trong thâm tâm Lỗ Thịnh Hiếu cũng hiểu rõ rằng, hành động này khác nào lần đặt cược cuối cùng. Trong lần liều mạng này, cho dù có lấy được thứ mà Lỗ gia muốn hay không, đối phương chắc chắn cũng sẽ không thể bỏ qua cho người nhà họ Lỗ. Song xét về mọi mặt, có lẽ đây vẫn là giải pháp khả thi nhất. Cứ ngồi bị động chờ chết, chẳng thà chủ động tấn công. Chỉ cần có đủ may mắn và khả năng để vào được trong bảo cấu* mà không mất mạng, cho dù bản thân không lấy được thứ mình muốn, đối phương cũng sẽ ngờ rằng mình đang nắm giữ được bí mật nào đó chẳng. Như vậy cũng coi như đã tìm được con đường sống cho bản thân.

** Bảo cấu tức là công trình kiến trúc để cất giữ bảo vật, có thể giúp bảo vật hấp thụ tinh hoa của nhật nguyệt, linh khí của đất trời, mặt khác phải được thiết kế ở chỗ kín đáo, không dễ phát hiện, được bảo vệ bởi tầng tầng lớp lớp cơ quan cạm bẫy, tránh bị lấy trộm.*

Có điều, sau khi nhận được thư của em trai, Lỗ Thịnh Hiếu vẫn cảm thấy do dự. Bởi lẽ, Lỗ Nhất Khí là cháu ông, là đứa cháu trai duy nhất của ông. Hơn thế nữa, nếu xét về tình cảm, ông coi cậu bé khác nào con ruột. Trước đó rất lâu, ông đã tính toán rằng, tốt nhất nên kết thúc di mệnh của tổ tiên ở thế hệ của mình. Bởi vậy, sau khi Lỗ Nhất Khí tới sống cùng ông, ông chưa từng đích thân truyền lại cho cậu các kỹ nghệ tổ truyền của dòng họ Lỗ.

Giờ đây, Lỗ Nhất Khí đang ở trước mặt ông. Nhìn ngắm khuôn mặt của cậu, Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu cảm thấy hối hận. Đây là một khuôn mặt bình thường như bao người khác, song tràn đầy sức sống và khát vọng, nếu bắt nó từ nay phải xông pha vào gian nan nguy hiểm, quả thực ông thấy không đành lòng. Song chuyện đời thường không chiều theo lòng người, Lỗ Nhất Khí đã mang trong mình năng lực siêu phàm, hơn nữa còn là truyền nhân đích mạch duy nhất của Lỗ gia. Hai điều kiện này đã quyết định, Lỗ Nhất Khí từ đây sẽ phải bước chân lên con đường nguy hiểm, gồng lưng gánh đỡ sứ mệnh thiên cổ trên đôi vai mảnh khảnh thơ sinh trong cuộc giằng co giữa sự sống và cái chết. Đối với Lỗ Nhất Khí, đối với Lỗ gia, thật không rõ đây là phúc hay họa.

Lỗ Nhất Khí đặt bức thư xuống, ngẩng đầu lên nhìn bác, ánh mắt lộ rõ vẻ hoang mang và nghi hoặc, mấy lần chực nói điều gì đó nhưng rồi lại thôi. Cuối cùng cậu cũng lên tiếng hỏi:

- Cha cháu hiện đang ở đâu?

- Họ đang ở Tô Châu...

Lỗ Thịnh Hiếu còn đang ngập ngừng chưa nói dứt câu, thì Lỗ Nhất Khí đột ngột đứng dậy, bước vội vài bước về phía cửa chính của cửa hàng, quay mặt ra ngoài cửa, chẳng nói chẳng rằng, dáng điệu ung dung dường như đang đợi ai đó. Hành động đột ngột của cậu khiến Lỗ Thịnh Hiếu hết sức ngạc nhiên, còn chưa kịp hỏi chuyện gì, thì một bóng đen đã xuất hiện, che khuất toàn bộ ánh sáng từ khung cửa.

Bóng đen không hề dừng lại, mà bước ngay vào bên trong, đi thẳng về phía Lỗ Nhất Khí, Lỗ Nhất Khí cũng không hề né tránh. Buổi gặp gỡ sớm

nay đã khiến cậu không còn thấy chùn bước trước bóng đen nặng mùi tử khí. Hơi thở của viên đá Thi khuyến cũng không còn khiến cậu cảm thấy bất an, hơn nữa, mùi tanh hôi lợm giọng của nó giờ cũng đã nhạt đi rất nhiều. Song vào lúc hai người sắp va phải nhau, bóng đen lại khéo léo vòng qua Lỗ Nhất Khí, đi thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu.

Hành động của bóng đen khiến Lỗ Nhất Khí giật mình kinh hãi. Cậu không hiểu gã quái vật này định làm gì bác mình, song dù thế nào, cậu cũng không cho phép hấn gậy tổn thương tới bác.

Cậu lập tức quay người lại, bước theo, định tóm bóng đen. Song ngay lúc đó, bóng đen thình lình dừng lại, khiến bàn tay của cậu vốn dĩ sắp chạm đến lớp vải đen cũng vội khựng lại theo.

Bóng đen cúi mình cung kính hành lễ, rồi nói với Lỗ Thịnh Hiếu:

- Tôi là đưa con đèn cho ông!

Lỗ Thịnh Hiếu sững người trong giây lát, rồi bật cười thành tiếng. Lỗ Nhất Khí ngơ ngác không hiểu chuyện gì đang diễn ra.

Lỗ Thịnh Hiếu ngừng cười, hỏi:

- Cậu chưa từng gặp ta, sao biết là đèn cho ta?

- Tôi đã nhìn thấy ảnh của ông, đã theo sát ông mấy ngày hôm nay, đã nhìn thấy ông lấy tín phù của Ban môn ra.

Lỗ Thịnh Hiếu nghe vậy, vô cùng sửng sốt, nghĩ thầm: “Người này đã theo dõi mình suốt mấy ngày nay mà mình không hề hay biết, xem ra người giang hồ quả thực khác với giới thợ thuyền!”.

Ông bèn hỏi:

- Là tự cậu tình nguyện làm con ta phải không?

- Không phải!

- Vậy thì tại sao?

Bóng đen quay người lại, nhìn chăm chăm vào Lỗ Nhất Khí bằng con mắt độc nhất và trả lời:

- Là vì cậu ta!

Lỗ Thịnh Hiếu ngơ ngác, Lỗ Nhất Khí lại càng ngơ ngác hơn.

Một tràng cười the thé bất ngờ vang lên từ sau cánh cửa, nghe còn ghê rợn hơn tiếng mèo gào trong đêm. Tiếng cười vừa dứt, lập tức một giọng nói khàn đục cất lên:

- Tôi không nợ anh con cái, tôi nợ anh mạng sống, nên tôi đã tự tới đây.

Lại thêm một người bước vào qua cánh cửa Mai Sáu hiên, người mới vào mang đến cả một thế giới tăm tối.

Đúng vậy, đó là một người sống trong thế giới tăm tối. Người mới đến chống gậy mù, đeo kính đen, đó là một lão thầy bói mù.

Lỗ Thịnh Hiếu lại cười vang, tiếng cười xem ra rất đổi vui mừng và phấn chấn. Ông bước tới, nắm lấy bờ vai của lão thầy bói mù, luôn miệng:

- Lão mù*, tới đúng lúc quá, đúng lúc quá!

** Trước đây, người trong giới giang hồ cửu lưu thường gọi thầy bói là “lão mù” (mang gia).*

Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ thấy bộ dạng như thế này của bác. Một người bác hiền hậu, nhân từ, tại sao hôm nay lại có dáng vẻ khảng khái uy phong đến vậy. Mặc dù cậu đã sớm biết rằng bác mình tuyệt đối không phải là người bình thường, song rút cục là thần tiên phương nào, cậu lại chưa từng hỏi. Cậu cho rằng, lúc nào cần biết thì tự khắc sẽ biết.

Lỗ Thịnh Hiếu có vẻ xúc động, nói:

- Mọi nỗi khó khăn tôi đã nói hết trong thư, nay hai người đều đã tới, lại tới nhanh chóng như vậy, đúng là đã nể mặt lão già này, thật vô cùng cảm tạ!

Lão thầy bói mù bèn nói:

- Tôi phải cảm ơn anh mới phải. Làm xong việc này, coi như tôi không phải nợ nần gì anh nữa.

Người chột mắt cũng nói:

- Tôi còn lời hơn nữa, trả được món nợ cho cả nhà!

Lỗ Thịnh Hiếu cười nói:

- Hai vị đúng là người thực tế! Các vị đã tới đây rồi, cho dù cuối cùng có thành công hay không, cả ba chúng ta đều phải đồng tâm hiệp lực cho chúng một đòn!

- Không được, chắc chắn không được! Có một món bảo bối không thể thiếu được! – Người chột mắt vừa nói vừa ngoảnh đầu nhìn về phía Lỗ Nhất Khí; Lỗ Thịnh Hiếu quay theo hẳn, cũng nhìn về phía cậu; kỳ lạ hơn nữa là lão thầy bói mù cũng quay đầu lại, cây gậy chột vung lên như con rắn quăng mình, trở thẳng vào cậu mà hỏi:

- Quỷ Nhãn Tam, người nói là cậu ta ư?

“Có phải là mù thật không nhỉ?” – Lỗ Nhất Khí thềm bắn khoăn.

Song cùng lúc này, cậu đột nhiên cảm nhận được về tầm quan trọng của bản thân. Dường như trong cõi vô hình có rất nhiều người đang kỳ vọng ở cậu.

- Đúng vậy! – Quỷ Nhãn Tam trả lời – Chúng tôi đã gặp nhau!

Lỗ Nhất Khí bỗng cảm thấy, dường như cậu đang bị đặt vào trong một đại cục, cần phải mở nó ra, cũng cần phải phá vỡ nó. Cậu càng cảm nhận rõ hơn rằng, thứ mà mình đang phải đối mặt là một cục diện vô cùng đáng sợ, là vô số những chặng đường chông gai mà mỗi bước đi lại rình rập muôn vàn nguy hiểm, là một vòng xoáy đẫm máu mà cậu sẽ phải trả một cái giá cực đắt ở trong đó.

- Để ta sờ thử xem sao! – Lão thầy bói mù vừa nói vừa khua tay đi về phía cậu.

Lão ta vươn dài cánh tay tới trước mặt cậu, cậu vội lùi lại nửa bước, rồi đưa tay cho lão. Đúng lúc gần chạm đến bàn tay của Lỗ Nhất Khí, lão chợt khựng lại, sau đó từ từ gập các ngón tay về, hạ cánh tay xuống, xoay người đi lại phía Lỗ Thịnh Hiếu.

- Có nhất thiết phải để nó đi không? – Lỗ Thịnh Hiếu hỏi, thầm hy vọng câu trả lời là “không”.

Song lão mù lập tức gật đầu một cách quả quyết, cất giọng khàn đặc nhấn từng chữ:

- Cậu ta, phải đi!

Quý Nhân Tam nghiêng hai hàm răng lại nói khẽ:

- Tôi không sợ chết, tôi chỉ sợ chết uổng chết phí! Tôi chỉ đi theo cậu ta!

Lỗ Nhất Khí buông cánh tay xuống. Lúc này, cậu mới phát hiện ra mọi người đều đang đứng trò chuyện, bèn thuận miệng mà nói:

- Mọi người ngồi xuống nói chuyện đi!

Song không hiểu vì sao, ngữ khí của cậu có chút gì giống như là ra lệnh. Quý Nhân Tam và lão mù cũng tự nhiên rậm rập ngồi xuống.

Lỗ Thịnh Hiếu chỉ vịn tay vào thành ghế mà không ngồi, rồi ông bước tới phía trước mặt Lỗ Nhất Khí, đưa bàn tay phải ra, nắm chặt lấy hai bàn tay của cậu. Ông im lặng nghĩ thầm: “Đúng là quẻ số đã định, lại chứng nghiệm nhiều lần. Uổng công ta tu đạo bấy nhiêu năm, rốt cuộc cũng không thể cưỡng lại một chữ tình!”.

Nắm lấy bàn tay của người bác, Lỗ Nhất Khí đã cảm nhận được niềm xúc động đang dâng trào trong ông. Lỗ Thịnh Hiếu khẽ nói:

- Con ơi, con phải về nhà thôi! Hãy trở về ngôi nhà của con!

Nghe xong câu nói của người bác, trái tim cậu bỗng nhiên chấn động, máu huyết trong người đổ dồn về não, khiến cậu đột nhiên hoa mắt chóng mặt.

Tìm trong mơ, mấy hồi tỉnh.

Nhà xưa bênh bông trong kính, thấp thoáng chốn mây mờ.

Thuyền lan vượt khôn qua, sông cách nghìn non trở.

- Nhà của con ở đâu? – Đây là lần đầu tiên cậu hỏi câu này, song nét mặt cậu vẫn bình thản lạ kỳ, giọng nói cũng rất mực điềm tĩnh.

Nhìn đứa trẻ vừa mới đây thôi còn reo vui hí hửng thoát đã trở nên thâm trầm như đá núi, Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu tin vào phán đoán của Quỷ Nhãn Tam và lão mù. Cho tới giờ phút này, ông mới thực sự hiểu được ý nghĩa của bốn chữ “đạo do thiên dữ”*. Trong khi suốt mấy chục năm tu hành, bản thân ông vẫn không lý giải được huyền cơ ẩn chứa trong một câu đơn giản này. Ông chỉ thốt lên hai tiếng:

- Bắc Bình!

* *Đạo do trời ban.*

Chương 2 SA VÀO HÀNH LANG BẤT TẬN

Năm xưa tôi cùng cha mình vì muốn lấy trộm viên ngọc khuyết Song Long Triều Thánh mà đã đi lạc vào một địa cung vô danh trong thành cổ Hàm Dương, bị khốn trong hành lang yến quy. Tôi thì mất đôi mắt, còn cha tôi thì mất mạng, đến cả thi hài cũng không thể lấy ra, may được anh cả đây cứu thoát. Nhưng anh cả này, hành lang yến quy khi đó không đi kèm với Diên phúc đạo và Bát trận đồ Gia Cát, so với hành lang này rõ ràng còn kém xa...

Chương 2.1 CÁNH CỔNG MỞ

Cách Thiên Đàn* tám trăm bước về phía đông có một rừng cây lớn rậm rạp. Đại thể là căn cứ theo nguyên lý thiên địa hợp ngũ phương, âm dương hợp Ngũ hành trong “Hà đồ”**, do trời ba sinh Mộc, đất tám làm thành. Cách rừng cây này khoảng sáu trăm bước về phía đông lại có một hồ nước, theo Ngũ hành thì Mộc khắc Thổ, Thủy khắc Hỏa, nên thông thường khi xây nhà, kỵ nhất là đất động lửa cháy. Mặt khác, Thủy có thể sinh Mộc, nên giữa rừng cây và hồ nước đã hình thành một con đường vận hoạt***, là cục tướng đại cát trong kiến trúc. Lại nằm sát gần đàn tế trời của hoàng thất, chắc hẳn sẽ được trời cao phù hộ.

**Thiên Đàn là một công trình kiến trúc nằm ở phía đông Bắc Kinh hiện nay, nơi các hoàng đế triều Minh, Thanh dùng để cử hành lễ tế trời và cầu mưa. Đây cũng là quần thể kiến trúc tế tự có quy mô lớn nhất hiện tồn của Trung Quốc.*

***Hà đồ là một đồ hình bí ẩn được tạo thành từ những chấm đen và chấm trắng với số lượng từ 1 đến 9, sắp xếp theo một trật tự số học nhất định. Tương truyền vào thời Phục Hy, có con long mã nổi trên sông Hoàng Hà, trên lưng có các đốm xoáy với số lượng khác nhau, Phục Hy căn cứ vào đó mà làm ra Hà Đồ.*

**** Trong Phong thủy học có câu “Đạo hoạt tắc thông, đạo hoạt tắc chuyển” (đường sống thì thông, đường sống thì chuyển), đường vận hoạt là chỉ con đường phong thủy may mắn có thể mang lại vận khí tốt đẹp.*

Nơi đây quả thực có một tòa nhà lớn, và cũng chỉ có duy nhất một tòa nhà đó, trông rất đồ sộ nguy nga. Nhìn từ bên ngoài, trông không giống vương phủ, cũng không giống dinh quan, nhưng xem quy cách của cổng Thanh Long mở tại mé đông nam, có thể biết được rằng đây chỉ là một tứ hợp viện, có điều lớn hơn rất nhiều lần so với những tứ hợp viện bình thường khác.

Phía trước tòa nhà cũng có thể coi là một nơi náo nhiệt hàng ngày đều có những con buôn nhỏ lẻ, thầy bói ăn mày tụ tập ở đây. Tại sao vậy? Bởi vì đây là con đường buộc phải đi qua nếu muốn vào cửa phía đông của Thiên Đàn. Từ thời Dân Quốc, thường dân đã được phép ra vào Thiên Đàn để chiêm ngưỡng vẻ uy phong và hoa lệ của hoàng gia. Bởi vậy, việc chốn này trở nên tấp nập cũng là điều dễ hiểu.

Song không khí chộn rộn đó lại chưa bao giờ đến với khu trạch viện, thậm chí cánh cổng cũng chưa từng thấy mở, chẳng ai biết được trong ngôi nhà này có những ai sinh sống. Nơi đây vốn dĩ vô cùng tĩnh lặng song giờ đây triều đại đã đổi thay, trong ngoài thành Bắc Bình chẳng còn mấy nơi duy trì được không khí yên tĩnh nữa.

Lỗ Nhất Khí đã từng đến nơi đây. Cậu cũng đã chú ý tới tứ hợp viện này. Khi đó cậu vừa đọc xong những phần tàn dư của cuốn “Tứ tượng pháp điển“. Nhìn từ bên ngoài, ngôi trạch viện này rất phù hợp với thuyết “tứ tượng viên thông“. Hơn nữa, bức chiếu bích* chắn trước cổng chính, hay còn được gọi là “chiếu bích phản Bát tự” rất thu hút cậu. Do nó có kết cấu cầu tường mái rất hiếm gặp, đặc biệt, những hình điêu khắc trên nền gạch xanh của chiếu bích cũng rất quái lạ, khiến cậu có cảm giác rằng nơi này có chút gì đó rất khác thường.

**Chiếu bích, hay ảnh bích, là một đoạn tường ngắn và thấp được xây ở khu vực gần cổng chính, dùng để che chắn, cản sát, giữ sinh khí, thường xuất hiện trong các kiến trúc xưa.*

Thế nhưng cậu không bao giờ có thể ngờ được rằng đây chính là nhà của cậu. Ngồi trong một quán trà nhỏ đối diện với cổng chính ngôi nhà, Lỗ Nhất Khí nhìn trân trân vào cánh cổng bằng gỗ tùng đóng đinh đồng sơn đỏ, trong lòng không có chút cảm giác giống như đang trở về nhà, mà ngược lại, cậu thấy nó chẳng khác gì hang hùm động rắn.

Lỗ Thịnh Hiếu có lẽ đã nhận ra được sự hoài nghi của cậu cháu, ông bèn nói:

- Đây vẫn chưa phải là nhà của con, nhà của con ở bên trong nữa kia. Cả khu nhà trước mắt con đây, thực chất chính là một khám diện khổng lồ mà năm xưa người họ Chu đã xây nên nhằm bao vây tiêu diệt chúng ta. Trong căn nhà do tổ tiên chúng ta để lại có một gian mật thất, trong đó cất giữ di mệnh mà tổ sư gia Lỗ Ban đã uỷ thác lại cho chúng ta, cũng là bí mật mà họ Lỗ chúng ta đời đời phải gìn giữ và bảo vệ. Người họ Chu vì muốn đoạt lấy bí mật đó nên đã tìm mọi cách để đuổi cùng giết tận người họ Lỗ. Khi đó, con vẫn nằm trong bụng mẹ, đã cùng với cha con, lão mù và ta liều mạng chạy thoát khỏi nơi đây. Đã hai mươi năm trôi qua, Chu gia vẫn chưa có động tĩnh gì, chắc hẳn là vẫn chưa tìm ra thứ mà họ muốn. Lần này, chúng ta trở về đây, là giành lại những thứ vốn dĩ thuộc về chúng ta trước họ một bước. Đó là bảo vật có liên quan tới vận mệnh của cả thiên hạ chỉ có truyền nhân đích mạch của Lỗ gia mới có thể hiểu được bí mật ẩn chứa trong đó. Người đó chính là con, Lỗ Nhất Khí!

Lỗ Thịnh Hiếu không thể nói thẳng với cậu về mức độ nguy hiểm của chốn này. Ông cũng không thể cho cậu biết rằng, vì không muốn để đối phương có thời gian chuẩn bị, nên lần hành động này hết sức vội vàng gấp rút. Ông càng không thể nói cho cậu hay, lần này, số người mà ông mời đến giúp sức không chỉ có lão mù và Quý Nhãn Tam, song họ phần đông đều không tới. Một số là do đường sá xa xôi chưa tới kịp, song phần lớn là vì không muốn bị cuốn vào một trường ác đấu.

Lỗ Nhất Khí điềm nhiên uống nước, ăn điểm tâm, song đôi mắt cậu vẫn dán chặt vào cánh cổng, thi thoảng mới đưa ánh mắt đầy khâm phục liếc về phía lão mù tay ôm bình nước bằng da bò, miệng thao thao bất tuyệt xem bói cho khách vắng lai; và Quý Nhãn Tam co ro trong tấm vải đen rộng lòng bùng đang rên rỉ thảm thiết: “Xin bác, xin chú nhón tay làm phúc!”. Hai người này ngồi cách nhau rất xa. Ngay từ lúc còn ở Mai Sáu hiên, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện thấy họ có vẻ không hợp nhau, thậm chí còn có chút oán hận.

Về nhà là một chuyến đi vô cùng nguy hiểm. Ngay từ lúc chuẩn bị lên đường, khi thấy chú Tư mắt ngấn lệ giữ lấy tay Lỗ Thịnh Hiếu, và chuẩn bị

cho mình một chiếc túi vải thô, bên trong đựng một khẩu súng lục và hai quả lựu đạn trứng vịt của Đức, cậu đã biết rõ chuyến đi này lành ít dữ nhiều. Song cậu cũng hiểu rõ một điều, dù có gặp phải mối nguy hiểm đáng sợ đến đâu, cậu cũng không được phép lùi bước, bởi vì đó nhà của cậu, cậu cần phải quay về.

Mùa đông ngày ngắn đêm dài, lại thêm gió Bắc từng hồi lạnh buốt, ai chẳng muốn mau mau về nhà cuộn tròn trong chăn ấm. Đến lúc dẹp quán rồi, ông chủ quán trà đã liên hồi giục giã. Lỗ Thịnh Hiếu vác chiếc hòm gỗ lên vai, vừa bước ra khỏi quán chưa đầy năm bước, đã thấy chủ quán hạ xong lều bạt, xếp toàn bộ bàn ghế, ấm chén lên xe, trong nháy mắt đã đi mất hút. Nhìn theo bóng dáng vội vã của ông chủ, Lỗ Nhất Khí bất giác chau mày.

Màn đêm đã buông xuống, bầu trời không trăng tối thăm. Đứng phía trước cổng lúc này chỉ còn hai bác cháu. Lão mù ngồi dưới gốc cây phía tây đã không còn xem bói nữa. Quý Nhãn Tam từ đầu tới cuối vẫn ngồi thu lu ở góc tường không xê dịch lấy nửa bước, giờ đã chìm lặn vào màn đêm đen đặc.

Lỗ Nhất Khí không nhìn thấy hai người họ, song cậu cảm giác được rằng họ đều không động cựa. Đặc biệt là từ phía Quý Nhãn Tam, ở đó lẩn khuất một làn thi khí nhàn nhạt, rất dễ nhận biết.

Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột đặt chiếc hòm gỗ trên vai xuống, chạy vọt lên bậc tam cấp trước cánh cổng. Theo phản xạ, Lỗ Nhất Khí cũng định nhắc chân chạy theo song lão mù và Quý Nhãn Tam đã ập tới hai bên cậu từ lúc nào, giữ chặt hai tay cậu, không cho cậu chạy theo.

Cậu đã hiểu, bác cậu đang thực hiện một việc hết sức nguy hiểm. Tim cậu bỗng thắt lại, theo bản năng, cậu vùng khỏi hai người kia, rồi thò tay vào trong túi, nắm chặt lấy báng súng. Cậu không thể để bác mình gặp tổn thương, chỉ cần có chút gì bất thường, cậu sẽ lập tức rút súng bắn ngay!

Cậu biết bắn súng ư? Biết! Đó là lần chú Tư giúp phó quan Ngô Phương Thiên ở phủ Đại soái kiếm được một số cổ vật, đã được phó quan Ngô trả

ơn bằng cách dẫn hai chú cháu đi săn.

Lần đó, cậu đã bắn tám phát đạn. Lúc đầu là bắn bằng súng trường. Phát thứ nhất không biết bay đi đâu. Phát thứ hai cậu bắn trúng cổ một con hươu nhỏ, con hươu trúng đạn chạy tiếp khoảng trăm mét thì ngã vật xuống chết. Trong lúc mọi người đang hết lời khen ngợi cậu là một xạ thủ trời sinh, thì cậu tiếp tục giương súng bắn một con ngỗng trời đang bay qua, một phát xuyên qua đầu ngỗng. Lúc này, mọi người bắt đầu kinh ngạc, nhưng vẫn có người nói rằng đó là do cậu may mắn. Phó quan Ngô bèn đổi cho cậu khẩu súng lục, và với khẩu súng ngắn trên tay, cậu lại một phát đạn bắn chết một con cáo đang chạy thực mạng, hơn nữa còn bắn xuyên qua mắt, bởi vì có người hét lên với cậu đừng làm hỏng bộ da. Tiếp đó, cậu lại bắn xuyên mắt một con sóc, phát cuối cùng trúng đầu một con chim sẻ. Và còn có một điều chỉ mình cậu biết, đó là cách con chim sẻ này chùng hơn năm bước, còn có một con chim sẻ khác cũng đồng thời rớt xuống, cũng là bị đạn xuyên qua mắt.

Phó quan Ngô ngay lập tức định tiến cử cậu lên đại soái, muốn cậu theo nghiệp súng đạn. Song chú Tư đã hết lời thuyết phục, lại phải dấm dúi cho ông ta một đôi ngọc cổ đời Hán, ông ta mới chịu im miệng.

Giờ đây, bàn tay cậu đang nắm chặt khẩu súng mà chú Tư đưa cho trước lúc lên đường, và hiểu rằng đây chính là thời điểm cần dùng tới nó. Khẩu súng do phó quan Ngô kiểm giúp, là hàng Đức chính hiệu, báng súng mịn êm nằm vừa vặn trong lòng bàn tay, phần thân súng trơn bóng lấp lánh ánh sáng xanh trầm sẵn sàng tuột ra khỏi lớp vải thô bất cứ lúc nào để nhả đạn trong chớp mắt.

Lỗ Nhất Khí không quá để tâm tới khẩu súng. Nó đã ở trong tay cậu, cũng giống như một bộ phận trên cơ thể cậu. Cậu vẫn nhìn không chớp mắt vào bóng dáng của người bác, cái bóng đó đã ở phía trước cổng chính đang chậm rãi thực hiện một động tác có vẻ đơn giản, trông như đang gõ cửa, gõ cửa mà không phát ra tiếng động. Tay của ông không chạm vào cánh cửa, chỉ có độ gập của đôi chân là liên tục biến đổi, giống như đang mô phỏng

các chiều cao khác nhau, về những chiêu này, Lỗ Nhất Khí hoàn toàn mù tịt. Cậu chỉ biết căng mắt tụ lực nhìn chăm chăm vào khối đen đó, trong cảm giác của cậu, bóng đêm đen đã dần trở nên sáng rõ.

Bỗng vang lên một chuỗi âm thanh loảng xoảng, rồi cánh cổng cọt kẹt mở ra. Lỗ Thịnh Hiếu thở phào, quay đầu lại nói khẽ:

- Được rồi!

Lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều thở ra một hơi như rũ được gánh nặng. Đúng lúc Lỗ Nhất Khí cũng sắp thở phào theo thì đột nhiên phát hiện ra mối nguy hiểm đang tới: có hai vệt sáng mờ bay vụt từ hai góc mái ở hai bên chiếu bích thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu không kịp tránh nữa rồi! Rút súng cũng không kịp nữa. Tuy Lỗ Nhất Khí bắn súng cực nhanh cực chuẩn, thậm chí không cần ngắm bắn, chỉ cần dựa vào cảm giác, song thực sự đã không còn đủ thời gian để hành động nữa.

Viên đạn đã vụt ra kèm theo một tiếng nổ, không quá lớn, thoạt nghe như chỉ có một tiếng, nhưng cả hai vệt sáng đều đã đột ngột tắt ngấm ngay trong khoảnh khắc sắp chạm vào má Lỗ Thịnh Hiếu. “Sầm” một tiếng lớn, cánh cổng đóng sập lại như cũ.

Lỗ Nhất Khí đã nê súng? Đúng vậy, cậu đã bóp cò ngay khi khẩu súng đang còn trong túi vải, nên tiếng súng không thật vang. Chỉ bằng một phát súng cậu đã dập tắt hai vệt sáng kia? Đương nhiên là không thể, vì viên đạn không thể tách làm hai ngả. Cậu đã bóp cò liền hai phát, song do tốc độ quá nhanh, nên hai tiếng súng gân như hòa làm một.

Trên tay Quỷ Nhãn Tam bật ra một đốm lửa, là một que diêm đang cháy, tuy chỉ lóe lên trong giây lát, song đã giúp họ nhìn rõ thứ quái quỷ gì đang nằm dưới đất.

Huống hồ lại có lão mù không cần nhìn cũng đã tỏ tường mọi sự. Lão lên tiếng trước, giọng gằn lên giận dữ:

- Rắn hoàng vĩ ống trúc! – Ngay từ lúc viên đạn bắn nát đầu hai con rắn, lão đã ngửi thấy mùi máu tanh xộc tới, lão nói tiếp – Đuôi lò xo như cung, thân thước thẳng như tên, răng chạm hồn về châu địa phủ. Ông anh lần này sơ suất quá đấy!

Lỗ Thịnh Hiếu thất vọng nhìn cánh cổng đã đóng lại trước mặt, lăm bắm:

- Đúng vậy, đúng vậy, sơ suất quá! Chắc chắn không phải chỉ đơn giản là một nút thắt đuôi chó hai dơi* như thế này. May mà có Nhất Khí, nếu không, đi đứt cái mạng già này đã đành, lại còn mất mặt ngay lúc mở màn, đến cả cánh cổng cũng không qua nổi.

**Nguyên văn là “câu vĩ song bức”, cũng tương tự như nút thắt móng đập bướm bướm, nhưng do một sợi dây hai vòng tròn đuôi chó xuyên qua hai nút thắt hình cánh dơi. Điểm khác biệt là ở chỗ phần đuôi chó liên tục vậy, kéo theo hai con dơi đập cánh liên hồi. Khi tháo nút, nếu động tác hơi mạnh một chút, toàn bộ nút thắt sẽ di chuyển, lật vòng ngược lại, hình thức liên kết cũng biến đổi theo, nên càng khó tháo gỡ. Song tương tự, nếu có thể phá hủy cơ quan trung tâm dùng để kéo nhả dây thừng, sẽ tháo được toàn bộ nút thắt.*

Rắn hoàng vĩ ống trúc là một loại rắn do con người nuôi dưỡng, nó chính là một biến thể của rắn hổ mang, tức là rắn hổ mang từ nhỏ đã được cho ăn rất nhiều độc tố, khiến cho độc tính trong nó mạnh hơn nhiều lần so với rắn hổ mang bình thường, lại không sợ mùa đông lạnh giá. Loài rắn này chỉ có một răng nanh rất lớn, mọi độc tố đều tích tụ ở đó, chỉ cần khẽ chạm phải chiếc nanh cực độc này, sẽ về châu Diêm Vương ngay lập tức. Ngoài ra, người ta còn ngâm nó trong dung dịch thuốc, khiến cho nó không thể lớn lên, dài lăm cũng chỉ tầm một thước*. Phần đuôi của nó cứng như thép, nếu nhốt nó vào trong ống trúc, đuôi rắn tự nhiên sẽ xoắn lại thành nhiều vòng giống như một chiếc lò xo bị ép chặt. Khi nắp ống trúc bật mở, nhờ chiếc “lò xo” này mà nó sẽ bắn vọt ra như một mũi tên.

** Một thước tương đương khoảng 33,33cm.*

Lúc này tuy mới canh một, song nơi đây im lặng như tờ nghe rõ cả tiếng vi vu của từng làn gió Bắc. Chẳng ai nói một câu nào, những phát súng thần kỳ của Lỗ Nhất Khí cũng không hề khiến họ cảm thấy kinh ngạc như thể họ đã quá quen thuộc với điều này.

- Hãy nhìn những hình chạm khắc trên gạch và phần mái của bức chiếu bích kia, từ lâu con đã thấy có điều gì đó bất thường! – Lỗ Nhất Khí lên tiếng, cậu cảm thấy cần phải nói điều này cho mọi người biết.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam nhìn về phía chiếu bích, song họ đều không có phản ứng gì. Lỗ Nhất Khí biết rằng đứng từ khoảng cách này chắc chắn sẽ không thể nhìn thấy, cho dù có đi tới sát gần, cũng phải có thần nhãn mới nhìn rõ được. Bởi vậy, chỉ có cách cử người không nhìn thấy gì đi lên xem thử.

Lão mù dò dẫm đi về phía chiếu bích ở mé phía tây gần chỗ lão, tỉ mỉ sờ mó từng nét chạm khắc trên gạch, động tác rất chậm, rất thận trọng, và cũng rất dứt khoát. Đột nhiên, lão ta loạng choạng lao sang chiếu bích phía đông, đưa tay sờ soạng mấy cái, rồi lại tấp tễnh chạy về phía Lỗ Nhất Khí.

Quý Nhân Tam một bước dẫn lên, chặn ở phía trước Lỗ Nhất Khí, cản lão mù lại mà hỏi:

- Lão định làm gì?

- Ta muốn xem bức chiếu bích phía nam. – Lão mù dừng bước trả lời.

- Ở chỗ này làm gì có chiếu bích, chỉ có hai bức ông đều đã xem cả rồi! – Lỗ Nhất Khí vừa nói vừa nhẹ nhàng đẩy Quý Nhân Tam sang bên cạnh.

- Không, phải có, chắc chắn phải có! – Lão mù kêu lên, giọng khàn đặc.

- Thế thì nó là một chiếu bích vô hình ư? – Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi tò mò.

- Không, nó có hình thù! Nó là bức chiếu bích ma!- Lão mù vẫn quả quyết.

- Vậy nó ở đâu? – Lời nói của lão mù khiến Lỗ Nhất Khí có chút sợ hãi. Một bức chiếu bích ma hữu hình năm con mắt sáng đều không nhìn thấy, trong khi một người mù lòa lại khẳng định nó đang tồn tại.

Giọng nói khàn đục của lão mù lại vang lên, gần mạnh từng tiếng:

- Nó, ở ngay dưới chân cậu!

Chương 2.2 TƯỜNG MA HIỆN

Lỗ Nhất Khí kinh hãi trước lời nói của lão mù, cậu nhảy dựng lên như thể giẫm phải cục than nóng, lông tóc dựng đứng.

Chiếu bích phía nam kỳ thực chính là bức chiếu bích ở bên ngoài cổng chính của tứ hợp viện, đối diện với cổng chính. Do nhà ở thông thường đều thiết kế quay mặt về phía nam, nên được gọi là chiếu bích phía nam. Thông thường, nó được xây cách phía trước toà nhà đối diện một quãng, song đôi khi cũng được xây sát vào tường của khu nhà đối diện, chủ yếu là nhằm che chắn bố cục rối loạn của khu nhà phía trước, đảm bảo vẻ ngay ngắn và mỹ quan cho khu vực trước nhà mình. Trong Phong thủy học cho rằng nó có tác dụng “tàng phong tụ khí”, đề phòng tán khí thất vận.

Tuy nhiên, ở phía đối diện với trạch viện này lại không hề có căn nhà nào, chỉ có một con đường lát đá, vài đám đồng hoang, nên không cần thiết phải xây chiếu bích. Hơn thế nữa, tại vị trí mà lão mù vừa chỉ, lại không hề có lấy một viên gạch.

Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu lại không hề tỏ chút nghi ngờ, ông nói với Quỷ Nhân Tam:

- Nghe Tam, cậu qua đó xem sao!

Lúc này Lỗ Nhất Khí mới biết Quỷ Nhân Tam họ Nghe, và cũng cho tới lúc này, cậu mới nhìn thấy khuôn mặt của Quỷ Nhân Tam.

Vì khi bác cậu còn chưa nói dứt câu, Quỷ Nhân Tam đã nhanh chóng giật bỏ tấm vải choàng màu đen, để lộ ra một khuôn mặt xương xẩu, trắng bệch song còn khá trẻ, cùng một bộ trang phục gọn gàng với chiếc áo chên và vòng cổ tay cũng bằng da bò. Duy có con mắt bên trái vẫn ẩn phía sau miếng da hình bầu dục, hai đầu của miếng da được buộc lại bằng một sợi gân bò, thít chặt trên đầu.

Quỷ Nhân Tam không nói không rằng, giắt tấm vải choàng vào chiếc thắt lưng da bò, quặt tay ra sau rút từ trong chiếc túi da đeo trên lưng ra một

chiếc cuốc mỏ hạc bằng thép rỗng, động tác nhanh như làm phép, chỉ một loáng sau, đã bổ xuống mặt đất lạnh cứng hơn hai trăm lỗ lớn bằng cỡ ly rượu. Sau đó, hấn cất cuốc vào trong túi da, khi rút tay trở lại, đã thấy cầm theo một chiếc xẻng lưỡi cày, khua khoảng vùn vụt. Lại một chốc nữa, trên mặt đất đã xuất hiện một đường rãnh rộng ba thước, sâu hai thước rưỡi.

Lão mù thấy cậu bắn khoăn, bèn giải thích:

- Công phu đời non phá núi của họ Nghê quả thực phi phàm!

- Họ Nghê với đời non phá núi gì kia? – Lão Nhất Khí ngơ ngác không hiểu, bèn hỏi lại.

Lão mù thấy cậu bắn khoăn, bèn giải thích:

- Họ Nghê tại Giang Tây là gia tộc dẫn đầu của phái đời mộ trong tộc trộm mộ. Người trong gia tộc này đặc biệt sở trường về đời mộ phá mộ, với bảy tuyệt kỹ đào, khoét, bới, đục, gõ, trượt, phá, và bốn thuật là định thi biến, phá tà chú, độc âm văn, đoạn quý triền*. Bất kể là mộ của đế vương hay quan lại, chỉ cần họ tìm thấy huyết, mọi thứ quý giá trong hầm mộ đều bị cuốc sạch trơn. Tay Nghê Tam này là một cao thủ hiếm hoi trong thế hệ trẻ của gia tộc họ Nghê, biệt hiệu trong giang hồ là Quý Nhân Tam, đào bới chút đất này đối với hắn là một việc vặt vả thắm tháp vào đầu.

**Tức là ngăn ngừa xác chết biến thành xác sống (cương thi), phá vỡ Lời nguyện độc địa, độc văn tự cõi âm, cắt đứt ma quỷ quấy nhiễu.*

Lời giải thích đã nhanh chóng giải đáp được rất nhiều thắc mắc trong lòng Lão Nhất Khí, như tại sao tay của Quý Nhân Tam lại chẳng chịt vết sẹo? Tại sao hắn luôn mang theo viên đá Thi khuyến bên người? Tại sao trên cơ thể hắn luôn phảng phất mùi tử khí? Câu trả lời chỉ có một, đó là hắn kiếm cơm nhờ các xác chết lâu năm trong mộ cổ.

- Lão mù, lắm lời quá đấy! Lão làm việc của lão đi!- Quý Nhân Tam vừa nhảy lên mặt đất, vừa lắc cắc nói với lão mù.

Lão mù thôi không nói gì nữa, hươ chiếc gậy, xác định vị trí, rồi bước xuống dưới rãnh.

Quý Nhân Tam với thêm một câu:

- Bên vách đất phía nam!

Lão mù bèn ngồi thụp xuống, bắt đầu lần dò trên một bên của vách đất. Ở đó quả đúng là có một bức tường thấp, đúng hơn là một cái gờ bằng gạch, vì nó chỉ cao khoảng hai thước.

Lỗ Nhất Khí cũng khom lưng ngó đầu xuống xem, song cậu chẳng nhìn thấy gì cả. Lúc này, Lỗ Thịnh Hiếu cũng vươn người nhìn xuống, rồi ông rút từ ngăn kéo nhỏ trên hòm gỗ ra một chùm ánh sáng.

Lỗ Nhất Khí rất ngạc nhiên khi thấy bác cậu có một viên dạ minh châu lớn đến vậy, song cậu nhanh chóng phát hiện ra rằng đó không phải là dạ minh châu. Tuy nó rất sáng, song khí của nó không đủ, hơi thở rất yếu ớt.

Nhờ chút ánh sáng lạnh lẽo, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy bức chiếu bích. Nó đúng là một chiếu bích, một chiếu bích chỉ cao vắn vẹn hai thước và bị chôn vùi dưới đất. Nó cũng có phần móng, có bích tâm, có mái che, chỉ có điều mái che đơn giản là do một hàng gạch rộng hơn xếp thành. Toàn bộ chiếu bích đều được xây bằng gạch xanh nhỏ nung kỹ, đen bóng, không hề có hình thù trang trí hay điêu khắc nào, cực kỳ đơn giản.

- Lão mù, cẩn thận đấy, tường ma vỡ, ma bùa vậy! – Quý Nhân Tam nói năng lúc nào cũng kiệm lời, giọng trầm và nhỏ.

Lão mù cười khẩy:

- Cậu lớn, đừng có dọa ta, lão mù này bị dọa quen rồi. Chỉ có họ Nghê các người biết bày trò bắt ma đuổi quỷ? Còn lão mù này không biết? Thằng nhóc, nếu người có bản lĩnh, thì đục cho cái lỗ đúng bích tâm, thả mấy con ma ra đây, ta với người so tài cao thấp!

- Tôi không dám, kỳ nhất chuyện này! – Quý Nhân Tam vẫn thì thầm đáp.

Lão mù thôi không đôi co với Quý Nhân Tam nữa, tiếp tục sờ soạng trên bức tường ma quỷ.

Lẽ nào đây quả thực là bức tường của địa phủ, ngăn cách giữa nhân gian và cõi âm tào?

Nghe đoạn đối đáp giữa hai người họ, Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy sợ hãi. Nãy giờ cậu quan sát bức tường vô cùng chăm chú, không cảm nhận thấy ở đó có thứ gì khiến cậu phải sợ hãi cả.

Thế nhưng, đây có thực là bức chiếu bích ma không? Chính xác là như vậy!

Lỗ Thịnh Hiếu đứng thẳng người dậy, bước về phía Lỗ Nhất Khí, nói:

- Đừng nghe bọn họ nói càn! Chiếu bích ma chỉ là một thủ pháp để định phong thủy, nhằm ngăn chặn không để cho âm khí của địa phủ xung với cát khí tại cổng cửa. Bởi vậy nên người ta mới xây chiếu bích ở dưới lòng đất phía trước các ngôi nhà lớn.

Hoá ra chỉ đơn giản là như vậy. Lỗ Nhất Khí lại ngồi thụp xuống nhìn lão mù vẫn đang lần mò dưới rãnh. Nhưng cuối cùng, lão thở dài một tiếng, rồi đứng dậy, nét mặt lộ vẻ thất vọng, xem ra nãy giờ chẳng thu hoạch được gì. Mọi người lại chìm trong im lặng.

- Chú mù, tại sao chú lại biết được ở đây có một bức chiếu bích ma?

Lão mù lập tức rũ bỏ vẻ thất vọng trên nét mặt, nói:

- Cậu đừng có bắt chước Nghê Tam gọi bừa. Chú đây họ Hạ, cậu cứ gọi ta là chú Hạ!

Quý Nhân Tam làu bàu:

- Hạ lưu thì có!

Xét về địa vị trong giang hồ thì lão mù là bậc tiền bối, song Quý Nhân Tam rõ ràng không hề tỏ ra kính trọng lão.

Lão mù không thèm đếm xỉa đến hãnh, nói tiếp:

- Hình điêu khắc trên gạch tại chiếu bích phía tây là cảnh mặt trời lên cao, song toàn bộ đều là đảo ngược lại, người ở phía đông, còn mặt trời lại ở phía tây, tức là mặt trời lặn. Hơn nữa, ngón tay của thiên quan không chỉ vào mặt trời, mà lại chúc xuống đất ba mươi độ. Chiếu bích phía tây khắc cảnh bái ấn phong hầu, ấn treo trên cây tùng, hình ảnh con khi đáng lẽ phải ngửa mặt lên vái, song nó lại vái chếch xuống phía dưới. Người thiết kế ngôi nhà này là một cao thủ, trình độ còn trên cả bác của cậu, nên chắc hẳn không phải là phạm sai lầm, mà có lẽ là ám chỉ điều gì đó. Mà phía trước cổng chỉ là một bãi đất bằng trống trải, nên chắc hẳn là ám chỉ cái gì đó ở dưới đất. Nếu là ngầm dưới đất, lại ở vị trí này, thì khả năng lớn nhất chính là một bức chiếu bích ma!

Lời nói của lão mù đã vô tình giúp Lỗ Nhất Khí biết thêm một chuyện, đó là bác cậu là một cao thủ về kiến trúc. Nhưng dường như thông tin này vẫn nằm trong dự liệu của cậu, nét mặt cậu bình thản không chút ngạc nhiên, cũng chẳng nói câu nào, chỉ đưa tay đón lấy khối sáng từ trong tay Lỗ Thịnh Hiếu rồi đi về bức chiếu bích phía tây. Cậu đã nhìn rõ, hình khắc trên nền gạch đúng như lời lão mù vừa miêu tả. Chỉ có điều ngón tay của thiên quan không chỉ vào chính giữa của chiếu bích ma, mà chỉ ra mé ngoài của bức tường. Hình điêu khắc trên bức chiếu bích bên kia cũng như vậy, tức là chúng đều không chỉ vào chiếu bích ma, mà chỉ vào hai thứ khác.

Vậy đó là thứ gì?

Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột kêu lên:

- Cánh nhận! Chiếu bích cánh nhận*!

** Cũng là một dạng chiếu bích, nhưng không phải là một bức tường thẳng, mà ở phần giữa hoặc nửa sau có chỗ gấp khúc, giống như phần cánh của con nhận đang bay.*

Lời nói còn chưa dứt hẳn, Quý Nhân Tam không để cho ai kịp nói gì, cây cuốc mỏ hạc và cây xẻng lưỡi cày đã múa tít như bay. Ở hai bên chiếu bích ma lại xuất hiện hai đoạn tường ngăn, đó chính là phần cánh nhận của chiếu bích ma.

Lão mù không bước xuống rãnh, chỉ khua chiếc gậy quẹt quẹt vài cái trên cánh nhận phía đông, rồi quả quyết nói:

- Nghê Tam, viên gạch thứ hai từ trên xuống, cách mép trái năm tấc*, phá nó ra!

** Một tấc tương đương khoảng 3,33cm.*

Một giọng nói điềm tĩnh vang lên:

- Khoan đã, để tôi!

Đó chính là Lỗ Thịnh Hiếu. Ông rút từ trong hòm gỗ ra một cây đục sắt dài và mảnh, sau đó vừa đi về phía cánh nhận, vừa bảo Lỗ Nhất Khí:

- Dẫn chú Hạ sang phía tây ngoài mười bước!

Rồi ngoảnh sang phía Quỷ Nhân Tam, nói:

- Cậu Tam, kiếm thứ đồ lè gì che chắn cho ta!

Lão mù không đợi Lỗ Nhất Khí đến dẫn, đã tự đi về phía tây mười lăm bước. Lỗ Nhất Khí đành đi theo sau lão. Sau đó cậu cố gắng giơ cao hết mức viên đá phát sáng trong tay, muốn nhìn cho rõ từng hành động của bác, bởi lẽ sự thận trọng của ông đã cho cậu biết rằng, đây lại là một lần mạo hiểm. Cảm giác căng thẳng giống như khi nhìn ông mở cổng lại trở lại trong cậu, bàn tay rịn mồ hôi lạnh tiếp tục lần đến báng súng.

Quỷ Nhân Tam đứng sau Lỗ Thịnh Hiếu. Thoắt một cái, hắn đã rút ra một thứ gì đó từ chiếc túi da sau lưng, tay phải kéo, tay trái đẩy, “keng” một tiếng, bật mở ra.

Đó là một cây dù, một cây dù gọng thép, tán thép. Chỉ cần liếc qua, Lỗ Nhất Khí đã nhận ra đó là cây dù Vũ Kim Cương. Trước đây, trong một lần hiểm hoi Lỗ Thịnh Hiếu kể cho cậu nghe những chuyện thú vị trong giang hồ, có nhắc đến cây dù này.

Nghe nói cây dù này từng được viết trong “Sát khí biệt sách” như sau: “Thu lại như côn kiếm giết người, mở ra như lá sen che phủ; cầm ở trên tay Kim Cương, che chắn một trời mưa máu”. Nó được chế tạo ra căn cứ vào

cây dù báu Hồn Nguyên trên tay của Đa Văn Thiên Vương, một trong Tứ Đại Kim Cương cư trú tại phương bắc, bởi vậy có tên là Vũ Kim Cương. Tuy rằng các bộ phận trên cây dù như đỉnh, cán, gọng, viền mép đều được thiết kế thành vũ khí sắc bén, nhưng tác dụng chủ yếu của nó vẫn là ngăn chặn các loại ám khí sát thương như tên, phi tiêu.

Chẳng có gì ngạc nhiên khi Nghê Tam luôn mang theo bảo bối này bên mình, bởi lẽ nó có tác dụng rất lớn khi phá giải các cơ quan trong lúc trộm mộ.

Sau khi Vũ Kim Cương mở ra, Lỗ Nhất Khí đã yên tâm phần nào, bàn tay nắm báng súng cũng thả lỏng đôi chút. Cậu không biết cây dù thép đó có thể chịu đựng được sức công phá lớn đến đâu, cũng không rõ tài sử dụng của Quỷ Nhãn Tam cao cường đến mức nào, thế nhưng trực giác vốn lúc một tự tin đã mách bảo với cậu rằng, nó khác nào áng mây lành che chử thần, đoá hoa sen hộ chử tiên.

Lỗ Thịnh Hiếu chưa vội hành động ngay. Ông lại ngồi xuống, kiểm tra cẩn thận vị trí mà lão mù vừa nói. Sai sót khi này đã khiến ông trở nên thận trọng hơn nhiều. Ông không cho phép xảy ra bất kỳ sơ suất nào nữa, nếu không, ông sẽ đánh mất mọi niềm tin còn lại, cũng sẽ khiến ông từ bỏ sứ mệnh cuối cùng.

Nhờ ánh sáng lờ mờ phát ra từ viên đá, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy tấm thân già nua của bác cậu bỗng chốc vươn thẳng, linh hoạt nhanh nhẹn không khác gì một tráng niên. Đôi tay ngày thường chỉ biết lật giở kinh sách, giờ nắm chặt cây đực sắt, các khớp xương kêu lên răng rắc. Ông đột ngột khai triển thân thể, chân phải choãi ra sau một bước, chân trái duỗi thẳng, chân phải uốn cong như cánh cung ngược, tay phải vung xéo lên, chiếc đực sắt trong tay văng ra, lao vụt đi.

Trúng rồi... có tiếng gạch vỡ...

Lặng phắc... vẫn lặng phắc...

Chờ đợi... tiếp tục chờ đợi...

Chương 2.3 THUYỀN ĐỔ CỬA

Mới hơn một phút trôi qua mà bốn người bọn đều cảm thấy lâu như hàng thế kỷ.

Một tràng những tiếng rung bồng bật lên rào rào như mưa lớn.

- Tổng huyền* động rồi, tan rã hết rồi! – Lão mù lẩm bẩm.

**Tổng huyền, tức phần dây lò xo khổng lồ rất nhiều tầng nút lầy, cũng là bộ phận trung tâm khổng lồ chế toàn bộ khả năng.*

Sau mưa lớn là cuồng phong, những tiếng rú rít bắt đầu dậy lên từng đợt.

- Âm thanh tử*, hắc cồng tử** đều nhả cả rồi! – Lão lại lẩm bẩm.

** Âm khí kích cỡ nhỏ như phi tiêu, phi đao, tạt lê, đinh, kim...*

*** Âm khí kích cỡ lớn như giáo mác, phi thương, đá tảng, lao, côn gậy...*

Kỳ thực, nếu lão không nói, Lỗ Nhất Khí cũng đã nhìn thấy rõ. Từ dưới mái che cửa hai bức chiếu bích phóng ra hàng loạt những ám khí như tên, phi tiêu, giáo mác, còn kèm thêm hai hàng hoả tiễn, vài chục ngọn lửa chiếu sáng rực khoảng đất trống trải phía trước cổng chính. Hướng bắn của tên, phi tiêu, giáo mác rất loạn xạ, không theo một quy luật nào, chỉ lác đác vài cái lao về phía Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam, song đều bị Vũ Kim Cương cản lại.

Sau cuồng phong, tiếp tục đến sấm sét nổi lên, vọng đến một tràng những tiếng nổ đùng đoàng vang dội, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy toàn bộ phần mái của hai bức chiếu bích kỳ dị đang đổ sập xuống.

Lão mù kêu lên:

- Thế nào rồi? Thế nào rồi? Cửa mở rồi phải không?

Lỗ Nhất Khí cười thầm nghĩ bụng: “Thì ra cũng có những lúc chú không biết được”, sau đó điềm đạm nói:

- Mái che của chiếu bích sập hết rồi!

- Phần dầm đưa ra của mái che dài hơn và thẳng hơn so với mái hiên thông thường đúng không?

- Đúng vậy, cháu đã nói mà, phần mái che của chiếu bích trông rất bất thường, đây chính là chỗ bất thường nhất.

- Đây là kiểu mái kéo cung, nếu không phá được tổng huyền, cho dù đứng ở góc độ nào trong phạm vi của nó, đều sẽ bị vật nhọn bắn trúng. Cách thiết kế đến bác của cậu cũng không nhìn ra được, thực là cao minh, thực là cao minh!

Nói xong, lão mù bất giác đưa tay phải ra túm chặt lấy ống tay áo của Lỗ Nhất Khí, như thể một người rơi xuống nước túm được con thuyền cứu mạng.

Lỗ Nhất Khí không dám cười nữa. Lời nói của lão mù đã cho cậu biết, đối thủ của họ quả thực vô cùng lợi hại. Động tác của lão mù cũng vô tình khiến cậu ý thức được về trọng trách lớn lao của mình. Trong cậu bắt đầu xuất hiện cảm giác về một mối đe dọa rình rập và cậu cũng ý thức được rằng, mối đe dọa chỉ vừa mới bắt đầu.

Lỗ Thịnh Hiếu đã rút cây đục ra, đi về phía cánh nhận mé phía tây của chiếu bích ma. Trông bộ dạng của ông cũng đoán được, ông đang chuẩn bị phóng cây đục tiếp tục phá tường, bởi lẽ cánh cổng vẫn chưa được mở.

Tuy nhiên, khi đã đứng trước phần tường cánh nhận ông vẫn chưa hành động ngay, mà ngẩng đầu nhìn về phía cánh cổng, rồi lại ngoảnh sang nhìn Lỗ Nhất Khí, trong mắt ánh lên vẻ quyết đoán và kiên nghị của một tráng sĩ sẵn sàng xả thân vì nghĩa. Song Lỗ Nhất Khí không nói gì, đứng ra là cậu không biết nên nói gì.

Chính trong khoảnh khắc hai bác cháu nhìn nhau im lặng, thì lão mù dường như chợt ý thức được điều gì, vội vã kêu lên:

- Này anh cả, vẫn cứ phá đi là hơn, hôm nay có phải là thi đấu tài năng đâu!

Lão mù đã đoán đúng, Lỗ Thịnh Hiếu đang tính đến việc không phá tổng huyền mà trực tiếp giải nút thắt đuôi chó hai dơi, vớt vát lại chút thể diện vừa mới đánh mất trước mặt cháu trai.

Quý Nhân Tam cũng nhanh chóng hiểu ý, bèn nói:

- Hay để tôi?

Lỗ Thịnh Hiếu không đáp, thu ánh mắt lại, bất thành linh giảm mạnh chân phải. Viên gạch ở rìa mái đang nằm ngang bỗng chốc dựng đứng, tiếp đến, vọng lại một tràng những tiếng cọt két khe khẽ. Bốn người lập tức quay đầu nhìn về phía phát ra âm thanh. Nhờ chút ánh sáng còn sót lại từ những chiếc hỏa tiễn sắp tắt lửa trên mặt đất, họ đã nhìn thấy một cảnh tượng quái lạ xuất hiện trên bức tường phía tây: bức hình điêu khắc trên gạch đang chuyển động, thiên quan từ từ di chuyển về phía tây, còn mặt trời di chuyển về phía đông. Khi chuỗi âm thanh chấm dứt, bức hình lại đứng im. Tiếp đó vang lên những tiếng nổ đánh như pháo phía trên cánh cổng, trên vòm cổng từ từ hạ xuống hai sợi dây thừng, một trái một phải, buộc lấy hai đầu của một khối đá xanh rộng chừng hai mặt ghế. Tiếng nổ như pháo khi này có lẽ là tiếng vỡ của các ống trúc nốt rần hoàng vĩ. Còn khối đá xanh này được giấu trên phần mái của cổng nếu có người công phá nút thắt đuôi chó hai dơi, nó sẽ không từ từ thả xuống như vừa này, mà sẽ giáng thẳng cánh từ trên xuống.

Một lát sau, Lỗ Thịnh Hiếu mới lẩm bẩm:

- Chắc là được rồi!

Nói đoạn rảo bước tới phía trước bức hình điêu khắc, đưa tay nắm lấy cánh tay đang chỉ vào mặt trời của thiên quan, bẻ mạnh một cái. Hai tiếng “rắc rắc” vang lên, bàn tay thiên quan đã chuyển hướng, chỉ về phía mặt trời ở đằng đông.

Lúc này, cơ quát* đã đến đúng vị trí, cánh cổng cọt kẹt lên một hồi, rồi từ từ mở ra.

**Cơ quát tức là toàn bộ những thiết bị dùng để dự trữ năng lượng và giải phóng năng lượng cho cơ quan.*

Lỗ Thịnh Hiếu cười lớn, tiếng cười át cả tiếng cọt kẹt của cánh cổng. Trong thoáng chốc, Lỗ Nhất Khí thấy đôi mắt ông bừng sáng rạng ngời, hào khí muôn trượng.

Tiếng cười ngưng bật, từ khuôn miệng hơi khuất dưới vệt râu bạc trắng, vang lên một giọng nói sang sảng:

- Vận nghiêng Bát quái, Chấn Tốn đối Càn Khôn, dùng dây bản hoàng vĩ, dùng thùng giật đá xanh. Độc địa, độc địa thay! May mà đám người chúng ta vẫn chưa ai bỏ mạng!

Những lời hào sảng của ông như xé toang màn đêm dày đặc bên trong cánh cổng. Lỗ Nhất Khí hơi chau mày lại, cậu cảm thấy trong giọng nói hùng hồn của bác dường như có thoáng chút thiếu tự tin.

Dư âm câu nói còn chưa dứt, bên trong cổng bỗng bùng lên hai đốm sáng cỡ bằng quả trứng vịt, đối xứng nhau ở hai bên trái phải, sắc lam pha lục. Đốm sáng không mấy may lay động cho dù gió Bắc vẫn đang thổi liên hồi.

Lỗ Nhất Khí vốn ngỡ rằng đó là đèn điện, song cậu lập tức nghĩ ra, tuy hiện nay cũng có một số rất ít nhà đã sử dụng đèn điện, nhưng ở một nơi như thế này, điều đó chắc chắn là không thể. Sở điện lực chưa thể kéo dây điện tới khu vực hoang vu chỉ duy nhất một ngôi nhà trơ trọi như thế này. Vậy phải chăng chúng cũng là một loại đá phát sáng giống như viên đá cậu đang cầm trong tay? Cũng không thể, ánh sáng của đá không sáng đến mức như vậy.

Bốn người tụ lại với nhau, cùng tiến lại phía cánh cổng. Bởi vì họ biết, bên ngoài cánh cổng đã không còn nguy hiểm, nhưng ở bên trong cổng là cạm bẫy trùng trùng. Sau khi đi vòng qua khối đá xanh treo lơ lửng dưới vòm cổng họ cùng dừng bước, đứng lại trước bậu cửa.

Giờ đây khi đã đến sát gần, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy rõ hai đốm sáng bên trong cổng quả thực là hai ngọn đèn, là hai đĩa đèn dầu treo phía trên

cây xà dưới vòm cổng. Nhưng kỳ lạ là ở chỗ, ngọn lửa trên hai đĩa đèn không khác gì ngọc thạch lưu ly, gió thổi cũng không lay động, không biết là được đốt bằng loại dầu gì.

Nhìn sang hai bên, không thấy có phòng bên cổng, một trạch viện quy mô lớn như vậy lại không có phòng bên cổng, mà chỉ có tường đặc. Lại nhìn vào phía trong, đường cổng sâu hun hút, có lẽ phải dài gấp ba, bốn lần chiều sâu của cổng Thanh Long trong tứ hợp viện thông thường. Phía cuối của đường cổng dường như là một bức tường chắn. Lẽ nào bên trong cổng không có đường thông? Hay là đường đi trước đây đã bị lấp kín? Hay là đang ngầm tuyên bố với những kẻ xâm nhập rằng, có vào rồi bất quá cũng chỉ đi được vài bước mà thôi, hãy mau mau trở ra là hơn!

Bấy giờ, viên đá phát sáng trong tay Lỗ Nhất Khí đã trở nên dư thừa, cậu đưa trả lại cho bác, song ông lắc đầu mà nói:

- Con hãy giữ lấy, về sau có lẽ sẽ cần dùng tới.

Lỗ Nhất Khí nghe vậy, bèn tiện tay cất nó vào trong túi vải thô.

Lão mù nghe Lỗ Thịnh Hiếu nói vậy, bèn hỏi:

- Sao thế anh cả? Có đèn à?

Lỗ Thịnh Hiếu bèn đáp:

- Đúng vậy, nhưng không biết chúng có ổn hay không!

Quả thực, Lỗ Thịnh Hiếu vẫn cảm thấy bất an. Trong trạch viện này, bất cứ vật gì đều có khả năng là một cái nút* trí mạng, huống hồ ngọn đèn này thực sự rất quái dị.

** Nguyên văn là khẩu hay khẩu tử, nghĩa là nút, nút thắt, tức là một hoặc một nhóm cơ quan được bố trí trong khám diện, dùng để ngăn chặn hoặc giết chết những ai lọt vào trong khám diện.*

Lão mù lại hỏi:

- Anh cả, vậy giờ có vào không?

- Vào!

Đã tới nước này, đây là sự lựa chọn duy nhất.

Vừa nghe thấy lời đáp dứt khoát của Lỗ Thịnh Hiếu, Quý Nhân Tam thoát cái đã nhảy vào trong cổng, Vũ Kim Cương trong tay hãn nhanh chóng bật ra, che chắn toàn bộ cơ thể. Lỗ Thịnh Hiếu cười ha hả, nói:

- Nay cháu, vội gì thế, đợi chúng ta cùng vào chứ!

Nói đoạn, nhắc chiếc hòm gỗ che trước ngực, sải bước vào trong. Nhưng khi ông còn chưa kịp bước qua bậc cửa, lão mù đã nhanh chân vào trước, rồi rảo thêm hai bước ngăn nữa, tới sát sau lưng Quý Nhân Tam, vịn một tay lên vai hãn, tay còn lại cầm chiếc gậy chọc loạn xạ lên hai vách tường hai bên.

Lão mù đang chọc bừa chằng? Không, cả ba người gồm cả Lỗ Nhất Khí đều đã nhận ra, vị trí lão chọc gậy vào chính là phương vị thất tinh chính phản. Nó có tác gì? Ngoài Lỗ Nhất Khí ra, hai người còn lại đều biết, lão mù đang thăm dò cạm bẫy Đối hợp Thất tinh kháo*. Nếu ở đây quả thực có bố trí Đối hợp Thất tinh kháo khi giãm phải vị trí chính Thất tinh hay phản Thất tinh, cơ quát đều khởi động, vách tường hai bên sẽ khép lại hoặc sập vào nhau, để giam giữ hoặc kẹp chết người sa chân vào đó. Thủ pháp của lão mù rất chuẩn xác, đứng tại vị trí ba sao rưỡi để điểm chính phản Thất tinh, nếu như có bố trí loại cơ quan này, cho dù không thể hoá giải, cũng có thể biết được sự tồn tại của nó. Nhưng lão đã thất vọng, vì ở đây không bố trí loại cạm bẫy này, lão bất giác đứng trầm ngâm. Bước vào sau lão mù nửa bước, Lỗ Thịnh Hiếu nhìn vào quỹ đạo điểm đầu gậy của lão mù, cũng nhận ra rằng ở đây không hề có cơ quan Thất tinh kháo, ông khẽ chau mày.

** Có nghĩa là Thất tinh khép lại, tức là hai bức tường hai bên có thể chuyển động khép lại với nhau, để giam giữ hoặc kẹp chết người sa vào khảm diện. Hai bức tường không phải xây bằng gạch thông thường, mà được đúc bằng đồng sắt, bên ngoài nguy trang bằng đất bùn, gạch đá, giết người dễ dàng giống như dùng hai tay đập muối. Nó dùng vị trí Thất tinh*

trên mặt đất làm điểm khởi động, còn vị trí Thất tinh tương ứng trên vách tường là điểm hóa giải, chặn dừng.

Bớt đi một cạm bẫy chẳng phải là chuyện đáng mừng hay sao? Đương nhiên là không! Đây là điều mà các Khảm tứ gia* đều hiểu rõ, nếu như đối thủ bỏ qua một cách bài trí thường gặp, cũng đồng nghĩa với việc sẽ có một thủ đoạn ghê gớm hơn, tàn độc hơn đang đợi ở phía trước. Như vậy, còn ai dám vui mừng được nữa?

** Chỉ những môn phái chuyên bố trí Kỳ môn Động giáp, cơ quan cạm bẫy.*

Lỗ Nhất Khí đương nhiên là không hiểu được điều này. Cậu vẫn đứng bất động ở bên ngoài bậu cửa, không phải là không muốn, mà là không dám động cựa. Cậu cảm giác như có một cặp mắt đang nhìn mình chăm chăm. Một luồng khí lạnh từ vị trí xương cụt bò dần lên phía trên, nhích từng chút từng chút một, tựa như một con rắn lạnh buốt, cứng đờ, đã bò lên đến tận gáy. Cậu bất ngờ xoay người lại, rút súng nhắm về phía phát ra ánh nhìn đó, nhưng cậu phát hiện ở đó không hề có gì.

Hành động thành linh của cậu khiến cho ba người đang đứng phía trước thoáng ngạc nhiên. Lỗ Thịnh Hiếu vội hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

- Không có gì đâu, chắc là tại con căng thẳng quá! – Lỗ Nhất Khí đáp.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đi đầu tiên, hai người lại bước thêm hai bước vào bên trong. Lão mù tay vẫn bám trên vai của Quỷ Nhãn Tam, đi sát sau lưng hẳn. Lỗ Nhất Khí đi sau cùng, không phải là cậu sợ, cũng không phải cậu nhát gan, mà là vì ba người ở phía trước đã xếp thành một hình tam giác ngược chặn hết đường, khiến cậu không có lý do và cũng không cần thiết phải đi chen vào giữa họ.

Khi họ tiến thêm một bước nữa, thì trên đầu bỗng nghe “phụt” một tiếng, trong nháy mắt lại thêm hai đĩa đèn dầu nữa bật sáng, giống y hệt cặp đèn dầu ở cổng. Chúng vụt sáng một cách quá đột ngột, khiến hai người đi đầu

giật bản mình. Toàn thân Quý Nhân Tam rùng mạnh một cái, khiến lão mù ở phía sau cũng lập cập theo.

Bất động một lát, không có chuyện gì xảy ra, nên bốn người lại tiếp tục bước về phía trước. Khi bước được thêm năm, sáu bước, lại thêm một cặp đèn dầu nữa bùng sáng trên xà nhà. Lần này Lỗ Thịnh Hiếu, Quý Nhân Tam và lão mù không còn giật mình nữa, dường như họ đã đoán được rằng chuyện đó sẽ xảy ra, bởi vậy họ gần như không có phản ứng. Nhưng vào lúc đèn sáng lên Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam rảo một bước dài về phía trước, bước chân này rõ ràng có phần gấp gấp hơn những nhịp bước trước đó...

Lỗ Nhất Khí chỉ muốn cười, nét cười đã rạng ngời trên gương mặt cậu. Cậu đã nhìn thấy một thứ ở phía trước. Thứ đó, tựa như duyên phận trong kiếp trước, tựa như định mệnh trong kiếp này, tựa như thứ mà cậu vẫn không ngừng tìm kiếm trong mơ.

Thứ đó, chính là một con thuyền! Một con thuyền gỗ với cột buồm cao vút và cánh buồm căng lộng gió.

Nét mặt cậu càng bùng lên rạng rỡ. Dường như cậu đã tìm thấy chốn êm đềm nhất trong cuộc đời mình. Cậu thấy dường như mình đang áo chùng đai lỏng, khoác giỏ ôm bầu, thung dung đẩy mái chèo trong gió nhẹ mưa bay. Cậu muốn lao về phía trước, giao sinh mệnh mình cho con thuyền nhẹ sắp rời bờ, băng băng rẽ sóng chốn mây ngàn, du ngoạn tới thiên khê.

Cậu đã đứng trên mũi thuyền, cậu đã sắp tháo được dây neo, cậu đã hào hứng dang tràn, chống sào đẩy lái.

Chính trong thời khắc đó, thời khắc hạnh phúc nhất trong cuộc đời cậu, một dải màu đỏ chói bồng phủ nhòa đôi mắt, khiến cậu phải chớp vội vàng lại rồi lại mở mắt ra. Và cậu nhìn thấy một thứ màu đỏ sẫm đang nhỏ máu lay động giữa hai con mắt, lướt qua trên ấn đường.

Thứ gì vậy?

Một chiếc lưỡi! Là một chiếc lưỡi ròn ròn những máu!

Chương 2.4 GIỮA HAI MẮT

Chiếc lưới nhỏ máu khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy ghê tởm và sợ hãi, muốn né tránh nó ngay lập tức, bèn vội ngựa đầu hết mức về phía sau. Thế nhưng một bàn tay gầy guộc song cứng như thép đã giữ chặt lấy cổ áo cậu, khiến cậu không thể nhúc nhích.

Đúng lúc Lỗ Nhất Khí sắp hét lên vì kinh sợ, thì chiếc lưới đột nhiên lùi lại, bàn tay đang túm chặt lấy cổ áo cậu cũng trượt xuống trước ngực áo, song vẫn kéo rất mạnh. Lỗ Nhất Khí theo phản xạ vô thức giật lùi về phía sau, hình thành thế giằng co với bàn tay đang lôi kéo.

Lúc này cậu mới nhìn rõ, lão mù miệng đầy máu tươi, lưới thè lè lủng lẳng bên ngoài miệng, tay phải túm ngang chính giữa cây gậy đang vắt về phía sau lưng, hai đầu gậy chặn lấy Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam ở hai bên, trong khi hai người đang cầm đầu lao thực mạng về phía trước như những con thiêu thân. Lão mù gồng hết sức để kéo họ ngược trở lại, song sức của một người sao bằng được hai người, xem ra lão mù đã không thể trụ nổi hai chân trượt lên phía trước, bàn tay đang túm chặt lấy ngực áo của Lỗ Nhất Khí cũng lỏng dần.

Thấy vậy, Lỗ Nhất Khí vội chụp lấy tay lão mù. Cái nắm tay này dường như đã truyền thêm một sức mạnh thần kỳ cho lão. Tay phải lão giật mạnh một cái, kéo hai người kia bật trở lại, sau đó mới vội vàng thở gấp được một hơi, ồm ồm kêu lên hai câu thảm thiết:

- Dập tắt đèn đi! Dập tắt đèn đi!

Lỗ Nhất Khí vừa nghe, tay trái còn chưa kịp buông, tay phải đã lập tức rút súng vung lên. Tiếng súng nổ vang, bốn đĩa đèn dầu bên trong đều tắt ngấm, chỉ còn hai chiếc sát ngoài cổng vẫn sáng. Cậu đã hết đạn.

Bàn tay đang túm chặt lấy ngực áo cậu đột ngột buông lỏng, cả ba người đều lao ngược về phía sau. Mấy người cùng ngã bổ nhào, tay chân cuống quýt đè cả lên người Lỗ Nhất Khí. Trong bóng đêm, cậu chỉ nghe thấy tiếng

thở gấp nặng nề của họ. Hơi thở còn chưa kịp điều hòa, Quý Nhân Tam đã bật dậy, “keng” một tiếng tung ra một bàn tay nối liền với sợi xích, giật mạnh, kéo đổ nốt hai ngọn đèn còn lại.

Ánh sáng vụt tắt, chỉ còn một màn tối bao trùm.

Lỗ Nhất Khí chưa kịp thò tay vào túi vải lồi hòn đá huỳnh quang Ba Tư ra, đã thấy trên tay Lỗ Thịnh Hiếu sáng lên một ngọn đèn “khí tử phong”*. Cậu bèn thả lại viên đá đã nằm trong tay vào trong túi, tiện tay lấp đầy đạn vào hộp đạn ổ xoay.

** Có nghĩa là “gió tức chết”, là một loại đèn dầu thời cổ đại, được sử dụng sớm nhất trong quân đội, chiếu sáng ổn định, gió thổi cũng không tắt, nên mới có tên gọi này.*

Quý Nhân Tam lấy tay vờ vờ ít dầu trong đĩa đèn, lại đưa lên mũi ngửi, rồi nói gọn lỏn:

- Mỡ lợn thiêng vùng Hoa Cốc, Vân Nam.

- Tranh thủy ngân Nam Từ! – Lỗ Thịnh Hiếu vừa thở hển hển vừa buông ra một câu.

Chỉ hai câu nói ngắn ngủi vền vẹn hơn mười chữ, song không biết đã chứa đựng bao nhiêu nguy hiểm. Suýt chút nữa họ đã bỏ mạng chỉ vì hai thứ đó, có lẽ họ vừa mới cách cái chết chỉ trong gang tấc.

Lỗ Thịnh Hiếu đưa tay quệt mồ hôi túa ra trên mặt, nói tiếp:

- Nguy hiểm quá, không biết đối thủ kiếm đâu ra những thứ quái quỷ kia để làm ra một khám diện như thế này!

- May mà có cậu ta! – Quý Nhân Tam nói, đương nhiên là chỉ Lỗ Nhất Khí.

- May mà có chú ấy! – Lỗ Nhất Khí nói, đương nhiên là chỉ lão mù.

Mọi người đều đổ dồn ánh mắt về phía lão mù, lão đang hăng khê một tiếng rồi giải thích:

Cả ba người đều đã trúng phải nút rồi, tôi phải dùng gậy để lôi giữ hai vị, tay còn lại thì túm lấy cậu cả. Nhưng một mình tôi sao có thể giữ nổi ba người, không còn cách nào khác, đành phải dùng máu để phá. Nên tôi cần rách lưỡi, liếm trôi tấm màn che mắt của cậu cả. Còn việc bắn đổ đèn dầu sau đó đều là công của cậu cả đây!

Chỉ vài câu xem chừng điềm nhiên bình lặng, nhưng Lỗ Nhất Khí nghe mà trong lòng cuộn sóng đến mấy lần. Một người mù loà đã dùng đôi tay gầy guộc một lúc kéo giữ những ba người, lại còn cần rách lưỡi để liếm trôi tấm màn che mắt cho cậu. Trong khi ba người bọn họ hoàn toàn vô thức, chỉ phăng phăng kéo theo lão lao vào nguy hiểm và chết chóc. Một cuộc giằng co như thế, làm sao không khiến người nghe phải kinh sợ.

Nghĩ tới đây, cậu bất giác cảm thấy vô cùng khâm phục lão mù, cậu nói:

- Chú Hạ, chú thật tuyệt vời, không có chú, chúng ta chắc chắn không thể qua được chạm bẫy này. Chú đừng gọi cháu là cậu cả nữa, nghe ngại lắm, chú cứ gọi cháu là Nhất Khí thôi!

Lão mù nghe vậy, vội vàng nói:

- Không dám, không dám!

Song trên mặt lại bùng lên một nụ cười đắc ý.

Lỗ Thịnh Hiếu đứng bên cạnh vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ, ông lẩm bẫm một mình:

- Dập tắt đèn thì dễ, còn bức tranh phải hoá giải thế nào đây? Hai thứ này kết hợp với nhau, kỳ diệu vô cùng, cho dù dùng riêng rẽ từng thứ, cũng cực kỳ lợi hại. Thế mà tại sao lão giặc mù kia lại không hề hấn gì nhỉ?

- Đúng rồi! – Trong đầu Lỗ Nhất Khí chợt loé lên một tia sáng, cậu nói – Trong cuốn “Dị khai vật”* có viết rằng giống lợn thiêng vùng Hoa Cốc thích ăn trùng độc sinh ra từ các loài hoa thối rữa, sau đó mỡ tích tụ trong cơ thể nó, thứ mỡ này khi cháy không khói không mùi nhưng có thể thu nhiếp linh hồn của con người. Tranh thuỷ ngân Nam Từ nhờ hương chảy đặc biệt, nếu mắt nhìn vào, sẽ bị câu nhiếp nhãn hồn, khiến ý thức rơi vào

hoang tưởng. Do chú Hạ bị mù nên không bị bức tranh thủy ngân hút mất nhãn hồn. Nhưng chẳng lẽ ngay cả mờ lộn thiêng cũng vô tác dụng với chú? Thật không hiểu nổi vì sao chú lại thoát được cạm bẫy linh hồn này?

** Một cuốn sách ghi chép về những thứ kỳ lạ hiếm có trong thiên hạ, không biết ra đời vào triều nào, tác giả là ai. Vào giữa triều Thanh, cuốn sách được xướng in Kinh Lâm chỉnh lý và in ẩn dưới dạng văn bạch thoại, đổi tên là “Kỳ dị vật thành lục”. Những ghi chép trong đó có bao nhiêu phần sự thực, vẫn chưa được kiểm chứng.*

Lời nói của Lỗ Nhất Khí có lẽ đã thức tỉnh Lỗ Thịnh Hiếu, dường như ông cũng đã nghĩ ra được điều gì:

- Mờ lộn thiêng không phải là khiến cho trí não mê muội, mà khiến cho tâm mê muội. Sức mạnh này rất trùng hợp với nguyên lý “rắc hoa trời cứu vạn sinh” của Đạo gia. Còn bức tranh thủy ngân Nam Từ lại vẽ cảnh “Tiêu diêu một lá thuyền”, cũng phù hợp với cảnh giới tự nhiên của Đạo gia. Ta và Nhất Khí đều đã từng tu Đạo học, còn cậu Tam đây tuy sống nhờ xác chết, nhưng cũng từng dùi mài thuật Mao Sơn* của Đạo gia, bởi vậy ba người chúng ta không những khó mà thoát khỏi cạm bẫy, mà còn sập bẫy rất nhanh chóng. Đương nhiên, khám diện này cũng có hiệu quả tương tự với người bình thường không học Đạo, chỉ là phản ứng chậm hơn mà thôi. Cũng chính vì lão giặc mù này mắt đã không thấy gì thì chớ, lại còn tâm thuật bất chính, bản tính trộm cướp gian tà, nên mới lọt qua được cái bẫy chính môn pháp đạo này.

** Mao sơn thuật, hay còn gọi là Ngọc Nữ hỷ thần thuật, là một Đạo thuật thần bí trong truyền thuyết, có khả năng đuổi quỷ, hàng ma.*

Lão mù đắc ý cười ha hả, hai người kia cũng cười theo. Chỉ có Lỗ Nhất Khí không cười, cậu biết rằng con đường của lão mù chắc chắn là hoàn toàn khác biệt với bọn họ. Cậu không hỏi, vì cậu biết sẽ có người nói cho cậu biết. Cậu bèn ngoảnh sang nhìn Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam dùng đôi mắt độc nhất của mình nhìn lão mù với vẻ kính trọng bội phần, rồi nói:

- Khi còn sáng mắt, lão Hạ đây chính là Tây Bắc tặc vương!

Đúng vậy. Tây Bắc tặc vương Hạ Mang gia*, khinh công thâm chém không địch thủ, đó là danh hiệu lừng lẫy một phương trong chốn giang hồ.

** Tây Bắc tặc vương tức vua trộm cướp vùng Tây Bắc. Chữ “Mang” trong “Hạ Mang gia” có nghĩa là mũi nhọn, đồng âm với chữ “mang” là mù. Nên hiện nay cũng gọi là “mang gia”, nhưng có nghĩa là ông mù.*

Lão mù không cười nữa. Lão tì người lên cây gậy dài và mảnh, khuôn mặt khê ngược lên. Năm xưa lão một người một ngựa tung hoành, một đêm trộm cắp cả trăm nơi, thật lưu luyến làm sao những năm tháng giang hồ sát phạt. Dường như mắt lão lại nhìn thấy đại mạc gió cát điên cuồng, rừng dương khói toả, bên tai lão văng vẳng những khúc dân ca lạnh lốt của cô gái da nâu mặc chiếc áo chèn đỏ. Khuôn ngực phập phồng của cô gái da nâu đã trở thành kho báu vĩnh hằng của lão. Cô gái ấy về sau đã trở thành vợ lão. Với lão, vẻ xinh đẹp của cô sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm khảm. Lão không nhìn thấy cô gái da nâu năm xưa giờ đây đã mặt vàng như đất, mà suốt cuộc đời này, trong lòng lão vẫn giữ mãi hình bóng của cô gái trẻ hồn nhiên, hoạt bát ngày nào líu lo khúc dân ca.

Lão mù thở dài một tiếng, nét mặt tối sầm, bỗng nhiên lão nhớ nhà đến cồn cào, nhớ bà vợ đang lúi thủi ở nhà; nhớ ngày lão đi, bà đã tiễn chân đến năm dặm đường; lão nhớ tới mảnh lụa đỏ mà bà đã thỉnh cho khi đi thăm miếu.

Đúng rồi! Mảnh lụa đỏ, tại sao lão lại không nhớ tới mảnh lụa đỏ?

Lão mù gõ gõ ngón tay lên đầu, rồi thò tay vào trong ngực áo lôi ra một chiếc túi bằng lụa, kéo mạnh hai góc, lập tức bung ra thành một mảnh lụa đỏ, đỏ tươi như máu. Mảnh lụa đỏ vừa được giữ ra trước mắt Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam, hai người lập tức mừng ra mặt. Bức tranh thủy ngân Nam Tử đã có thể hoá giải được rồi!

- Anh cả, Nghê Tam, người nào sẽ thực hiện? – Lão mù hỏi.

- Để tôi! – Quỷ Nhân Tam đáp.

- Phải rồi, để cậu ta làm đi, tôi già rồi, nhân lực khó mà kham nổi! – Không phải Lỗ Thịnh Hiếu khách khí, mà quả thực ông đã bất lực. Ông ước gì mình có thể trẻ lại hai mươi tuổi. Nhưng cho dù có trẻ lại thật đi nữa, cũng có tác dụng gì. Hai mươi năm về trước, chẳng phải ông cũng chỉ biết bảo vệ em trai và em dâu đang bụng mang dạ chửa, vội vã tháo chạy khỏi chốn này hay sao?

Lỗ Nhất Khí đang ngơ ngác nãy giờ, đột nhiên cất tiếng hỏi:

- Con đi được không?

- Không được! – Cả ba người đều đồng loạt nói lớn.

Tiếng nói của họ rất vang, khiến mảnh lụa đỏ trong tay lão mù cũng rung lên lạt phật. Không chỉ có lúc này, mà từ đầu đến giờ, họ đều nói rất to, lẽ nào họ không sợ đánh động đến thứ gì hay sao? Đúng là họ không sợ, bởi họ biết rằng, ẩn trong bóng đêm vốn dĩ có rất nhiều thứ vẫn luôn tỉnh táo, đang chờ đợi họ...

Mảnh lụa đỏ đã được phủ trên mặt Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ cậu đã nói ra năm chữ, chỉ vòn vẹn năm chữ, năm chữ mà cả ba vị cao thủ kia đều không thể phản bác, bởi vậy, chính cậu sẽ cần phải che mắt lại, cần phải để cậu đi đối mặt với bức tranh “Tiêu diêu một lá thuyền”.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam đều nghe thấy tiếng bước chân của Lỗ Nhất Khí đang tiến lại gần bức tranh ở phía sau lưng họ. Bởi vì họ không thể đối mặt với bức tranh, cho dù đã quay lưng lại, nhưng sức mạnh câu nhiếp nhân hồn kia vẫn khiến họ tâm thần bất loạn.

Tay xách chiếc đèn khí tử phong, đầu cúi thấp, chân rảo bước về phía trước, tuy mắt đã bị bịt kín bởi mảnh lụa đỏ, song Lỗ Nhất Khí vẫn không dám nhìn thẳng vào bức tranh. Bởi lẽ cậu không rõ tác dụng của “huyết hồng trệ ngân lưu”* hữu hiệu đến đâu.

** Có nghĩa là: máu đỏ làm ngưng trệ dòng thủy ngân. Tức là thông qua sắc đỏ như máu, có thể khiến cho tốc độ lưu chuyển của dòng thủy ngân màu bạc chậm lại, để mắt có thể nhìn rõ thứ mình muốn nhìn. Kỳ thực,*

nguyên lý của nó chính là tạo ra tác dụng tương tự như phân cực ánh sáng, giảm bớt ảo giác do những mảng màu trắng bạc chuyển động mang lại.

Lão mù đi sát phía sau Lỗ Nhất Khí, tay trái đặt lên vai cậu, giống như đã bám trên vai Quý Nhân Tam khi mới bước vào trong cổng. Đi được ba bước, tới nơi họ vừa ngã, lão mù đột ngột vận lực vào bàn tay kéo Lỗ Nhất Khí đứng lại, rồi sải một bước dài lên phía trước chắn trước mặt cậu, tiếp tục huơ cây gậy nhanh chóng điểm, vạch lên vị trí chính, phản Thất tinh ở hai bên tường. Trước mắt Lỗ Nhất Khí toé ra từng chùm tia lửa, bên tai vọng đến từng hồi những tiếng leng keng. Tình hình lần này khác hẳn so với lần điểm Thất tinh lần trước. Tiếp đó, vách tường hai bên bỗng rung lắc liên hồi, vọng ra những tiếng “bình bịch” nghe giống như tiếng quả bóng da nảy trên mặt đất, âm thanh lúc một gấp và yếu dần, cho tới khi im bật.

Lão mù quay đầu lại nói:

- Quả nhiên là có Đối hợp Thất tinh kháo, vừa rồi suýt nguy to, chỉ thêm nửa bước nữa là đã chạm phải cơ quan, mấy người chúng ta đã chết bẹp rồi. Bây giờ, cơ quan đã bị hoá giải, tiếp theo hãy xem cậu cả đối phó với bức tranh ra sao.

Lỗ Nhất Khí không dám tưởng tượng về một kết cục khác của sự việc vừa xảy ra, vì nó quả là khủng khiếp. Hành động vừa rồi của lão mù cũng đã khiến cậu nhận ra một số điều: thì ra cây gậy của chú Hạ được làm bằng thép, thảo nào trông nó mảnh khảnh như vậy mà khi này vẫn lôi giữ được những hai người. Còn nữa, một người mù loà như chú, tại sao có thể điểm trúng vị trí Thất tinh nhanh chóng đến vậy. À, phải rồi, độ cao của tường là cố định, tức là chỉ cần biết được tỷ lệ giữa Thất tinh và khoảng cách của một không gian, là có thể xác định được vị trí Thất tinh. Vị trí của các sao khác hình như cũng có thể xác định bằng cách này, đợi lúc nào có thời gian, cậu sẽ nghiên cứu thêm.

Kỳ thực, Lỗ Nhất Khí nghĩ lan man đến những chuyện này, cũng là muốn nhân đó phân tán sự chú ý, không để luồng ánh nhiếp hồn của bức tranh hút cậu lại gần. Những hoang tưởng vừa này vẫn khiến cho cậu cảm

thấy chồn chợn, bởi vậy cậu không dám quá ý lại vào tác dụng của mảnh lụa đỏ trên mặt.

Tuy Lỗ Nhất Khí liên tục suy nghĩ lan man, song động tác của cậu không hề chậm chạp, chỉ sau hai, ba bước đã tới ngay phía trước bức tranh “Tiêu diêu một lá thuyền”. Qua lớp lụa đỏ như máu, cậu đã nhìn thấy tốc độ lưu chuyển của dòng thủy ngân trong bức tranh đã chậm lại rất nhiều, song trong thoáng chốc, cậu vẫn cảm thấy thần hồn bất định.

Cậu nhắm mắt lại để định thần một lát, sau đó từ từ hé mở đôi mi, hai mắt khép hờ giữ ánh nhìn thật thẳng. Nhưng cậu không tập trung tiêu điểm nhìn thẳng vào bức tranh, mà phân tán ánh nhìn, dần dần mở rộng khoảng cách giữa hai con người, khiến chúng tách về hai phía. Lúc này, trong mắt cậu, con thuyền trong tranh bị tách thành hai cái bóng trùng điệp lên nhau. Sau đó, hai cái bóng dần dần rời xa nhau, lúc một xa hơn cho tới khi hai con người tách xa tới cực điểm.

- Một mắt không nhìn chập!

Lỗ Nhất Khí không nói cho ba người kia biết mình sẽ phá giải bức tranh thủy ngân Nam Từ như thế nào song chỉ năm chữ này đã cho họ biết rằng, chắc chắn cậu là người duy nhất trong số họ có thể đảm đương được trọng trách này.

Bản thân Lỗ Nhất Khí cũng không biết mình có phá giải được hay không, thậm chí cậu còn chưa bao giờ nhìn thấy một bức tranh như thế. Song chỉ cần nó quả thực là bức tranh thủy ngân Nam Từ đã được nhắc tới trong “Dị khai vật“, rất có thể cậu đã biết cách phá giải. Bởi lẽ khi đọc cuốn “Dị khai vật”, cậu còn đồng thời đọc được một trang sách rách rời khác không rõ xuất xứ, trong đó có viết về cách hoá giải đối với một số thủ đoạn nhiếp hồn, đương nhiên cũng gồm cả bức tranh thủy ngân Nam Từ.

Giờ đây, hai chiếc bóng của con thuyền đã bị tách ra tới vị trí cực điểm mà hai mắt cậu có thể phân rẽ được, song cậu vẫn chưa phát hiện ra điểm huyết, điều đó khiến cậu bắt đầu có chút ngờ vực về cách phá giải khám diện mà mình đã đọc được. Bất giác cậu thấy toàn thân nóng phừng phừng.

Song nhờ vào định lực bẩm sinh, cậu mau chóng trấn tĩnh được tâm thái. Cậu lại tập trung ánh nhìn, dò xét kỹ lưỡng hơn một lượt nữa, song vẫn không phát hiện ra điểm huyết ở đâu. Mồ hôi đã chảy túa ra trên trán cậu.

Rốt cuộc cậu đã sơ suất ở khâu nào?

Lỗ Nhất Khí lại nhắm mắt định thần lần nữa, hồi tưởng lại toàn bộ quá trình vừa trải qua. Cậu bỗng phát hiện ra rằng, nếu như có điểm nào sơ suất, chắc hẳn là khoảnh khắc hai chiếc bóng bắt đầu phân tách đã diễn ra quá nhanh, sai sót rất có thể là ở trong khoảnh khắc đó.

Thế là cậu lại mở mắt, gắng sức ghìm tốc độ đến chậm nhất có thể. Và cậu đã phát hiện thấy, cuối cùng thì cậu cũng đã phát hiện thấy, phần đỉnh cột buồm vào lúc vừa mới tách đôi, khi đường biên bên trái và đường biên bên phải của hai chiếc bóng cột buồm vừa trùng khít lên nhau, tại vị trí hai đường thẳng chồng lên nhau đó, có một đoạn trông hơi dày hơn một chút. Cậu đã hiểu rồi, điểm huyết nằm trên đường biên bên phải của cột buồm. Mà không, nói đúng hơn nó phải là khe huyết.

Cậu đã biết bước tiếp theo mình cần phải làm gì. Thế là cậu bước lên phía trước, đưa ngón tay vuốt nhẹ một cái. Khe huyết rất mảnh, ngón tay cậu hầu như không cảm nhận được về sự tồn tại của nó. Cậu bèn đưa miệng lại gần, áp đôi môi sát lên khe huyết, sau đó, cậu bắt đầu hút vào một hơi, thật nhẹ, thật dịu dàng tựa như đang khẽ hôn đôi môi mỏng đang khép chặt của người tình. Và một sợi tơ mảnh, dai và trơn bóng nhảy vào trong miệng cậu. Cậu nhẹ nhàng ngậm lấy nó, ngửa đầu ra phía sau lôi khẽ...

“Ục... ục...”

Bên tai cậu bỗng vang lên một chuỗi âm thanh tựa như tiếng nước rút, có điều chỉ đứng ở khoảng cách gần như cậu mới nghe thấy.

Thuỷ ngân trên bức tranh đang biến mất dần từ trên xuống dưới, cũng chỉ có đôi mắt bị che phủ phía sau lớp lụa đỏ của cậu mới nhìn thấy.

Bề mặt bức tranh bắt đầu có sự rung động rất vi tế, và cũng chỉ có cậu mới cảm nhận thấy.

Bức tường phía tây bất ngờ phát ra một tiếng động lớn rồi trượt mạnh sang một bên, mở ra một lối đi rộng rãi. Điều này thì mọi người đều nhìn thấy.

Bốn người bọn họ đều nhìn thấy.

Bên trong trạch viện cũng có người nhìn thấy.

Bên ngoài trạch viện cũng có người nhìn thấy.

Chương 2.5 ĐIÊN PHỐC ĐẠO

Lỗ Nhất Khí lùi lại hai bước, gỡ mảnh lụa đỏ trên mặt xuống, xem xét lại một lần nữa bức tranh thủy ngân Nam Từ, thì ra nó là một bức bích họa bằng sứ men rỗng, khảm trên bức chiếu bích thứ ba của trạch viện.

Đúng vậy, bức chiếu bích thứ ba. Trạch viện này có tới ba bức chiếu bích!

Trước mặt họ là chiếu bích hình chữ “nhất” bên trong cổng chính, là loại chiếu bích thường gặp nhất trong tứ hợp viện, song cũng là bức chiếu bích đáng sợ nhất, dị thường nhất trong ba bức chiếu bích mà họ đã phải đối đầu trong đêm nay.

Ba người kia vội vàng chạy lên, kéo Lỗ Nhất Khí cùng lao vào lối đi mới mở. Khảm tử gia đều biết rõ, quá trình xung phá khảm diện cần phải cố gắng thực hiện liền một mạch, chỉ chần chừ một chút thời gian, sẽ càng thêm nhiều nguy hiểm, bởi lẽ sẽ tạo thêm cơ hội cho đối thủ thay đổi khảm diện và tăng thêm nút lầy.

Thoát khỏi cánh cổng kinh hồn này, họ đã xông vào được ngoại viện của khu trạch viện. Khoảng sân trông vuông vức và rộng lớn hơn rất nhiều lần so với kết cấu ngoại viện của nhà ở bình thường. Kỳ lạ hơn nữa là toàn bộ sân trước gần như bị choán hết bởi một hồ nước lớn, vị trí của nó tương ứng với vị trí đặt bể cá vàng trong các hộ bình thường. Giữa hồ nhô lên vài khối đá Thái Hồ cao vút xù xì, so le khắp khênh, vị trí của chúng được thiết kế rất khéo léo, vừa hay che chắn được tầm nhìn về hướng tây và bắc, khiến mọi người không thể nhìn thấy được cổng thùy hoa*. Nhìn về phía đó, chỉ thấy thấp thoáng sống nóc hình cánh cung và các đầu đao uốn cong, mà phán đoán rằng ở đó có lẽ là một môn lâu**.

** Cổng thùy hoa là một loại cổng nằm ở bên trong trạch viện trong kiến trúc cổ của Trung Quốc, thường nối thông với hành lang phía trong. Do trụ mái không chạm đất mà treo lơ lửng dưới phần mái, nên gọi là “thùy trụ”*

(cột treo, trụ lững), bên dưới trụ lững có thùy châu thường được vẽ hình hoa lá, nên được gọi là cổng thùy hoa.

*** Túc là phần gác xây phía trên cổng.*

Lỗ Nhất Khí đứng ngẩn ra, thầm nghĩ, làm sao lại có cách xây nhà kỳ quặc đến thế? Như vậy làm sao để vào được cổng thùy hoa và nội viện đây?

Cùng lúc đó, cậu cũng phát hiện ra rằng, trong ngoại viện không có đảo toạ, tức là không có căn phòng tại bức tường phía nam quay hướng về ngôi nhà chính. Không có phòng bên cổng, không có đảo toạ, xem ra trạch viện này tuy diện tích rất rộng, song lại không có mấy nóc nhà. Chí ít cho tới lúc này, họ vẫn chưa nhìn thấy một căn phòng nào, bởi lẽ ngôi nhà này vốn dĩ không phải được xây để ở.

Lỗ Nhất Khí quả thực cảm thấy rất băn khoăn. Dẫu cậu biết rằng, cho dù người thợ xây có hồ đồ đến đâu chăng nữa, cũng không thể chuyển cái hồ vốn dĩ chỉ nên xuất hiện ở vườn sau thành bể cá vàng đặt tại sân trước; dẫu cậu biết rằng, cho dù chủ nhà có ngốc nghếch đến thế nào chăng nữa, cũng không thể thiết kế một hồ nước lớn đến mức choán hết cả diện tích sân trước. Thế nhưng khám diện vừa vượt qua đã cho cậu biết rõ hơn rằng, trong trạch viện này mọi chuyện đều có thể xảy ra, mọi thiết kế quái dị đều có thể xuất hiện.

Bác cậu đã tìm ra con đường để đi tiếp. Tại phía nam của cái sân, tại nơi mà đáng lẽ phải có căn phòng đảo toạ*, chìm khuất giữa một tảng đá lớn và một gốc sơn trà um tùm bên cạnh hồ nước là lối mở vào giữa một hành lang quanh co gấp khúc.

** Căn phòng xây đối diện với sảnh chính trong kiến trúc tứ hợp viện, thường toạ nam hướng bắc, là nơi cho khách nghỉ qua đêm.*

Họ không dám đi tiếp, bởi lẽ hành lang này trông không giống như một con đường có thể đi qua. Đây là kiểu hành lang kín một nửa, một bên là vách tường bịt kín, một bên là dây lan can thấp sát mép nước, chỗ cao chỗ

thấp, gạch lát trên nền hành lang lồi lõm khắp khếnh, các trụ dọc hành lang cái nhỏ cái lớn, bản thân hành lang cũng chỗ rộng chỗ hẹp. Đứng từ vị trí của họ nhìn vào, thì thấy hành lang này có thể dẫn đến cổng thùy hoa, vấn đề ở chỗ có đi qua được hay không, và phải đi qua bằng cách nào. Thử nghĩ mà xem, những bức chiếu bích và cổng chính được thiết kế ngay ngắn đến vậy mà còn ẩn chứa trùng trùng nguy hiểm, huống chi là đường hành lang càng trông càng nghịch mắt này.

Quý Nhân Tam lại tìm ra một lối đi khác ở mé chính bắc ngoại viện, cũng khuất giữa một tảng đá lớn và một gốc sơn trà um tùm bên hồ nước là chỗ bắt đầu của một hành lang khác. Hai dãy hành lang giống nhau như đúc, chỉ khác ở chỗ đứng từ lối vào của hành lang này có thể thấy thấp thoáng mặt bên của một môn lâu.

Phải làm thế nào đây?

- Nếu bắc được một cây cầu đi thẳng qua mặt hồ thì tốt quá! – Có lẽ do còn trẻ, cũng có thể do ảnh hưởng bởi kiến thức ở trường Tây học mà suy nghĩ của Lỗ Nhất Khí có phần bay bổng.

- Bắc cầu thì dễ thôi, song sẽ càng khó đi hơn nữa. Phi nga sách* của chú Hạ và Thiên thần phi trảo** của Nghê Tam đều có thể bắc được một chiếc cầu treo. Song ở những nơi như này, nếu đi theo đường chính, tức là sống chết ngang cơ, có thể thoát ra, cũng có thể bị vây khốn. Nếu cao tay, sẽ qua được; nếu kém tài, sẽ trở về. Dù có sơ suất cũng chưa chắc đã nguy hại tới tính mạng! – Lỗ Thịnh Hiếu nói tới đây thì ngừng lại.

** Có nghĩa là: Sợi thừng con thiêu thân.*

*** Có nghĩa là: Vuốt bay chuyển xác chết. Một loại công cụ, cũng có thể nói là vũ khí Kỳ môn. Phía trước là bộ vuốt bằng sắt, nối liền với một sợi dây xích, càng kéo căng sợi dây xích thì các móng vuốt càng siết chặt. Có thể dùng nó để trèo tường, nắm chụp đồ vật, cũng có thể khóa chặt đối thủ.*

Lão mù liền tiếp lời:

- Con đường tự tạo ra chắc chắn là đường chết. Chủ nhân của ngôi nhà đã tính toán trước cả rồi. Nếu không, một tặc vương như ta sao phải nhọc công phí sức làm gì, ngay từ bên ngoài đã bay tường nhảy công cho rồi!

Những lời của Lỗ Thịnh Hiếu và lão mù đã giúp Lỗ Nhất Khí hiểu thêm đôi chút về môn Khảm tử*.

** Chỉ môn phái chuyên nghiên cứu thiết kế, bố trí sắp đặt cơ quan cạm bẫy hoặc cách phá giải khảm diện của người khác.*

Ông Hạ, đừng có bay, chi bằng hãy theo tôi đi đào hang! – Quý Nhân Tam lại chộp được cơ hội để chọc tức lão mù, song lời nói đã khách sáo hơn rất nhiều. Lời nói của hắn cũng đồng thời cho Lỗ Nhất Khí biết rằng, ở đây bay lên trời không được, mà chui xuống đất cũng không xong.

Lão mù không để tâm đến Quý Nhân Tam, chẳng nói chẳng rằng, ngồi thụp xuống đất, bắt đầu tỉ mỉ sờ soạng trên nền gạch cao thấp khắp khếnh.

Nền đất được lát bằng loại gạch nhỏ màu xanh của Giang Nam, rộng chừng ba ngón tay, dày hai ngón tay, dài cỡ bàn tay. Chúng đều được lát dựng đứng, như vậy tuy tốn gạch, song rất chắc chắn, không dễ bong tróc, hơn nữa khi lát xuống còn được tạo hình hoa văn đa dạng, trông rất đẹp mắt. Tuy nhiên, cho dù tạo hình có đẹp đến đâu, thì thiết yếu nhất vẫn là phải lát thế nào cho bằng phẳng để đi mới đúng, đằng này lại khắp kha khắp khếnh. Nếu không phải là tay nghề kém, thì chắc chắn là cố tình muốn người ta vướng chân vấp ngã.

- Nay anh cả, anh nhìn xem, sao tôi có cảm giác dường như nó rất giống với bộ pháp của Điên phốc đạo nhà anh thì phải? – Lão mù sau khi đã dò dẫm một hồi, bèn nói với Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu nghe đoạn, liền kéo lão mù đứng dậy, lôi sang một bên, cầm lấy chiếc đèn khí tử phong trong tay Lỗ Nhất Khí, đặt vào vị trí bên trong hành lang cách lối vào khoảng một cánh tay. Rồi ông nghiêng chống bàn tay phải xuống đất, gập khuỷu, hạ thân người áp sát mặt đất, bàn tay trái chụm thành thất hoa chỉ quyết, vươn ra xa.

Nhìn ông khai triển tư thế đó, Lỗ Nhất Khí không khỏi kinh ngạc, nghĩ thầm: “Bác mình đã nhiều tuổi nhường kia mà vẫn thực hiện được động tác khó đến thế. Trẻ khoẻ như mình chắc chắn cũng không thể bắt chước được, thực đáng khâm phục!”.

Lỗ Thịnh Hiếu nheo mắt, đưa chỉ quyết vạch xuôi vạch ngược mấy lần, sau đó duỗi thẳng cánh tay, thu người đứng dậy.

Quý Nhân Tam buột miệng thốt lên:

- Phục long thám căn! Đây chính là công phu Định cơ trong Lục hợp chi lực* của Lỗ gia.

** Tức sáu kỹ pháp của Lỗ gia bao gồm: Định cơ (định móng), Bối cát (bài trí may mắn), Lập trụ (xây cột), Cố lương (cố định xà nhà), Tịch trần (trừ bụi). Phô thạch (lát đá), mỗi kỹ pháp đều có tuyệt chiêu kỳ diệu riêng.*

Lão mù nghe vậy, lập tức tán dương:

- Anh cả, anh vẫn sử được chiêu này, mà tôi còn chưa kịp nghe ra, quả đúng là thân thủ không già.

- Lão giặc mù, đừng có chuốc thuốc mê cho tôi, chú đang tự khoe khoang thì có! Nhưng chú rờ mó cũng chính xác đấy, đây chính là bộ pháp của Điên phốc đạo, chỉ là tự quyết đã đổi chữ “trượt” thành chữ “vấp” mà thôi!

Nghe Lỗ Thịnh Hiếu nói vậy, lão mù lại phô ra một nụ cười đắc ý, song ngoài miệng vẫn ra vẻ khiêm tốn:

- Tôi chỉ đoán bừa thôi, gia tộc các anh vốn cũng có dây mơ rễ má với bọn họ, nên cách bố trí giống nhau cũng không có gì đáng ngạc nhiên.

- Tuy nói là vậy, nhưng trải qua bao nhiêu thế hệ truyền thừa, cải tiến, chắc chắn sẽ có nhiều khác biệt. Hơn nữa vài trăm năm trước, bọn họ đã dựa vào thế lực của gia tộc để tiến hành thu thập kỹ nghệ khắp giang hồ rồi cải tiến thêm. Như con đường Điên phốc đạo đã sửa một tự quyết này,

không rõ bên trong liệu có huyền cơ nào khác không? – Lỗ Thịnh Hiếu nói, giọng đầy lo lắng.

- Có cần tôi đi thử vài bước không? – Lão mù chủ động lên tiếng, vẻ rất quả cảm.

- Cứ để tôi, hai người chỉ cần bảo vệ cho Nhất Khí là được! – Lỗ Thịnh Hiếu nói, rồi không để ba người kịp phản ứng, ông lập tức bước vào hành lang.

“Một dừng hai điểm ba vượt bốn xoay” là bốn khẩu quyết của bộ pháp trên Điên phốc đạo, mỗi một quyết đều ăn khớp với một cơ quan trên mặt đường. Sau khi bước vào một bước, cần dừng lại một chút, cũng chính là để ổn định lại cơ thể, rồi mới bước tiếp bước thứ hai. Nếu không dừng lại mà bước luôn, thì bước thứ hai chưa kịp chạm đất, đã ngã nhào sang một bên. Bước thứ hai không thể giẫm cả bàn chân xuống, mà chỉ điểm khe xuống mặt đất để vượt qua, đó chính là “hai điểm”, nếu không, phần cổ chân sẽ bị vặn mạnh ra phía ngoài, treo khớp hay gãy xương là chuyện khó tránh. Bước thứ ba cần rải rộng chân mà bước qua, để vượt qua khám diện, nếu không, phần chân sẽ bị trượt thẳng về phía trước, thương tổn dây chằng. Bước thứ tư cần hơi xoay sang bên trái một chút, nếu vẫn bước thẳng như trước, phía trước chắc chắn sẽ có một vật gì đó đập thẳng vào khiến cho sứt đầu mẻ trán. Giang hồ gọi những người ngoại đạo không hiểu gì về cơ quan khám tử là “mộc qua” (dưa dầm), gọi những người không biết bộ pháp của khám tử mà bước lầm vào, hoặc xông bừa vào là “phá qua” (dưa vỡ). Nói ngay như Điên phốc đạo này, chỉ cần đi sai bốn bước đầu tiên, một người đang yên đang lành chắc chắn sẽ tan nát khác gì quả dưa bị đập vỡ.

Điên phốc đạo của Lỗ gia sau khi bố trí xong thường thiết kế khám diện rất khéo léo, nhìn từ bên ngoài hầu như không thể nhận ra được. Nhưng Điên phốc đạo tại hành lang này lại bố trí khá cầu thả, đặc biệt là đã sửa tự quyết “trượt” ở bước thứ ba thành tự quyết “vấp”, bố cục trơn trượt kín đáo

khó nhận đã được biến thành những viên gạch nhô lên, thoát nhìn là nhận ra ngay.

Lỗ Thịnh Hiếu sửa “ba vượt” thành “ba nhảy”, đã đi được chừng ba, bốn tổ hợp bốn bước, vẫn không thấy có gì khác thường, ông bèn quay trở lại lối vào hành lang. Ông không dám đi quá xa. Chỉ có một mình mà đi tách xa là rất nguy hiểm.

Ở lối vào hành lang, lão mù đang thao thao bất tuyệt giảng giải cho Lỗ Nhất Khí nghe về bộ pháp và các bí mật của Điên phốc đạo. Thực ra, Lỗ Nhất Khí đã tìm hiểu được đôi chút về Điên phốc đạo nhờ đọc được cuốn sách “Kỳ công”*, chỉ là không hiểu cách bố trí và bộ pháp cụ thể mà thôi. Nhìn thấy cách thức Lỗ Thịnh Hiếu bước đi, lại nghe những lời giảng giải của lão mù, cậu đã sáng tỏ ra rất nhiều.

** Trước tác chân truyền của Lỗ gia là “Ban kinh”, còn “Kỳ công” cũng là một cuốn sách của Lỗ gia, ghi chép về những kỹ thuật thông thường của họ Lỗ, cùng những kỹ thuật của các môn phái khác mà họ Lỗ biết được, và các phương pháp biến hóa, cải cách trong việc ứng dụng kỹ thuật của các môn phái khác. Đây là một cuốn sách công cụ có nội dung phong phú, toàn diện, mang tính tổng hợp cao.*

- Bước đầu tiên bắt đầu từ chỗ xiên ngang trên mặt đường nếu không biết thế Phục long thám căn, cậu hãy ngồi thụp xuống hay nằm bò xuống mà nhìn, chỉ cần giữ đầu ở độ cao thích hợp, sẽ nhìn ra được! – Lão mù dường như hiểu rõ vướng mắc trong lòng Lỗ Nhất Khí, nên đã giảng giải cho cậu về bước đi đầu tiên quan trọng nhất.

- Đường đi hai bên đều giống nhau, nếu không có vấn đề gì thì chúng ta hãy đi theo đường này, có vẻ gần cổng thùy hoa hơn! – Lỗ Thịnh Hiếu nói, song vẻ hoài nghi vẫn lộ rõ trên hai đầu lông mày đang nhíu lại.

Vẫn là Lỗ Thịnh Hiếu bước vào Điên phốc đạo đầu tiên, Lỗ Nhất Khí đi sát theo sau. Như vậy, cậu không cần phải tự mình phán đoán bước chân nữa, cứ đi đúng theo bác là được. Đi sau cậu là lão mù, cuối cùng là Quý

Nhân Tam đoạn hậu. Bốn người bọn họ đi sát vào nhau, khoảng cách giữa họ bằng một tổ hợp bốn bước.

Bước thêm vài tổ hợp nữa, vẫn không có điều gì bất thường. Họ đang từ từ tiến lại gần cổng thủy hoa.

Khi tổ hợp bước chân thứ bảy sắp kết thúc, Lỗ Nhất Khí chợt cảm thấy thân hình Lỗ Thịnh Hiếu ở phía trước có một chút xiu lệch nhịp, cậu cũng không quá lưu tâm đến. Tới lượt cậu, khi bước đến “bốn xoay”, cậu cũng bất giác xoay về phía trước nhanh hơn một chút, tức là bước xoay này có mang theo một chút xung lực đẩy cậu tiến lên, và vẫn trong thế lao về phía trước để bước sang tổ hợp thứ tám. Xung lực này khiến cậu cảm thấy rất tự nhiên, cũng rất thoải mái, dường như có một luồng sức mạnh bên ngoài đã đẩy cậu đi.

Khi tổ hợp thứ tám kết thúc, bước xoay cuối cùng dường như lại nhanh hơn một chút, tựa như đang lướt đi trong mây, không hề tốn sức lực.

Khi kết thúc tổ hợp thứ chín, cậu cảm thấy bản thân bắt đầu không kiểm soát nổi xung lực đó nữa, suýt nữa thì đâm vào cột hành lang. Trong lúc cậu cố gắng khống chế để xoay trở lại, thì xung lực đột ngột biến mất. Đang gắng sức xoay người, cậu chợt mất đà, va đánh sầm vào bức tường hành lang ở phía đối diện, hơn nữa đây lại chính là chỗ chật hẹp nhất của hành lang. Dưới sự tác động của hai luồng xung lực một xuôi một ngược, cậu lại bị đẩy vào tổ hợp tiếp theo.

Tổ hợp thứ mười, thứ mười một, xung lực xô đẩy mỗi lúc một mạnh hơn, cậu đã bắt đầu hết va vào cột trụ, lại va vào tường hành lang. Phản lực đến từ những cú va đập càng khiến cho cậu khó mà kiểm soát nổi thân hình. Xung lực càng lúc càng dữ dội, tốc độ cũng càng lúc càng nhanh.

Lúc này cậu cũng phát hiện thấy, bác cậu ở phía trước cũng gặp phải tình trạng giống y như cậu, thậm chí còn tệ hại hơn, dường như ông đã bắt đầu chạy. Sau lưng cậu cũng liên tục vọng đến tiếng cơ thể va đập và vạt áo bay lạt phật, xem ra hai người phía sau cũng không có gì sáng sủa hơn.

Lỗ Nhất Khí còn phát hiện ra một điều, công thủy ‘ vốn tưởng như rất gần, nhưng đến bây giờ họ vẫn chưa đi tới, dường như nó vẫn ở rất xa.

Và một sự việc đáng sợ đã xảy ra, họ không thể dừng lại được! Dưới tác dụng của các loại lực đạo, họ buộc phải bước tiếp về phía trước, hơn nữa càng bước càng nhanh, muốn dừng lại, chỉ còn cách chủ động bước chệch vào nút lẩy đập lên khám diện. Song giờ đây, khi các loại lực đạo đã kết hợp lại với nhau, nếu đập vào khám diện, hậu quả chắc chắn sẽ còn khủng khiếp hơn nhiều so với khi mới đặt chân vào hành lang. Nếu không cẩn thận, bong gân gãy xương là chuyện nhỏ, không chừng còn vỡ đầu nát óc như chơi.

Lúc này, Lỗ Nhất Khí chỉ muốn mình là một gã “dưa vờ” không hiểu gì về bộ pháp trong Điên phốc đạo, cho dù có thành “dưa đàn” cũng được.

Mồ hôi cậu túa ra lút đầu, vì mệt, cũng vì sợ hãi. Song cậu không thể lau mồ hôi được, ngay cả động tác vung vẩy của cánh tay đã không thể điều khiển được nữa. Mồ hôi ròng ròng che mờ hai mắt, khiến cậu không còn nhìn rõ thân hình người bác ở phía trước. Cậu chỉ còn nghe rõ tiếng thở dốc nặng nề của mình, tiếng thở của cậu đã lấn át các âm thanh khác, trở thành tiếng sấm dội duy nhất trong tai cậu lúc này.

Cậu vẫn chệnh choạng chạy về phía trước, những va đập mỗi lúc một thêm dữ dội. Trước mặt cậu là con đường không có điểm tận cùng, nhưng cậu biết, cho dù con đường này dẫn đến thiên đường hay địa ngục thì trước khi tới đích, cậu đã chết rồi. Hơn nữa, rất có thể là một cái chết cực kỳ đau đớn sau khi đã vắt kiệt sức lực.

Cậu không muốn chết vì kiệt sức, thà cậu bị quật chết hay ngã chết còn hơn, bởi vậy, cậu quyết định sẽ đập vào nút lẩy, giẫm lên khám diện...

Nhưng, một sự việc khủng khiếp hơn đã xảy ra ngay cả khám diện cậu cũng không thể giẫm vào được, trong khi vốn dĩ chỉ cần bước chệch đi một chút. Cơ thể cậu đã hoàn toàn mất khả năng kiểm soát, mọi động tác đều được thực hiện một cách máy móc, đặc biệt là đôi chân, đã hoàn toàn không thể điều khiển được nữa.

Lỗ Nhất Khí đã thực sự khiếp sợ. Cậu thấy mình như đã sa thân vào một đầm lầy tuyệt vọng, chỉ biết giương mắt nhìn lớp bùn nhão từ từ, từ từ dâng lên ngập mũi miệng, có muốn tự vẫn chết ngay cũng không xong.

Mồ hôi đã lấp kín đôi mắt, chảy nhễ nhại trên khắp khuôn mặt cậu.

Chương 2.6 YẾN QUY LANG

Lẽ nào lần này quả thực là kiếp nạn khó thoát?

Không! Vẫn còn một người có thể cứu họ, chỉ một người duy nhất. Người đó, cũng chính là một trong số họ.

Đó là người phải cầm một thứ trên tay mới đi được.

Đúng vậy, đó là lão mù, lão phải dựa vào cây gậy dẫn đường mới có thể đi được. Tuy rằng lúc này, lão cũng không khác gì ba người còn lại, cũng đang bước quần quật theo bốn bộ quyết của Điên phúc đạo, cũng đang chạy gấp gáp, va đập lung tung; tuy rằng lão cũng đang lo sợ sẽ phải chết vì kiệt sức, song trong tay lão có một cây gậy, một cây gậy có thể cứu vớt những người đang tuyệt vọng dưới đầm lầy.

Lão cũng đã nghĩ tới việc tự sa vào khám diện, song cũng giống như Lỗ Nhất Khí, không thể giảm chệch được bước chân, động tác của cánh tay cũng không thể xoay ngược lại. Điểm khác biệt duy nhất là ở chỗ, các ngón tay vẫn là của lão, lão vẫn kiểm soát được; cây gậy dẫn đường vẫn là của lão, lão vẫn điều khiển được. Thế là không chút do dự, lão quyết định tận dụng cơ hội cuối cùng này, vì lão chỉ mong có thể dừng lại được. Lão sắp đứt hơi đến nơi, lồng ngực dường như đang toé lửa. Hơn nữa, lão càng sợ rằng nếu kéo dài thời gian hơn chút nữa, đến các ngón tay rồi cũng sẽ không còn kiểm soát nổi.

Sống hay chết, chỉ trông vào một chiêu này.

Bước thứ ba, chính là ở bước thứ ba, sau một bước nhảy, sẽ xoay người lao về phía trước, rồi va vào cột hành lang. Lão đã tính toán trước, vào đúng thời điểm bước thứ ba vừa tung lên, lão đã ấn vào cái lẫy trên cây gậy, cây gậy trong chớp mắt vụt dài ra gấp đôi. Đây cũng chính là chỗ chật hẹp nhất của hành lang vách tường có một chỗ lồi ra như hình vòng cung, thế là cây gậy bị kẹt ngang lại giữa một bên là chỗ lồi và một bên là cột hành lang. Bởi thế, bước tiếp theo của lão mù không phải là xoay người lao về

trước nữa, mà lập tức trượt dọc theo thân gậy chéo sang một bên, vụt một cái đã ngã ngời lên trên hàng lan can. Nhưng dư lực vẫn còn, khiến lão đâm vỡ toang cả thành vịn gỗ, bật giữa người ra phía sau, rơi xuống hồ nước bên ngoài hành lang.

Cú ngã này, nếu lọt xuống hồ, đồng nghĩa với việc bước lên con đường tự tạo ra, cũng chính là đường chết.

Nhưng có một người đã không để lão rơi xuống. Ai vậy? Chính là Quỷ Nhãn Tam. Hắn ở sát phía sau lão mù, chỉ cách có một bước. Cây gậy đã chặn ngang bước xoay mình lao về phía trước của lão mù, song cũng đã chặn được nửa phía sau bước nhảy thứ ba của Quỷ Nhãn Tam, bởi vậy hắn chưa kịp xoay người, mà toàn bộ xung lực lao về phía trước của hắn đều truyền vào cây gậy, lực đạo đó đã khiến cả cây gậy thép uốn cong vút như một cánh cung kéo căng. Cú va chạm đã khiến tay chân Quỷ Nhãn Tam nhanh chóng cử động lại được, trong khoảnh khắc cây gậy bật trở lại bắn tung hắn đi, hắn đã nhanh tay túm được thân gậy, nghiêng người nhảy bật lên, dùng cây gậy chống đỡ cơ thể đang đổ ra phía sau của mình, đồng thời gắng sức đạp mạnh chân phải vào tường còn chân trái giẫm thật chắc vào vạt sau tấm áo bông của lão mù. Toàn bộ cơ thể lão mù trong tư thế treo ngược, lơ lửng bên ngoài lan can.

Hai người họ đã dừng lại, dừng lại hoàn toàn, dừng lại một cách bất động. Quỷ Nhãn Tam chống cây gậy trên mặt đất, thân người lơ lửng trên không, một bàn chân tì lên vách tường, một bàn chân trên lan can đang giẫm cứng lấy vạt áo bông. Còn lão mù? Đang trong tư thế treo ngược cầm đầu xuống dưới, trông như một vắt mì ướt lủng lẳng trên đầu cây sào.

Lão mù không dám cử động. Lão vẫn chưa hết bàng hoàng, sự việc xảy ra quá nhanh khiến lão chưa kịp định thần, bởi vậy, lão mới chỉ biết từ từ thả lỏng thân người, sau đó bắt đầu thở khẽ nhưng gấp gáp. Lão cần phải điều hoà lại hơi thở.

Quỷ Nhãn Tam cũng không dám động cựa, hắn không thể để lão mù rơi xuống nước, mặc dù giữa lão mù và gia tộc của hắn từng có chuyện xích

mích. Trước khi hấn lên đường, ông già hấn cùng vài ông chú, ông bác đã nhắc đi nhắc lại rằng, đi chuyển này tuyệt đối không được phép nhắc đến mâu thuẫn trước kia. Nếu khơi dậy chuyện cũ, đại sự sẽ không thể hoàn thành. Và lại vừa này, nếu không phải nhờ có lão mù, hấn vẫn còn đang trong cuộc chạy điên cuồng vô vọng. Giờ đây, bọn họ khác nào một đám châu chấu đi trên cùng một sợi dây, nếu muốn hoàn thành được nhiệm vụ đêm nay, cần phải gắng hết sức bảo toàn lực lượng. Bởi vậy, hấn chỉ còn biết gồng hết sức để trụ thật vững, và cũng bắt đầu thở hỗn hển.

Rất nhanh chóng, chỉ sau vài ba nhịp thở sâu cả hai người đều ý thức được rằng họ cần phải hành động và phải hành động ngay lập tức. Vừa rồi, họ đã chạy phải đến vài chục vòng ngoại viện rồi chứ chẳng chơi thế nhưng vẫn chưa thể đến đích, điều này chỉ có một khả năng duy nhất, đó là họ đã chạy vòng quanh trong một hành lang khép kín. Đây có lẽ là một loại trận pháp giống như Bát trận đồ Gia Cát. Nếu như vậy, hai người phía trước bất kỳ lúc nào cũng có thể lao thẳng tới từ phía sau.

Bởi vậy, Quý Nhãn Tam chuẩn bị buông một cánh tay ra để móc lấy Thiên thần phi thảo, hấn cần phải kéo lão mù lên.

Lão mù cũng hiểu rằng mình cần phải trở lên trên, song lão vẫn chưa rõ tình hình phía trên ra sao, bởi vậy, lão chỉ biết gửi gắm hy vọng vào bản thân mình.

Lão là ai kia chứ? Chính là Tây Bắc tặc vương! Dầu rằng tuổi đã hơi cao, đôi mắt cũng đã mù loà, song những điều đó không ảnh hưởng gì tới việc lão cần thiết phải trở lên trên. Chỉ thấy lão vận lực vào thắt lưng, hai chân giật một cái giơ thẳng lên, đầu gối móc ngược trở lại, bàn chân đã đạp được lên mặt lan can, cả thân người bật đánh vèo lên phía trên, sau đó nửa thân trên cuộn về phía trước, lão đã ngồi chồm hồm trên mặt lan can.

Lúc này, Quý Nhãn Tam cũng đã móc được phi thảo ra, thấy lão mù thành linh xuất hiện trước mặt, thì giật nảy cả mình.

- Nhanh lên, chuẩn bị chặn họ lại! – Lão mù vừa chạm chân xuống, chưa kịp thở đã vội vàng kêu lên.

Quý Nhân Tam liền thu chân về đứng thẳng dậy, quăng cây gậy thép cho lão mù, sau đó xoay người lại, giơ chân đạp gãy hai viên gạch xanh nhô lên giữa đường, tay trái quật ra sau lưng rút lấy chiếc cuốc mỏ hạc bằng thép vút một cái cắm phập lên vách tường đối diện. Rồi hấn quăng phi trao găm chặt lên cán cuốc, đầu còn lại quấn một vòng quanh cây cột, rồi nắm giữ thật chặt. Vừa làm xong, thì hai người kia đã huỳnh huých lao tới.

Lỗ Thịnh Hiếu vẫn vừa chạy vừa va đập lung tung, đôi mắt ông đã nhoè nhoẹt, ý thức cũng đã hơi mù mịt. Chợt thấy hai bóng người lơ mờ trên thành lan can phía trước, hơi giống như lão mù và Quý Nhân Tam, ông cứ ngỡ đó là ảo giác. Càng khiến ông nghĩ là ảo giác hơn nữa, là khi thấy bố cục của đường hành lang dưới chân đột nhiên biến đổi. Ông tựa như con ngựa đang phi nước đại bị hụt chân, ngã lao người về phía trước.

Sợi dây xích mảnh bằng thép trên phi trao của Quý Nhân Tam đã cản ông lại, liền sau đó Lỗ Nhất Khí lao từ phía sau đến tông thẳng vào người ông. Nếu chỉ là hai người đang chạy không thôi thì còn dễ, nhưng hai người này trong khi lao thẳng về trước còn mang theo rất nhiều ngoại lực, bởi vậy xung lực của cú lao tới này còn dữ dội hơn rất nhiều so với sức của con ngựa đang phi nhanh. Quý Nhân Tam vội vã buông lỏng sợi dây xích, không phải vì hấn giữ không nổi, mà vì hấn sợ sợi xích sẽ làm tổn thương đến hai người, nên cần phải tìm cách để tản bớt lực.

Xung lực của hai người kéo căng sợi xích về trước khiến nó cọ vào cột trụ đến bốc khói, bàn tay đeo bao tay da hươu của Quý Nhân Tam cũng bông rạt lên khiến hấn sấp tuột tay đến nơi. Sợi dây xích đã buông gần hết nhưng hai người kia vẫn lao đi với lực đạo cực lớn.

Lão mù vẫn ngồi chồm hồm trên lan can, đang theo dõi sự việc bằng đôi tai. Từ trước đó lão đã kịp gác cây gậy giữa chỗ lồi ra trên vách tường và cột hành lang. Khi Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí bị sợi dây xích cản lại, họ cũng đồng thời va vào cây gậy của lão. Cuối cùng, hai người đã dừng lại. Cây gậy đã bị uốn cong như một cánh cung, phải một lúc lâu sau mới tiêu hết dư lực và đàn hồi trở lại, song vẫn chưa thể lập tức phục hồi trạng

thái ban đầu, bởi lẽ Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí đang tựa lên nó mà thở hỗn hển. Trên cột hành lang hằn sâu một vết cháy đen do sợi dây xích xiết vào, bốc khói xanh và toả ra mùi khét lẹt.

Lỗ Nhất Khí gắng gượng đứng dậy, cậu không thể cứ nằm rũ trên lưng bác mãi. Song vừa mới đứng lên, cậu đã ngã đánh phịch xuống đất.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng đứng thẳng lên, ông cũng không thể cứ dựa mãi lên cây gậy. Ông không bị ngã sụp xuống, vì tay ông đã nắm chặt lấy cây gậy để giữ cho cơ thể đứng vững. Đột nhiên tiếng thở hào hển của ông ngưng lại, hai môi mím chặt, một giọt đỏ tươi từ từ rỉ ra từ khoé miệng, vẽ thành một đường vòng ngoằn ngoèo chảy xuống dưới cằm, sau đó từ mép cằm kéo thành giọt rơi xuống dưới. Lòng ngực ông nhô ra thóp vào mấy nhịp, rồi miệng ông không còn mím lại được nữa phụt ra một búng máu đỏ tươi, như một lớp sương mù đỏ lòe trong hành lang đen thẳm.

Ông đã bị thương! Dù sao ông cũng đã nhiều tuổi rồi, hơn nữa, vừa này, ông đã phải chịu một xung lực gấp đôi.

Trong bốn người, duy có Quý Nhân Tam còn giữ được thể lực tốt nhất. Hãn còn trẻ, lại có nền tảng công lực dày dặn. Tiếp đến là lão mù, tặc vương dù sao cũng là tặc vương, vốn dĩ đã có công phu khinh công thượng thừa, hơn nữa, lão chỉ chịu lực trượt xéo sang bên cạnh, tuy cú va đập đến vỡ thành lan can khiến cơ thể lão đau nhức như gãy xương, song phần lớn xung lực đều đã được phân tán trong cú trượt. Tiếp theo là Lỗ Nhất Khí. Tuy cậu chưa hề luyện qua công phu, song cậu còn trẻ, lại từng tập chạy đường dài trong trường Tây học, quan trọng nhất là trong cú va đập cuối cùng, Lỗ Thịnh Hiếu đã gánh giúp cậu đến một nửa xung lực. Bởi vậy về cơ bản cậu chỉ thấy mệt, chứ không có gì đáng ngại.

Lão mù đã nhảy xuống khỏi lan can, lão đã nghe tiếng ai đó đang thổ huyết. Tiếng thổ huyết kiểu này đã quá quen thuộc đối với lão, lão đã nghe thấy vô số lần, lúc là của đối thủ, lúc là của anh em, cũng có lúc là của chính lão. Lão mù thò tay vào trong ngực lôi ra một lọ ngọc màu đen, đưa về phía trước, nói:

- Nuốt lấy năm viên!

Lỗ Thịnh Hiếu không đỡ lấy. Ông còn không nhắc nổi cánh tay lên, nói gì tới cầm lọ thuốc. Quý Nhân Tam vội buông sợi xích sắt trong tay, bước hai bước tới bên lão mù, đón lấy lọ ngọc, mở nắp đổ ra năm hoàn thuốc, rồi ụp cả bàn tay nhét vào miệng Lỗ Thịnh Hiếu. Đưa trả cái lọ cho lão mù, hẳn liền đón lấy bình nước da bò trong tay lão, đổ vào miệng Lỗ Thịnh Hiếu hai ngụm. Rồi thuận tay đưa bình nước cho Lỗ Nhất Khí, còn mình thì thận trọng đỡ lấy chiếc hòm gỗ đeo chéo trên lưng Lỗ Thịnh Hiếu đặt xuống đất, dìu ông ngồi lên chiếc hòm. Sau đó, hẳn móc từ trong chiếc túi vải đeo chéo ngang hông ra một bình rượu dẹt bằng bạc to cỡ cuốn sách, mở nắp bình, thật chậm rãi nhấp lấy hai ngụm, ngậm trong miệng rồi từ từ nuốt xuống, sau đó nhét lại bình rượu vào trong túi.

Lỗ Nhất Khí uống xong hai ngụm nước, đã thấy dễ chịu hẳn. Cậu bèn lồm cồm đứng dậy, đưa bình nước về phía lão mù. Lão mù đến giờ vẫn chưa kịp uống ngụm nước nào, đôi tai mẫn tiệp của lão vừa nghe thấy tiếng lóc xóc của bình nước đang đưa lại gần, liền vội vã đưa tay chụp lấy, bởi lẽ cổ họng lão này giờ đã bỏng rát như muốn bốc cháy đến nơi.

Nắm được bình nước, tay lão vừa khẽ kéo về phía mình, thì chợt nghe thấy một tiếng kêu kinh ngạc. Bình nước vẫn ở trong tay Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ cánh tay của lão đã khựng lại, tuy đã nắm được thân bình, song chưa kịp kéo về. Diễn biến bất thành tình khiến lão lông tóc dựng ngược. Lão không rõ đã xảy ra chuyện gì, vì lão không nhìn thấy, cũng không nghe thấy âm thanh gì khác thường. Song tiếng kêu kinh ngạc của Lỗ Nhất Khí khiến lão vô cùng kinh dị, điều đó còn đáng sợ hơn là tự lão nghe thấy được một chuyện gì khủng khiếp. Toàn thân lão bất động như một pho tượng.

Tiếng kêu của Lỗ Nhất Khí cũng kinh động đến Quý Nhân Tam, khiến hẳn giật bản mình, ngụm rượu trong miệng suýt nữa thì phun ra ngoài. Hẳn cũng không dám động cựa, chỉ từ từ lia ánh mắt về phía Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng giật mình bừng tỉnh, và cũng ngồi im bất động, chỉ gắng sức ngẩng đầu lên, dùng cặp mắt đờ đẫn pha lẫn ngạc nhiên nhìn vào

mặt cậu cháu.

Lỗ Nhất Khí không hề chú ý tới phản ứng của ba người, cậu chỉ nhìn chăm chăm vào giữa hồ nước, vừa thở hỗn hển vừa lắp bắp được vài tiếng:

- Chúng ta chưa hề di chuyển!

Nghe cậu nói vậy, Quỷ Nhãn Tam và Lỗ Thịnh Hiếu bất giác cũng ngoảnh theo hướng nhìn của cậu. Giữa hồ nước vẫn là mấy khối đá Thái Hồ đứng chên vênh, không hề nhìn thấy gì ở hai bên và phía trước, chỉ cóóc nhà hình cánh cung và những đầu đao uốn cong thấp thoáng phía xa xa mách bảo với họ rằng, phía đó có thể sẽ có một môn lâu của viện thứ nhất đang chờ đợi.

Đúng vậy, cảnh tượng trước mắt họ lúc này hoàn toàn giống với trước khi họ bước vào đường hành lang. Cuộc chạy điên cuồng khiến họ suýt đứt hơi mà chết vừa rồi, rốt cuộc vẫn chỉ là giậm chân tại chỗ.

Không đúng, hiện giờ họ đã ở bên trong hành lang, cách lối vào không biết bao xa, song chắc chắn không phải là ở bên ngoài hành lang nữa. Nhưng tại sao họ lại nhìn thấy cảnh tượng mà đáng ra chỉ khi ở bên ngoài hành lang mới nhìn thấy được?

Chiếc đèn khí tử phong trong tay Lỗ Thịnh Hiếu đã văng đi sau cú ngã vừa nãy, đang lăn lóc cách đó khoảng bảy, tám bước, nhưng chưa bị quật vỡ, lửa cũng chưa tắt, chỉ đổ nghiêng mà vẫn cháy sáng. Nhân theo quầng sáng này, nhìn về phía trước, cổng thùi hoa vẫn mờ mờ ảo ảo, thậm chí có vẻ càng xa vời hơn nữa.

Lão mù không nhìn thấy, song cũng không hỏi. Trí não lão đang xoay chuyển rất nhanh, đang nhớ lại, đang tính toán. Lão đang thử nhớ lại xem, sau khi bước vào hành lang, đã đi được bao nhiêu tổ hợp bước chân.

Quỷ Nhãn Tam cũng đang suy nghĩ, hẳn đang cố gắng xâu chuỗi lại từng chi tiết sau khi bước vào trong cổng. Hẳn muốn biết từ lúc bước vào ngoại viện có mắc phải sơ suất gì hay không.

Lỗ Nhất Khí cũng đang suy nghĩ, đầu óc cậu đang lật tung những kiến thức đã biết, lòng sục trong trí nhớ về những sách vở đã đọc, xem có thể tìm ra chút manh mối nào để giải thích cho sự việc quái lạ đang xảy ra trước mắt.

Lỗ Thịnh Hiếu suy nghĩ nhiều nhất. Tuy rằng cuộc đấu tranh thực sự giữa hai môn phái mới chỉ bắt đầu cách đây vài trăm năm, song môn phái Lỗ gia hầu như lúc nào cũng chịu lép vế. Có lẽ là do tổ tông có chí hướng khác nhau, xuất phát điểm khác nhau, mục đích khác nhau, thủ đoạn khác nhau, ngộ tính của con cháu cũng có khác nhau.

Ông thờ dài. Suy cho cùng là một người thợ mộc, dẫu rằng vì định mệnh an bài mà ông đã không ngừng rèn học kỹ nghệ; dẫu rằng để biết người biết ta mà ông đã bỏ nửa chừng xuất gia tu hành Đạo thuật; dẫu rằng để bổ sung cho đủ Lục hợp chi lực mà ông đã sốt sắng tìm kiếm nhân tài trong giang hồ; dẫu rằng từ lâu ông đã phá bỏ sự phân biệt môn phái, đem bí thuật gia truyền truyền thụ rộng rãi cho những người có duyên; song rốt cục cũng là do xuất phát quá muộn, so với đối thủ với bề dày tích lũy cả nghìn năm, đã từng thống trị thiên hạ, lại sẵn lòng điên cuồng bằng mọi giá, bất chấp thủ đoạn, thì phe mình đã bị bỏ lại quá xa. Hai mươi năm về trước, ông có thể thoát khỏi nơi đây, có lẽ một nửa là nhờ tài năng, còn một nửa nhờ vào may mắn. Nhưng giờ đây mọi thứ đều đã khác trước.

Trong chuyến đi này, ông đã không còn mong giữ được mạng sống để trở về nữa. Số Bát cực đã đủ, di nguyện của tổ tiên đã tới lúc phải hoàn thành. Tổ tông để lại một kỹ nghệ để nuôi sống vô số thế hệ cháu con, đồng thời cũng để lại một vận mệnh, đã trở thành một lời nguyện mà toàn bộ con cháu trong dòng họ buộc phải mang theo. Song giờ đây, sứ mệnh trọng đại đó phải thực hiện như thế nào, lại không hề có chút manh mối. Chỉ có thể trông chờ cậu cháu Lỗ Nhất Khí tìm được lối về nhà cũ, thế ngộ được điều gì từ di vật bí ẩn do tổ tiên truyền lại. Nhưng giờ đây; sau khi trải qua mấy cơn nguy hiểm vừa rồi, hy vọng trở về nhà cũ trong ông đã chẳng còn được mấy phần. Nghĩ tới đây một cảm giác u uất bỗng cuộn lên trong lồng ngực,

ông thấy chơi vơi tựa như một lá thuyền con đang chao đảo giữa biển khơi mù mịt.

Ông muốn nắm được một thứ gì đó, dù chỉ là một cọng cỏ mong manh.

Tâm tư ông đã trấn tĩnh trở lại, tư duy cũng đã tỉnh táo hơn. Ông đã biết cọng cỏ đó là gì rồi, đó chính là Lỗ Nhất Khí, là đứa cháu trai có năng lực dị thường của ông. Huống hồ giờ đây, chí ít ông vẫn đang còn ở trên thuyền, một chiếc thuyền tuy nhỏ bé nhưng không dễ bị lật chìm. Ông cũng đã biết con thuyền đó là gì, đó chính là những thiên cơ mà gia tộc của ông đang nắm giữ. Chỉ cần đối thủ chưa chiếm được những thiên cơ đó, thì chúng vẫn sẽ chưa thể ra tay đuổi cùng giết tận.

Và ông đã hiểu, vẫn chưa tới lúc để ông từ bỏ, ông vẫn phải tiếp tục. Dù ông có phải bỏ mạng, Lỗ Nhất Khí cũng sẽ phải tiếp tục, đó chính là định mệnh của họ.

Một luồng sức mạnh vô hình đẩy ông đứng bật dậy, ông vịn tay phải vào cột hành lang, mắt nhìn chăm chú ra phía hồ nước. Ông bắt đầu quan sát hết sức tỉ mỉ, hết sức tập trung. Bởi vì đôi mắt già nua của ông đã mờ nhoè, cũng bởi vì bóng đêm dày đặc đang phủ kín.

Quan sát một lát, ông bèn đổi sang dùng tay trái vịn vào cây cột, rồi chuyển sang mé bên kia nhìn ra hồ nước. Sau đó ông lùi về sau hai bước, dựa sát vào vách tường bên trong hành lang, tiếp tục quan sát. Cuối cùng, ông dán người vào bức vách, đưa mắt nhìn một lượt về hướng đến và hướng đi của hành lang.

Những động tác này đều được thực hiện rất chóng vánh, Lỗ Nhất Khí định đến đỡ bác mà không kịp, thoắt cái ông đã ngồi trở lại trên chiếc hòm gỗ. Lỗ Nhất Khí biết rõ những động tác này. Trong chương tổng quát của cuốn “Kỳ công” đã viết rằng, dù là người thợ khéo léo tài giỏi tới đâu chẳng nữa, thì khi thiết kế những công trình kỳ quái, bố trí cơ quan cạm bẫy, cũng đều để lại một chỗ khuyết, tức là sẽ để lại một ký hiệu nào đó tại những hiện tượng mà nhìn bề ngoài không dễ nhận ra, nhằm giúp bản thân không bị sa chân lạc bẫy, biết được đường lối ra vào. Tuy rằng mỗi người

có một cách ký hiệu khác nhau, song vẫn có một vài phương pháp cơ bản để nhận biết. Không biết có phải vừa rồi bác cậu đã vận dụng một trong những phương pháp nhận biết đó hay không.

Lỗ Thịnh Hiếu ngồi xuống mặt hòm, không hề để ý tới ánh mắt bắn khoản và vẻ mặt nôn nóng của Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhân Tam. Trầm ngâm một hồi lâu, ông mới ngâm nga một câu thơ cổ:

- Chẳng biết làm sao hoa rụng mất, như từng quen biết én quay về.*

** Nguyên văn: “Vô khả nại hà hoa lạc khứ, tự tăng tương thức yến quy lai”, hai câu nổi tiếng trong bài từ “Cán kê sa” của Ân Thù đời Tống.*

Chương 2.7 BỊT MẮT PHÁ

- Hành lang yến quy?

Lão mù cất tiếng hỏi, bàn tay chợt siết chặt lại. Bình nước da bò đã ở trong tay lão, bàn tay đang nắm chặt bình nước hơi giật giật, giọng nói cũng có chút run rẩy không biết là do kích động hay sợ hãi.

Không ai nói câu nào, bởi lẽ chẳng ai biết trả lời lão ra sao. Vẫn là lão mù tiếp tục nói:

- Vừa nãy chúng ta đã chạy lòng vòng trong hành lang này. Bố cục của con đường có vẻ giống như Bát trận đồ Gia Cát, họ đã đưa Điên phốc đạo vào trong Bát trận đồ Gia Cát, lại đưa Bát trận đồ Gia Cát vào hành lang yến quy, cách bố trí này dùng là cơ quan trong cơ quan, chạm bẫy trong chạm bẫy, hơn thế nữa, lại không thể nhận ra được một mối lấp ghép nào. Anh cả, cuốn sách mà anh đưa cho tôi còn lâu mới bì kịp mức độ tinh xảo này!

Chẳng ai nói câu nào, bởi lẽ mọi người đều cảm nhận thấy sự lo lắng ẩn chứa trong giọng nói của lão mù.

Lão mù uống một ngụm nước, cố gắng trấn tĩnh, rồi cất bình nước đi, nói tiếp:

- Năm xưa tôi cùng cha mình vì muốn lấy trộm viên ngọc khuyết* Song Long Triều Thánh mà đã đi lạc vào một địa cung vô danh trong thành cổ Hàm Dương, bị khốn trong hành lang yến quy. Tôi thì mất đôi mắt, còn cha tôi thì mất mạng, đến cả thi hài cũng không thể lấy ra, may được anh cả đây cứu thoát. Nhưng anh cả này, hành lang yến quy khi đó không đi kèm với Điên phốc đạo và Bát trận đồ Gia Cát, so với hành lang này rõ ràng còn kém xa.

** Ngọc khuyết hay ngọc quyết, là viên ngọc hình nửa vành tròn, hoặc vành tròn có chỗ khuyết, dùng để đeo bên người.*

- Không, đây không phải là Điên phốc đạo đưa vào trong Bát trận đồ Gia Cát. Tôi không biết khám diện này gọi là gì, song tôi chắc chắn rằng đó không phải là Điên phốc đạo, chỉ là trông giống Điên phốc đạo mà thôi. Hơn nữa, đây cũng không phải là hai loại khám diện hợp lại, mà thực chất, nó là một khám diện độc lập, dường như được thiết kế chuyên để đối phó với người trong môn phái chúng ta! – Lỗ Thịnh Hiếu sau một hồi trầm tư suy ngẫm, cuối cùng cũng đã lên tiếng – Với bọn “đưa võ” không hiểu gì về bộ pháp trong Điên phốc đạo ngược lại sẽ không bị mắc vào cạm bẫy này!

- Thế nhưng bọn đưa võ cũng sẽ không thể ra khỏi hành lang này, nên cho dù là chúng ta hay người khác xông vào trạch viện, cũng đều sa vào cạm bẫy! – Lão mù có vẻ đã hiểu ra.

- Chú lại nhầm rồi! Hành lang yến quy này cũng được thiết kế riêng để đối phó với chúng ta. Trong cuốn sách tôi đưa chú xem có phương pháp phá giải hành lang này không? Không có, bởi lẽ đây là chiêu thức mới được đối thủ lĩnh ngộ được trong hai thế hệ gần đây, trong môn phái của chúng ta không ai biết cách phá giải...

Không đợi Lỗ Thịnh Hiếu nói dứt câu, lão mù đã sừng sốt cắt ngang:

- Vậy năm đó làm sao anh có thể đưa tôi ra được?

- Người anh em, thứ lỗi cho tôi, tôi đã giấu chuyện này suốt mấy chục năm, hôm nay tôi đành phải nói thực với chú. Lần đó tôi cũng bị vây khốn ở bên trong, chính cha chú đã cứu hai chúng ta ra!

- Cha tôi?

- Đúng vậy, hôm đó chúng ta đã không còn cách nào để thoát thân, chú lại bị hỏng cả hai mắt. Cha chú không biết rằng, chỗ không có đường đi cũng chính là đường chết, nên định dùng Phi nga sách tự mở một con đường, ông muốn nhảy lên cây cột Thất phong ở chính giữa địa cung. Khi đó, tôi không thể ngăn cản được cha chú...

- Điều đó thì tôi biết, anh không phải nhắc lại, khi đó tôi vẫn nghe thấy. Anh cả, thú thực với anh, khi đó chúng tôi vừa mới gặp anh, nên không thể tin anh được! – Lão mù nói với vẻ hối lỗi.

- Cha chú vừa nhảy lên cột trụ, mới kịp đứng chắc chân, đã bị lưới giáo long trời chặt. Tuy không thể thoát thân, song lại để cho chúng ta một con đường sống, một con đường sống đẫm máu.

- Con đường sống đẫm máu là thế nào? – Lỗ Nhất Khí không giấu được nỗi kinh sợ, nhin không nổi bèn cất tiếng hỏi.

- Cha chú đã rơi vào nút chết, ông đã để lại hai vệt máu đỏ tươi trên cây cột Thất phong. Chính hai vệt máu đó đã trở thành ký hiệu để tôi nhận được đường đi, nhờ thế mà chúng ta mới thoát chết.

Lỗ Thịnh Hiếu dừng lại một lát, ho nhẹ hai tiếng rồi nói tiếp:

- Bởi vậy, hành lang yến quy năm đó là nhằm vây khốn tôi, chính cha chú đã cứu cả hai chúng ta. Bao nhiêu năm nay tôi không nói cho chú biết sự thực này, vì mong chú có thể giúp tôi hoàn thành việc lớn hôm nay. Người anh em, tôi đúng là kẻ xấu xa, tự dưng lại kéo chú vào chốn hiểm nguy này!

Lão mù đứng trân trân như khúc gỗ, đầu hơi ngửa ra sau. Còn Lỗ Thịnh Hiếu ngồi trên chiếc hòm gỗ, mặt cúi gằm.

Tất cả đều im lìm. Một bầu không khí chết lặng bao trùm khắp hành lang, thậm chí còn nghe được cả tiếng gió Bắc cuộn tròn trên mặt nước hồ.

Lão mù đột nhiên cử động. Lão vụt lên phía trước như một bóng ma, tay trái vươn về phía Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu không nhúc nhích, không biết là do bị thương nên không cử động được, hay do bản thân không muốn cử động. Ông vẫn ngồi im trên chiếc hòm.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhân Tam cũng không nhúc nhích, không phải là họ không muốn cử động, mà do động tác của lão mù quá nhanh. Khi họ còn

chưa kịp phản ứng, lão đã hoàn thành mọi động tác và dừng lại ở đó.

Bàn tay khô đét của lão mù lao thẳng vào cổ họng Lỗ Thịnh Hiếu. Đúng vào khoảnh khắc những móng ta sắc nhọn sắp chạm vào cổ ông, thì chúng lại từ từ hạ xuống, dừng lại trên vai phải của ông. Những ngón tay đột nhiên gồng lên, nắm chặt lấy bả vai dày dặn song già nua của Lỗ Thịnh Hiếu.

- Anh cả, lần này thì anh đã sai rồi. Tôi theo anh đến đây, không chỉ vì muốn đền ơn cứu mạng cho anh mà tôi còn muốn báo thù. Tôi vốn là đứa trẻ mồ côi cha tôi đã nhặt được tôi trong một khe đất vàng, và đã ban cho tôi sự sống. Ông đã gác kiếm từ rất sớm, nhường cho tôi danh hiệu Tây Bắc tặc vương, đem lại cho tôi một danh tiếng lẫy lừng. Vì muốn giúp tôi có được viên ngọc khuyết Song Long Triều Thánh, ông đã trở lại giang hồ, kết quả là đã thiệt mạng vì tôi. Trong suốt mấy năm qua, tôi xa vợ lìa con, chỉ mang theo một đứa con gái nhỏ, ẩn nấp trong ngôi mộ nghìn xác, không quản ngày đêm vùi đầu nghiên ngẫm cuốn sách mà anh đã cho tôi. Đối diện với gió cát sa mạc và hàng nghìn bộ thi hài, tôi đã rèn luyện tất cả mọi giác quan ngoại trừ thị giác. Tôi làm tất cả những điều đó là vì cái gì? Chính là để báo thù! Tôi biết việc anh làm là chuyện đại sự bảo vệ cho cả thiên hạ, chứ không phải là liều mạng chỉ vì bản thân. Anh cho một kẻ bỏ đi như tôi được tham gia, đó đã là phúc phận của tôi rồi. Nếu như anh là kẻ xấu xa, thì còn ai có thể dạy tôi làm người đây?

Giọng nói của lão mù tuy không lớn, song rất mực chân thành. Lỗ Thịnh Hiếu ngẩng đầu lên, đôi mắt ông long lanh ánh lệ, xúc động dâng trào. Nhưng hình ảnh đó lão mù không nhìn thấy được, lão chỉ có thể cảm nhận được bàn tay Lỗ Thịnh Hiếu đang áp lên mu bàn tay của lão, ấm nóng và hơi run rẩy.

Lỗ Nhất Khí đứng bên cạnh, đã thấy được, nghe được tất cả, bất giác cũng bị xúc động lây.

Chỉ có Quỷ Nhân Tam vẫn thờ ơ như không. Hắn phá tan bầu không khí bằng một câu hỏi rất thực tế:

- Bây giờ làm thế nào?

Ba người nghe đoạn sực tình, lập tức ý thức được rằng mình vẫn đang ở trong cạm bẫy, vẫn chưa tìm được cách thoát thân.

Lão mù vội hỏi:

- Anh cả, mấy chục năm rồi, anh vẫn chưa nghĩ ra được cách phá giải ư?

- Không phải là không nghĩ ra được, mà là căn bản không thể nghĩ được. Lần trước chúng ta bị khốn ở trong đó cũng chỉ khoảng hai canh giờ, chưa đủ thời gian để tính toán đường đi nước bước. Nếu muốn phá giải thì cũng có cách, nhưng cũng phải mất đến mười ngày nửa tháng để tìm tòi. Nhưng điều đó là không thể, bởi lẽ đợi đến lúc đấy, đối thủ lại bổ sung thêm hai ba cạm bẫy nữa, có chết đến tám lần vẫn chưa đủ! – Lỗ Thịnh Hiếu nói với vẻ bất lực xen chút lo âu.

- Liệu có cuốn sách nào ghi chép về phương pháp phá giải có sẵn không nhỉ? – Lỗ Nhất Khí bần khoản tự hỏi. Những kiến thức mà Lỗ Nhất Khí có được đa phần đến từ sách vở.

- Tất cả những sách vở bí truyền của dòng họ chúng ta, cùng tất cả những cổ thư, văn tự tàn khuyết thu thập được trong suốt gần trăm năm qua, con đều đã đọc ở nhà chú Tư hết rồi. Bây giờ con hãy thử nhớ lại xem trong đó có chiêu thức nào sử dụng được hay không?

Lỗ Nhất Khí không ngờ bác cậu lại đưa cho cậu một câu trả lời như vậy.

- Hay là để con bắn súng làm dấu?

Phương pháp “có sẵn” này của Lỗ Nhất Khí không phải là học từ sách vở, song rõ ràng quá ấu trĩ. Khảm tử gia khi thiết kế cơ quan, nhất định đều biết rõ điểm yếu của nó, nên chắc chắn họ đã có biện pháp đề phòng với những cách đánh dấu bằng ám khí, súng, hay găm dùi đồ vật. Chỉ có thể giống như cha của lão mù, nhảy lên khảm diện, khiến cho tất cả mọi cơ quan phòng bị đều hoạt động, sau đó mới có thể đánh ký hiệu được.

Quý Nhân Tam ngấm ngấm một hồi, thấy ba người kia có vẻ thực sự không nghĩ ra được phương cách nào, bèn rút chiếc cuốc mỏ hạc bằng thép từ trên vách tường hành lang ra, nói:

- Để tôi phá tường, dẫn cột xem sao, không chừng lại có đường!

Cách hắn nói năng vẫn kiêu lời như thường lệ. Nhưng câu nói gọn lỏn của hắn đã khiến Lỗ Thịnh Hiếu và lão mù đều nhảy dựng lên:

- Cậu Tam, đừng có làm bừa, chắc chắn là không được! Chỉ cần cậu động chạm vào cơ quan trung tâm và cơ quan tự huỷ của khám diện, thì toàn bộ chúng ta đều chết chắc! – Lỗ Thịnh Hiếu vội ngăn Quý Nhân Tam lại.

Lão mù ho khan một tiếng rồi nói:

- Chỗ không có đường chính là đường chết. Nếu người phá tường, phía sau tường chắc chắn sẽ có một thứ khủng khiếp hơn nữa đang đợi sẵn. Nếu người dẫn cột không chừng cả hành lang sẽ đổ sụp, chôn vùi toàn bộ chúng ta. Thằng nhóc họ Nghê kia, cuốn sách mà anh cả đưa cho cả nhà người, người vẫn chưa đọc cho kỹ à?

- Lão thì đọc kỹ, lão có cách? – Nghê Tam không bao giờ chịu nhường nhịn lão mù.

Lão mù bật cười ha hả. Thật không ngờ từ cổ họng khàn đục của lão lại có thể phát ra chuỗi cười hào sảng đến vậy. Lão nói:

- Hôm nay, lão già mù này không cho thằng nhóc người sáng mắt ra, thì e rằng cả đời này người vẫn không quên được mối hiềm khích năm xưa. Hôm nay, ta sẽ giải thoát cho người khỏi chốn này, cũng coi như là đã trả món nợ cho nhà họ Nghê các người!

- Người anh em, đã có cách gì thực rồi ư? – Lỗ Thịnh Hiếu hoài nghi hỏi.

- Anh cả, anh cứ yên một trăm cái tâm đi, hôm nay tôi cũng muốn cho đối thủ biết rõ, anh em bạn bè của Lỗ gia không hề thiếu anh hùng hào kiệt! – Lão mù vừa nói vừa vỗ bình bịch vào trước ngực.

- Thế mà vừa rồi chú còn hỏi tôi có nghĩ được cách phá giải không, chú định đánh đổ tôi à? Cha cha, cái lão giặc mù này, cái gì cũng tốt, mỗi tội thích ra vẻ, có chiêu mà còn không chịu nói sớm! – Lỗ Thịnh Hiếu ra vẻ trách cứ.

- Anh cả, nghe tôi nói một câu này, hôm nay, dù có tới bước đường nào, anh cũng không được phép bỏ cuộc chỉ cần có cậu cả này ở bên, chắc chắn sẽ có cơ hội thành công! – Lão mù vừa nói vừa hất cằm về phía Lỗ Nhất Khí – Trong ngôi mộ nghìn xác, tôi đã phá huỷ không biết bao nhiêu thi hài, thả ra không biết bao nhiêu oan hồn, song cậu cả đây đến chạm vào người tôi cũng không dám, bởi vì bao phủ trên người cậu ấy là một vầng khí thần thánh.

Những lời nói của lão khiến cho Lỗ Thịnh Hiếu kinh ngạc, nhưng cũng cảm thấy chút an ủi. Quý Nhân Tam cũng vừa nghe vừa liên tục gật đầu. Còn Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi gờn gợn, song nhất thời không nhận ra được có điểm nào bất thường.

- Nghệ Tam, người lại đây, nói cho ta biết trong hồ nước được bố trí ra sao, ta sẽ giải thích cho người biết! – Lão mù nói với Quý Nhân Tam, giọng điệu đã có vài phần khách khí.

Quý Nhân Tam lúc này cũng chẳng kịp nghĩ được gì, hấn liền ngoan ngoãn mô tả ngắn gọn về phương vị và độ cao của các khối đá trong hồ:

- Trước mặt cách mười bước bên trái phương vị Càn cao hai trượng, cách mười một bước bên trái phương vị Đoài cao trượng tám, phương vị Đoài cao trượng sáu; cách tám bước phương vị Ly cao trượng một, cách mười bước bên phải phương vị Tốn cao hai trượng một, phương vị Tốn cao trượng hai; cách chín bước phương vị Khảm cao trượng bảy.*

** Đây là phương pháp định vị dựa vào số Bát quái kết hợp với độ cao.*

Ai nói Quý Nhân Tam không đọc kỹ cuốn sách mà Lỗ gia đưa cho, chỉ nghe cách hấn xác định phương vị, sẽ biết được rằng hấn đã bỏ ra không ít công sức để nghiên ngẫm. Lỗ Thịnh Hiếu vừa lắng nghe Quý Nhân Tam

xác định phương vị bố cục, vừa chăm chú quan sát, và ông đã nhận ra rằng, dựa vào nhãn lực của mình bây giờ, chắc chắn không thể định vị được chính xác bằng Quỷ Nhãn Tam. Lỗ Nhất Khí lại càng ngượng ngùng hơn, bởi lẽ cho dù cậu đã nhớ nằm lòng các phương pháp phán đoán về phương vị bố cục trong rất nhiều sách vở, song khi cần vận dụng vào thực tế, vẫn còn một khoảng cách lớn. Đừng nói là phán đoán về độ cao cụ thể, ngay đến vị trí của các khối đá trong hồ, cậu cũng không nhìn ra.

Kỳ thực, họ đều không biết rằng, sở dĩ Quỷ Nhãn Tam có thể nhìn rõ như vậy, là vì muốn theo nghề trộm mộ của họ Nghê trước nhất phải rèn được “tự dạ nhãn”*, như vậy mới có thể hành động trong đêm đen hay những hầm mộ thăm tối.

** Tức là nhãn lực có thể nhìn rõ trong bóng đêm.*

Anh cả, chốc nữa khi phá cạm bẫy, mọi người phải phối hợp thật tốt với tôi, động tác phải hết sức nhịp nhàng. Nhưng phương pháp phá giải này do tôi lĩnh ngộ trong hầm mộ tối tăm, tôi lại là kẻ mù loà. Bởi vậy, để không phạm sai lầm, mọi người đều phải bịt mắt lại, tạm thời học theo tôi làm người mù một lát. Cả ba hãy bịt mắt lại, sau đó đứng dựa vào vách tường hành lang, khi nào nghe thấy hiệu lệnh của tôi, mọi người hãy nhanh chóng bám sát tường mà đi!

Lão mù vừa dứt lời, Quỷ Nhãn Tam đã nhanh nhẩu nắm lấy mép tấm vải choàng đen mang theo bên mình, liền tay xé lấy ba dải, đưa cho Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí mỗi người một dải, dải còn lại buộc ngay lên mắt.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng chậm rãi buộc dải vải bịt mắt lại. Do trong lòng ông vẫn đang băn khoăn một điều gì đó, nên tốc độ của ông có phần chậm chạp.

Lỗ Nhất Khí cũng đã bịt mắt lại, song động tác của cậu còn chậm chạp hơn nhiều. Cậu cũng đang băn khoăn, và còn băn khoăn nhiều hơn nữa. Cậu cảm thấy sự việc diễn biến mỗi lúc một bất thường.

Trước mắt cậu đã tối sầm, nhưng mạch suy nghĩ của cậu bỗng xuôi hơn. Cậu nghĩ thầm: “Vì sao phải bịt mắt lại? Là không muốn để mọi người nhìn

thấy thứ gì đây?”

Bên tai vang lên những tiếng sột soạt, hình như lão mù đang lục lọi thứ gì đó...

“Chúng ta đều đã không nhìn thấy gì, vậy ai là người hiểu rõ tình hình nhất? Là chú mù. Chẳng phải vừa nãy chú đã yêu cầu nói rõ phương vị cho chú biết hay sao?”

Có tiếng gió nhẹ, dường như lão mù đang khua khoảng thứ gì đó...

“Để phá giải hành lang yển quy cần phải bịt mắt lại hay sao? Không đúng, năm xưa chẳng phải là bác đã thoát được nhờ vào vết máu in trên cây cột Thất phong hay sao?”

Từ vị trí lão mù đang đứng dường như bay vụt ra một thứ gì đó...

“Những lời nào vừa rồi đã khiến mình cảm thấy gờn gợn? Nào là trả món nợ cho nhà họ Nghê, nào là anh đừng bỏ cuộc, nào là vàng khí thần thánh trên người cậu cả, nào là muốn hoàn thành việc lớn phải dựa vào cậu cả... Nghe sao giống như những lời trấn trời cuối cùng!”

Cơ thể lão mù dường như đã bay lên khỏi mặt đất...

- Không!

Lỗ Nhất Khí giật mạnh mảnh vải đen trên mắt, hét lên như phát cuồng.

- Khoan đã!

- Đợi chút!

Cùng lúc đó cũng vang lên tiếng thét của Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhãn Tam, cả hai người vừa kêu lớn vừa giật bỏ mảnh vải che mắt xuống.

Chương 2.8 MƯA ĐỎ BAY

Muộn rồi! Họ đều đã muộn rồi, lão mù đang đung đưa trên không tựa như một lá cờ bay lộng, giống như hồn ma, cũng giống như thần tiên.

Đương nhiên, lão không phải hồn ma, cũng chẳng phải thần tiên. Lão đang đứng cheo leo trên một sợi dây thừng dài và mảnh, một đầu buộc vào khối đá Thái Hồ cao hai trượng một thước ở bên phải phương vị Tốn, còn đầu kia quấn quanh cây cột hành lang. Phần cuối của đầu dây thừng buộc quanh khối đá Thái Hồ có hình một con thiêu thân, sau khi vòng một vòng quanh khối đá, thì bám sát vào bề mặt đá.

Phi nga sách, bình bộ thanh vân tủng. Con người giờ đây đang đứng trên sợi dây thừng kia mới chính là Tây Bắc tặc vương thực thụ.

Còn cách khối đá Thái Hồ vài bước chân, đột nhiên, từ bên trái phương vị Càn, một tấm lưới bung ra chụp về phía lão mù.

Đó là một tấm lưới được làm từ những sợi thép mảnh và mềm, một tấm lưới găm đầy những mũi dao sắc nhọn, một tấm lưới giáo long có thể vạn nát cả một con giao long đầy mình vảy cứng.

Những mũi dao trên tấm lưới loảng xoảng liên hồi, mạng sống của lão mù sắp nguy trong khoảnh khắc. Lão cứ ngỡ đến khi giẫm chân lên khối đá Thái Hồ mới bị tấn công, nào ngờ hiểm chiêu lại xuất hiện sớm hơn, thì ra đối thủ đã đặt nút này dịch về phía trước.

Có lẽ do lần trước đã để lọt cho lão và Lỗ Thịnh Hiếu một con đường sống, nên đối thủ đã phát hiện ra rằng, có một số người sẽ bất chấp cả tính mạng để tìm cách đánh dấu. Bởi vậy nút lầy đã phát động sớm hơn, không để họ có cơ hội tiến lại gần.

Tấm lưới đã chụp đến nơi, lão mù đột nhiên bước hụt một bước, cả người rơi thẳng xuống phía dưới. Khi toàn bộ cơ thể của lão đã ở bên dưới Phi nga sách, lão lập tức đưa bàn tay trái túm chặt sợi dây, giữ thân người lại. Sợi dây thừng dường như có khả năng đàn hồi, dưới sức kéo của cả cơ

thể lão, lập tức bị lôi xuống dưới tạo thành một góc vuông. Tấm lưới bay sát qua phía trên sợi dây thừng, không chạm vào người lão, cũng không chạm vào Phi nga sách.

Sau khi lực kéo xuống đã tiêu tán, sợi dây thừng lại bật trở lên trên. Nhờ vào lực đàn hồi, lão mù lại tung người lên, đứng trên sợi dây.

Vừa đứng vững, lão lập tức chạy nhanh về phía trước hai bước. Cùng lúc đó, từ bên trái phương vị Càn, lại đột ngột xuất hiện một tấm lưới bay về phía lão. Lần này, lão nghe thấy rõ ràng hơn, song phản ứng của lão lại chậm hơn lần trước rất nhiều. Lão không ngờ vẫn còn tấm lưới nữa, lại càng không thể ngờ tấm lưới thứ hai vẫn bay ra từ cùng một phương vị với tấm lưới thứ bên trái phương vị Càn.

Lão chỉ còn biết nhảy vọt lên cao, rất cao, giống hệt như một con chim ưng.

Nhưng lão không nhảy về phía sau, dường như lão không hề có ý định né tránh tấm lưới, mà lão nhảy bổ về phía nó. Khi lão nhảy lên, cây gậy trong tay lão cũng đồng thời quét mạnh, bủa ra một luồng gió đen đập thẳng vào tấm lưới giảo long.

Tiếng những mũi dao kim loại va vào nhau nghe chát chúa, tấm lưới thép đổi hướng rồi rơi xuống dưới chân lão mù, chớp mắt đã quấn chặt lấy Phi nga sách. Chỉ cảm thấy bên ngoài tấm lưới có lực kéo giật mạnh một cái, Phi nga sách lập tức bị xoắn đứt.

Lão mù nhờ vào lực đập của cây gậy, cả người bật lên cao đến hơn một thước, lại nhân theo sức đẩy ngang của tấm lưới giảo long, khiến cơ thể lão khác nào một con chim Ưng lao xuống vồ mồi, nhẹ nhàng bay vọt về phía khối đá Thái Hồ nằm chếch tại phương vị Khảm. Nhưng lão không thể đặt chân xuống khối đá, bởi vì dư lực từ cú đập đã hết, lực đẩy ngang từ tấm lưới giảo long cũng không đủ, lão chỉ có thể cố gắng đặt được bàn chân phải lên mé bên của khối đá.

Lúc này, công phu Bình bộ thanh vân túng của lão mù đã được thi triển một cách triệt để, chỉ thấy bàn chân phải của lão không giẫm xuống mà đá một cái, cú đá đã khiến cơ thể lão xoay ngang bay về phía khối đá Thái Hồ cao một trượng hai tại phương vị Tốn. Lão biết sức mình không thể nhảy lên trên khối đá Thái Hồ trước mặt, bởi vậy lão muốn lợi dụng độ chênh giữa khối đá cao trượng bảy tại phương Khảm và khối đá cao trượng hai tại phương Tốn để leo lên một khối đá Thái Hồ khác.

Một người mù vẫn có thể định vị một cách chuẩn xác như vậy trong lúc đang nhào lộn trên không, quả thực là ngoài sức tưởng tượng.

Nhưng thật đáng kinh ngạc, từ bên trái phương vị Càn lại thành linh xuất hiện tấm lưới thứ ba. Cùng một khảm diện lại có đến ba nút lầy! Mà không chừng còn có đến bốn, năm nút nữa, cách bố trí khảm diện này thật không phù hợp với lẽ thường. Phương vị Tốn còn gần với mé trái của phương vị Càn hơn nữa, tiếng loảng xoảng từ tấm lưới đang chụp tới nghe càng chói tai. Lão mù đã không còn cách nào để né tránh. Thứ nhất là do lão không thể ngờ rằng vẫn còn một tấm lưới nữa, cho dù có cũng không thể vẫn ở bên trái phương Càn. Thứ hai là do lúc này, lão thực sự đã không còn chút dư lực, đặc biệt là đối với bên trái phương Càn, lão đã hoàn toàn bỏ ngõ. Đã không còn cách nào để né tránh tấm lưới đang chụp tới, ngay cả cây gậy đang vụt xuống dưới, lão cũng không kịp thu lại.

Đúng vào lúc bàn chân lão vừa chạm xuống khối đá, một tiếng rú khủng khiếp vang lên. Trong không trung bật ra một cơn mưa màu đỏ, những tia máu đỏ tươi bắn tung toé trên khối đá Thái Hồ gai góc như một chùm pháo hoa rực rỡ

Lão mù bị chiếc lưới quấn chặt thành một khối, sau rơi tõm xuống dưới hồ nước. Trong chốc lát, nước bắn lên tung toé, sóng trào thành đợt, mặt hồ tối thăm thẳm nhô lên xuống giống như một tấm nhiễu đen khổng lồ đang sóng sánh.

Lão mù vẫn chưa chết, lão vẫn đang gào rú và giãy giụa. Hồ nước không sâu, bởi vậy theo bản năng, lão cố vùng đứng dậy, lão không muốn bị chết

ngạt trong nước.

Sóng vẫn chưa lặng. Mặt hồ lại nổi lên vô số gợn sóng lăn tăn, giống như những nếp gợn uốn lượn trên mặt tấm nhiễu, bủa vây, bao bọc lấy lão mù. Những tiếng gào rú của lão lúc một thê thảm, giãy giụa cũng càng kịch liệt hơn.

Dưới nước có thứ gì chẳng? Đúng vậy, dưới nước chắc chắn là có thứ gì đó, hơn nữa, chúng đang tấn công lão mù, tấn công một kẻ mù loà đang bị trói chặt trong tấm lưới thép chi chít dao nhọn.

Ba người đứng sững trong hành lang, chết lặng trước cảnh tượng đang diễn ra trước mắt. Những tiếng gào rú thê thảm của lão mù cũng giống như cánh tay xương xẩu với những chiếc móng nhọn hoắt của lão, đang siết chặt lấy trái tim họ, không ngừng giằng kéo xuống dưới, khiến cho trái tim họ đau xé, lồng ngực trống rỗng.

Quý Nhân Tam đã kịp phản ứng. Hấn vung tay giật Thiên thần phi trao đang găm trên cột xuống, một bước nhảy phắt lên mặt lan can, chuẩn bị chạy ra cứu lão mù.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã kịp phản ứng, vung tay ôm chặt lấy Quý Nhân Tam. ‘

Nhưng kỳ thực, người có phản ứng đầu tiên chính là Lỗ Nhất Khí. Cậu chưa bao giờ nghe thấy tiếng kêu gào nào thảm thiết nhường kia, cũng chưa từng nhìn cảnh tượng một người sắp chết giãy giụa vô vọng đến vậy. Nhưng giây phút khiếp đảm nhanh chóng qua đi, cậu bỗng trở nên bình tĩnh đến kỳ lạ, trí não của cậu tỉnh táo hơn bao giờ hết. Cậu biết rõ mình cần phải làm gì và có thể làm được gì. Cậu móc từ trong túi vải thô ra trái lựu đạn trứng vịt, rút chốt, rồi quăng về phía lão mù.

Khi quăng trái lựu đạn ra, cậu đột nhiên cảm thấy không đành lòng. Chỉ hơi ngập ngừng một chút, trái lựu đạn đã bay chệch hướng, rơi xuống vị trí cách lão mù khá xa. Một tiếng nổ lớn vang rền, sức công phá của trái lựu đạn lớn hơn nhiều so với tưởng tượng, bọt nước tung toé như mưa, phun

lên cao rồi rào rào rơi xuống. Một hồi lâu sau, mặt hồ mới dần dần im ắng trở lại.

Quý Nhân Tam bắn ra một que diêm đang cháy. Vào khoảnh khắc que diêm sắp rơi xuống mặt hồ, họ đã kịp nhìn thấy một vệt đỏ bầm trong nước.

Khối đá Thái Hồ ở phương Chấn cách quá xa, Lỗ Thịnh Hiếu không thể nhìn thấy vệt máu in trên đó, ông đã già rồi, lại đang bị nội thương. Còn Lỗ Nhất Khí chỉ nhận ra được một vài đốm đen sẫm khác hẳn với màu đá. Chỉ có Quý Nhân Tam đã từng luyện qua tựa dạ nhãn nên nhìn thấy rất rõ. Hắn thấy những vệt máu đỏ tươi bắn đầy trên khối đá, chảy thành những đường ngoằn ngoèo, chảy thành những vòng cung uốn lượn, thành những vệt sắc nhọn tung toé khắp bốn phía; giống như hoa cúc, giống như hoa hồng, giống như hoa mai, rực rỡ và diễm lệ xiết bao. Nhưng liệu có ai tin được rằng, vẻ đẹp đó đã rời rưng khỏi cảnh, đã chìm trong bùn đất.

Một bầu hào khí tình trung nghĩa, bỗng hoá rợp trời mưa đỏ bay...

Quý Nhân Tam giật lùi về phía sau một bước, để chừa một khoảng trống phía trước, hướng về phía phương Tốn trong hồ, “bịch” một tiếng quỳ sụp xuống, dập đầu liền ba cái, trong miệng bật ra một câu ngắn ngủi mà đầy cảm khái:

- Ông Hạ, ông thật anh hùng!

Sau đó đứng dậy, nhắc chiếc hòm gỗ của Lỗ Thịnh Hiếu lên lưng, nhìn Lỗ Nhất Khí, hỏi khê:

- Đi chứ?

- Đi! – Lỗ Nhất Khí quả quyết, rồi dìu Lỗ Thịnh Hiếu dậy, tiếp tục bước vào Diên phúc đạo đã không còn là Diên phúc đạo.

Đi, chắc chắn là phải đi rồi, nhưng phải đi thế nào đây? Con đường dưới chân không phải muốn đi là có thể đi qua được.

Lỗ Nhất Khí không nói phải đi như thế nào, Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam cũng không hỏi. Song từ giọng nói quả quyết của Lỗ Nhất Khí, thì

khảm diện Điên phốc đạo này hẳn không còn gì đáng ngại nữa.

Lỗ Nhất Khí thực sự đã hiểu ra. Khi này, lão mù đã dặn họ đứng sát vách tường, cậu đã có được sự gợi ý từ trong đó. Trong “Độn giáp bí lục”^{*} có một chương “Túc chương”^{**} đã viết rằng, với những khảm diện tương tự như kiểu Điên phốc đạo này, có thể bố trí thành một đường đơn lẻ, cũng có thể bố trí trên toàn bộ bề mặt. Bố trí trên toàn bộ bề mặt thường là ở những nơi có diện tích lớn, tức là thiết kế rất nhiều đường đơn lẻ đan xen vào nhau, nút nọ chông lên nút kia, trái phải liên hoàn, trước sau giao hoán, cứ thế nối liền tới các khảm diện khác ở hai bên và phía trước, phía sau, như vậy sẽ phát huy được uy lực lớn hơn. Tuy nhiên, dù là đường đơn lẻ hay toàn bộ bề mặt, thì chúng đều phải có đường biên, Khảm tử gia gọi đó là “khảm diện”. Nếu không có đường biên, thì nút lầy ở mép ngoài cùng sẽ không thể bố trí được. Nhưng khảm diện đa phần rất hẹp hoặc rộng hẹp không đều, có chỗ đủ để đặt chân, có chỗ không thể đặt chân xuống được. Cũng có khi khảm diện chỉ là những điểm đặt chân, lại bố trí không theo quy tắc. Như vậy, sẽ khiến cho những người muốn men theo đường biên để vượt khảm diện, hoặc là không có chỗ để đặt chân, hoặc là sẽ giẫm trúng vào khảm diện ở hai bên.

** Trước tác của Hoàng Kỳ Nhuệ người Tương Bắc vào cuối triều Nguyên. Hoàng Kỳ Nhuệ là một đại gia về Kỳ môn độn giáp, chuyên nghiên cứu về bố trí cạm bẫy, từng bố trí “Bách bộ không nhân nhai” (phổ không người trăm bước) không ai phá được. Sau khi 70 tuổi, ông không còn xuất hiện trong giang hồ, chỉ chuyên tâm viết sách, dốc hết các kỹ nghệ và trải nghiệm trong suốt cuộc đời để viết nên cuốn “Độn giáp bí lục”.*

*** Một chương trong “Độn giáp bí lục”, nghiên cứu về quy luật và phản ứng của bước chân con người và động vật khi di chuyển, và kỹ pháp thiết kế cạm bẫy căn cứ vào đó.*

Trong một hành lang chật hẹp như thế này, chỉ có thể bố trí theo kiểu một đường đơn lẻ. Hơn nữa, một bên hành lang lại là vách tường, trong bố trí khảm tử gọi nó là “cương diện”. Do đó, Điên phốc đạo ở đây có lẽ sẽ có

một đường khám diên không thể bố trí tới được. Bởi vì có cương diện, nên chắc chắn nó sẽ liền một dải chứ không phải là từng điểm, hơn nữa rất có thể còn rộng hơn một chút so với khám diên bình thường. Nếu không khám diên sẽ không thể bố trí được, đường sống cũng không thể đi được. Mặt khác, nếu theo bộ pháp thông thường của đường sống, sẽ có bước chân phải giẫm lên vách tường, thậm chí là ở ngoài tường.

Lỗ Nhất Khí không đi theo bộ pháp của đường sống, mà cậu đi vào đường biên của khám diên. Dẫu rằng sẽ có chỗ rộng hẹp khác nhau, song khám diên của cương diện chỉ cần thận trọng một chút, vẫn có thể đặt chân xuống được.

Lỗ Nhất Khí dán người sát vào vách tường, xoay ngang người mà từ từ di chuyển, giống như cua bò. Di chuyển ngang một cách thận trọng trên đường biên nhỏ hẹp, quả thực không thể nhanh được. Lần này, Lỗ Nhất Khí đi đầu tiên, một phần là vì cậu có đủ khả năng và dũng cảm, phần nữa là vì bác cậu và Quý Nhãn Tam chắc chắn cũng muốn cậu đi trước. Cậu thầm nghĩ, có lẽ họ cảm thấy cậu có trực giác siêu việt, trên người lại có “vàng khí thần thánh”, nên đi trước mở đường là an toàn nhất. Quý Nhãn Tam đi sau cùng, cứ bước hai bước lại ngẩng đầu nhìn khối đá Thái Hồ, quan sát xem những cánh hoa vẽ bằng máu tươi kia chuyển động và đổi hướng ra sao.

Lỗ Nhất Khí không đi thẳng, mà mỗi khi bước tới bước thứ ba cậu đều dừng lại một lát, lưng dán chặt vào tường, đá mạnh bàn chân, dùng gót chân đạp gãy viên gạch xanh nhô lên trên mặt đường. Những viên gạch xanh này tuy nhỏ và ngắn, song rất cứng, có viên phải đạp liền mấy cái mới vỡ. Cậu muốn chừa lại một đường lui nếu còn có cơ hội quay trở ra, sẽ có thể mau chóng thoát khỏi hành lang yến quy.

Họ đã đi được sáu bảy bước, Lỗ Nhất Khí cúi xuống nhặt lấy chiếc đèn khí tử phong đang nằm trên mặt đất. Đèn vẫn chưa tắt, sau khi nhấc lên trên tay, ngọn đèn soi tỏ một khoảng khá rộng trong hành lang.

- Tắt đèn đi, nếu không chúng ta sẽ bị lộ hết. Không biết chừng nhất cử nhất động của chúng ta đang bị kẻ khác theo dõi cũng nên! – Lỗ Thịnh Hiếu khẽ nhắc.

Lỗ Nhất Khí mở chụp đèn thuỷ tinh vuông bốn mặt ra, thổi phù một cái. Ánh đèn phụt tắt, trên bắc đèn một tia khói trắng phất phơ, xung quanh thoát đã tối sầm.

Con người của Lỗ Nhất Khí đang biến dạng, đang gấp rút co lại, không phải chỉ để thích ứng với màn đêm, mà còn vì căng thẳng và sợ hãi.

Vì trong khoảnh khắc bóng tối ập tới, cậu nhìn thấy một cặp mắt xuất hiện trên chiếc chụp đèn thuỷ tinh. Thoạt tiên cậu ngỡ rằng đó là cặp mắt của mình phản chiếu trên đó, song cậu lập tức nhận ra mình đã sai. Cậu không thể có một cặp mắt như thế. Nó giống như cặp mắt của người chết, con người không hề chuyển động, mí mắt cũng không hề chớp, song lại tràn đầy sát khí và oán hận, xen lẫn chút vẻ quái đản, giống như hai đốm lửa ma trời lập loè.

Cậu vừa khiếp sợ vừa nghi hoặc, không rõ rốt cuộc là bóng đêm thành linh ập tới, hay là cậu đã rơi vào địa ngục A Tì. Tại sao lại có một cặp mắt như của ác quỷ nhìn cậu chăm chăm như thế. Hơn nữa, ánh nhìn ác quỷ này hình như cậu đã gặp đâu đó trước cổng chính song lần này đã ở gần hơn.

Chủ nhân của cặp mắt này có lẽ đang ở rất gần, bởi vì dường như cậu còn nhìn rõ những tia máu đỏ vẫn trong con mắt, tựa như hãn đang đứng đối diện với cậu. Song thực tế lại cho thấy, bên cậu không có người nào khác. Nhưng cũng không có gì có thể cho cậu biết, cặp mắt đó liệu có phải là của con người hay không.

Thế nhưng, động tác của Lỗ Nhất Khí không hề hoảng loạn, thần thái vẫn hết sức thong thả. Đây chính là chỗ hơn người của cậu, là định lực được hình thành từ chính tính cách không thuộc Ngũ hành. Cậu cũng đáp lại ánh mắt đó bằng ánh nhìn bình tĩnh điềm đạm, không chút kích động, tựa như khơi một làn nước trong trẻo bao bọc lấy ngọn lửa ma trời. Trong lúc nhìn, bàn tay cậu khẽ xoay chuyển chụp đèn thuỷ tinh, cậu hy vọng

rằng trong lúc xoay chuyển, cặp mắt in trên đó sẽ có một vài biến hoá, để cậu tìm ra chút ít manh mối.

Bề mặt thuỷ tinh của chụp đèn không hoàn toàn bằng phẳng, nên khi xoay chuyển, cặp mắt cũng méo xệch theo từng gờ lồi lõm. Chiếc chụp đèn có bốn mặt, mỗi khi xoay qua một mặt, cặp mắt lại càng biến dạng nhiều hơn, càng méo mó đến quái đản. Tuy nhiên, cặp mắt đã không xuất hiện trên mặt thứ ba của chụp đèn. Vừa xoay qua cạnh giữa mặt thứ hai và mặt thứ ba, nó đột ngột biến mất.

Lỗ Nhất Khí vội vã xoay ngược trở lại một mặt, không thấy. Cậu lại xoay trở lại một mặt nữa, vẫn không thấy. Cậu không cảm thấy kỳ lạ khi đôi mắt đó biến mất, bởi lẽ từ trong ánh mắt đã biến dạng và méo mó khi nãy, cậu đã cảm nhận được sự sợ sệt và khiếp đảm.

Chương 2.9 ĐƯỜNG TRONG GƯƠNG

Lỗ Nhất Khí thở phào một cái, đẩy lại chiếc chụp đèn. Lỗ Thịnh Hiếu đưa tay đỡ lấy nó, xoay phần đế một vòng, chiếc đèn liền xẹp xuống như một cuốn sách, dễ dàng đút vào trong ngăn kéo nhỏ trên hòm gỗ. Họ đều im lặng, có một số điều chưa chắc có thể biểu đạt rõ ràng bằng lời nói.

Họ tiếp tục men theo vách tường đi về phía trước, khi đã đi được khoảng hơn hai chục bước, Quỷ Nhãn Tam đột ngột kêu lên:

- Không được rồi, vệt máu quay lại!

Lỗ Thịnh Hiếu nghe thấy vậy, vội vàng kéo Lỗ Nhất Khí lại nói nhỏ:

- Từ từ quay lại, chú ý xem xung quanh có gì thường không!

Thế là ba người chầm chậm nhích về phía sau. Khi lùi lại được khoảng hai thước, Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm thấy có một thứ gì lay động phía trước. Có một cái bóng màu xám lướt qua trước mặt. Cậu giật mình, theo bản năng nắm chặt lấy báng súng trong túi vải. Cái bóng trông quen quen, dường như cậu đã nhìn thấy ở đâu đó. Song ngay lập tức cậu cực lực gạt bỏ suy nghĩ này, đó là điều không thể. Trước mặt cậu không có một người nào, vậy cái bóng đó ở đâu ra? Hơn nữa, nếu cái bóng đó thực sự tồn tại, thì hướng đi của người này là từ phía hồ nước ngoài lan can đi thẳng vào trong bức tường. Như vậy, cái bóng đó liệu có phải là người hay không? Là cậu hoa mắt hay chỉ là ảo giác?

- Thấy rồi chứ? – Tiếng bác cậu hỏi nhỏ phía sau.

- Thấy rồi ạ! – Cậu trả lời. Đúng là không phải cậu hoa mắt.

- Nhìn cây cột phía trước kia, xem có gì không? – Bác cậu nhắc nhở.

Đúng rồi, bây giờ họ đang cần phải tìm lối thoát. Mặc kệ cái bóng đó là yêu ma quỷ quái gì, cứ thoát khỏi hành lang này trước đã rồi tính.

Lỗ Nhất Khí quan sát một lát rồi đi về phía cây cột trước mặt. Tại chỗ họ bị ngăn lại khi nãy đã vỡ mất hai viên gạch, bởi vậy trong phạm vi hai tổ

hợp bước chân, họ có thể đi lại thoải mái. Giờ đây, trong đoạn hành lang này, hai viên gạch xanh nhô lên cũng đã bị đập vỡ, như vậy họ cũng sẽ có thể tự do di lại. Nếu nói rõ hơn, tức là gạch vỡ, khám diện cũng được phá giải, giờ đây, đoạn hành lang trước mặt họ chỉ là một con đường bình thường chỉ hơi nhấp nhô chút đỉnh. Bác cậu đã nói đúng, đây không phải là Điên phốc đạo. Trong bốn tự quyết của Điên phốc đạo, nếu mất đi một, ba quyết còn lại vẫn hoạt động như thường. Nhưng con đường này lại khác, một quyết bị mất thì cả bốn quyết đều bị phá. Xem ra nó đúng là được thiết kế chuyên để đối phó với những Khám tử gia am hiểu Điên phốc đạo. Cách bố trí này không những có tư duy độc đáo về mặt kỹ nghệ, mà còn ngầm hợp với cách cục “Thỉnh quân nhập ung”* trong bảy mươi hai cách cục của Kỳ môn độn giáp.

** Mời ngài vào trong vò, tức là bày sẵn mời nhử cho đối phương tự chui đầu vào cạm bẫy.*

Đã tới trước cây cột, Lỗ Nhất Khí cẩn thận sờ lần một hồi, song do quá tối, nên cậu định lôi viên đá huỳnh quang Ba Tư ra để nhìn cho rõ.

Đúng vào lúc cậu sắp lôi được viên đá ra, thì một cái bóng lại lướt qua trước mặt. Có lẽ vẫn là cái bóng màu xám khi nãy, song lần này, nó đã không còn hoàn chỉnh như trước, mà chỉ có nửa thân trên, không có chân. Vẫn là xuất hiện từ trong hồ nước, lướt qua hành lang rồi chui vào trong bức tường mất hút.

Lần này, cái bóng trông càng rõ ràng hơn nữa. Lẽ nào trong căn nhà quá thực có thứ âm tà gì đó vẫn chưa chịu nhập âm phù luân hồi?

Tuyệt đối không thể, bởi vì có một người vẫn chưa lên tiếng. Là ai vậy? Quý Nhân Tam! Hẳn là cao thủ phái đời mộ, tinh thông đạo thuật Mao Sơn, giỏi nghề xưa tà đuổi quỷ. Đến lúc này hẳn vẫn không nói chắc chắn đó không phải là thứ âm tà nào như cậu đang tưởng tượng.

Kỳ thực, không cần viện đến Quý Nhân Tam làm chứng, thì Lỗ Nhất Khí cũng đã phát hiện ra rằng đó tuyệt đối không phải là ma quỷ gì. Suy nghĩ này đã bật lên trong đầu cậu vào khoảnh khắc cái bóng biến mất trên cây

cột chột loé lên một vệt sáng, giống như phản chiếu từ mặt gương. Lỗ Nhất Khí lôi viên đá huỳnh quang ra, tiếp tục quan sát cây cột. Quả nhiên, tại nửa phía trên của mé ngoài cây cột có một thanh đồng, trơn bóng và sáng loáng như một mặt gương. Do thanh đồng khá nhỏ, lại bị găm chìm vào chỗ nhô ra trên mé ngoài của cây cột gỗ xù xì, nên nếu đứng từ bên trong hành lang sẽ không thể phát hiện ra nó. Cho dù có dùng tay sờ, chỉ hơi sơ ý một chút cũng rất dễ bỏ qua.

Lỗ Nhất Khí đưa viên đá huỳnh quang lướt qua phía trước thanh kim loại. Cậu lập tức hiểu ra rằng, đây có lẽ là một chiếc gương nằm trong một hệ thống nhiều tầng gương phản chiếu. Bởi vì trên khối đá Thái Hồ tại phương Ly trong hồ nước cũng xuất hiện một đốm sáng đang chuyển động; đồng thời, trên cây cột trụ tại một đoạn hành lang hơi uốn khúc cách đó khoảng hơn chục bước cũng có một đốm sáng lướt qua. Nếu cậu đoán đúng, tại những điểm khác trên hành lang và trong hồ nước vẫn còn những điểm sáng khác. Nguyên lý kỳ thực rất đơn giản, cái bóng mà cậu vừa nhìn thấy lúc này thực chất chính là do có người đi qua ở một nơi khác, những mảnh gương đồng được bố trí khắp nơi đã phản xạ lại chiếc bóng đó. Do mảnh đồng không lớn, nên cậu chỉ nhìn thấy cái bóng lướt qua.

Cặp mắt quái đản mà cậu nhìn thấy khi này có lẽ cũng xuất hiện theo cách này. Song kỳ lạ là ở chỗ, khoảng cách giữa hai mắt rộng hơn chiều dài của mảnh đồng rất nhiều, nếu muốn cả hai con mắt cùng được phản chiếu đến, thì đối phương chắc chắn phải nhìn nghiêng vào mảnh đồng. Nhưng nếu như vậy, cặp mắt xuất hiện trên chụp đèn thuỷ tinh sẽ không nhìn thẳng vào Lỗ Nhất Khí như khi này. Trừ phi còn có một thiết bị tập trung ánh sáng khác có thể lần lượt phản chiếu cả hai con mắt lên cùng một mảnh đồng nhỏ hẹp. Vậy đó sẽ là loại thiết bị kỳ xảo nào?

- Nhất Khí, có tìm ra đường không? – Lỗ Thịnh Hiếu có chút sốt ruột.

- Dạ, con vẫn đang tìm! – Lỗ Nhất Khí lúc này mới bừng tỉnh. Đúng vậy, lối thoát vẫn chưa tìm ra, cậu còn suy nghĩ linh tinh làm gì.

Thế là cậu lại tiếp tục đưa viên đá qua phía trước mảnh đồng, dựa vào đó để quan sát các phương vị. Phương vị của điểm sáng bên trên khối đá Thái Hồ tại phương Ly là chính xác, song điểm sáng trên cây cột cách đó hơn mười bước lại không đúng, giữa nó và cây cột trước mặt cậu còn thiếu một điểm phản xạ.

Điểm phản xạ ở đâu? Tại sao nó lại biến mất? Vậy điểm sáng cách đó hơn mười bước chân từ đâu mà tới?

Lỗ Nhất Khí cảm thấy cần phải tiếp tục đi về phía trước. Trong đoạn hành lang chỉ vền vện mười bước chân kia chắc chắn có một huyền cơ mà cậu cần phải khám phá.

Đoạn hành lang quả thực rất ngắn, còn bao gồm cả hai bước mà Lỗ Nhất Khí đã đi qua rồi lại lùi trở lại khi này. Tuy ở hai bước này, cậu không phát hiện ra thứ gì khác lạ, song lại là một điểm chuyển ngoặt của toàn bộ khám diện. Bởi vì trong khoảng hai bước này, vết máu trên khối đá Thái Hồ đã quay ngược trở lại. Cũng có nghĩa là, con đường dưới chân họ đã quay vòng trở lại, đây là một điều rất khó tưởng tượng, tuy đoạn hành lang ở chỗ này có hơi khúc khuỷu, lại rộng hẹp không đều, nhưng nếu là quay vòng trở lại, đáng lẽ vẫn phải nhìn ra mới đúng.

Không đợi Lỗ Nhất Khí tiếp tục tiến lên trên con đường Diên phúc đạo giả, thì Quỷ Nhãn Tam đã tranh vượt lên từ đoạn đường biên sát tường phía trước. Từ miệng hắn chỉ bật ra ba tiếng gọn lỏn:

- Để tôi xem!

Nói xong, hắn liền từ từ dựa sát tường mà tiến, Lỗ Nhất Khí muốn đi theo, song bị hắn ngăn lại. Quỷ Nhãn Tam bước đi hết sức thận trọng, vẫn tuân theo cách lúc trước, cứ đến tự quyết thứ ba là “nhảy” trong mỗi tổ hợp bước chân, đều đá gãy những viên gạch xanh nhô lên trên nền hành lang.

Lỗ Nhất Khí vừa quan sát Quỷ Nhãn Tam, vừa đưa viên đá huỳnh quang Ba Tư qua lại phía trước dải đồng trên cột trụ.

Khi Quý Nhân Tam đã đi được hai tổ hợp rườì bộ pháp, Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột kêu lên:

- Được rồi, nguyên lý phản chiếu ánh sáng lấy gập đôi* làm chuẩn, cậu hãy đi ngược trở lại. Trước hết hãy tìm ra vị trí chuyển ngoặt chính xác, lối thoát chắc hẳn là ở gần chỗ chuyển ngoặt đó!

** Tức là góc phản xạ bằng với góc ánh sáng chiếu tới, tia phản xạ nằm trên cùng một mặt phẳng với tia chiếu tới.*

Quý Nhân Tam bắt đầu đi ngược trở lại, hẳn không cần thiết phải đi sát vào tường nữa, bởi vì những viên gạch nhô lên tại bước thứ ba đều đã bị hẳn đập gãy. Thế nhưng hẳn vẫn đi rất chậm, đặc biệt là khi còn cách hai người khoảng bốn, năm bước, hẳn lại càng bước chậm hơn, vừa di chuyển vừa quan sát kỹ lưỡng trên dưới, phải trái, hy vọng có một lối thoát nào đó sẽ hiện ra trước con mắt cú vọ của mình.

- Không đúng, chỗ này hình như không phải là lấy gập đôi làm chuẩn, có lẽ vẫn ở phía trước! – Lỗ Nhất Khí nói, nhưng có vẻ không chắc chắn lắm, bởi vì từ nãy tới giờ cậu vẫn chưa tìm ra điểm phản xạ còn thiếu từ ánh sáng của viên đá.

Quý Nhân Tam dừng lại, hẳn nhìn Lỗ Thịnh Hiếu, nhưng chưa đợi Lỗ Thịnh Hiếu kịp nói gì, đã lại tiến về trước. Không hiểu vì sao hẳn luôn cảm thấy mỗi lời nói của Lỗ Nhất Khí dường như là một mệnh lệnh mà hẳn cần phải thi hành.

Khi sắp đi được tám bước, thì đột nhiên có một đốm sáng nhảy lên trên người Quý Nhân Tam.

- Dừng cử động, cậu Tam, cậu đứng nguyên đấy chớ có lùi lại!

Đốm sáng xuất hiện khiến cho giọng nói của Lỗ Thịnh Hiếu tràn đầy phấn khởi. Ông mừng vì đã sắp tìm ra đường sống, và cũng vì nhận thức và hiểu biết của Lỗ Nhất Khí. Xem ra việc ông ngấm ngấm chuyển các loại điển tịch tàn thư tới Mai Sáu hiên để cậu tùy ý học theo cảm hứng quả thực đã mang lại hiệu quả không nhỏ.

Sự xuất hiện của đốm sáng cũng khiến Lỗ Nhất Khí rất vui mừng. Cậu đối chiếu hướng phản xạ của đốm sáng một lát rồi nói:

- Anh Tam, anh di chuyển lên phía trước một chút, hãy đá vỡ viên gạch ở quyết thứ ba trước đã rồi tính sau!

Lời của Lỗ Nhất Khí vẫn như là mệnh lệnh, còn Quý Nhân Tam dường như rất sẵn sàng phục tùng theo.

Quý Nhân Tam tiếp tục bám theo vách tường di chuyển về phía trước một chút. Giờ đây, hắn đang đứng ở chỗ thắt của hành lang, trên vách tường có một chỗ lõm ra thành nửa cung tròn, đoạn lõm vừa hay trùng khớp với điểm phản xạ của cây cột ngoài mười bước chân, khiến cho khi đứng từ đây nhìn ra, tầm nhìn bỗng nhiên mở rộng, trước mặt là một quang cảnh hoàn toàn khác.

Quý Nhân Tam chưa quan sát kỹ tình hình xung quanh, mà đưa chân đá gãy viên gạch trước. Hắn dồn sức vào chân đạp mạnh, thân người liền ngã về phía sau. Đáng lý ra có thể tì vào vách tường để đỡ lấy cơ thể, nhưng không hiểu sao, chỉ thấy cả thân người Quý Nhân Tam trượt nghiêng theo vách tường đổ xuống, chốc lát biến mất tăm trong vách tường.

- Thôi chết rồi, có bấy! – Lỗ Nhất Khí kêu lớn, không cần biết gì nữa, lập tức lao về phía trước để cứu Quý Nhân Tam.

Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu lại thở phào nhẹ nhõm:

- Tìm ra rồi!

Con tim đang như treo ngược vì lo lắng của ông cuối cùng đã trở về vị trí. Tuy hành lang yến quy ở đây được thiết kế tinh diệu hơn nhiều so với hành lang mà ông đã lạc vào hơn hai mươi năm về trước, song vạn biến vẫn không lìa tông, nếu đánh dấu được trên cột trụ chính giữa, chắc chắn sẽ tìm ra chỗ khuyết, lối thoát sẽ ở gần chỗ khuyết đó. Khối đá Thái Hồ cũng giống như cột trụ Thất Phong năm xưa, đều dùng để làm rối loạn tư duy và thị giác. Song do ký hiệu lần này không được đánh dấu tại điểm chính giữa trên cột, bởi vậy, lối thoát có hơi lệch một chút so với điểm chuyển ngoặt.

Nghĩ đến ký hiệu, Lỗ Thịnh Hiếu lại nhớ tới lão mù, ông ngoảnh đầu nhìn về phía hồ nước, một nỗi đau xót nghẹn lại trong lồng ngực.

- Có đường, đi chứ? – Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp chạy đến nơi, Quý Nhân Tam đã như một bóng ma ló đầu ra khỏi bức vách, hỏi.

- Đi thôi, ở những nơi thế này, những con đường bất ngờ chính là đường sống, khó là ở chỗ tìm không ra! – Lỗ Thịnh Hiếu trả lời.

Lỗ Nhất Khí cất viên đá huỳnh quang Ba Tư vào trong túi vải, quay lại đi về phía trước. Đến sát chỗ đó, quan sát kỹ liền phát hiện ra rằng, phía sau chỗ tường lồi hình nửa cung tròn, có một đoạn tường nhọn, mặt bên trong là đường thẳng, mặt bên ngoài là đường chéo. Quý Nhân Tam đã trượt vào trong tường từ mặt thẳng ở bên trong của đoạn tường. Ở bên trên lối vào có lắp hai tấm gương đồng hình vuông cao lớn. Hai tấm gương đồng đã phản chiếu phần tường lồi ra, hoà thành một thể với phần vách tường ở phía trước và sau nó, khiến cho mọi người khi đi qua phần tường lồi ra, tự nhiên sẽ men theo mé bên ngoài của đoạn tường mà đi xéo về phía trước, nhưng kỳ thực đó chính là chỗ quay vòng trở lại; đồng thời, lại nhầm tưởng rằng mé bên trong là một vách tường liền khít, mà không biết rằng có đường đi ngầm ở bên trong. Cách bố trí đã lợi dụng hiện tượng sai lệch thị giác và thói quen của con người, quả là xảo diệu vô cùng. Đừng nói là trong đêm tối, cho dù giữa ban ngày, nếu không tìm kiếm cẩn thận, cũng khó mà phát hiện ra.

Lần này, may mắn là đối thủ đã dùng cặp gương đồng này để đánh lừa thị giác, nhưng đồng thời, lại có tác dụng phản chiếu hình ảnh, nên mới bị Lỗ Nhất Khí phát hiện ra. Mặt khác, cặp gương đồng cũng cho họ biết rằng, người đang âm thầm theo dõi bọn họ và cái bóng mà họ nhìn thấy không hẳn là đang ở trong tiền viện mà còn có thể ở viện thứ nhất, viện thứ hai, thậm chí là hậu viện, cổng sau.

Đi qua hai tấm gương đồng ở cửa vào tại mé trong của bức tường, nhìn vào bên trong, quả nhiên có một con đường, bề mặt của con đường này được thiết kế giống y hệt như vách tường hành lang. Có điều từ chỗ này

không còn nhìn thấy cảnh vật trong hồ nước nữa, bởi vì đây mới là con đường chính xác.

Thật quá thần kỳ, một con đường vòng tròn luân quần được tạo ra bởi hai tầng ảo giác, một con đường sống chính xác được che giấu bởi sự phản xạ của mặt gương, hành lang yển quy với thiết kế phá vỡ nguyên lý gập đôi của phản xạ ánh sáng, lại cộng với Điên phức đạo với bố cục “Thỉnh quân nhập ung”, quả thực là khéo đoạt hoá công. Khảm diện này chông lên khảm diện kia, nút lầy này đè trên nút lầy khác. Nếu như khảm diện Điên phức đạo giả không bị phá, sẽ không có cơ hội lên được trụ Thất phong, lại càng không có cơ hội để phát hiện ra thanh đồng phản chiếu, như vậy, cũng sẽ không thể tìm ra lối thoát ra khỏi hành lang yển quy.

Trong lúc trầm trồ thán phục, Lỗ Nhất Khí vẫn tỉ mỉ quan sát góc độ của tấm gương đồng, đột nhiên một nghi vấn trỗi dậy trong cậu. Hai tấm gương đặt nghiêng phản xạ chéo nhau này không thể phản chiếu riêng rẽ hai con mắt được, vậy thì cặp mắt nhìn thẳng vào cậu khi này được phản xạ tới bằng cách nào?

Thế nhưng giờ đây không phải là lúc để nghiên cứu về việc đó, bác cậu đang giục cậu đi mau. Trời đông nhanh tối, chưa hết canh một họ đã mở được cổng chính, giờ đã quá nửa canh hai, mà vẫn chưa thấy bóng dáng của ngôi nhà. Hơn nữa, phía trước chắc chắn vẫn còn rất nhiều khảm diện, cho dù có vào được đến nhà cũng chưa biết Lỗ Nhất Khí phải cần bao nhiêu thời gian mới ngộ ra được bí mật trọng đại ẩn giấu trong đó.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam thì thầm gì đó với nhau, rồi họ vẫn để Lỗ Nhất Khí đi đầu tiên, tuy cậu cảm thấy hơi ngạc nhiên, song cũng không hỏi gì.

Họ đã đi đúng hướng, cổng thùy hoa đã không còn là một cái bóng mờ ảo nữa. Họ đi rất nhanh, thêm vài chục bước nữa đã ra khỏi hành lang. Một cánh cổng thùy hoa cũ kỹ hiện ra sừng sững trước mắt họ.

Thiết kế cổng thùy hoa không hề có vẻ cao lớn và khí thế hoành tráng như cổng chính, cách trang trí cũng không quá hào nhoáng hoa lệ. Trên đầu

xà tại mặt hướng ra phía ngoài của cổng thùy hoa được chạm khắc thành hình đám mây đơn giản, dân gian gọi là đầu xà lá gai, phía dưới đầu xà rủ xuống hai trụ lững gọi là trụ thùy liên. Trụ thùy liên ở đây lớn hơn rất nhiều so với bình thường, hai đầu nóc sống mái cũng rất lớn, uốn cong chót vót, đâm xéo lên trời, so với toàn bộ kết cấu, trông rất thiếu cân đối, có chút gì hơi giống với đầu nóc của đại điện chốn cung đình. Trong khi hai cánh cửa bên dưới lại thấp bé nhỏ hẹp, lại càng thiếu cân xứng với phần sống nóc, trông chẳng khác nào lực sĩ cười dề.

Hai cánh cửa của cổng thùy hoa là kiểu cửa bàn cờ hay còn gọi là cửa nép biên. Hai cánh cửa hiện đang khép hờ có thể nhìn thấy bên trong không có bình môn* bởi vậy đây là thiết kế cổng thùy hoa theo kiểu “nhất điện nhất quyền”**, cũng gọi là kiểu cổng thùy hoa “Nhị Lang gánh núi”.

** Bình môn là một loại cửa dùng để che chắn tầm nhìn, thường được gắn liền với tường, có tác dụng tựa như chiếu bích hoặc bình phong. Nhưng nó khác bình phong ở chỗ vị trí của nó là cố định; khác chiếu bích ở chỗ các cánh cửa của nó có thể di chuyển, tháo lắp được. Bên trong cổng thùy hoa thường có bình môn, nằm ở giữa hai cột trụ phía dưới phần mái bên trong, bình thường luôn đóng kín, chỉ khi có khách quý đến nhà mới được mở ra.*

*** Nhất điện tức là chỉ có sống nóc, nhất quyền tức là chỉ có một tầng mái, là kiểu cổng thùy hoa phổ biến và thường gặp nhất.*

Tấm gỗ nối liền hai trụ thùy liên phía trên cổng thùy hoa thông thường sẽ được chạm trổ cầu kỳ, như các chủ đề “tử tôn vạn đại”, “tuế hàn tam hữu”... Song ở đây, hai trụ thùy liên lại được nối với nhau bởi một tấm ván dày, trơn bóng và đen thẫm, không có bất kỳ họa tiết trang trí nào. Nhưng ở chính giữa tấm ván lại khảm một đồ hình âm dương Thái cực, nhìn từ xa lại, thấy đen trắng phân minh, dường như được làm từ thép ròng và bạc trắng. Hai mắt cá âm dương sáng lấp lánh, không rõ được làm bằng chất liệu gì. Phía dưới cá âm dương treo một chiếc đèn lồng bằng giấy trắng, trong đèn ánh nến leo lét, chẳng khác gì đèn tang. Song cũng may nhờ có

chiếc đèn mà Lỗ Nhất Khí mới có thể quan sát tỉ mỉ toàn bộ phần cống từ trên xuống dưới.

Hai bên cống còn có một cặp thú giữ cửa bằng đá, thoạt nhìn tưởng là đôi sư tử, song nhìn kỹ lại không giống. Về mặt của chúng trông rất tà quái, phía dưới bụng hình như còn có thêm một cặp chân. Trong đầu Lỗ Nhất Khí lại loé lên một tia sáng, cậu lập tức nhớ lại trong cuốn “Thập di ký – Tấn thời sự”* của Vương triều Tấn có ghi chép về loài thú năm chân, viết rằng loài thú này trông giống sư tử, song có năm chân do bàn tay lìa khỏi cơ thể của một tộc người có khả năng tách rời thân thể ở phương Đông biến hoá ra. Cậu cảm thấy ngạc nhiên, vì thông thường loài thú này chỉ xuất hiện trên vũ khí binh đao và những nơi chém giết, sao ở đây lại dùng để trấn cống? Trừ phi bên trong cánh cửa này thực sự là một nơi chết chóc.

** Là trước tác của Vương Gia triều Tấn, thực chất cũng chưa được coi là dã sử, chỉ là những ghi chép về những chuyện truyền miệng trong dân gian một số sự việc ít người biết đến trong thời Tấn. Hiện chỉ còn một phần tàn khuyết.*

“Nơi thú năm chân tới, hồn phách vô chủ, máu chảy thành sông”. Cậu không dám khẳng định mình đoán đúng hay không, bèn thử lẩm nhẩm niệm câu thần chú trấn áp thú năm chân trong “Phục tà lục”, cậu muốn biết phản ứng của hai người phía sau ra sao. Nhưng không ai nói gì, lúc này cậu mới ý thức được rằng, đã một hồi lâu cậu không hề nghe thấy tiếng động nào từ hai người phía sau, dường như họ đã đột ngột biến mất. Tim cậu bỗng đập loạn, song cậu gắng trấn tĩnh, từ từ quay đầu nhìn lại. Không có gì khác thường, hai người kia vẫn đang theo sát cậu, chỉ có điều về mặt của họ căng thẳng dị thường, tựa như đang đối mặt với kẻ thù hung hãn.

Chỉ thấy Lỗ Thịnh Hiếu tay nâng hòm gỗ, Quỷ Nhãn Tam nắm chặt Vũ Kim Cương, cả hai giống như cây cung đang kéo căng hết cỡ, không dám thả lỏng lấy một giây. Ánh mắt của họ đang sục sạo vào từng góc tối của nóc cống, tựa như trên đây đang có một thứ quái vật khủng khiếp sắp sửa nhảy xổ ra.

Là thứ gì đã khiến cho hai con người vốn coi thường sống chết, bất chấp quỷ thần kia trở nên như vậy?

Sự căng thẳng của họ khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy vô cùng nghi hoặc. Nơi này đâu đâu cũng đầy rẫy nguy hiểm, những thứ đáng sợ có thể xuất hiện bất kỳ lúc nào, bởi vậy căng thẳng cũng là đương nhiên. Song hai người kia không những không liên tục nhắc nhở cậu điều gì, mà ngược lại, còn để cậu đi đầu tiên. Chẳng lẽ họ thực sự coi cậu là thần tiên, có thể trăm tà không sợ, trăm độc khó xâm?

“Thôi mặc kệ, tới đâu hay tới đó, hôm nay mình hãy cứ làm viên đá dò đường, họa phúc đã có trời định!” – Cậu nhủ thầm trong dạ. Đây không phải là sự xốc nổi của tuổi trẻ, mà là sự dũng cảm và tự tin. Cậu ngẫm nghĩ một hồi, ý định đã quyết, bèn quay đầu trở lại, cất bước tiến thẳng về phía bậc tam cấp của cổng thùy hoa...

Chương 3 ĐÁ THI KHUYẾN – TRÁI TIM CỦA KHUYẾN VƯƠNG THỜI VIỄN CỔ

Các thế hệ tổ tiên của dòng họ Nghệ đã từng trải qua vô số chuyện hung hiểm và quái đản, song duy chỉ có hai sự kiện khiến gia tộc suýt chút nữa phải tuyệt diệt. Sự kiện thứ nhất là “tam canh hàn”. Vào năm Nguyên Trinh thứ hai đời Nguyên Thành Tông, mười bốn tráng đinh nhà họ Nghệ trong lúc di dời một ngôi mộ quan đời Hán ở núi Ngưu Tâm phía đông thành phủ Long An đã bị một đàn chó sói điên tấn công. Mười ba người chết, một người mang thương tích chạy thoát thân. Người này trở về nhà được khoảng nửa tháng, thì hàng đêm cứ đến canh ba lại lên cơn điên loạn, tàn sát người thân trong nhà, cắn cổ hút máu. Về sau bị nhốt vào lồng sắt, ngay trong đêm đó lên cơn rét cứng, co quắp mà chết...

Chương 3.1 THỨ NĂM CHÂN

Nhìn vào vẻ mặt của Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam, có thể thấy rằng họ không có mấy phần chắc chắn về con đường phía trước, bởi vậy Lỗ Nhất Khí đã quyết định một mình xông lên trước. Bởi vì làm như vậy cho dù cậu có giẫm phải khảm, đạp phải nút, hai người phía sau vẫn có thể ra tay cứu cậu; ngược lại, cậu không dám chắc, cũng không có đủ khả năng để cứu họ.

Thế nhưng, đúng vào lúc Lỗ Nhất Khí quay đầu dẫn bước, bỗng có một vật gì kỳ dị lướt qua khoé mắt cậu. Một cảm giác quái lạ xộc thẳng vào não bộ, khiến cho huyết thái dương bỗng chốc căng cứng và tê rần. Lại có một cặp mắt đang nhìn cậu chăm chăm, có lẽ không phải là cặp mắt khi nãy, vì cặp mắt này rất chân thực và sống động, linh hoạt và tràn đầy cảm xúc.

Thế là bước chân vừa bước ra chưa kịp giẫm xuống đã vội khựng lại. Cậu không dám giẫm hẳn xuống, bởi vì cặp mắt đó trong thoáng chốc lộ rõ vẻ hân hoan. Vì sao lại hân hoan, phải chăng vì đã thấy được hành động hấp tấp của cậu?

Lỗ Nhất Khí từ từ xoay chuyển cần cổ, cùng với đó, cũng từ từ thu lại bàn chân đã nhấc lên song còn lơ lửng. Cậu cố gắng quay trở lại theo đúng tư thế ban nãy. Cậu muốn từ trong quá trình đó tìm kiếm xem cặp mắt đang ẩn nấp ở nơi nào.

Mặt! Một khuôn mặt, hai khuôn mặt... Không biết phía sau cột trụ liệu có phải cũng là một khuôn mặt hay không.

Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra một khuôn mặt quái đản. Ở đâu? Ngay trên trụ thùy liên!

Bên dưới đầu xà lá gai của cổng thùy hoa có một đôi cột trụ ngắn treo lơ lửng, gọi là trụ thùy liên. Đầu trụ chúc xuống dưới, trên đầu trụ thường chạm khắc các hoa tiết hình cánh sen, hoa mây, trông giống hệt như hai nụ hoa tròn trịa.

Còn phần đầu trụ của trụ thùy liên ở đây, thoạt nhìn cũng ngỡ như được tạo hình cánh hoa đơn giản, song nhìn kỹ sẽ phát hiện ra rằng đó là những khuôn mặt, những bộ mặt người cực kỳ xấu xí và dị dạng, với biểu cảm không rõ là hoan hỷ hay đau khổ. Nhìn kỹ hơn nữa, bản thân cột trụ thùy liên trông cũng rất khác thường, đều được chạm khắc thành những thân người treo ngược, tuy thủ pháp sơ sài, song vẫn có thể nhận ra đó là những thân hình đàn bà loã thể. Đó nào đâu phải trụ thùy liên, gọi là trụ người treo mới phải. Những trụ lửng chính là những thân người treo ngược, hơn nữa không phải là một người, mà mỗi cột trụ dường như đều là vài thân người trói buộc với nhau mà thành.

Lỗ Nhất Khí đã từng nhìn thấy kiểu tạo hình tương tự như vậy. Trong tiết học về các môn phái tôn giáo ở trường Tây học, cậu đã được xem một số bức tranh, trong đó có bức giống hệt như thế này, chủ yếu xuất trên vật tế lễ của một số dân tộc hoặc môn phái hết sức hiếm hoi.

Cặp mắt đó ném về phía Lỗ Nhất Khí một cái nhìn lảng lơ.

Cặp mắt đó ở đâu? Ở trên một khuôn mặt, một khuôn mặt vô cùng ma quái. Khuôn mặt có thêm đôi mắt, trở nên sinh động hơn gấp bội.

Lại thêm một cặp mắt nữa, trong đó có một con mắt tinh nghịch nháy một cái với cậu.

Vẫn còn những cặp mắt nữa, đang đong đưa, đang nhấp nháy, đang nhăn nhó...

Cặp mắt sống dậy, khuôn mặt dường như cũng sống dậy theo, tuy đang treo ngược, song vẫn có thể thấy rõ nét biểu cảm chân thực trên từng khuôn mặt. Chốc thì vui mừng, chốc lại đau khổ, chốc thành ngây thơ, chốc biến dâm dăng. Dường như mọi khía cạnh tâm lý của người đàn bà đều được lột tả trọn vẹn qua từng bộ mặt.

Lỗ Nhất Khí bắt đầu nghi ngờ cặp mắt của mình. Cậu muốn tiến thêm một bước tới gần trụ thùy liên để nhìn cho rõ.

Nhưng một bàn tay đã túm chặt lấy lưng áo cậu. Là Quý Nhân Tam, hẳn vẫn đang bám sát sau lưng cậu.

- Cậu cả, đi thẳng tới trước cửa, mọi chuyện khác để tôi ứng phó!

Quý Nhân Tam dường như đã biết những cặp mắt đó là gì. Thế là Lỗ Nhất Khí không tiến về phía trụ thùy liên nữa. Song cậu cũng chưa đi thẳng tới trước cửa, bởi vì cậu muốn biết rõ chân tướng của sự việc. Trong lòng vô cùng thắc mắc, vì dường như cả hai người kia đều đã biết trước một điều gì, song lại không nói cho cậu biết. Còn nữa, vì sao họ lại muốn để một mình cậu đi thẳng vào trong? Chẳng lẽ họ không sợ sau cánh cửa có mỗi nguy hiểm mà cậu không đủ khả năng ứng phó hay sao?

Lỗ Nhất Khí vẫn bước đi trước, không quay người lại. Quý Nhân Tam đi theo sau, vẻ cảnh giác cao độ; Lỗ Thịnh Hiếu đi sau cùng, cũng hết sức đề phòng, chỉ hơi xoay nghiêng thân dưới, đưa mặt chếch sang bên vai phải của Quý Nhân Tam, làm như vậy là để bảo đảm Lỗ Nhất Khí có thể nghe rõ lời ông nói:

- Nhất Khí, bác biết con đã đọc hết các sách vở bí truyền của dòng họ, chắc hẳn con cũng hiểu rằng, những thứ mà gia tộc chúng ta để lại đa phần đều là những thủ pháp trung hậu dùng để cứu nhân độ thế, cùng lắm cũng chỉ là một số chiêu pháp biến hoá để vây khốn người khác, nhưng tuyệt đối không gây tổn hại đến sinh linh. Ngoài ra cũng có một ít kỹ pháp liên quan đến huyền cơ phong thủy, tính toán số trời. Dù là phương diện nào, về cơ bản đều là từ tổ tông một mạch truyền thừa, không có biến cải nào đáng kể. Song đối thủ lại khác hẳn. Kỹ nghệ do tổ tông họ truyền lại vốn dĩ đã vô cùng độc địa, đời sau lại liên tục xuất hiện hào kiệt anh hùng, họ không ngừng tìm kiếm các kỳ công dị thuật trong thiên hạ, liên tục cải tiến biến hoá, bởi vậy, thủ đoạn của họ không chỉ rất cao minh, mà chủng loại cũng vô cùng đa dạng. Những thứ mà chúng ta vừa gặp, đã rất mực tinh xảo, song đều là khảm tử chết (tử khảm). Thông thường khảm tử chết sẽ không có nút tắt chết, nếu biết cách phá giải thì sẽ giải được, nếu không giải được, vẫn có thể phá. Chúng vẫn chưa thấm vào đâu, đáng sợ là họ còn có khảm

tử sống (huyệt khảm). Trong khảm tử sống đa phần là nút chết, tức là họ dùng các vật sống quái dị đã qua rèn luyện đặc biệt cài vào trong khảm diện gia truyền để làm nút lầy, khiến cho chúng liên kết chặt chẽ với nhau, lấy mạng đoạt hồn đối thủ. Đến giờ, chúng ta mới chỉ nhìn thấy một nút sống của đối phương, đó là rắn hoàng vĩ ống trúc. Hơn nữa vẫn chỉ là cách bố trí và sử dụng đơn giản nhất của rắn hoàng vĩ...

Nói tới đây, Lỗ Thịnh Hiếu ho khù khụ một tràng. Tổn thương vừa này đã khiến ông trông càng thêm suy sụp và già nua, gắng gượng lắm mới lấy lại được nhịp thở, nói:

- Cậu Tam, cậu nói tiếp đi!

Quý Nhân Tam là kẻ kiêu lời, nói năng lúc nào cũng rất ngắn gọn mạch lạc:

- Khảm diện sống, một người vào, khảm diện khi vào không động, khi ra mới động; khi vào đường chính không động, đường rẽ động, để tránh phá rối khảm diện. Nhiều người vào, người đi đầu không động, người sau động!

Nói đoạn, liền giơ cây Vũ Kim Cương trong tay xia về phía trụ thủy liên, nói tiếp:

- Đó là cột tể của bộ tộc Ngự Nữ vùng Nam Cương* trong đó có chứa loại rắn kim châm đầu xám. Cậu đi thẳng vào theo đường chính, cơ quan động, rắn sẽ tấn công chúng tôi; cậu đi sang bên cạnh tới gần chúng, chúng sẽ tấn công cậu!

** Nam Cương tức khu vực biên cương hẻo lánh phía nam của Trung Quốc gồm các vùng Quảng Tây, Vân Nam.*

Lỗ Nhất Khí vẫn chưa hiểu lắm. Cậu nheo mắt lại, nhìn về phía trụ thủy liên. Cậu chỉ nhìn bằng bốn phần, còn sáu phần là nhờ cảm giác. Trong cảm giác của cậu, những cặp mắt đó đang dần dần tiến lại gần, dần dần phóng to lên, tựa như đang ở ngay trước mắt. Một cảnh tượng kinh dị đập vào mắt khiến cậu lợm giọng: trong đó lúc nhúc vô số đầu rắn bé xíu, đang há miệng, nhe nanh, quăn quại, lưỡi nhọn thụt thò, miệng rờn rờn nhót dãi.

Nhìn từ xa, chúng giống hệt như những con mắt linh động, kết hợp với những khuôn mặt kỳ quái, toát lên vô số biểu cảm rùng rợn.

Lúc này, Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra. Cậu không phải là thần tiên, mà cậu là báu vật, chí ít bác cả và Nghê Tam đã coi cậu là báu vật. Cậu cũng không phải là viên đá dò đường, mà là một món đồ sứ mỏng manh cần phải hết sức nâng niu bảo vệ. Bác cả và Nghê Tam đang dùng chính tính mạng của họ để làm cây dù che chở cho cậu. Cậu không biết mình nên hổ thẹn hay là cảm kích, song cậu biết rằng, cậu cần phải bảo vệ được mạng sống của mình để hoàn thành đại sự mà tổ sư gia Lỗ Ban đã uỷ thác lại cho họ.

- Con hiểu rồi! Vậy con đi trước, hai người cẩn thận!

Lỗ Nhất Khí nói đoạn, không ngoảnh đầu lại, bước thẳng lên bậc tam cấp. Cậu vẫn lo lắng không biết cách bố trí tại nơi này có đúng như Quỷ Nhãn Tam vừa nói hay không, khả năng của đối phương liệu có biến hóa gì khác. Bởi vậy, tay cậu nắm chắc báng súng, bàn chân một bước một dừng, vô cùng thận trọng. May sao, cậu đã đi thẳng tới phía trước cổng thùy hoa mà vẫn không có chuyện gì xảy ra. Song cậu lại không biết bước tiếp theo phải làm gì. Đẩy cánh cửa đang khép hờ kia ra, hay là cứ thế lách vào qua khe hở?

Chính trong lúc cậu đang ngập ngừng, thì ở phía sau, Quỷ Nhãn Tam cũng đã bước lên bậc tam cấp Bàn chân hấn vừa chạm đất, chỉ nghe thấy một tiếng lanh lảnh vang lên từ cá âm dương màu đen phía trên đầu. Quỷ Nhãn Tam giật mình kinh hãi, cây dù sắt trên tay bật ra đánh “keng” một tiếng, chớp mắt cả người hấn đã thu lu bên dưới tán dù. Lỗ Thịnh Hiếu nhảy bật về phía sau, lùi lại liền bốn năm bước. Lỗ Nhất Khí cũng cảnh giác ngồi thụp xuống, tay trái chống đất, xoay người giương súng nhắm về trụ thùy liên bên phải.

Trụ thùy liên vẫn không hề động tĩnh, chỉ có những con mắt vẫn nhấp nháy liên hồi trên những khuôn mặt quái đản.

Khảm tử không động. Lẽ nào chúng đã vô hiệu?

Đâu có dễ dàng như vậy! Hai luồng gió bỗng rít đánh vèo qua tai Lỗ Nhất Khí. Từ hai con thú năm chân hai bên cổng, mỗi con bay vụt ra một cặp chân, là cái chân thứ năm dưới bụng thú đá, một chiếc lao về phía Quỷ Nhân Tam, chiếc còn lại bay về phía sau hẳn.

Không ai lưu tâm tới hai cặp chân biết bay này, họ đều dồn toàn bộ sức chú ý vào trụ thùy liên.

Quỷ Nhân Tam đang ở rất gần thú năm chân, hơn nữa, cây dù sắt trong tay hẳn đã chắn mất tầm nhìn, nên hẳn không biết rằng có một vật đang phóng đến. Hiển nhiên, hẳn đã không thể tránh né được nữa. Thế nhưng, do hẳn đang thu mình dưới tán dù, nên cặp chân của thú đã lao trúng phần tán của Vũ Kim Cương. Cặp chân còn lại lao vụt về phía sau Quỷ Nhân Tam, vốn dĩ Lỗ Thịnh Hiếu đứng ở chỗ đó, song ông đã kịp lùi lại vài bước, nên cặp chân rơi thẳng xuống mặt đất.

Cả hai cặp chân đều đã bắn trượt, song như thế không có nghĩa là nút đã được tháo gỡ, càng không thể chứng tỏ khám diện đã được phá giải, mà ngược lại còn cho thấy, cơ quan mới bắt đầu khởi động, bởi lẽ hai cặp chân bay vẫn chưa chịu dừng lại.

Cặp chân lao về phía Quỷ Nhân Tam sau khi đập phải Vũ Kim Cương, lập tức chuyển hướng, bay quanh hẳn nửa vòng tròn, rồi nhẹ nhàng rơi xuống. Vừa chạm đất, lại bật xéo lên trên, chưa kịp bay cao, lại tiếp tục đổi hướng. Cặp chân còn lại cũng tương tự như vậy, sau khi chạm đất, lập tức chuyển hướng bay về phía Lỗ Thịnh Hiếu. Do tốc độ quá nhanh, Lỗ Thịnh Hiếu còn chưa kịp nhìn rõ, chỉ theo phản xạ đưa bàn tay trái lên che mặt. Song cặp chân thú không đâm vào ông mà lại đột ngột chuyển hướng, bay vòng quanh một quãng, rơi xuống đất rồi tiếp tục lao vụt lên.

Hai cặp chân bay giống như hai con xúc xắc đang bị lắc cật lực trong ống xắc, bay qua đập lại liên hồi với tốc độ chóng mặt, một hồi lâu sau mới chịu dừng lại. Trong quá trình đó, Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam đã bị chúng va phải mấy lần, do tốc độ bay của chúng quá nhanh, lại vô cùng loạn xạ nên rất khó tránh, song lực va chạm đều rất nhẹ.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam vẫn đứng nguyên chỗ cũ, có thể thấy họ đều không bị thương. Song đột nhiên, cả hai người cứ như bị trúng tà, bỗng chốc khua tay múa chân loạn xạ, nhảy nhót rồi rít, tựa như người sắp chết đuối đang vùng vẫy trong dòng nước xiết. Quỷ Nhân Tam quăng luôn cả cây Vũ Kim Cương, hai tay không ngừng khua khoảng giăng giạt, giống như đang muốn gạt bỏ thứ gì trên người, lại giống như đang cố văng ra khỏi một thứ gì đó.

Cùng lúc đó, Lỗ Nhất Khí cũng nghe thấy một tràng những tiếng lách cách phát ra từ trong bụng hai con thú năm chân. Tiếng động vừa vang lên, hai người kia càng vùng vẫy kịch liệt hơn, song biên độ động tác từ từ thu hẹp lại. Cuối cùng, dường như họ không còn giăng giạt được nữa, mà chỉ cố gắng ghì chặt người xuống, như gắng cưỡng lại một sức mạnh vô hình nào đó lôi tới trước cổng thùy hoa.

Chẳng lẽ họ đã trúng tà? Chẳng lẽ họ đã bị quỷ nhập tràng giống như trong truyền thuyết đã nói? Lỗ Nhất Khí xưa nay vốn không mấy tin vào quỷ thần, song giờ đây cậu đã nghĩ như vậy, vì cậu đã nhìn thấy trên cơ thể hai người xuất hiện nhiều vết hằn sâu chẳng chịt, mà không phát hiện ra nguyên nhân vì đâu.

Lúc này, lại thêm một chuyện quái dị nữa xảy ra. Kỳ thực, cũng không thể nói là quái dị, bởi lẽ sự việc này đã nằm trong dự đoán của họ, chỉ có điều xảy ra muộn hơn dự kiến. Hai trụ thùy liên bắt đầu chuyển động nút thứ hai trên khám điện đã bung ra.

Chỉ thấy hai trụ thùy liên từ từ xoay chuyển. Theo vòng xoay, từng con rắn kim châm đầu xám ẩn trong mắt của những khuôn mặt dị dạng nối đuôi nhau chui ra, rơi lả tả xuống mặt đất. Chỉ một lát sau, khắp mặt đất đã lúc nhúc một lớp rắn màu vàng kim dài cỡ chiếc đũa.

Vừa rơi xuống đất, lũ rắn lập tức uốn éo thân mình, chậm chạp trườn về phía Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam. Lúc này, hai người đã bị lôi lên trên bậc tam cấp, và họ cũng phát hiện ra bầy rắn dày đặc đang bò về phía mình.

Họ lại càng ra sức giằng giật điên cuồng. Lỗ Nhất Khí nhìn thấy khuôn mặt họ chìm trong một nỗi khủng khiếp và tuyệt vọng chưa từng thấy.

Cuối cùng, họ cũng đã dừng lại, bởi vì họ đã bị lôi tới phía trước hai con thú đá. Lúc này Lỗ Nhất Khí đã nhìn rõ, cơ thể họ bị rất nhiều sợi tơ cực mảnh và trong suốt quấn chặt, quấn một cách rối loạn, chồng chéo lên nhau. Thì ra vừa nãy, họ đã cố gắng vùng vẫy và giằng giật để thoát ra khỏi những sợi tơ trong suốt này. Sợi tơ tuy rất mảnh, song dai bền đến khó tưởng tượng. Cũng có thể nhận ra lực kéo xiết là cực lớn, sắc mặt hai người đều đã tím tái. Còn may ngay từ đầu họ đã vùng vẫy giằng giật điên cuồng, nên đã gạt được những sợi tơ xiết trên các bộ vị hiểm yếu, nếu không, giờ đây hẳn đã bị xiết chết đến tám phần.

- A! Nhất Khí... mau chạy đi... A... mau! – Lỗ Thịnh Hiếu đã sắp đứt hơi đến nơi.

- Á... Khoan... Cho tôi một phát súng đã! – Quỷ Nhân Tam gào lên trong tuyệt vọng.

Lỗ Nhất Khí không bỏ chạy, cũng không cho Quỷ Nhân Tam một phát súng, mà cậu vội vàng tìm cách tháo gỡ những sợi tơ trong suốt đang quấn chặt lấy hai người. Song do cơ quan lôi kéo rất mạnh, sợi tơ lại quá mảnh, quấn chằng chịt rối loạn, nên căn bản không thể gỡ được. Cậu muốn dùng lưỡi xẻng của Quỷ Nhân Tam để cắt đứt chúng, nhưng cái túi của hắn cũng đã bị quấn chặt vào với thân người. Mà thực tế cho thấy, cho dù có xẻng, dao hay súng trong tay cũng vô dụng, vì những sợi tơ mảnh đã xiết rất sâu xuống dưới da thịt, còn cơ thể hai người đã bị kéo đến dán chặt vào con thú đá, không còn chỗ để ra tay. Hơn nữa, với thủ đoạn cao siêu của đối thủ, nếu cơ quan này chỉ dùng đến một sợi tơ mảnh, thì chắc chắn nó khó mà cắt đứt được chỉ với một lưỡi xẻng bình thường.

Lỗ Nhất Khí vô cùng căng thẳng, song động tác của cậu vẫn không hề bấn loạn. Cậu ngồi thụp xuống, tập trung quan sát con thú năm chân, sau đó đưa tay sờ mó, kéo gạt sợi tơ mảnh mắc trên cẳng chân thứ năm của con

thú năm chân, đồng thời gấp rút cày xới trong não bộ để mong tìm ra được một phương pháp giải cứu.

- Nhất Khí... mau... mau chạy đi... – Giọng nói của Lỗ Thịnh Hiếu càng trở nên yếu ớt.

- Xin cậu... cho tôi một phát súng! A... sắp không kịp rồi – Con mắt của Quỷ Nhân Tam đã lồi ra dưới lực siết quá chặt, vẻ mặt trở nên dữ tợn khác thường, gào lên thật lớn.

Lỗ Nhất Khí vẫn đứng nguyên tại chỗ. Cậu đã liếc thấy những con rắn kim châm bé tí xíu đang quẩn quại trườn lên bậc tam cấp.

- Kim châm ám độ... giờ thành... kim châm minh độ rồi! Cậu cả, mau giết tôi đi! – Quỷ Nhân Tam thảm thiết cầu cứu.

Lời nói của hắn đã thức tỉnh Lỗ Nhất Khí. Cậu đã biết vì sao Quỷ Nhân Tam lại khiếp đảm đến thế. Cậu nhanh chóng nhớ lại, trước đây một khách buôn đồ cổ từ phương Nam tới trong lúc rượu say đã kể cho cậu nghe rằng, tại Nam Cương có một số môn phái tà giáo, nếu giáo đồ phản bội giáo phái, sẽ bị trừng phạt bằng cách cho uống thuốc mê, sau đó nhốt vào hang lạnh nghìn năm cùng với rắn kim châm đầu xám. Loài rắn này độc tính không mạnh, song cơ thể có cấu tạo rất đặc biệt, giẫm không chết, chặt không đứt, dù có bị cán dẹp tép, chỉ cần uốn người mấy cái, lại hồi phục như cũ. Nhược điểm của chúng là sợ lạnh, nếu chúng bị rơi vào một nơi lạnh giá, thì theo bản năng, chúng sẽ tìm tới những thứ tỏa ra hơi ấm. Chúng có thể cảm nhận được hơi ấm trong vòng ba mươi bước. Bởi vậy, chúng sẽ mau chóng phát hiện ra kẻ phản giáo đang ngủ mê mệt, bò đến gần, cắn vỡ huyết quản, rồi chui vào bên trong cơ thể theo đường máu. Vô số rắn nhỏ sẽ luồn vào đầy chặt trong thân người, biến họ trở thành một tổ rắn lúc nhúc. Do lúc đó, người bị trừng phạt ở trong trạng thái ngủ mê man, nên nhục hình này được gọi là “kim châm ám độ” (kim vàng ngầm vượt).

Giờ đây, bầy rắn đang nhúc nhúc bò lại gần họ. Trong đêm đông lạnh giá của vùng phương Bắc chúng phải đi tìm hơi ấm, việc mà chúng cần làm chính là cắn vỡ huyết quản tràn đầy máu nóng, rồi luồn vào trong cơ thể

những con người đang sống sờ sờ kia. Chúng không cần biết người đó tỉnh táo hay mê man, chúng chỉ muốn biến cơ thể người thành một cái tổ ấm áp.

Đúng, Lỗ Nhất Khí đã hiểu được mối nguy hiểm nằm ở đâu, song đối mặt với một thảm rắn vàng kim đang tràn lên bậc tam cấp, đối mặt với bác cả và Nghê Tam đang bị trói chặt đến không thể nhúc nhích lấy một ly, cậu có thể làm được gì?

Bầy rắn từ từ tràn đến gần hơn... Sợi tơ cũng mỗi lúc càng thêm siết chặt...

Làm gì bây giờ? Phải làm gì bây giờ?

Trước hết, cần phải chặn bầy rắn kim châm đầu xám kia lại đã. Lỗ Nhất Khí móc từ trong túi áo ra một hộp diêm, hộp diêm dùng để thắp đèn lồng khi đi chợ Ma, lúc nào cậu cũng mang theo bên mình. Nhưng chỉ một hộp diêm liệu có thể ngăn cản cả một bầy rắn đang tràn đến? Không, đương nhiên là không thể, cậu còn cần thêm những thứ khác. Cậu chợt nhớ tới bình rượu bằng bạc trong chiếc túi vải mà Quý Nhãn Tam giắt ở thắt lưng, may sao chiếc túi vẫn chưa bị quấn chặt.

Cậu mở nắp bình rượu, đổ quá nửa số rượu trong bình thành một vòng cung trên bậc tam cấp, mùi rượu xộc lên mũi cậu cay nồng, cho thấy đây là loại rượu rất mạnh. Cậu không dám tưới rượu lên mình nữa để đốt, sợ rằng càng khó kiểm soát hơn, cậu chỉ muốn ngăn cản bầy rắn mà thôi.

Cậu quẹt một que diêm rồi ném về chỗ rượu vừa tưới lập tức lửa bùng lên dữ dội, ngọn lửa cao hơn nửa thước, giống như một bậu cửa bằng lửa. Loài rắn này thích hơi ấm, song không chịu được lửa. Những con ở phía trước vội vã lùi lại, những con ở phía sau vẫn tiếp tục xông lên, chúng xoắn xuýt với nhau thành một đồng ở gần vành đai lửa.

Lửa có thể ngăn bầy rắn lại, song ngọn lửa chỉ có thể duy trì trong chốc lát, bởi vậy không được bỏ phí từng giây, thời khắc ngàn người này sẽ quyết định sự sống chết của hai người kia.

Lỗ Nhất Khí không chần chừ lấy một tích tắc, cậu lập tức thử sờ vào đuôi thú năm chân, kéo đẩy bốn cẳng chân còn lại, vặn thử hai tai. Cậu còn muốn kiểm tra các bộ phận khác, song vô tình đã chạm vào tay bác cả. Điều này đã khiến cậu bừng tỉnh, đúng vậy, những sợi tơ tuy quấn chằng chịt dày đặc, trói chặt thân người, song vẫn không thể phủ kín toàn bộ cơ thể, chắc chắn vẫn có một vài bộ phận không bị khống chế. Như vậy, họ vẫn có thể động chạm được đến mọi vị trí trên cơ thể thú năm chân, dù là dùng tay, dùng chân, hay các bộ phận khác của cơ thể, chỉ cần chỗ khuyết của khám diện ở trên mình thú năm chân, người bị trói vẫn có thể tự mình giải thoát. Đối phương là bậc cao thủ, tuyệt đối không thể phạm sai lầm tối thiểu như thế được.

Lửa đã gần tàn. Bầy rắn đã bắt đầu nhúc nhích.

Không ở trên mình thú năm chân thì ở chỗ nào? Không biết, mà biết cũng vô ích, chắc chắn đó là một vị trí rất khó tiếp cận.

Như vậy là không thể tìm ra cách giải? Không, chắc chắn phải có cách giải, nhưng giờ đây cậu vẫn chưa có được bản lĩnh đó. Bởi vậy, cậu định dùng biện pháp đơn giản hơn. Cậu nhớ tới lời của bác, không giải được thì phá! Đúng, phải phá, nhưng phá như thế nào? Cho nổ tung thú năm chân? Không thể được, như vậy cũng là tự đưa mình vào chỗ chết, hơn nữa cậu chỉ còn lại một quả lựu đạn. Đập vỡ nó? Càng không thể, làm gì có dụng cụ, hơn nữa con thú này được làm bằng đá hoa cương cứng rắn khác thường, khó mà đập vỡ.

Lửa đã tắt hẳn. Bầy rắn lúc nhúc tràn qua vệt cháy, nhưng do bậc thêm vừa bị thiêu đốt, bầy rắn còn lưu luyện chút hơi ấm còn sót lại, nên dừng lại một chút...

Nhìn những bậc tam cấp đã gần như bị phủ kín bởi một lớp rắn vàng, Lỗ Nhất Khí chợt loé lên một suy nghĩ: “Tại sao mình lại cứ quần quanh mãi với con thú đá này kia chứ!” Lúc này vì Quỷ Nhãn Tam giẫm lên bậc thêm nên đã khởi động cơ quan. Khi nút động, âm thanh đầu tiên đã phát ra từ cá âm dương Thái cực phía trên. Đúng rồi, cá âm dương nhất định là điểm

mẫu chốt, cho dù không phải là tổng huyền, cũng là một cái nút, cứ phá đi đã rồi tính tiếp.

Lỗ Nhất Khí còn nhớ vị trí của cá âm dương. Rất đơn giản, cá âm dương được khảm ở chính giữa tấm ván dày phía trên, song nó nằm ở chính giữa của mặt ván hướng ra phía ngoài, mà giờ đây, từ chỗ cậu đứng chỉ nhìn thấy mặt sau của tấm ván. Chỉ còn cách bắn thủng tấm ván khiến viên đạn bay xuyên qua phá vỡ cá âm dương ở phía trước.

Bầy rắn đã phủ kín toàn bộ bậc tam cấp, có một bộ phận đã bò qua vệt cháy. Hơi ấm ở đó đã tản hết, chúng bắt đầu tìm tới nơi khác ấm áp hơn, đó chính là ba cơ thể sống kia...

Lỗ Nhất Khí cảm nhận được rằng, để bắn thủng tấm ván dày nhường kia, chí ít phải cần tới hai viên đạn. Tình thế trước mắt đã quá cấp bách, không cho phép cậu suy nghĩ gì thêm. Cậu vung tay giương súng, bắn liền ba phát đạn. Cậu bắn thêm phát thứ ba là để thêm phần chắc chắn, hy vọng chiêu này có thể thành công.

Ba tiếng nổ như nối liền làm một, ba viên đạn nối tiếp nhau bay vút về điểm chính giữa tấm ván. Lỗ Nhất Khí rất tự tin, cậu đảm bảo ba viên đạn đó sẽ cùng xuyên qua một vị trí.

“Coong...”

Một tiếng vang ngân dài chói tai. Lỗ Nhất Khí giật nảy mình trước âm thanh bất ngờ này, theo bản năng cậu nghiêng đầu sang bên, vung cánh tay lên chắn trước mặt. Khi hạ cánh tay xuống, cậu không tin nổi vào mắt mình: trên tấm ván chỉ có một vết lõm hình tròn màu trắng. Đó không phải là tấm ván gỗ, mà là một tấm thép!

Giờ đây, không chỉ hai người bị trói tuyệt vọng hoàn toàn, mà ngay Lỗ Nhất Khí cũng đã nghĩ đến chuyện buông xuôi. Xem ra đã đến lúc cậu phải bất chấp tính mạng, cho dù có bị bầy rắn kia chui vào cơ thể cũng phải cứu cho bằng được bác cả và Nghê Tam.

Bầy rắn vẫn đang trườn lên, gấp rút hơn, chỉ còn cách ba người hơn một thước...

Lỗ Thịnh Hiếu lúc này đã bị siết chặt đến không thể nói được câu nào, miệng ông mím chặt, hai mắt nhắm nghiền. Quý Nhân Tam trợn trừng con mắt duy nhất nhìn bầy rắn đang từ từ áp sát, cũng mím chặt miệng không thốt nổi một lời, do đã khiếp hãi đến cùng cực.

Lỗ Nhất Khí cũng không nói câu nào, cậu mím chặt môi, mắt nheo lại như sợi chỉ, cậu đang ngẫm, đúng hơn là đang cảm giác. Trong trí não cậu, tấm thép đang tiến lại, tiến lại rất gần... Khoảng cách đã có thể tính bằng milimet. Trong óc cậu đã hiện ra một góc độ, một sự chuyển ngoặt.

Bầy rắn chỉ còn cách bàn chân chưa đầy một thước...

Lỗ Nhất Khí vung mạnh tay trái, một mảnh màu trắng bạc bay vụt ra, xoay tít, lao tới bên dưới điểm chính giữa mép dưới của tấm thép. Khi đốm bạc bay được quá nửa quãng đường, súng lại nổ, một viên đạn vụt ra, rượt theo đốm bạc, vừa đúng lúc qua mép dưới của tấm thép thì đuổi kịp. Chỉ nghe “keng” một tiếng ngắn, dưới sức bắn của viên đạn, đốm bạc không biết đã văng đi tận đâu. Còn viên đạn sau khi đập vào đốm bạc đã chuyển hướng, bay thẳng về phía cá âm dương. Cá âm dương có lẽ rất giòn, vừa bị viên đạn bắn vào đã vỡ rơi lả tả xuống dưới. Lúc này đốm bạc mới rơi xuống đất ở một chỗ nào đó tít phía xa, kêu lên leng keng. Hoá ra là một đồng xu bằng bạc.

Quãng đồng xu, bắn đạn đuổi, mượn góc độ, đối phương hướng, một chiêu bắn vỡ cá Thái cực. Tất cả diễn ra như một màn ảo thuật. Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu không nhìn thấy, ông vẫn đang nhắm nghiền hai mắt, không rõ ý thức có còn tỉnh táo. Còn Quý Nhân Tam đã chứng kiến toàn bộ, mắt hăn mở trừng, miệng há hốc, nhất thời quên băng cả sự uy hiếp từ bầy rắn. Đúng là một phát súng ngoài sức tưởng tượng. Trong mắt hăn, Lỗ Nhất Khí đúng là một vị thần.

“Tưng...”

Âm thanh này, cả ba người đều nghe thấy. Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam càng cảm nhận rõ ràng hơn, vì liền sau đó, cơ thể họ đột ngột được nói lỏng, cơ quát trong bụng thú canh cửa không còn lôi kéo nữa. Song họ vẫn không thể thoát ra được. Cơ quát mới chỉ dừng hoạt động, nhưng không buông lỏng. Đây chính là sự khác biệt giữa giải và phá; giải được thì mọi nút đều thả lỏng, còn phá, chỉ có một vài nút thả lỏng.

Bây rảnh đã tới sát sạt, chỉ còn cách một gang tay...

- Trời ơi, sao hai người vẫn chưa cử động được? Những sợi tơ đó là thứ quái quỷ gì mà khó gỡ đến thế! – Lỗ Nhất Khí căng thẳng vô cùng, tuy bề ngoài vẫn rất trấn tĩnh song mồ hôi đã bắt đầu túa ra.

Cơ quát không hoạt động nữa, Lỗ Thịnh Hiếu đã có thể hít thở lấy hơi, ông đã mở được mắt, cũng đã nghe thấy tiếng nói của Lỗ Nhất Khí, ông lập tức nói vội:

- Thiên Hồ giao liên!

Phải! Đây chính là Thiên Hồ giao liên! Chính là những sợi tơ mảnh và trong suốt.

Lỗ Nhất Khí lập tức rút ra một mảnh khăn tay, vạch quần, tiểu tiện vào vuông vải. Bây rảnh đã ở sát bên chân, mà cậu vẫn ung dung đứng đó tiểu tiện, hẳn là trái tim cậu không phải làm bằng máu thịt, hoặc có lẽ cậu đã sợ đến mất kiểm soát. Đều không phải! Cậu đang cảm thấy rất nhẹ nhõm. Cậu đã có thể thở phào, bởi lẽ cậu biết chắc hai người kia đã được cứu thoát. Vì sao? Là vì cậu biết cách tháo gỡ Thiên Hồ giao liên.

Cậu đi tiểu thật là thoải mái, đây là thời khắc thoải mãn nhất kể từ khi cậu bước chân vào trạch viện. Đúng vậy, đó là vì cậu đã có đủ những thứ đang cần, trong đầu cậu quả thực đã có một tuyệt chiêu từ nghìn năm.

Trong “Dị khai vật” có chép: “Tại Thiên Hồ có con giao (cá mập), sống đến trăm năm, đuôi rách sinh ra một vật, dài mà không đứt, bền dai như thép nên gọi là liên (xích)”.

Trong “Gia giải – Tiên huyền ký”* chương thứ nhất viết rằng: “Cá mập ở Thiên Hồ, sinh ra xích, quần không lỏng, chỉ sợ nước tiểu người, quệt vào tất tự giải”.

** Do nhiều tác giả biên soạn thành. Cuốn sách mô tả và giải thích về đặc trưng, lai lịch, địa bàn của các yêu quái, thần tiên trong truyền thuyết và các báu vật mà họ sở hữu, là một bộ sách tổng hợp các kiến thức về thần tiên, yêu quái có phạm vi bao quát rộng nhất cho đến ngày nay. Dưới ba triều Nguyên, Minh, Thanh đã xuất hiện bản in, nhưng hiện nay còn lại không nhiều.*

Cậu vôi vãi cầm chiếc khăn thấm đầy nước tiểu quệt vài lượt lên những vết hằn trên người Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam. Kỳ tích đã xảy ra, những sợi tơ bông chốc giã ra thật dài, rồi như những con lươn trơn truội, mau chóng tuột ra.

Một con rắn kim châm bò ở trên cùng đã bắt đầu cắn vào mũi ủng da bò của Quỷ Nhân Tam. Quỷ Nhân Tam cũng chẳng kịp để ý, vôi hít vào một hơi thật sâu, lắc mình mấy cái, rũ bỏ tất cả các sợi Thiên Hồ giao liên trên người. Hẳn tung chân đá con rắn bay xuống bậc tam cấp, rồi tay chống lên mình con thú đá, hai chân nhảy vọt lên, chớp mắt đã đứng trên mình con thú.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã thoát khỏi búi tơ. Ông bước sang ngang hai bước, đến bên cạnh Lỗ Nhất Khí. Xem ra thương thế của ông đã càng thêm trầm trọng. Sau khi thoát thân, những tiếng hít thở của ông cũng trở nên yếu ớt và khó nhọc.

Bầy rắn đã áp sát tới nơi, Lỗ Nhất Khí định đẩy cánh cửa trên cổng thùy hoa để lùi vào chính viện. Nhưng bàn tay vươn ra còn chưa kịp chạm vào cánh cửa, đã bị bác cậu chụp lấy. Ông nhìn cậu với ánh mắt thất thần, không nói nên lời, chỉ lắc lắc đầu. Quỷ Nhân Tam cũng nhận ra ý định của cậu, vôi kêu lên:

- Đừng mở. Sau cửa lại có hoạt khám, trước sau kẹp lại, chúng ta sẽ hết đường!

Bầy rắn đã sắp chạm tới mũi chân. Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột hít mạnh vào một hơi, từ trong cổ họng phát ra một tràng lọc khọc, tựa như bị đờm tắc. Sau vài tiếng nôn khan, thì oẹ ra một búng máu bầm tím đen, khiến cho đám rắn kim châm bên dưới cũng lập tức bị nhuộm màu đen thẫm. Búng máu bầm vừa nhổ ra, trông ông linh hoạt hẳn lên, ánh mắt thất thần chốc lát đã bừng bừng thần thái. Ông mau chóng rút từ ngăn kéo phía dưới đáy hòm gỗ ra một lưỡi rìu hình trăng khuyết cán cong, rồi vung mạnh tay quăng về phía trụ thủy liên bên trái. Một vệt sáng trắng xẹt qua trụ thủy liên, sau đó xoay vòng theo hình cánh cung, trở về chỗ cũ. Lỗ Thịnh Hiếu giơ tay bắt lấy, rồi tiếp tục lia chiếc rìu về phía trụ thủy liên bên phải. Lại một luồng sáng bạc bay vụt qua trụ, rồi lượn vòng trở về tay Lỗ Thịnh Hiếu.

- Nghe Tam, giật nó xuống, để kim châm về tổ!

Lỗ Thịnh Hiếu chưa nói dứt câu, Quỷ Nhãn Tam đã hiểu ra. Một cú vung tay, chỉ nghe “cách” một tiếng, đã thấy Thiên thần phi trao quắp chặt lấy trụ thủy liên. Tiếp đó là tiếng rảng rắc của gỗ bị giật gãy, một khúc trụ thủy liên đã bị quăng xuống giữa bầy rắn. Liền ngay sau đó trụ còn lại cũng văng xuống mặt đất.

Cú đập thành linh khiến bầy rắn cuống cuống bò loạn xạ, nhưng sau đó, chúng lập tức nhận ra, thứ vừa rơi xuống chính là nhà của chúng. Thế là chúng tranh nhau chui vào bên trong qua đôi mắt và những vết nứt vỡ trên khuôn mặt dị dạng. Chỉ một lát sau, hai chiếc trụ rỗng ruột đã lúc nhúc đầy những rắn.

Quỷ Nhãn Tam thả lỏng hai chân, trượt theo thân thú năm chân xuống đất. Lỗ Thịnh Hiếu đã buông người ngồi phịch xuống từ lúc nãy. Lúc này, Lỗ Nhất Khí là người trấn tĩnh và nhẹ nhõm nhất. Cậu đứng ở đó, lưng vươn thẳng đứng, hơi thở điềm đạm đến kỳ lạ, trông như một ngọn núi hiên ngang. Nhưng cũng chỉ có mình cậu biết, hai lớp áo ngắn mặc trong đều đã ướt sũng.

Những trải nghiệm kinh tâm động phách vừa qua dường như đã khơi dậy khí phách điên rồ trong cậu. Cậu móc đạn ra, hăm hăm tra từng viên vào ổ

đạn, dáng điệu bùng lên một vẻ kích động quyết sống chết một phen với kẻ thù. Thế nhưng, một cảm giác hoang mang lại bùng lên trong tâm trí cậu, pha lẫn chút bất lực. Sống chết một phen? Với ai? Rút kiếm nhìn quanh, chỉ thấy trời cao đất thăm. Cho tới lúc này, đến cái bóng của địch thủ còn chưa nhìn thấy, trong khi bọn họ vẫn đang phải liều mạng xông pha trong những bầy sống, nút chết, trong hành lang yển quy lại hy sinh mất lão mù, còn bác cậu cũng bị thương đến hai lượt...

Bốn bề lặng phắc như tờ, chỉ nghe thấy tiếng răn phun “phì phì” trong hai trụ thùy liên. Lỗ Nhất Khí đang chờ đợi, chờ đợi bác và Quỷ Nhãn Tam hồi phục. Cậu quay đầu nhìn bầy răn, cảm thấy sự việc vừa xảy ra thật quái lạ. Cậu biết chiếc rìu của bác cậu có thể bay vòng giống như loại ám khí hồi toàn tiêu* trong giang hồ, cậu biết bác cậu đã dùng lưỡi rìu để chém một nhát trên trụ thùy liên, như vậy Quỷ Nhãn Tam mới có thể giật gãy được chúng, chúng tỏ chất gỗ làm trụ vô cùng cứng rắn. Song cậu không biết tại sao bầy răn lại chui hết vào trong cột trụ. Kỳ thực, đó là thứ gỗ noãn đồng Miêu Cốc, không hiểu vì nguyên do gì, thường có nhiệt độ ấm hơn rất nhiều so với môi trường xung quanh, nên đó chính là sào huyết được răn kim châm yêu thích nhất.

** Phi tiêu xoay vòng, tức ném đi rồi lại quay trở về chỗ cũ.*

Chương 3.2 TAM CANH HÀN

Một làn gió Bắc thổi qua, những mảnh áo rách bươm trên người Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam bay lên phần phật. Đó là những vết rách do bị Thiên Hồ giao liên cửa đứt, trông không khác gì vết dao cắt.

Lỗ Nhất Khí cảm thấy toàn thân lạnh buốt, bởi vì lớp áo trong cùng của cậu đã ướt sũng, vì đêm đến canh ba buốt thấu xương, và còn bởi vì... Từ bên trong cánh cửa khép hờ sau lưng đang có một luồng khí lạnh lẽo xộc ra, xuyên thẳng vào trong cổ áo, luồn vào trong người, dán chặt lấy sống lưng cậu. Trong khoảnh khắc, khắp người cậu nổi gai ốc rùng rùng.

Quỷ Nhân Tam đã hồi phục hoàn toàn. Trang phục của hắn đa phần được làm từ da bò, rất dai và bền, nên thương tích cũng nhẹ hơn Lỗ Thịnh Hiếu khá nhiều. Hắn thu Thiên thần phi trả lại, nhặt Vũ Kim Cương lên. Hắn cúi nhặt bình rượu bằng bạc ở bên chân Lỗ Nhất Khí, vừa ngẩng đầu lên, bỗng đập vào mắt hắn là rất nhiều đốm hàn quang lạnh lẽo đang lập loè qua khe hở giữa hai cánh cửa.

Lỗ Nhất Khí cũng đã nhìn thấy chúng. Vào lúc Quỷ Nhân Tam nhặt Vũ Kim Cương lên, cậu đã nhìn thấy. Song cậu không lên tiếng, vì cậu còn chưa rõ đó là thứ gì, và bởi vì chúng còn cách họ khá xa, hơn nữa lại đứng im lìm bất động.

Từ lúc cha sinh mẹ đẻ đến giờ, Lỗ Nhất Khí chưa từng biết thế nào là kinh hoàng sửng sốt. Song có một người khác với cậu, đó là Quỷ Nhân Tam. Hắn có con mắt cú vọ, hắn đã nhìn thấy rất rõ, những đốm sáng đó chính là rất nhiều cặp mắt. Chúng là mắt của một loài chó, một đàn chó bản thủ tanh hôi, một đàn chó đang run rẩy trong cơn hấp hối. Tuy chúng ở cách họ khá xa, tuy chúng đang im lìm bất động, song vẫn khiến Quỷ Nhân Tam sờ người khiếp đảm, buột miệng kêu lên:

- Tam canh hàn!

“Tả truyện” có chép: “Chó tốt mà dại, thứ gì cũng cắn”. Đỗ Dự chú rằng: “Dại, là chó điên cuồng”, nay gọi chó dại.

Đàn chó mà Quý Nhân Tam nhìn thấy chính là một bầy chó điên cuồng, cũng chính là chó dại như người ta thường gọi. Chỉ một bầy chó dại đã khiến Quý Nhân Tam phải khiếp đảm đến thế ư? Chắc chắn là không! Trong mắt hăn, chúng không phải là chó bình thường. Trong bộ óc của chúng có một loài trùng lạ sống ký sinh, có người gọi chúng là “tam canh hàn”*.

** Có nghĩa là: Canh ba phát lạnh.*

Hình thù của lũ chó vô cùng ghê tởm toàn thân lông lá trở trụi, chỉ còn sót vài túm lông ở chót đuôi và đầu tai phất phơ trong gió lạnh. Trên tấm thân trụi lủi tím bầm của chúng chi chít những vết lở loét đầy máu mủ, bên khoé miệng lòng thòng nước dãi xanh lét đặc quánh; bốn cẳng chân ngăn ngùn, gầy guộc run rẩy tựa như không thể đứng vững. Những cơn gió Bắc đang vun vút thổi dường như có thể đẩy ngã chúng bất cứ lúc nào. Mỗi khi tới canh ba, lũ chó sẽ toàn thân lạnh cứng co quắp mà chết. Song nếu uống được máu nóng, chúng lại có thể sống thêm một ngày nữa.

Hiện giờ đã tới canh ba. Lũ chó kia đã sắp đến hồi hấp hối, chúng có thể gục xuống chết bất kỳ lúc nào. Mà lúc hấp hối cũng chính là thời khắc điên cuồng nhất, bởi lẽ đó là thời khắc chúng khao khát cùng cực dòng máu nóng để hoá giải nỗi đau đớn căn xé trong cơ thể. Để giành được nguồn máu nóng, chúng sẽ tấn công một cách điên cuồng nhất, kịch liệt nhất, mà đòn tấn công liều mạng bao giờ cũng là đòn tấn công ghê gớm khôn lường.

Lỗ Thịnh Hiếu vẫn chưa dám tin, bèn hỏi lại:

- Đúng là tam canh hàn?

Quý Nhân Tam đáp:

- Có lẽ vậy!

Quý Nhân Tam trước nay nói năng kiệm lời tối đa, giờ đã thêm vào hai chữ.

- Giống ký sinh trùng này chẳng phải đã tuyệt chủng vài trăm năm rồi hay sao? – Lỗ Thịnh Hiếu vẫn bán tín bán nghi.

- Có lẽ vậy! – Quý Nhân Tam đáp.

- Đối thủ đã khiến giống trùng này tái sinh?

- Có lẽ vậy! – Quý Nhân Tam vẫn lặp lại ba chữ đó.

Kỳ thực trong số họ, người khiếp sợ tam canh hàn nhất chính là Quý Nhân Tam. Gia tộc họ Nghê có truyền thống trộm mộ sinh tài, tộc phả đã được ghi chép từ niên hiệu Thiên Thánh đời Tống Nhân Tông. Các thế hệ tổ tiên của dòng họ Nghê đã từng trải qua vô số chuyện hung hiểm và quái đản, song duy chỉ có hai sự kiện khiến gia tộc suýt chút nữa phải tuyệt diệt. Sự kiện thứ nhất là “tam canh hàn”. Vào năm Nguyên Trinh thứ hai đời Nguyên Thành Tông, mười bốn tráng đinh nhà họ Nghê trong lúc di dời một ngôi mộ quan đời Hán ở núi Ngưu Tâm phía đông thành phủ Long An đã bị một đàn chó sói điên tấn công. Mười ba người chết, một người mang thương tích chạy thoát thân. Người này trở về nhà được khoảng nửa tháng, thì hàng đêm cứ đến lúc canh ba lại lên cơn điên loạn, tàn sát người thân trong nhà, cắn cổ hút máu. Về sau bị nhốt vào lồng sắt, ngay trong đêm đó lên cơn rét cứng, co quắp mà chết. Khi đó đang giữa mùa hạ, lúc chết thâm vô cùng, toàn thân lở loét thối rữa, không còn mảnh da lành lặn. Sau khi chết, có con trùng lạ cắn vỡ đỉnh đầu chui ra, giống trùng đó chính là tam canh hàn. Sự kiện thứ hai là thảm họa “vách Bách anh”* xảy ra vào bốn mươi năm về trước. Ba mươi chín người già trẻ lớn bé nhà họ Nghê bị vây khốn bởi vách Bách anh chìm trong nước tại khe Trích Thúy giữa hai huyện Vũ Khê và Vu Sơn thuộc Tứ Xuyên, may được nhà họ Lỗ trợ giúp cứu thoát. Bởi vậy, trong suốt vài trăm năm qua, tất cả người nhà họ Nghê không ai không biết sự lợi hại của tam canh hàn.

** Có nghĩa là vách tường trăm đứa trẻ, là một loại cơ quan kết hợp với vu thuật. Sử dụng các hình thái chết thảm của trẻ sơ sinh, tiếng kêu khóc lúc hấp hối, lại lợi dụng vu thuật để hồi sinh quỷ khí và thi khí, tạo nên một bức tường ảo giác, thu nhiếp tâm thần, khiến người sa bẫy kinh hồn bạt*

vía, thần kinh hoảng loạn. Nếu người sa bẫy tâm lý cực vững vàng, vẫn có thể dùng pháp thuật điều khiển xác chết sơ sinh, để sát hại bằng những phương thức đặc biệt khác.

Quý Nhân Tam bắt đầu nghĩ đến chuyện thoái lui. Tuy rằng trong suốt mấy trăm năm qua, Nghê gia đã nghĩ ra rất nhiều đối sách để ứng phó với tam canh hàn song lại chưa từng được áp dụng trong thực tế.

- Hàn trùng trong chó dại, bẫy này không dễ qua. Chi bằng rút lui, hôm khác tập hợp cao thủ lại tới? – Quý Nhân Tam đưa ra kiến nghị. Lỗ Nhất Khí cũng tán thành, để đi được tới đây, thực không dễ dàng gì, cũng là nhờ vào vài phần may mắn.

- Này cháu, không phải ta già mà lẩm cẩm, không biết tính thiệt hơn. Ta biết rõ cạm bẫy này nguy hiểm đến đâu, dẫu rằng ta chưa đích thân trải nghiệm, song các vị trưởng bối họ Nghê của cậu đã kể cho ta biết. Nhưng hôm nay, chúng ta có thể vào được tới đây, phần nhiều là nhờ ra tay bất ngờ, khiến đối thủ trở tay không kịp. Nếu ngày sau lại tới, cho dù gom đủ sức mạnh Lục hợp, chưa chắc đã vào được tới đây. Giờ đây tên đã lấp vào dây cung, cánh cung này không thể buông được!

Lỗ Thịnh Hiếu đã nhìn thấu tâm tư của Quý Nhân Tam, ông nói một cách hết sức chân thành.

Quý Nhân Tam không nói gì thêm, hẩn hướng con mắt duy nhất về phía Lỗ Nhất Khí, hẩn muốn biết thái độ của cậu ra sao.

Thoạt tiên Lỗ Nhất Khí cũng có suy nghĩ giống Quý Nhân Tam, song nghe lời bác nói, lại ngẫm nghĩ kỹ, cũng thấy đúng là như vậy. Bởi vậy, cậu cũng đưa mắt nhìn Quý Nhân Tam, ánh mắt như muốn hỏi “Có cách nào vượt qua không?”.

Ấn ý trong ánh mắt của Lỗ Nhất Khí, đối với Quý Nhân Tam chính là mệnh lệnh, và cũng là niềm tin. Hẩn mở nút bình rượu, cẩn thận nhấp lấy hai ngụm từ chút rượu còn sót lại trong bình, rồi lại cất đi. Sau đó, hẩn bật Vũ Kim Cương, mở chiếc túi da nhỏ buộc trên tấm áo chền da bò nhón ra

một nhúm chu sa, vẽ lên trên tán dù một ký hiệu lớn có hình ngọn lửa. Đây là phương pháp mà một vị đạo trưởng Mao Sơn đã truyền dạy cho gia tộc của hần. Theo vị đạo trưởng này, tam canh hàn chính là một giống sâu cực hàn chuyên ăn xác*, bùa ngọn lửa tuy không rõ có phá được nó hay không, song chí ít cũng có thể bảo vệ được bản thân mình.

** Nguyên văn: Hàn cực thi mông, là một loại côn trùng rất thích hàn khí từ xác chết, nó có thể hút hàn khí trên xác chết tụ lại tại một điểm, bởi vậy có hiện tượng những bộ phận khác của thi thể vẫn còn ấm, duy chỉ có vị trí này là đông kết thành băng. Tuyệt đối không được để con trùng đã hút được hàn khí của thi thể xâm nhập vào cơ thể người sống, nếu không, nó sẽ nhả hàn khí ra, làm đông cứng tâm mạch của người sống.*

Vẽ xong bùa, hần lại rút ra một tờ giấy bồi vàng từ thắt lưng, dùng số chu sa còn sót trong tay ra một đạo chú độ hồn. Sau đó lại lấy từ một túi da nhỏ khác một chút bột hương rắc lên trên, thứ bột hương này chính là bột hương Thiên Phật chính cống của chùa Đa Giác. Hần cuộn chặt tờ giấy có chứa bột hương thành một que đóm, rồi dùng môi lửa mang theo châm đốt. Bởi lẽ trong giang hồ có truyền thuyết cho rằng tam canh hàn là do một đốm linh quang duy nhất còn sót lại của những oan hồn chết cóng hoá thành. Nếu dâng cho chúng một nén hương siêu độ linh hồn, có thể giữ yên chúng chừng một giờ ba khắc. Đây là chiêu thứ hai của Quỷ Nhân Tam.

- Chưa vạn bất đắc dĩ, không giết hại chó điên! – Đây là chiêu thứ ba của Quỷ Nhân Tam, cũng chính là một lời cảnh báo dành cho Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu. Chó không chết, trùng sẽ không ra. Năm xưa, vị tổ tiên kia của họ Nghê đã dùng xẻng lưỡi cày bổ chết hai con sói điên nên mới bị hàn trùng chui vào người mà lên cơn cuồng dại.

Chuẩn bị xong mọi thứ, Quỷ Nhân Tam vẫn chưa vội xông vào trong, mà móc ra một chiếc hộp nhỏ từ túi đeo sau lưng, là chiếc hộp được làm từ loại ngọc âm vân lửa nghìn năm. Hần ấn chiếc hộp vào tay Lỗ Nhất Khí, nói:

- Nếu thực sự hết cách, hãy mở nó ra!

Chưa cầm đến hộp ngọc, Lỗ Nhất Khí đã biết đó là bảo bối. Chiếc hộp khí sắc linh động, bóng bẩy như ráng mây, có điều dường như bị thứ gì khổng chế, khí tuy thịnh song thu nhiếp mà không phát tán.

Mọi việc đã xong xuôi, Quỷ Nhãn Tam lại nhìn Lỗ Nhất Khí. Hắn đang chờ đợi quyết định của cậu, chỉ cần cậu đưa ra một ánh mắt ngụ ý tiến lên, hoặc gật đầu một cái, hắn sẽ xông vào phía trong ngay lập tức.

Nhưng lúc này, Lỗ Nhất Khí lại đang chú tâm đến người bác. Lỗ Thịnh Hiếu được Lỗ Nhất Khí đỡ lên, ông đứng dậy rất khó nhọc, có vẻ vẫn chưa hồi phục hoàn toàn. Nhưng ông cần phải đứng dậy, bởi thời gian không còn nhiều. Nếu trước khi trời sáng, họ vẫn chưa ra được khỏi trạch viện, quân tiếp viện của đối thủ kịp kéo tới, họ sẽ khó mà thoát thân. Sau khi đứng dậy, Lỗ Thịnh Hiếu dừng lại một hồi trước cánh cửa, nhìn trân trân vào những đốm sáng trước mặt, lẩm bẫm trong miệng:

- Kỳ lạ, thật kỳ lạ!

Rồi gọi:

- Nghe Tam, cậu thử nhìn kỹ xem, tại sao lũ quái vật kia lại không hề động đậy, liệu có phải là đồ giả để dọa chúng ta không? – Tới nước này rồi mà Lỗ Thịnh Hiếu vẫn cố nuôi hy vọng.

Nhưng lời nói của ông cũng đã thức tỉnh Quỷ Nhãn Tam, đúng là lũ chó từ này tới giờ vẫn không nhúc nhích dù chỉ một ly. Tuy chúng vẫn run lẩy bẩy trong gió đông lạnh buốt, song vẫn giữ nguyên tư thế ban đầu, không hề xê dịch. Quỷ Nhãn Tam bóp cằm suy nhất thời cũng không hiểu ra sao.

- Tốt nhất cứ thử xem sao! – Quỷ Nhãn Tam bừa ra một cách.

- Được, vậy thì thử xem!

Lỗ Thịnh Hiếu nói đoạn, rút ra một mũi dùi xuyên tường và một móc câu hoạt thiết*. Ông ngồi xuống phía trước thú năm chân, bắt đầu bận rộn thao tác. Ông đang tháo gỡ Thiên Hồ giao liên và căng chân thú năm của thú năm chân.

** Một loại kim, phần đầu uốn cong như móc câu, phần đuôi có lắp một chiếc gai ngắn có thể xoay chuyển lên xuống. Loại kim này có thể găm móc, có thể xoay tròn, chiếc gai ngắn có thể khớp lại với móc câu, có thể quấn giữ dây, cũng có thể ghim vào để cố định những thứ đã móc được vào một vị trí nào đó.*

Ông cuốn hai sợi Thiên Hồ giao liên thành hai cuộn rồi đưa cho Quý Nhân Tam và Lỗ Nhất Khí mỗi người một cuộn, nói:

- Cầm lấy! Chỉ cần hôm nay giữ được mạng trở ra, sau này chắc chắn sẽ dùng đến!

Ông lại nhắc hai cẳng chân thú lên. Hai cẳng chân này khác hẳn với con thú đá, chúng không phải được làm bằng đá hoa cương, mà trông tròn xoe như quả bóng, lại tua tủa lông tơ. Song chúng được chế tác rất khéo léo, từ màu sắc đến hình dạng, đều giống hệt như một cẳng chân làm từ đá hoa cương. Lỗ Thịnh Hiếu thấy rõ vẻ hiếu kỳ của Lỗ Nhất Khí, bèn chủ động giải thích:

- Cái này gọi là “hồi chuyển lưu tinh”*, vốn dĩ không phải là thứ gì tinh xảo, chỉ là thứ đạo cụ vật vãnh trong mấy gánh xiếc dạo. Song trong mấy năm qua, đối phương đã thêm thắt cải tiến, khiến cho nó không có phương hướng và góc độ chuyển động cố định, lại thêm nút khởi động quá bất ngờ, ngay cả cao thủ võ thuật cũng rất khó tránh. Phía sau nó lại mang theo Thiên Hồ giao liên mảnh như sợi tóc, liên tục bay rối loạn vòng quanh, dễ dàng trói chặt người ta lại.

** Có nghĩa là: sao băng xoay tròn.*

Lỗ Thịnh Hiếu vừa nói vừa xoay vặn các ngón chân thú. Mỗi ngón chân ông đều xoay chỉ ít mười vòng để lên đủ dây cốt cho hai chiếc “hồi chuyển lưu tinh”. Sau đó ông ném chúng qua khe cửa khép hờ vào bên trong trạch viện. Hai cẳng chân lập tức nháy nhót điên cuồng, va đập loạn xạ. Một hồi sau, khi dây cốt đã buông hết, chúng mới rơi xuống lăn lông lốc trên mặt đất.

Bị hai cẳng chân quăng ném va đập kịch liệt liên hồi, nhưng đàn chó diên vẫn im lìm bất động. Quý Nhân Tam bắt đầu tin vào sự phán đoán của Lỗ Thịnh Hiếu. Nếu quả thực chúng là chó dại, đừng nói đợi đến lúc bị tấn công và chọc phá, cho dù không làm gì chúng, chỉ cần ba cơ thể sống tràn đầy máu nóng kia xuất hiện trước mặt, chúng sẽ lao đến cắn xé từ lâu rồi.

- Nếu như là đội lốt khảm sống... – Cách dùng từ của Lỗ Nhất Khí vẫn thường pha lẫn một vài thuật ngữ của nghề đồ cổ – vậy mục đích của họ là gì? Có lẽ có hai mục đích, thứ nhất là để hù dọa để chúng ta rút lui, thứ hai là đánh lạc hướng chú ý, khiến chúng ta lơ là một thứ gì đó. Còn nếu đây là cạm bẫy thực, thì mục đích là gì? Cũng sẽ có hai mục đích, thứ nhất là khiến chúng ta không chú ý đến một vài thứ gì đó, thứ hai là để chúng ta mất cảnh giác trước khảm sống này. Bởi vậy, cho dù khảm diện này là thật hay giả, hẳn là vẫn còn có một cơ quan kín đáo nào khác nữa!

Tim Lỗ Thịnh Hiếu bỗng nảy lên một nhịp, ông như đã bừng tỉnh: tại sao hai cánh cửa lại không đóng? Đã không đóng, tại sao lại không mở hẳn mà chỉ khép hờ? Đó là vì nó đang chống đỡ một cơ quan theo hình thức đóng mở phổ biến nhất. Lúc này, ông không cả kịp khen ngợi trí tuệ của cậu cháu, mà ngồi thụp ngay xuống cẩn thận quan sát phần khung của cánh cửa bàn cờ, sau đó rút ra một lưỡi liềm hình mỏ chim ó, móc kéo trực bản lề của cánh cửa vài cái. Cánh cửa khép hờ bèn từ từ mở ra. Từ trên khung cửa ở phía sau cánh cửa, liên tiếp ba lưỡi dao dài từ từ rơi xuống. Đây chính là một loại cơ quan đơn giản nhất, bình thường nhất – dao trên cửa. Nó tầm thường tới mức người ta thậm chí đã quên băng mất sự tồn tại nó, cũng chính vì thế, nó rất dễ khiến người vượt khảm diện bỏ qua.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam đều toát mồ hôi hột. Bây giờ họ mới thấy kinh sợ, nếu không có những suy luận vừa rồi của Lỗ Nhất Khí, trong bọn họ chỉ ít lại sẽ có thêm một người bỏ mạng tại đây.

Cửa đã mở, dao đã hạ, Lỗ Nhất Khí một tay giương súng, tay còn lại nắm chặt hộp ngọc mà Quý Nhân Tam vừa đưa, thận trọng bước vào bên trong. Quý Nhân Tam tay phải cầm ngang Vũ Kim Cương, tay trái bắt kiếm

quyết cầm hương độ hồn, bám sát sau lưng Lỗ Nhất Khí. Lỗ Thịnh Hiếu tuy bước chân có phần xiêu vẹo, song cũng bám theo sát gót.

Bước vào nội trạch viện, không hề thấy hai dãy nhà chái đông tây như thường lệ, Lỗ Nhất Khí cũng không lấy làm ngạc nhiên nữa. Trong trạch viện này chẳng thiếu thứ gì, duy chỉ thiếu nhà ở. Tuy không có nhà chái đông tây, song lại có một đoạn hành lang gấp khúc*. Điểm kỳ quặc chính là ở chỗ chỉ có một đoạn. Mặt tường phía đông không có, mặt tường phía tây cũng chỉ có một đoạn ở gần bên nhà chính, mặt khác, chiều ngang của hành lang ở chỗ sát với nhà chính là rộng nhất, càng về phía nam càng hẹp, đến giữa bức tường phía tây thì thu lại thành một góc nhọn, rồi chấm dứt. Ngoài ra, còn một điểm hơi khác biệt với các nội trạch viện thông thường khác, chính là ở giữa sân, sát với nhà chính có bốn gốc cây không cao lắm, trên cây lủng lẳng những vật gì đó lớn cỡ bàn tay, đang đung đưa theo gió, trông giống như những chiếc lá cây còn sót lại.

** Hành lang gấp khúc, nguyên văn là hành lang sao thủ, là một dạng của kiểu hành lang gấp khúc. Trong kiến trúc Tứ hợp viện cổ xưa, sau cổng thùy hoa ở hai bên thường thiết kế hành lang kiểu này để nối liền với nhà chái và nhà chính. Hình dáng của nó là nối từ cổng thùy hoa, chạy sang hai bên, rồi chuyển ngoặt men theo tường chạy về phía trước, đến cánh cổng tiếp theo lại chuyển ngoặt hướng vào nhà chính, tức men theo rìa của tứ hợp viện bẻ ngoặt thành ba khúc, trông giống như một cánh tay ôm vòng, nên được gọi là hành lang “sao thủ” (vòng tay).*

Bước thêm vài bước nữa, đã tới gần bầy chó dại. Lúc này Lỗ Nhất Khí mới nhìn rõ hình dạng ghê sợ của chúng. Tuy chúng thân hình bé nhỏ, song rất đông, ước chừng cũng phải hai ba chục con. Nhìn chúng chẳng khác gì những con chó cỏ canh nhà giữ ruộng bình thường khắp thôn làng ngõ xóm. Đó mà là chó điên ư? Đúng vậy, nếu không bị hàn trùng xâm nhập, chúng chỉ là những con chó cỏ bình thường. Nhưng giờ đây, trong bộ óc chúng đã có tam canh hàn ký sinh, bởi vậy, chúng đã trở thành những con chó điên hung hãn và ghê gớm nhất.

Lũ chó thực sự trông chẳng khác gì chó giả, con nào con nấy cơ thể lở loét nát bầy, bần thiu hôi hám, đến bộ mặt cũng méo mó biến dạng, giống như những con chó vải đồ chơi bị trẻ con vằn vò đến rách bươm rồi vứt bỏ. Ba người bọn họ vẫn hết sức cảnh giác với bầy chó. Cần phải tập trung toàn bộ tinh thần, tâm lực và can đảm để đề phòng lũ chó bất ngờ tấn công.

Chương 3.3 THIÊN CANH VÂY

- Ngoao...

- U...

Hai tiếng rú quái dị xuyên thẳng vào lỗ tai, xé toang màn đêm tĩnh mịch, khiến cả ba người giật bản mình, thiếu điều hồn bay phách tán. Hai tiếng rú ập đến phía sau lưng họ. Nãy giờ họ chỉ tập trung sức chú ý vào bầy chó kia, nên không thể ngờ rằng sau lưng xuất hiện biến cố.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam sợ tới mức đứng khựng tại chỗ, không dám cử động, chỉ hơi rụt cổ lại chút ít.

Lỗ Nhất Khí tuy thâm tâm cũng vô cùng khiếp đảm, song cậu trấn tĩnh được ngay. Cậu xoay người nhìn về phía sau, trên đầu xà bên trong của mái cổng thùi hoa đang ngồi chồm hồm hai con mèo rất lớn, răng như nanh sói mắt như mắt rắn, vuốt như vuốt hổ, đuôi như đuôi báo. Chúng nào phải là mèo, cậu thoát nhìn đã nhận ra ngay cậu đã từng nhìn thấy hình vẽ của chúng trên rất nhiều đồ cổ, ngọc cổ. Đó là linh miêu!

Cặp linh miêu lưng uốn căng trong tư thế sẵn sàng tấn công, hai mắt phát ra những tia sáng sắc lạnh như dao, nhìn họ trừng trừng như muốn ăn tươi nuốt sống, miệng gầm gừ, như đang sắp sửa nhảy xổ vào họ.

Điều này đồng nghĩa với việc họ đã hết đường rút lui.

Và sự việc đáng sợ hơn nữa đã xảy ra, bầy chó bắt đầu chuyển động! Tuy động tác không thực nhanh nhẹn, bước chân còn xiêu vẹo ngả nghiêng, song chúng thực sự đang chuyển động, dàn thành hình rẻ quạt, bao vây lấy họ.

Quỷ Nhãn Tam theo phản xạ bước lên phía trước hai bước, che chắn cho Lỗ Nhất Khí. Thấy đàn chó đã tiến lại gần, bèn bật tung cây Vũ Kim Cương giương về phía trước. Không biết có phải bùa ngọn lửa đã phát huy tác dụng hay không, mà lũ chó bỗng len lét tránh khỏi cây dù, đi vòng sang

hai bên. Trong chốc lát, những con chó đã phân tán ra xung quanh họ, rất tự nhiên chia họ thành ba chỗ, nhìn vào trông giống như ba vòng xuyên móc vào nhau xếp thành một hàng ngang. Sau khi vây kín họ, chúng lại đứng im bất động. Quý Nhân Tam hồi hộp nghĩ thầm trong bụng: “Phải chăng hương độ hồn đã phát huy tác dụng?”.

Lỗ Nhất Khí đếm rất nhanh, có cả thảy ba mươi sáu con. Cậu cũng phát hiện ra rằng, vị trí phân bố của chúng rất tài tình, không những chia tách họ thành ba chỗ, mà nếu cậu muốn lại gần hai người kia, cho dù bước theo hướng nào cũng là đưa chân vào miệng chó. Sở dĩ xuất hiện tình cảnh này là do họ đã bị vây kín trong một trận pháp cổ xưa.

Thiên Canh trận!

Ba mươi sáu con chó đại đã tạo thành ba vòng tròn Thiên Canh để phân tách và bao vây họ.

Nhật nguyệt Thiên Canh trận!

Cộng thêm cặp linh miêu tạo thành nhật nguyệt tuần Thiên Canh, chuyên phụ trách đột kích và chặn đường.

Cách sắp xếp của bày chó là phân tách bao vây, đồng thời cũng là hợp sức bao vây. Dù đột phá vòng vây từ hướng nào, đều sẽ có chí ít hai con chó chặn lại giáp công. Cho dù người bị vây khôn trong trận pháp biết thi triển thuật khinh công để vượt qua, thì khi đáp xuống đất vẫn sẽ bị chí ít bốn con chó điên bao vây trở lại, tiếp tục thực hiện đợt bao vây tấn công mới. Động tác của người bị bao vây càng nhanh thì trận pháp biến hoá cũng càng nhanh, toàn bộ trận đồ đều chuyển động, cả đàn chó sẽ ào đến lớp lớp như sóng biển, luân phiên cắn xé. Tới lúc đó, người bị bao vây sẽ có cảm giác như bị vô số con chó đại đồng loạt tấn công.

Thiên Canh trận vốn dĩ được sử dụng trên chiến trường, song hiệu quả không mấy lý tưởng, bởi vì khi tấn công, tốc độ của quân lính dàn trận không thể đạt yêu cầu, nên chỉ thực hiện được hai lần tấn công; cho dù là quân khinh kỵ được rèn luyện tinh nhuệ, tối đa cũng chỉ thực hiện được bốn

lần tấn công, về sau, nó đã được người trong giới võ lâm vận dụng, mang lại hiệu quả tuyệt hảo. Mỗi người trong trận chỉ cần kiểm soát tốt nhịp điệu và tốc độ, sau một đòn tấn công, sẽ có người sau thay thế, người này lui ra có thể ung dung tạm nghỉ lấy sức, rồi chuyển sang một góc độ khác để tấn công đối phương, hoặc chuyển hướng tấn công mục tiêu khác. Khi vận dụng, biến hoá linh hoạt vô cùng, có thể tấn công từng đợt luân phiên, khiến lực tấn công gia tăng gấp bội.

Giờ đây, cả ba người đã bị vây khốn trong một trận pháp như vậy, họ có biết không? Không! Họ chưa từng tiếp xúc hay tìm hiểu về thể loại khám sống này, trong lĩnh vực này, họ hoàn toàn mù tịt. Hơn nữa, Thiên Canh trận là một thủ pháp bài binh bố trận thuần túy, không thuộc về Tiên thủ cục* và Hậu thủ cục** của Kỳ môn độn giáp, trong Lục hợp chi lực của Lỗ gia cũng không hề có kỹ pháp nào có liên quan tới trận pháp, nên họ lại càng không hiểu. Bởi vậy, họ đang thắc mắc, tại sao vị trí sắp xếp của bày chó lại khiến họ không còn chút không gian để xoay chuyển? Họ đang kinh ngạc, không hiểu tại sao bày chó đại lại được huấn luyện một cách quy củ đến vậy? Họ đang sợ hãi, không hiểu bày chó đại khi nào sẽ nhảy xổ vào họ cắn xé, hút máu?

** Tiên thủ cục, tức 180 cách cục do Phong Hậu, tể tướng của Hoàng Đế, sáng tạo ra.*

*** Hậu thủ cục, tức 72 cách cục do Khương Tử Nha dung hợp và sửa đổi các cách cục trước đó mà sáng tạo ra.*

Họ đứng bất động, bởi lẽ họ không biết phải hành động thế nào, bởi lẽ họ không có cơ hội cử động, bởi lẽ họ không dám cử động.

Bầy chó cũng bất động, y hệt như lúc này, dường như chúng đang chờ đợi điều gì, dường như chúng không quá cấp bách cần đến máu nóng. Tuy rằng trông chúng thật ghê tởm, bẩn thỉu, bệnh hoạn, song dường như chúng không điên dại như trong truyền thuyết, cũng chưa có vẻ gì là dữ tợn, mà trái lại, trông chúng rất mực đờ đẫn yếu ớt. Lẽ nào lũ chó đại đã được uống

no máu nóng, hay là chúng đang chuẩn bị biến cả ba người thành bữa lót dạ tiếp theo?

Không, không phải chúng đã được ăn no, mà là chúng vẫn chưa đói khát đến cực điểm. Cũng có nghĩa là hàn độc trong cơ thể chúng vẫn chưa phát tác, tam canh hàn trong óc chúng vẫn đang ngủ vùi chưa tỉnh.

Quả nhiên, canh ba vừa điểm, bầy chó liền bắt đầu cử động. Trước hết là những cơn rùng mình, lẩy bẩy, rồi đến lắc đầu đập đuôi loạn xạ. Cuối cùng, chúng bắt đầu bước đi, từng bước chệnh choạng, khó nhọc, mỗi động tác nhắc chân, đặt chân đều có chút gì dờ dẫm.

Con chó cử động đầu tiên là một trong số những con bao vây Lỗ Thịnh Hiếu. Nó bước đi xiêu vẹo, từ từ áp sát Lỗ Thịnh Hiếu. Có lẽ là do Lỗ Thịnh Hiếu vừa thổ huyết nên mùi máu tanh trên người ông đã hấp dẫn nó. Tuy nó bước đi rất chậm, song cũng chỉ còn cách Lỗ Thịnh Hiếu chừng ba, bốn bước.

Lúc này, con chó thứ hai cũng bắt đầu chuyển động, vẫn là một trong những con bao vây Lỗ Thịnh Hiếu. Giữa nó và con chó chuyển động đầu tiên còn ba con chó khác. Con chó này mới bước được một bước, sắp sửa cất bước thứ hai thì đến lượt con chó thứ ba chuyển động. Lần này, là một trong những con chó đang bao vây Lỗ Nhất Khí, giữa nó và con chó thứ hai cũng có ba con chó khác. Con chó này bước đi còn khó nhọc hơn, vừa bước được một bước, đã rướn cổ nôn ra một bãi lớn nhầy nhụa màu vàng xanh, bốc mùi tanh lợm giọng, bốn chân rung bần bật, lão đảo suýt ngã.

- Ngoao...

Con linh miêu lại bật ra một tiếng kêu rợn gáy. Tiếng kêu vừa vang lên, con chó thứ ba bắt đầu tấn công. Đúng vậy, chính là con chó thứ ba, con chó đến đứng còn không vững, mà giờ bốn chân nhún mạnh, lao lên há mồm nhắm vào cổ họng Lỗ Nhất Khí cắn tới...

Lại một con khác cũng bắt đầu tấn công, là con chó di chuyển đầu tiên, nó cũng bốn chân bật lên, lao thẳng vào Lỗ Thịnh Hiếu...

Tới lúc này, chỉ có bầy chó bao vây Quỷ Nhân Tam vẫn đứng im. Phải chăng đúng là do cây hương độ hồn trong tay hắn đã phát huy tác dụng?

Hàm răng chó chỉ còn cách cổ Lỗ Nhất Khí chưa đầy gang tấc. Không thể bắn, chỉ có thể né tránh, vậy là cậu bèn thụp xuống, bước xéo sang trái, tránh được cú tấn công. Nhưng cậu vừa né sang bên trái, thì con chó ở bên trái liền lao về phía chân cậu, song động tác không nhanh, cũng không có vẻ gì giống với cú tấn công chí mạng trong cơn hấp hối. Lỗ Nhất Khí bèn co chân lên tung một cú đá vào giữa đầu, khiến nó lăn lông lốc hai vòng, chạy sang bên cạnh. Đúng lúc đó, từ trên không trung lao đến một con chó nhắm thẳng vào mặt cậu...

Con chó tấn công Lỗ Thịnh Hiếu rất hung hãn, ông không cả kịp né tránh, đành giơ chiếc hòm gỗ lên chắn đỡ phía trước. Con chó lao trúng hòm gỗ, song nó không ngã xuống đất, chân sau của nó đạp lên mặt hòm, nhân đà lao chênh chếch lên không trung, lên một tầm cao hơn nữa, sau đó lao về phía Lỗ Nhất Khí với một lực đạo hung hãn gấp bội...

Quỷ Nhân Tam cũng đã ra tay, bởi vì sau cú né tránh của Lỗ Nhất Khí, con chó tấn công đầu tiên vừa chạm đất, đã xoay sang tấn công hắn. Quỷ Nhân Tam không kịp nghĩ ngợi, lập tức lao thẳng cây dù về phía nó, khiến nó bắn tung ra xa, ngã đánh bịch trên mặt đất. Song nó lăn một vòng rồi lại đứng dậy, nhanh chóng bổ sung vào vị trí còn khuyết của con chó đã tấn công Lỗ Thịnh Hiếu.

Giờ đây, gặp nguy hiểm lớn nhất chính là Lỗ Nhất Khí, cậu đã né được đòn tấn công của hai con chó, song còn con đang lao thẳng từ trên không tới, cậu đã không tránh kịp nữa, chỉ biết theo phản xạ giơ cánh tay trái lên che trước mặt. Con chó đập phập vào cánh tay cậu, song may sao mới chỉ cản vào tay áo bông mà chưa chạm đến da thịt nhưng nó vẫn cản chặt không buông, cả người treo lủng lẳng trên cánh tay Lỗ Nhất Khí. Cậu vung tay thật mạnh, ống tay áo bông bị xé toạc một mảng lớn, con chó miệng vẫn nghiến chặt mảnh vải dính đầy bông, rơi ra phía ngoài lũ chó đang vây Quỷ Nhân Tam, cắn xé soàn soạt.

Con chó thứ hai tấn công Lỗ Thịnh Hiếu bị chiếc rìu cán cong trên tay ông đập ngang một cú, bay ra khỏi vòng vây, vừa chạm đất, lập tức xông lên hai ba bước, nhảy bổ vào Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí mới thoát khỏi con chó đeo trên cánh tay, vừa kịp thu tay lại, con chó này đã lại xông tới, bởi vậy cậu không kịp tránh, chỉ biết đưa cánh tay vừa thu về đẩy ra phía trước, mong sao có thể xô lui được bộ mặt gớm ghiếc nhường kia. Cậu thầm gào lên trong tuyệt vọng:”Đừng!”.

Cậu đã quên mất trong tay mình còn một thứ, đó là chiếc hộp làm bằng ngọc âm vân lửa nghìn năm mà Quỷ Nhân Tam đã đưa cho. Hàm răng chó ngoạm ngay vào chiếc hộp. Lỗ Nhất Khí giật mạnh tay gắng kéo lại, con chó cũng văng mạnh đầu giăng giật kịch liệt.

Những con chó đang bao vây Lỗ Nhất Khí hành động chậm chạp hơn những con bên phía Lỗ Thịnh Hiếu, song dù sao chúng vẫn đang di chuyển. Lại thêm một con nữa, sau những bước chân xiêu vẹo, đã tới được vị trí phát động tấn công, dù nó hơi chậm chạp, nhưng giờ nó đã nhe răng, cong lưng, chồm đến...

Khẩu súng đang ở bên tay phải Lỗ Nhất Khí, biện pháp duy nhất lúc này là bắn cho nó một phát, song nếu như nó chết, tam canh hàn sẽ đục não chui ra họ phải đối mặt với sự tấn công đáng sợ hơn nữa. Huống gì vào thời khắc này, đừng nói là chó, ngay cả con hổ lao tới, chắc gì cậu đã nhìn thấy. Bởi vậy, khi con chó lao đến, cậu không có bất kỳ phản ứng nào...

Hộp ngọc đã bị giăng xé thành hai nửa, Lỗ Nhất Khí khó khăn lắm mới giật được ra khỏi miệng chó, nhưng nó đã long ra.

Hộp ngọc chưa hỏng, mà mới chỉ bị giật bung nắp Vào khoảnh khắc nắp hộp rơi xuống, một luồng khí đen đặc tanh hôi xộc thẳng ra ngoài. Cùng lúc đó, có một thứ lăn ra khỏi hộp rơi xuống đất. Đá Thi khuyến! Trái tim của khuyến vương thời viễn cổ! Một viên đá tích tụ nỗi oán của vô số oan hồn!

Luồng khí đen tanh hôi mùi thi khí, chỉ có Lỗ Nhất Khí cảm nhận được. Không! Bầy chó cũng cảm nhận được, thậm chí, cảm nhận của chúng còn

mãnh liệt hơn cậu rất nhiều.

- Ặng...

Con chó đang lao bổ vào Lỗ Nhất Khí mới nhảy được nửa đường, chợt quẫy mạnh người tự rơi bịch xuống đất, tru lên một tiếng thảm thiết, rồi lùì tít ra xa.

- U... U...

Bầy chó đang bao vây Lỗ Nhất Khí cũng vừa rú lên từng chặp, vừa co rúm lùì lại phía sau, vòng bao vây của chúng dần nở rộng. Những con chó dại vừa mới đây còn điên cuồng hung hãn là thế, giờ đây bỗng rút đầu cụp đuôi, lùì vọt ra xa, rồi đi lòng vòng xung quanh, ngập ngừng không biết nên đi hay ở.

Bầy chó đang bắn khoăn, một bên là linh hồn tà ác không thể kháng cự của tổ tiên chúng, một bên là sự thôi thúc của quái trùng tam canh hàn đang cắn xé trong đầu, lại thêm sự giày vò ghê gớm do đã phá rối trận pháp. Tuy nhiên, suy cho cùng chúng vẫn không phải là chó bình thường, dù đã lùì ra xa, và dù không hề có ý đồ tấn công Lỗ Nhất Khí, song chúng không chịu bỏ đi, mà vẫn đứng nguyên tại chỗ.

Lỗ Nhất Khí kẹp khẩu súng dưới nách trái, ngồi thụp xuống. Trước tiên cậu nhặt nắp hộp lên, đập lại như cũ, sau đó bình thần nắm lấy hòn đá Thi khuyến trong tay, cậu đã hoàn toàn thích ứng với màn thi khí dày đặc toả ra từ nó.

Bầy chó vây quanh Quỷ Nhân Tam hơi rộ lên một chút, song chúng vẫn giữ vẻ chậm chạp đờ đẫn như ban đầu, chỉ hơi dịch chuyển vòng vây ra xa hơn một chút, để giữ khoảng cách an toàn với đá Thi khuyến. Con chó đang cắn xé mảnh tay áo của Lỗ Nhất Khí ở bên ngoài vòng vây cũng “Ặng” lên một tiếng, bỏ chạy ra xa. Bầy chó vây quanh Lỗ Thịnh Hiếu cũng phản ứng rất mạnh, tất cả chúng đang mau chóng hành động. Nhưng đương phiên không là phải nhanh chóng rút lui, mà cùng hợp sức dồn Lỗ Thịnh Hiếu về phía cổng thủy hoa. Chỗ đó đá Thi khuyến khá xa, đây quả là sự né tránh

rất thông minh. Tuy nhiên do chúng vừa tấn công vừa di chuyển, nên tiết tấu của toàn bộ trận pháp đã chậm lại.

Giờ đây, người nguy hiểm nhất chính là Lỗ Thịnh Hiếu. Ông liên tục đỡ trái né phải, bị tấn công đến tay chân rối loạn.

Kỳ thực, trong Thiên Canh trận, ba mươi sáu canh cùng phát động, vòng này lồng vào vòng khác, đợt này nối tiếp đợt khác, chưa tới ba bốn hiệp, cả ba người chắc chắn đã thương tích đầy mình. Nhưng hôm nay, vòng thứ ba vây Quỷ Nhân Tam lại không hoạt động, bởi vậy toàn bộ trận pháp đã không chuyển động được. Giờ đây vòng vây quanh Lỗ Nhất Khí cũng đã dừng lại, chỉ còn vòng vây quanh Lỗ Thịnh Hiếu là động, bởi vậy lực tấn công đã yếu đi đáng kể, càng không thể tăng cường được sức mạnh của trận pháp.

Lỗ Nhất Khí bỏ hộp ngọc vào trong túi áo, sau đó tay trái cầm viên đá Thi khuyến, tay phải cầm súng, bước một bước về phía Lỗ Thịnh Hiếu. Ý định của cậu là mau chóng tiến sát tới bên bác, sau đó ba người tụ lại một chỗ, lợi dụng viên đá Thi khuyến để thoát khỏi khám diện này.

Lỗ Nhất Khí vừa bước được một bước, thì phía Lỗ Thịnh Hiếu đã xảy ra biến động. Hai tiếng kêu kỳ quái lại cất lên từ sống nóc phía sau cổng thùi hoa, liền sau đó hai con linh miêu đồng loạt tấn công. Nhật nguyệt tuần Thiên Canh, vốn dĩ phải là “nhật nguyệt đan xen, một con phụ trách chặn đường, một con phụ trách đột kích. Song giờ đây, Thiên Canh chưa chuyển động, hơn nữa trong mắt chúng, mục tiêu chỉ có một, bởi vậy “nhật nguyệt đan xen” đã trở thành “nhật nguyệt cùng sáng”. Hai con linh miêu cùng nhảy bật ra, lao bổ về phía Lỗ Thịnh Hiếu khác nào chim ưng vụt xuống vồ mồi.

Lỗ Thịnh Hiếu đã không còn tay nào rảnh rỗi để đối phó với đợt tấn công bất thành linh từ trên không.

Lỗ Nhất Khí lập tức nổ súng. Cậu biết, không được phép bắn chó, song trong cơ thể linh miêu không có hàn trùng, có thể giết được. Hơn nữa, trong lúc cấp bách này, cho dù thứ tấn công có là chó dại, cậu vẫn phải bóp cò mà

không hề do dự. Cậu còn tâm trí đâu mà quan tâm đến tam canh hàn, trước mắt cứu người là trên hết.

Tuy rằng thế tấn công của hai con linh miêu nhanh như chớp xẹt, song trong cảm giác của Lỗ Nhất Khí, chúng đang chuyển động rất chậm rãi. Tuy chúng vẫn cách cậu vài bước chân, song dường như đang ở sát bên tay. Súng nổ, bốn viên đạn lao thẳng vào đỉnh đầu và cột sống của hai con linh miêu. Đạn bay trúng đích. Những mảng lông lớn bật ra bay tả tơi trong không trung.

Hai con linh miêu vẫn lao thẳng xuống, chỉ có điều sức va đập của viên đạn bắn ra đã rút ngắn cự ly tấn công dự kiến của chúng. Móng vuốt bên chân trái của một con linh miêu đã xé toạc lớp áo bông sau vai Lỗ Thịnh Hiếu, cào rách da đứt thịt, máu tươi trào ra nhuộm đỏ đám bông vừa bung ra từ vết rách. Con linh miêu kia cũng đã vồ trúng cả hai bên vuốt, nhưng chỉ cào rách được vạt áo bông phía sau, chưa tổn thương tới thịt.

Hai con linh miêu rơi xuống đất, lại gào lên những tiếng sồn gai ốc, rồi tựa như hai tia chớp màu đen, nháy mắt đã lao lên nóc cổng thùy hoa, nấp vào sau sống nóc, gào rú không ngừng. Trong tiếng kêu chứa đầy sự phẫn nộ xen lẫn khiếp sợ. Có thể thấy rằng, những phát đạn vừa rồi đã khiến chúng rất đau đớn.

Đau đớn, đúng vậy, chỉ là rất đau đớn, song chúng chưa hề bị tổn thương.

Cảm giác của Lỗ Nhất Khí dường như cũng bay theo những viên đạn đó, cậu cảm thấy đạn va vào cơ thể linh miêu, sau đó trượt đi. Cũng có nghĩa là viên đạn chỉ làm tuột mất chút lông da của chúng.

Nếu không tận mắt chứng kiến, có lẽ cậu không thể tin được rằng, loài linh miêu “đầu đồng lưng sắt” trong truyền thuyết là có thật, hơn nữa, có những hai con đang xuất hiện sống động ngay trước mắt cậu. Cậu hiểu rõ, phải hành động lập tức, bởi lẽ một khi cảm giác đau đớn qua đi, linh miêu sẽ lại tấn công với sức mạnh còn khủng khiếp hơn, giảo hoạt hơn gấp bội.

Thế là cậu bước nhanh hai bước, không còn kịp để ý đến lũ chó dưới chân, tiến thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu.

May nhờ có uy lực của viên đá Thi khuyển, bày chó đại nhanh chóng cúp đuôi tản đi như một bày cừu hoảng hốt.

Lỗ Thịnh Hiếu đoán được ý đồ của Lỗ Nhất Khí, ông cũng chuẩn bị chạy về phía cậu. Lúc này, những con chó bao vây ông ở gần phía Lỗ Nhất Khí cũng đã bắt đầu lùi lại song đám chó ở phía cổng thùy hoa vẫn không chịu buông tha, không để ông rảnh tay lấy một lát.

- U...

- Ngoao...

Hai con linh miêu trong chốc lát đã lấy lại vẻ hung hãn tiếp tục lao vút xuống, nhưng lần này tốc độ càng chóng mặt hơn, khí thế cũng càng dữ dội hơn.

Cần phải chặn chúng lại, nếu không, chắc chắn Lỗ Thịnh Hiếu sẽ mất mạng dưới cú tấn công này.

Lỗ Nhất Khí lại bóp cò, song lần này, trong ổ đạn chỉ còn lại hai viên, cậu biết sẽ không thể bắn chết chúng, bởi vậy, cần phải cố gắng hết sức để ngăn cản chúng lại. Hai viên đạn một trước một sau vọt ra từ nòng súng, xuyên thẳng vào mắt trái của một con linh miêu đúng như dụng ý của cậu. Con linh miêu lộn nhào một vòng trên không trung, rồi rơi phịch xuống đất, không ngừng giãy giụa...

Con linh miêu còn lại lao thẳng vào Lỗ Thịnh Hiếu với một tư thế tấn công gần như hoàn hảo, Lỗ Thịnh Hiếu vừa tránh né những cú tấn công của bày chó, vừa quăng lưỡi rìu trắng khuyết cán cong trong tay phải về phía con linh miêu đang xáp tới. Nhìn thấy một vệt sáng quắc xẹt thẳng đến trước mặt, con linh miêu lắc mình vạn nghiêng, đáp ngay xuống đất, tránh được lưỡi rìu.

Con linh miêu trúng đạn đang lăn lộn trên mặt đất vẫn chưa chết, nó không nhảy lên nóc cổng nữa, mà phóc một cái, vừa gào lớn vừa chạy vọt

ra bên ngoài cổng thủy hoa. Con linh miêu vừa đáp xuống lại vọt lên nóc cổng như một tia chớp.

Lưỡi rìu sau khi bay khỏi tay Lỗ Thịnh Hiếu, vun vút lia thành một hình cánh cung trong không trung và xoay trở lại. Khi nó sắp bay đến tay ông, thì thành linh một sự việc bất ngờ đã xảy ra.

Chỉ thấy máu phun tung toé, bụng rách ruột xõ...

Chương 3.4 TRÙNG PHÁ THỂ

Lưỡi rìu trắng khuyết của Lỗ Thịnh Hiếu tựa như một phi tiêu cong, sau khi lượn thành một vòng cung rộng trong không gian đã bay trở lại. Thế nhưng, khi lưỡi rìu đã bay lại gần, đúng vào khoảnh khắc sắp vào tay ông đến nơi, lại một con chó điên nhảy chồm lên, lao bổ vào ông.

Cú tấn công hung hãn và nhanh như chớp. Lỗ Thịnh Hiếu sau một hồi chống đỡ giờ đã hoa mắt chóng mặt, lực bất tòng tâm. Song lần này, ông không cần phải né tránh, cũng không cần phải đón đỡ, lưỡi rìu đã vùn vụt xẹt đến, “roạt” một tiếng, con chó đã bị xẻ ngang thành hai nửa. Lưỡi rìu va phải chướng ngại vật, kinh lực tan hết, rơi ngay xuống đất. Bàn tay Lỗ Thịnh Hiếu chụp vào khoảng không, máu chó tím đen, nóng giãy phụt khắp mặt và người ông.

Bàn tay trống không của Lỗ Thịnh Hiếu vẫn giơ ra cứng đờ. Ông đứng chết trân tại chỗ, nhìn trừng trừng vào hai nửa xác chó vẫn đang co giật trên mặt đất, toàn thân bất động, miệng lắp bắp:

- Chết rồi... Chó chết rồi!

- Á! Chó chết rồi! Chạy mau! – Quý Nhân Tam rú lên thất thanh, giọng nói tràn đầy kinh hãi xen lẫn tuyệt vọng. Nhưng đàn chó vẫn đang vây lấy hần, hần không biết phải chạy bằng cách nào.

Tuy rằng Lỗ Nhất Khí với viên đá Thi khuyến trong tay đã ở rất gần Lỗ Thịnh Hiếu, tuy rằng đám chó vây quanh Lỗ Thịnh Hiếu chẳng còn lại mấy con, song làn máu chó tanh nồng, nóng hổi vừa phun ra đã hấp dẫn chúng, kích thích chúng. Chúng không còn luân phiên tấn công Lỗ Thịnh Hiếu, mà đồng loạt cong lưng vươn cổ, lao bổ vào ông.

Lỗ Nhất Khí đã tiên liệu được tình huống này, cậu kêu lớn:

- Bác đón lấy!

Rồi lập tức ném viên đá Thi khuyển ra. Lỗ Thịnh Hiếu vội giơ tay đón lấy. Lũ chó đang tung người xô đến, bỗng chốc toàn bộ vãn người đổi hướng, bỏ chạy tán loạn. Lần này chúng chạy rất xa, chạy rất lộn xộn, Thiên Canh trận đã vỡ hoàn toàn.

Sở dĩ trận pháp đã bị phá, một phần là do chúng sợ đá Thi khuyển, nhưng một phần khác, là vì chúng đã thấy một thứ khủng khiếp hơn nữa. Tuy thứ này trong cơ thể chúng cũng có, song chính vì thế, chúng càng hiểu rõ nỗi thống khổ mà thứ đó mang lại ghê gớm đến mức nào.

Thứ đó, lập loè một đốm sáng xanh lam âm u, bay dật dờ trong không trung, trong phạm vi ba thước quanh nó toả ra một luồng hàn khí lạnh buốt thấu xương tủy.

Tam canh hàn đã thoát khỏi cơ thể!

Tam canh hàn trông hệt như một đốm lửa ma trời chợt sáng chợt tối, lúc xa lúc gần, song tốc độ biến hoá của nó nhanh hơn gấp bội so với lửa ma trời. Vừa xuất hiện trước mặt Lỗ Thịnh Hiếu, lập loè một cái, đã ở sau lưng ông; chớp một cái, lại loé lên trước mặt Lỗ Nhất Khí. Tốc độ nhanh tới mức ngay cả Lỗ Nhất Khí cũng không thể nhận ra được quỹ đạo di chuyển của nó.

Chớp mắt, hàn trùng lại loé lên ngay trước mặt Quỷ Nhân Tam. Hấn sợ đến suýt vãi ra quần, chỉ kịp một tay chĩa thẳng bùa ngọn lửa trên Vũ Kim Cương về phía nó, tay còn lại cầm hương độ hồn len lén thò ra phía ngoài tán dù. Nhưng con trùng dường như không hề sợ hai thứ đó, bắt đầu bay loạn xạ trước mặt Quỷ Nhân Tam, sau đó dừng lại rất lâu không chịu bỏ đi. Quỷ Nhân Tam hồn vía lên mây, miệng niệm thần chú trừ tà Mao Sơn liên hồi kỳ trận, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập.

Cả ba người đều biết rõ, ngay cả bày chó cũng đều biết rõ, con trùng đang tìm chỗ trú thân. Nó đang lựa chọn xem nên lấy bộ não của ai làm tổ ấm mới.

Nó dừng lại rất lâu, rồi chớp một cái, lại lóe lên trước mặt Lỗ Nhất Khí, song trong cái lập loè này, phát hiện ra một sự khác lạ.

Lại lập loè một cái nữa, nó đã đến trước mặt Lỗ Thịnh Hiếu, Lỗ Nhất Khí lại tiếp tục phát hiện ra sự khác lạ đó.

Nó chỉ dừng lại chốc lát trước mặt Lỗ Thịnh Hiếu, trực tiếp lao thẳng về phía Quỷ Nhân Tam.

Lỗ Nhất Khí đã cảm nhận được, con trùng này gặp phải làn hắc khí hôi tanh liền lập tức rút lui, xem ra nó cũng sợ đá Thi khuyến.

Tốc độ của nó đang dần chậm lại, lúc một chậm hơn. Đương nhiên, chỉ có Lỗ Nhất Khí mới cảm nhận được sự biến hoá này.

Ban đầu, hai lần di chuyển của hàn trùng thực sự không nhìn ra được quỹ đạo. Nhưng sau khi nó dừng lại khá lâu trước mặt Quỷ Nhân Tam, Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm nhận được quỹ đạo di chuyển của nó. Bởi vậy, phản ứng tránh né của con trùng khi chạm phải làn thi khí toả ra từ viên đá Thi khuyến đã rõ mồn một trong óc cậu.

Cậu còn hiểu rõ hơn rằng, bác cậu đang có viên đá Thi khuyến bảo vệ, Quỷ Nhân Tam cũng có được hai vật phòng ngự, chỉ có cậu là không có gì. Thế là cậu từ từ vớt khẩu súng xuống đất, lôi hộp ngọc ra. Cậu biết, chiếc hộp này là một bảo bối, đặc biệt là sau khi đã bỏ viên đá Thi khuyến ra, không còn bị luồng thi khí nặng khống chế, chiếc hộp càng tỏa hào quang rực rỡ, khí quý tràn trề, hơi thở phập phồng, linh động khác nào một sinh vật sống. Lỗ Nhất Khí trầm nghĩ: “Con trùng đã sợ đá Thi khuyến, không chừng nó cũng sợ bảo bối này chăng?”

Sau một hồi do dự ở phía trước Quỷ Nhân Tam, hàn trùng lại tiếp tục bay về phía Lỗ Nhất Khí, tốc độ lại chậm hơn chút ít so với khi nãy.

Lần này, tam canh hàn không bay đi nữa nó đã chọn Lỗ Nhất Khí. Nó bắt đầu bay lòng vòng quanh đỉnh đầu cậu, dần dần thu hẹp vòng bay.

Lỗ Nhất Khí vội chạy lao lên phía trước ba bước, sau đó đột ngột chuyển hướng, vắn lưng ngoắt đầu một cái, lại lao đi ba bước. Song hoàn toàn vô

dụng, con trùng như thể mọc lên từ trên đầu cậu, Lỗ Nhất Khí di chuyển đến đầu, vị trí của nó thay đổi đến đây, trong khi vẫn bay vòng quanh rất nhanh theo một quỹ đạo hình tròn cố định.

Lỗ Nhất Khí đành phải dùng tới chiêu thứ hai, cậu mở hộp ngọc ra, một tay cầm chiếc hộp, một tay cầm nắp hộp, cả hai tay giơ lên đỉnh đầu khua khoảng loạn xạ. Thân và nắp của chiếc hộp làm từ ngọc ấm vân lửa nghìn năm đã tạo thành hai đám mây màu đỏ ấm áp che trên đỉnh đầu cậu.

Song vẫn không ích gì, con trùng không hề sợ món bảo bối này, nó vẫn bay vòng tròn quanh đỉnh đầu cậu, nhưng tốc độ có phần chậm lại, dường như nó đang tận hưởng hơi ấm tỏa ra từ chiếc hộp.

Lỗ Nhất Khí bắt đầu khiếp hãi, mồ hôi đã túa ra khắp mình mẩy.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam cũng căng thẳng vô cùng, con trùng bay quá nhanh, họ không thể nhìn rõ. Họ chỉ nhìn thấy một vành sáng lạnh lẽo chụp sát trên đầu Lỗ Nhất Khí, và thấy cậu đang có những hành động quái lạ. Họ tin rằng Lỗ Nhất Khí không thể vô duyên vô cớ hành động như vậy, chắc hẳn cậu đang ở trong tình thế nguy hiểm.

Quỹ đạo bay của con trùng nhanh chóng thu hẹp lại, áp sát đỉnh đầu của Lỗ Nhất Khí, tốc độ cũng mỗi lúc một chậm dần. Đột nhiên, trong đầu cậu lại loé lên một tia sáng.

Con trùng sẽ lao xuống bất kỳ lúc nào, cần phải nắm chắc được thời điểm. Thế là cậu không khua khoảng loạn xạ nữa, mà cậu đứng im, hai tay vẫn cầm nắp hộp và thân hộp, giơ lên cao quá đỉnh đầu một chút, khép hờ hai mắt. Cậu có thể cảm nhận được con trùng đang lượn vòng, cậu có thể nghe được tiếng rung động phát ra từ đôi cánh trong lúc nó bay. Thậm chí, cậu còn cảm nhận được cả hơi thở của nó. Mỗi lần nó thở ra, hàn khí buốt lạnh thấu tận xương tủy.

Lỗ Nhất Khí đang ráo riết tìm kiếm, cậu cần tìm một vị trí, một tốc độ, một thời điểm; vị trí, là vị trí mà con trùng sắp sửa hạ xuống; tốc độ, là tốc độ cậu đưa tay ra; còn thời điểm, chính là thời điểm đóng nắp hộp lại.

Cậu đang nhăm tính quỹ đạo chuyển động của con trùng, đang đo lường tốc độ của nó, đang tính toán cự ly bay của nó. Thế là, trong não cậu, đã định vị chính xác một vị trí.

Và thế là, hai tay cậu rất tự nhiên, đưa lên rồi đó lại, đúng vị trí con trùng đang bay tới, tựa như chính tự đâm đầu vào trong hộp.

Đúng vào khoảnh khắc cậu đập nắp hộp lại, khoảnh khắc ánh sáng xanh lét âm u của hàn trùng bị che kín bởi hai đám mây màu đỏ, một cái bóng màu xám bỗng lướt qua khoé mắt cậu, ngay bên ngoài cổng thùy hoa, hình như vẫn là cái bóng mà cậu đã nhìn thấy trong hành lang yển quy. Nhưng giờ đây, không phải lúc nghiên cứu về cái bóng đó, bọn họ cần nhanh chóng tụ lại một chỗ, cùng thoát khỏi nơi đầy rẫy nguy hiểm này.

Cậu gạt đầu ra hiệu cho bác và Quý Nhân Tam, sau đó cất hộp ngọc vào trong túi áo. Chiếc hộp ngọc ấm vẫn lửa nghìn năm quả thực là bảo bối, tam canh hàn bị nhốt trong đó, hàn khí đã bị phong toả hoàn toàn, cậu không hề cảm thấy dù chỉ một chút giá lạnh.

Lỗ Nhất Khí muốn xem xét vết thương trên vai bác, song Lỗ Thịnh Hiếu lắc đầu không cho cậu xem, cũng không cho cậu băng bó. Cậu không hỏi vì sao, nhìn vai bác không còn chảy máu nữa, nên cậu cũng thôi.

Đàn chó đang định vây họ lại, nhưng nhờ có viên đá Thi khuyến trong tay Lỗ Thịnh Hiếu, nên chúng lại tản ra. Song chúng không bỏ đi, mà bám sát phía sau họ khoảng năm, sáu bước. Con linh miêu trên nóc xà nhảy vọt xuống dưới, đi theo sau bầy chó; còn con linh miêu bị bắn mù một mắt cũng xuất hiện từ bên ngoài cổng thùy hoa, miệng liên tục gầm gừ, đi sau cùng.

Bầy chó bao vây Quý Nhân Tam vẫn cử động rất chậm chạp. Khi Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí cầm viên đá Thi khuyến trên tay đi tới trước mặt, chúng mới khó nhọc lê bước dịch sang một bên. Lúc này, Quý Nhân Tam cũng đã lấy lại tinh thần, hẳn cũng hiểu được rằng, có lẽ hương độ hồn trong tay hẳn đã phát huy tác dụng, nên lũ chó vây quanh hẳn không một con nào dám tấn công. Lỗ Nhất Khí đứng gần Quý Nhân Tam, nên hương

độ hồn ít nhiều vẫn có một chút tác dụng, bởi vậy bầy chó điên vây quanh cậu tấn công có phần chậm rãi, chưa thực sự hung dữ. Lỗ Thịnh Hiếu ở xa nhất, bầy chó quanh ông không bị ảnh hưởng, nên chúng tấn công nhanh nhất, và cũng hung hãn nhất.

Kỳ thực, Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa hoàn toàn hiểu đúng, không phải là hương độ hồn đã phát huy tác dụng, mà tác dụng thực sự đến từ bột hương Thiên Phật của chùa Đại Giác được bọc bên trong hương độ hồn. Bột hương Thiên Phật được dùng để kính Phật, trừ tà, định tâm, xua đuổi côn trùng. Trong bột hương hàm chứa một lượng thuốc an thần nhất định, đặc biệt hữu hiệu đối với các loại côn trùng, tiếp đến là các loài động vật nhỏ, ở người sẽ có tác dụng tĩnh tâm, trừ bỏ ưu phiền. Chính hương Thiên Phật đã khiến cho tốc độ của tam canh hàn mỗi lúc một chậm, khiến đàn chó dại trở nên trì trệ bất động, và khiến cho lũ tam canh hàn ẩn trong óc chó ngủ vùi không tỉnh.

Ba người đã tụ lại một chỗ, chẳng ai bảo ai, cùng di chuyển về phía nhà chính.

Lúc này, đối sang Lỗ Thịnh Hiếu tay cầm đá Thi khuyến đi trước mở đường, tim ông như treo ngược theo mỗi bước đi. Ông vừa lo lắng trước mặt vẫn còn những khám tử sống độc địa đang chờ đợi, lại vừa tập trung chú ý xem dưới chân và xung quanh có khám tử chết nào hay không. Lỗ Nhất Khí đi ở giữa, tay lăm lăm khẩu súng. Quỷ Nhãn Tam cầm Vũ Kim Cương đi sau cùng, hẩn đi giật lùi, hẩn biết hương độ hồn có tác dụng bởi vậy vừa đi vừa thổi nhẹ vào đầu hương cầm trên tay để tỏa ra nhiều khói hơn nữa, nhằm xua đuổi bầy chó đang bám riết phía sau.

Đã tới rất gần ngôi nhà chính tọa bắc hướng nam lúc này Lỗ Nhất Khí mới nhìn rõ, bốn gốc cây ở sát ngôi nhà chính là bốn cây dâu.

Chương 4 CHẠM TRÁN CỖ MÁY THI NGÃU TINH XẢO KHÓ LƯỜNG

Trong “Lộng Quỷ hiên bút lục” của Liêu Tu đời Tống có nhắc đến nó, đây là “thi ngẫu” nhưng chưa có ai tận mắt nhìn thấy bao giờ. Thi ngẫu mượn nửa thân trên của cương thi tẩm độc trăm năm, lại lắp thêm trực bính, cơ quan để chuyển động. Kỳ thực, cương thi này là cương thi chết, đã được ngâm tẩm trong độc tố cực mạnh hơn trăm năm, nên không thể biến xác...

Chương 4.1 SÂU MINH LINH

Phong thủy học rất chú trọng đến cách bài trí của cây cối cỏ hoa xung quanh nhà ở, điều cấm kỵ đầu tiên chính là trồng dâu trước nhà, trồng liễu sau nhà. Trồng dâu trước nhà, nhà gặp nhiều tang tóc*; trồng liễu sau nhà, rước quỷ quái yêu ma. Vậy mà phía trước ngôi nhà này lại trồng những bốn cây dâu liền nhau, cách bố trí không hợp lẽ thường, chắc hẳn là có nguyên do.

** Trong tiếng Hán, cây dâu là “tang”, đồng âm với chữ “tang” trong tang tóc.*

Lỗ Nhất Khí ra hiệu cho Lỗ Thịnh Hiếu nhìn bốn cây dâu. Lỗ Thịnh Hiếu cũng cảm thấy rất quái lạ, ông đã từng thiết kế rất nhiều nhà cửa, cũng đã nghiên cứu vô số căn nhà, tập tục kỵ trồng dâu trước nhà, trồng liễu sau nhà đâu đâu cũng giống nhau, đây là kiến thức tối cơ bản. Đối thủ không phải là kẻ ngốc, trái lại kỹ nghệ còn cao siêu hơn ông rất nhiều. Nếu họ đã trồng bốn cây dâu phía trước nhà, nguyên do chắc chắn chỉ có một: chúng chính là một khảm diện, hay chí ít cũng là nút khởi động hoặc cơ quát của cạm bẫy.

Họ tiến lại gần một gốc dâu. Đối thủ đã bố trí khảm diện này, chắc chắn không thể trốn tránh, chỉ có thể giải hoặc phá, bởi vậy trước hết cần quan sát kỹ lưỡng.

Vào mùa đông, loài dâu đều trơ cành trụi lá. Bốn cây dâu ở đây cũng vậy, trên cành chỉ còn lơ thơ khoảng hơn chục phiến lá úa to bản, liên tục xoay tít trong từng cơn gió Bắc.

Không đúng! Lá dâu làm sao có thể xoay tròn?

Dường như chúng không phải là lá dâu. Lá dâu không lớn đến vậy. Quan sát kỹ hơn, thứ đó có hình bầu dục, căng phồng, trông giống quả hơn là lá.

Quả mọc trên cây dâu, thì chỉ có thể là quả dâu.

Lỗ Nhất Khí tiến sát hơn nữa, cậu đã nhìn thấy rõ, đúng là quả dâu thật. Hồi nhỏ, khi còn ở núi Thiên Giám, cậu thường hái dâu ăn, những quả dâu bé xíu chua chua ngọt ngọt, ăn từng quả cậu cảm thấy không đã, nên thường bỏ cả vỏc vào miệng nhai cho thoả thích. Lúc đó cậu vẫn ao ước, giá như quả dâu to cỡ đầu người thì hay biết mấy.

Nhưng cậu chưa bao giờ dám tưởng tượng lại có thứ quả dâu to đến thế, có lẽ phải bằng quả dưa hấu chứ không ngoa. Và lại, những quả dâu ngoại cỡ đó không cần phải hái, mà chúng biết tự nhảy xuống khỏi cây, bay tới trước mặt cậu.

Đúng vậy! Những quả dâu trên cây đột nhiên nhú ra đôi cánh, nhào xuống khỏi cành cây, bay vụt về phía ba người. Khoảng cách rất gần, những quả dâu lại bay rất nhanh, và nhất là chúng lao đi một cách lặng lẽ không một tiếng động. Chúng đang muốn làm gì?

Ngay từ lúc nhìn thấy những quả dâu ngoại cỡ, Lỗ Nhất Khí đã có một cảm giác vô cùng khó chịu, giống hệt cảm giác đã xuất hiện mỗi khi sắp gặp nguy hiểm trước đó. Bởi vậy, khi những quả dâu vừa mọc cánh, rời cành bay xuống, cậu lập tức chĩa súng bắn ngay không chút chần chừ. Trong nháy mắt cậu đã bắn hết sạch đạn có trong ổ súng. Sáu phát đạn, bắn rụng tám quả dâu, trong đó hai phát súng xuyên táo hai quả, giống như người ta xỏ kẹo hồ lô.

Song những quả dâu còn lại không hề bỏ chạy. Chúng không phải là chim, chúng chỉ là những quả dâu. Tiếng súng nổ hay kết cục thâm hiểm của đồng loại không làm chúng sợ hãi.

Chúng bay rất thẳng, rất nhanh, song do kích thước khá lớn, nên động tác thiếu linh hoạt, muốn chuyển hướng xem chừng rất khó khăn. Bởi vậy, nếu không muốn ăn dâu, vẫn có thể né tránh một cách dễ dàng.

Lỗ Thịnh Hiếu nghiêng người thụp xuống để tránh những quả dâu. Dù ông không tránh, thì những quả dâu cũng tự động né tránh viên đá Thi khuyến trong tay ông. Có thể nhìn thấy rất rõ, khi chúng vừa chạm tới

phạm vi lan toả của làn thi khí, lập tức găng gượng lái cơ thể công kênh bay chệch sang hướng khác.

Động tác của Lỗ Nhất Khí linh hoạt nhất, cậu nhanh chóng đổ người về phía trước, toàn bộ cơ thể rạp xuống sát đất, đây là động tác mà cậu đã học được trong thể dục ở trường Tây học. Những quả dâu đều bay qua phía trên người cậu.

Quý Nhân Tam quay lưng về phía cây dâu, nên không nhìn thấy những quả dâu biết bay. Hắn nghe thấy tiếng súng của Lỗ Nhất Khí, nhưng do tuyệt đối tin tưởng cậu nên hắn cảm thấy không cần quay đầu lại. Những quả dâu lại bay một cách âm thầm, nên hắn không nghe thấy gì. Không nhìn thấy, cũng không thấy chỉ còn lại xúc giác là có thể cảm biết. Cảm nhận của xúc giác là một cơn đau nhói ở ngay sau gáy.

Một quả dâu đã đập vào gáy Quý Nhân Tam, dừng lại chốc lát rồi lại bay đi, quay trở về cây dâu. Những quả dâu bắn hụt sau khi bay thành một vòng tròn lớn trong không trung cũng rào rào quay trở về trên cây.

Quý Nhân Tam biết mình đã trúng phải nút, sắc mặt trắng bệch của hắn bỗng chốc đã thành xám ngoét. Hắn chưa biết mình trúng phải nút gì, bởi vậy, hắn chỉ biết áp dụng biện pháp ứng phó khi bị rắn độc cắn, toàn thân thả lỏng, không cử động, sau đó chậm rãi, thật chậm rãi quay đầu lại, ra hiệu cho hai người kia tới cứu.

Và lúc này, một điều quái dị đã xảy ra. Bầy chó dại này giờ lẳng nhặng theo sau đều đã đứng im không nhúc nhích, đồng loạt rướn cổ, tru lên những tiếng dài thảm thiết. Có người nói rằng, đó là tiếng khóc của chó. Mà thông thường, chỉ khi gặp ma quỷ, chó mới khóc.

Trong tai Quý Nhân Tam, đó khác nào một khúc hát đưa tang vậy gọi linh hồn hắn đi vào địa ngục.

Bầy chó vừa tru lên, những quả dâu ngoại cỡ trên bốn cây dâu đồng loạt giương cánh, nhảy xuống khỏi cành một loạt, tựa như những giọt mưa khổng lồ ào ào lao về phía ba người.

- A!

Vừa lồm cồm bò dậy, chột nhìn thấy cảnh tượng này, Lỗ Nhất Khí buột miệng kêu lên kinh hãi cậu không còn kịp né tránh...

Quý Nhân Tam quăng vọi que hương độ hồn, múa tít cây Vũ Kim Cương, nhảy xổ tới.

Vừa quay đầu, nhìn thấy vô số quả dâu đang ào ào lao đến, Quý Nhân Tam lập tức hành động không chút chần chừ, bất kể bản thân trúng phải nút gì cũng mặc. Cử động, rất có thể sẽ chết nhanh hơn; bất động, khi lũ quái vật kia ập tới, chắc chắn còn chết nhanh hơn nữa. Hắn cũng tự nhủ, nếu như hắn buộc phải chết, cũng phải cố gắng giành giật một cơ hội sống cho Lỗ Nhất Khí.

Vũ Kim Cương không những có thể bảo vệ cơ thể và đề phòng ám khí, nó còn là thứ vũ khí có khả năng tấn công rất mạnh. Không, đúng ra phải gọi nó là một loại vũ khí “công thủ song toàn”. Gọng dù và tán dù đều bằng thép, mép viền của tán dù sắc bén như dao, tám gọng thép nhọn hoắt, đỉnh dù, cán dù như cây chùy thép đầy sức mạnh.

-A... a... a!

Quý Nhân Tam hét lên một tiếng thật dài, nhưng dư âm về cuối có phần lạc giọng. Trong tiếng hét, cây Vũ Kim Cương lúc xoay tít, lúc quăng đập, lúc lại múa lên vun vút. Hắn dùng tán dù đập vào những quả dâu, chặn chúng lại, sau đó xoay tròn cây dù, dùng viền mép sắc như dao mà chém, dùng gọng thép nhọn như dùi mà đâm. Cây dù chuyển động như một cơn gió lốc, đúng là nước tạt cũng không lọt. Những quả dâu rụng xuống như trút, rồi lại đua nhau bật lên lao tới.

Lỗ Nhất Khí vọi vãi tận dụng thời gian lấp đầy đạn súng, nhìn thấy quả dâu nào né khỏi phạm vi công kích của Quý Nhân Tam bay về phía cậu hoặc bay trở về cây, lập tức nổ súng bắn rụng.

Vài chục quả dâu đều đã rụng ngổn ngang trên mặt đất, nhưng Quý Nhân Tam vẫn tiếp tục múa tít cây dù trong cơn chém giết. Hắn đang liều mạng,

cũng giống như bầy chó dại kia, hẳn coi trận chiến này như một cơn liều mạng cuối cùng trước khi tắt thở.

Cuối cùng, tán dù đập mạnh xuống nền sân, mũi thép nhọn hoắt của một gọng dù xuyên ngập vào phiến gạch xanh. Quý Nhãn Tam thở hỗn hển, bàn tay phải vẫn nắm chặt cán dù, một thân ngạo khí, ngửa mặt nhìn trời, ánh mắt như tia chớp quét ngang dọc trên không.

Một bông tuyết trong suốt đậu xuống chóp mũi hẳn.

Ồ, tuyết đã rơi!

Hẳn chỉ có một mắt, nên có thể nhìn rất rõ vẻ trong suốt long lanh của bông hoa tuyết trên chóp mũi. Lại một phiến mỏng manh trong suốt nữa chao tới, không đậu lên chóp mũi hẳn, song con mắt độc nhất của hẳn cũng đã kịp nhìn ra. Đó không phải là tuyết, mà là một mảnh cánh rách bướm, mỏng tang như cánh ve sấu.

Bầy chó điên vẫn ngửa cổ lên trời tru lên từng chập, không biết chúng đang khóc than cho lũ quái vật đã bỏ hay đang cất tiếng gọi những bông hoa tuyết đang lả tả buông rơi.

- Đây có lẽ là tò vò, một loài tò vò đặc biệt. Thảo nào lại trồng dâu trước cửa, hoá ra là để nuôi loài côn trùng này! – Lỗ Nhất Khí dùng nòng súng gậy những quả dâu lớn khác thường trên mặt đất, quan sát thật kỹ, rồi nói tiếp – Trong phần “Tiểu Nhã” sách “Kinh Thi” có câu: “Sâu xanh có con, tò vò công về”*. Tò vò là một loài côn trùng sống ký sinh, nó bắt sâu minh linh đưa về tổ, sau đó đẻ trứng vào trong cơ thể minh linh. Sau khi trứng nở thành ấu trùng, sẽ ăn thịt sâu minh linh mà lớn lên. Người xưa cho rằng tò vò không đẻ được con, nên nuôi sâu minh linh làm con, bởi vậy mới gọi con nuôi là minh linh.

** Nguyên văn là “Minh linh hữu tử, quả lỏa phụ chi”. Minh linh là một loài sâu xanh, thường bị tò vò bắt về nhốt vào trong tổ, người xưa ngỡ là tò vò nuôi con giúp minh linh, nên gọi “minh linh” hay “minh linh tử” là con*

nuôi. Nhưng trên thực tế, tò vò bắt sâu nhốt vào trong tổ để làm thức ăn dự trữ cho ấu trùng tò vò.

Lỗ Nhất Khí lại nhìn những con tò vò lăn lóc trên mặt đất, nói tiếp:

- Giống tò vò này to lớn khác hẳn bình thường, có lẽ là giống tò vò vô dụng nham chỉ có ở thời viễn cổ. Vào thời viễn cổ, giống tò vò này thích sống ở trong lớp vỏ cứng bên ngoài tầng dung nham nóng chảy trên miệng núi lửa, ở đó nhiệt độ rất cao. Do ấu trùng của chúng dễ hấp thu khí lạnh mà kết tụ lại rất khó phân tán, cứ qua một khoảng thời gian, lại cần phải dùng đến một thứ ấm nóng để ép khí lạnh ra ngoài. Rất có thể tam canh hàn chính là ấu trùng của chúng. Ngày nay không còn lớp vỏ cứng trên dung nham nóng chảy nữa, bởi vậy, chúng sẽ đẻ trứng bên trong cơ thể sống, đợi đến khi nở thành trùng sẽ cắn vỡ cơ thể mà chui ra.

Lời Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp dứt, Quỷ Nhân Tam đang một thân ngạo khí, ngửa mặt nhìn trời, bỗng thấy hai chân mềm nhũn, suýt nữa thì ngã bổ nhào.

Chỗ vừa bị trúng đòn trên gáy giờ đây không thấy đau, cũng không thấy ngứa, chỉ hơi sưng tấy. Hắn hoang mang: “Đừng nói là bị tò vò đẻ trứng vào đấy nhé! Tiêu rồi! Mình đã trở thành thức ăn của lũ tò vò khốn kiếp!”.

Hắn càng nghĩ càng thấy khủng khiếp: “Trứng ở trong cơ thể mình, rồi nở ra thành ấu trùng, theo đường máu chui vào trong não, ăn óc mình, hút máu mình, mình lại phải vì nó mà đi hút máu nóng của người khác. Cuối cùng, hoặc là bị đánh chết, hoặc là rét cóng mà chết, hoặc là bị con trùng đục thủng thiên linh cái* chui ra!”.

** Tức là nắp hộp sọ.*

Không còn thấy hoa tuyết trên chóp mũi Quỷ Nhân Tam nữa, bởi vì trên đó đã rịn đầy mồ hôi.

Quỷ Nhân Tam đưa ngón tay chỉ chỉ về sau gáy. Hai người vội chạy lại xem, thì thấy, ở đó nổi lên một cục phồng rộp màu xanh tái.

Lỗ Thịnh Hiếu ấn ngón tay vào đó, song Quỷ Nhân Tam không có cảm giác gì. Ông bèn nắm lấy nhắc lên thứ, chỉ nghe Quỷ Nhân Tam rú lên một tiếng rùng rợn, đau tới mức suýt bất tỉnh, toàn thân mềm nhũn, may mà Lỗ Nhất Khí kịp thời đỡ lấy.

Lỗ Thịnh Hiếu lắc đầu, nói:

- Thứ này đã bám chặt vào kinh mạch đốt sống cổ, nếu cổ giật ra, dù không chết cũng toàn thân bại liệt!

Quỷ Nhân Tam nghe vậy, mặt mũi tái mét, buông người ngồi phịch xuống bậc thềm đá.

- Thực sự hết cách rồi ư bác? – Lỗ Nhất Khí hỏi.

Lỗ Thịnh Hiếu không nói gì, chỉ khẽ lắc đầu.

Quỷ Nhân Tam chờ dẫn nhìn trân trân vào bầy chó dại cách đó vài bước chân. Lúc này chúng đã chân căng cứng đờ, toàn thân lẩy bẩy, những vết lở loét khắp người dường như loé sáng, có vẻ đã đóng băng. Thân thể tím tái của chúng đã bị bao phủ dưới một làn sương trắng, miệng không ngớt rên lên những tiếng nã nê.

“Rồi mình cũng giống như thế này ư? Rồi mình cũng giống như thế này ư?” – Quỷ Nhân Tam chờ dẫn lăm bằm trong miệng. Đột ngột, hấn rút phắt cây đục ba cạnh từ trong chiếc túi sau lưng, đâm thẳng vào yết hầu.

Lỗ Nhất Khí từ nãy đã không rời mắt khỏi Quỷ Nhân Tam, bởi vậy, khi hấn vừa rút cây đục ra, cậu liền lao đến, ôm chặt lấy cánh tay hấn khi mũi đục chỉ còn cách yết hầu vài tấc.

- Không được! Cháu trai, vẫn còn cơ hội mà! – Lỗ Thịnh Hiếu cũng vội xáp đến giữ lấy Quỷ Nhân Tam nói – Theo như ta biết, trứng tò vò thường sau bảy ngày mới nở thành ấu trùng. Nội trong bảy ngày, nếu chúng ta tìm được hai người, cậu vẫn còn cơ hội!

Quỷ Nhân Tam nghe vậy, liền dừng tay lại.

- Hai người nào vậy? – Lỗ Nhất Khí vốn xưa nay không thích đặt câu hỏi, giờ cũng sốt sắng hỏi lại.

- Vĩ Kinh Đạo ở Thương Châu và Tiểu Dao Bì ở Lan Châu. Y đạo điền đảo của Vĩ Kinh Đạo có thuật kim gãy ngược trăm huyết, có thể sẽ khêu được trứng tò vò ra. Tiêu Dao Bì có đao pháp đao cạo Bào Đình tí hon một dao chín lớp da, chắc chắn có thể cạo bỏ đám trứng. Tiểu Dao Bì đang ở Lan Châu, quá xa, đi bảy ngày chưa chắc đã tới. Song Thương Châu rất gần với Bắc Bình, Vĩ Kinh Đạo cũng có chút ít giao tình với ta. Hôm nay nếu chúng ta có thể trở ra được, sẽ lập tức đến Thương Châu!

Lời ông vừa nói ra, con mắt độc nhất của Quỷ Nhãn Tam bỗng sáng lên lấp lánh. Hẳn nghĩ cũng phải, dù sao cũng chỉ có một mạng, so với tự mình kết liễu, chẳng bằng xốc lại tinh thần, liều mạng một phen. Nếu đêm nay may mắn thoát thân, biết đâu vẫn còn cơ hội sống.

Chốc lát, hẳn đã lại khí thế bưng bưng, trong lòng không còn bận tâm đến điều gì nữa. Hẳn đứng dậy, lôi bình rượu ra nhấp lấy một ngụm, thắt lại dây lưng, nhặt cây Vũ Kim Cương lên, xông thẳng về phía cửa chính của căn phòng.

Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu lập tức bám theo sát phía sau, ba người lao thẳng vào cánh cửa đang mở rộng như một cơn gió, cuốn theo vài bông hoa tuyết bay theo vào rồi xoay tít tại chỗ. Những bông hoa tuyết còn chưa kịp chạm đất, cánh cửa bỗng “sầm” một tiếng đóng chặt lại sau lưng. Ba người giật bản mình, song đều không cử động. Họ biết, cửa đã đóng lại, sẽ rất khó mở ra. Trong cơ quan chạ bấy, như thế được gọi là “phong sáo” (khép bấy). Việc cần làm trước mắt là tiếp tục tìm đường đi tiếp, không nên lãng phí thời gian ở đây.

Họ dừng lại một lát để làm quen với bóng tối trong phòng. Trong lúc đó, Lỗ Nhất Khí không nén nổi tò mò lui lại một bước, sờ lên cánh cửa. Một cánh cửa rất quái lạ, cứ như liền thành một tấm, không hề sờ thấy khe cửa. Trong phòng vốn đã rất tối tăm, không có một chút ánh sáng, giờ cửa đã đóng lại, bóng tối càng thêm đặc quánh không nhìn thấy bất cứ thứ gì.

Đúng vậy, điều quan trọng nhất hiện giờ là phải tìm ra đường đi, nhưng đường đi nằm ở đâu?

Dường như con mắt cú đêm của Quỷ Nhân Tam cũng đã không còn tác dụng. Hấn gắng gượng căng mắt nhìn đến mấy lượt, nhưng trước mắt vẫn là một màn đen kịt, không thể nhìn thấy một thứ gì.

Lỗ Thịnh Hiếu lôi ra chiếc đèn khí tử phong, đang chuẩn bị mở ra, bỗng văng đến một giọng con gái du dương khe khẽ. Ba người bất giác khựng lại, dỏng tai chăm chú lắng nghe.

-Khô a...Thiếp đây con gái nhà phú quý, yêu kiều đài các chốn thâm khuê...

Chương 4.2 BÓNG MA ĐÈ

Một giọng hát véo von của vai hoa đán* trong Kinh kịch bỗng cất lên uyển chuyển du dương, dư âm vẫn vút. Trong bóng tối dày đặc, trong đêm đông giá buốt, giọng hát trong vắt thể lượng thực sự khiến người ta nghe mà rợn tóc gáy.

** Hoa đán là một dạng vai nữ trong hí kịch Trung Quốc, phần lớn là vai các cô gái trẻ trung, xinh đẹp, tính tình hoạt bát.*

Lỗ Nhất Khí cũng đang lắng nghe, cậu đang tìm xem tiếng hát ấy phát ra từ đâu. Không chỉ có cậu, hai người kia cũng đang chăm chú tìm kiếm. Nhưng lạ thay, cả ba người đều không phát hiện ra được giọng hát từ đâu vắng lại. Bốn phương tám hướng dường như đều vắng vắng tiếng hát, như là có một đám đông đang vây kín lấy họ, cùng cất lên một giọng hát giống hệt nhau.

Lỗ Nhất Khí không nghe ra, cũng chẳng nhìn ra, song trong ý thức của cậu đang từ từ hình thành một cảm giác lờ mờ. Dường như có một hình bóng thướt tha màu trắng đang lượn vòng quanh, phất phơ như một làn gió thoảng.

Đột nhiên, một ngón tay lạnh buốt khẽ vuốt qua bên má phải của cậu.

- Á!

Cậu buột miệng kêu lên một tiếng kinh sợ, bỗng chốc cơ mặt căng cứng, trái tim như bị một bàn tay bóp nghẹt.

- Sao thế? – Lỗ Thịnh Hiếu vội hỏi.

Lỗ Nhất Khí không trả lời, cậu đang vô cùng khiếp đảm. Cảm giác mách bảo với cậu, tình thế trước mắt cực kỳ nguy hiểm. Nơi ngón tay vừa vuốt qua buốt lạnh khác thường, buốt lạnh hệt như ngón tay vừa nãy. Hơn nữa, cảm giác buốt lạnh còn không ngừng lan rộng, một nửa khuôn mặt đã không còn cảm giác.

- Con... hình... như đã... chạm... phải nút... rồi... cảm giác... hơi khác... lạ...

Phải một lúc sau, Lỗ Nhất Khí mới mở miệng lắp bắp được vài tiếng, do một nửa khuôn mặt cậu đã lạnh đến tê cứng, nên giọng nói cũng ảm ờ không rõ. Cậu phải nói ngay, nếu không, rất có thể lát nữa sẽ không còn nói nổi.

Lỗ Thịnh Hiếu vừa nghe Lỗ Nhất Khí nói đã chạm phải nút, bèn vội vã châm đèn khí tử phong.

Vào khoảnh khắc ngọn lửa vừa chập chờn bùng lên, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy một khuôn mặt, khuôn mặt của một người con gái tuyệt đẹp.

Khuôn mặt đó cách cậu chưa đầy hai thước, đang lướt nhanh về phía cậu, điệu bộ tựa như đang muốn tặng cho cậu một nụ hôn.

Đó là một khuôn mặt tuyệt đẹp, song sắc mặt xanh lét, con mắt màu trắng đục, trên hai gò má là hai vệt son đỏ tròn xoe. Khuôn mặt đang nở một nụ cười dịu dàng, song nụ cười trơ trơ cứ như được tạc sẵn trên khuôn mặt.

Lỗ Nhất Khí muốn né tránh song không kịp. Khuôn ặt lướt tới rất nhanh, trong khi khuôn mặt cậu đã tê cứng, đến xoay đầu cũng rất khó khăn. Đúng lúc hai đầu mũi sắp chạm nhau đến nơi, bỗng nhiên khuôn mặt ngoặt thành một góc vuông lướt sang bên cạnh, lẩn vào trong bóng tối.

Toàn bộ quá trình chỉ diễn ra trong nháy mắt, trong một thoáng bập bùng của ngọn lửa đèn.

Tiếp đó, giọng hát lại cao thêm một âm vực, càng thêm chói tai.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam đều không nhìn thấy khuôn mặt thiếu nữ, họ chỉ quan tâm tới vết ngón tay bầm đen hằn trên mặt Lỗ Nhất Khí. Sắc đen đang dần dần lan rộng từ vết ngón tay, thành từng tia mảnh màu đen bò lan ra tứ phía như một mạng nhện chằng chịt, đã lan khắp quá nửa khuôn mặt. Toàn bộ phần đầu cậu đang bị bao phủ trong một lớp khí đen.

Ngọn lửa trong đèn khí tử phong vẫn chưa cháy lên được, bập bùng vài cái rồi lại tắt ngấm. Lỗ Thịnh Hiếu châm tiếp một môi khác, song nó vẫn chỉ loé lên chốc lát rồi lại tắt.

Lỗ Nhất Khí đã không thể nói được nữa, cảm giác lạnh buốt đã đông cứng trên toàn bộ khuôn mặt. Bác cậu và Quỷ Nhân Tam vẫn tiếp tục trao đổi điều gì đó cậu không hiểu lắm.

- Cậu Tam, tiếng nơi nào khó tìm, đèn không gió tự tắt, đã nhìn ra được là khám gì chưa?

- Biết rồi!

- Vậy cậu nhìn xem Lỗ Nhất Khí đã trúng phải nút gì?

- Cậu ta trúng phải nút độc!

- Có nghiêm trọng không? Có giải được không? – Giọng nói của Lỗ Thịnh Hiếu đầy lo lắng.

- Nghiêm trọng. Giải được!

Lỗ Nhất Khí cảm thấy có một bàn tay đang sờ vào cậu. Tuy mặt cậu đã tê cứng, song cậu vẫn giật mình hoảng hốt, vội đưa tay chụp lấy cổ tay đó.

- Cậu cả, đứng im, tôi giải độc cho cậu! – Cậu nhận ra tiếng của Quỷ Nhân Tam.

Bàn tay của Quỷ Nhân Tam đang xoa nhẹ lên vết ngón tay trên mặt Lỗ Nhất Khí. Cùng với động tác đó, cảm giác của cậu dần dần quay trở lại. Tay Quỷ Nhân Tam trơn tuột giống như bôi một thứ dầu mỡ gì đó, thật ấm áp và dễ chịu. Cậu đã bắt đầu cảm nhận được sự thô ráp trên đầu ngón tay của Quỷ Nhân Tam. Mặt cậu không còn lạnh buốt nữa, mà đang ấm dần lên, càng lúc càng ấm, và bắt đầu nóng ran.

Lỗ Nhất Khí kêu khê một tiếng.

- Nóng à? Không sao, cố chịu một lát! – Quỷ Nhân Tam nói.

Nóng quá, nóng rất như bị lửa thiêu. Lỗ Nhất Khí cảm thấy mồ hôi nóng đã toát ra khắp mặt. Nhưng mồ hôi vừa toát ra, cảm giác nóng rất lập tức biến mất. Mồ hôi càng toát ra nhiều, cậu càng cảm thấy mát mẻ dễ chịu.

Tiếng hát ma quái đột nhiên nhỏ lại, dường như là thiếu nữ đang hát đã bay ra xa.

Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí chỉ còn thấy dập dính trên má phải, còn mọi cảm giác đã trở lại bình thường.

- Thế nào rồi? – Quý Nhân Tam hỏi.

- Tôi nhìn thấy khuôn mặt của một cô gái, khuôn mặt đó suýt nữa đã va vào tôi! – Lỗ Nhất Khí hỏi một đấng trả lời một néo, bởi lẽ cậu cảm thấy chuyện này quan trọng hơn, cần thiết phải nói cho họ biết.

Nghe câu trả lời lưu loát của cậu, Lỗ Thịnh Hiếu và Quý Nhân Tam biết cậu đã hồi phục.

- Cuối cùng cũng đã nhìn thấy người bên đối thủ rồi! – Lỗ Nhất Khí từ đầu tới giờ vẫn luôn cảm thấy ảm ức trong lòng. Liều mạng sống chết cho tới tận bây giờ, mà vẫn chưa thấy bóng dáng của đối phương đâu, nên trong cậu đang ấp ủ một niềm thôi thúc, muốn tìm ra đối thủ mặt đối mặt quyết đấu một phen.

- Nhưng thật không ngờ, đối thủ lần này lại là nữ! – Cậu nói ra câu này không phải là cảm thấy đáng tiếc, mà ngược lại, có chút ngán ngẫm, bởi cậu luôn cảm thấy rằng khả năng ứng phó với phụ nữ của cậu rất kém cỏi.

- Không, đó không phải là người bên đối thủ! – Quý Nhân Tam trả lời.

- Vậy cô ta là ai?

- Là ma!

Ma? Chẳng lẽ trên đời này có ma thật ư?

Lỗ Nhất Khí cảm thấy rất khó tin. Tuy trong những cuốn sách cũ kỹ tàn khuyết mà cậu từng đọc ở nhà chú Tư thi thoảng cũng có nhắc tới ma quỷ, song cậu chưa bao giờ tin điều đó là có thật. Các thầy giáo trong trường

Tây học cũng nói rằng chuyện ma quỷ là hoàn toàn không tồn tại. Cậu vẫn luôn cho rằng, đó chẳng qua là do người xưa thêu dệt hoặc tự tưởng tượng ra để hù dọa và khống chế người khác. Nhưng giờ đây, cậu đã nhìn thấy tận mắt, chẳng lẽ trên đời này quả thực có tồn tại những thứ không thể giải thích được chẳng?

- Là ma thật ư? Vậy nó có quay lại nữa không?

- Chắc là sẽ quay lại, khám chưa khoá, nút đã giải nó sẽ chưa chịu bỏ cuộc! – Lỗ Thịnh Hiếu trả lời.

- Đây là quỷ khám, còn đáng sợ hơn cả hoạt khám!- Quỷ Nhãn Tam nói với Lỗ Nhất Khí.

- Anh Tam, trước đây anh đã gặp bao giờ chưa? – Lỗ Nhất Khí hỏi, không giấu nổi vẻ hoài nghi.

- Gặp rồi, cậu đừng sợ, tôi đối phó được. Ba người chúng ta hãy ngồi xuống, quay lưng vào nhau!

Nói đoạn, Quỷ Nhãn Tam ngồi xuống trước, chân xếp bằng trên mặt đất, sau đó cúi vào tay Lỗ Thịnh Hiếu một gói giấy bùa màu vàng, rồi nói:

- Lá bùa này giữ lấy hộ thân!

Nhưng hắn không đưa bùa cho Lỗ Nhất Khí. Hắn nói:

- Cậu cả, khi này khuôn mặt ma kia không dám đâm vào mặt cậu, chứng tỏ nó sợ cậu, cậu không phải sợ nó. Ma quỷ chỉ là một luồng khí, một ảo ảnh. Chỉ cần cậu không dao động, nó sẽ không làm gì được cậu. Người ta phần lớn đều là tự mình dọa chết mình mà thôi! – Hiếm hoi lắm mới thấy Quỷ Nhãn Tam nói nhiều như vậy.

Vừa nói, Quỷ Nhãn Tam vừa vẽ một tấm thẻ đuổi hồn bằng chu sa trên nền nhà lát gạch vuông đánh dầu bóng, sau đó lầm rầm trong miệng:

- Đông quy đông, tây quy tây, dương theo dương, âm theo âm, không nhập cõi luân hồi, dương thế không chốn ở, địa phủ cửa đã mở, đầu trâu

mặt ngựa truy, ai theo đường nấy, ai về chỗ nấy. Thái Thượng Lão Quân, gấp gấp theo lệnh! Sắc!

Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm, ngày thường hẳn nói năng cụt lùn, chẳng lẽ là dành lời để niêm thần chú chẳng.

Giọng hát lại vang lên, âm vực càng cao vút, tiếng hát cũng càng thêm chói tai.

Quý Nhân Tam giơ hai tay lên rũ mạnh, hai đạo bùa lập tức bùng cháy. Trên lá bùa chắc hẳn có bột lân tinh, nếu không, sao có thể vừa rũ đã bốc cháy.

Ánh lửa từ đạo bùa vừa bùng lên, Lỗ Nhất Khí lại nhìn thấy khuôn mặt kia, cậu thấy rõ trong hai con mắt trắng đục hoàn toàn không có con người.

Song thật kỳ lạ, hai đạo bùa vừa bùng lên đã lại tắt ngấm.

Đầu Lỗ Nhất Khí chỉ muốn ngả về phía sau. Cậu thấy sợ, đó là chuyện khó tránh. Tuy lửa bùa đã tắt, cậu không còn nhìn thấy khuôn mặt đó nữa, song vấn đề là ở chỗ, hiện cậu đã biết rõ đó là một khuôn mặt ma. Thử nghĩ mà xem, trong bóng tối, có một khuôn mặt ma đang ở ngay trước mặt, đang nhìn mình chăm chăm, mà bản thân không biết nó muốn làm gì mình, cũng không nhìn thấy nó đang làm gì, sẽ có cảm giác ra sao? Chắc hẳn sẽ còn đáng sợ hơn rất nhiều so với việc tận mắt nhìn thấy nó.

Cậu không thể lui đầu lại. Cắn cổ cậu đã cứng đờ, dường như có thứ gì đó đang kẹp chặt lấy cổ cậu cố định nó tại một chỗ, càng lúc càng thít chặt, tới mức cậu cảm thấy nghẹt thở. Cậu muốn đứng lên để tránh nhưng cũng không thể nhúc nhích. Vai cậu, đỉnh đầu cậu dường như bị một vật gì rất nặng đè ập xuống, muốn duỗi thẳng lưng cũng không được. Tiếp đó, không chỉ có cổ, mà toàn bộ cơ thể cậu đều có cảm giác như bị trói chặt, không thể động cựa lấy một ly, ngay cả xoay đầu cũng không được. Như thể cậu đang bị nhốt trong một hộp sắt vuông vức, và chiếc hộp đang liên tục thu hẹp và siết chặt lại.

Toàn thân bị chèn ép nặng nề khiến cậu hoa mắt, chóng mặt, tức ngực, khó thở. Cậu bắt đầu nghe thấy tiếng máu lưu chuyển trong cơ thể, ò ạt như một dòng sông đang cuộn chảy.

Cậu muốn hét lên. Cậu mở miệng “A” lên hai tiếng, song không hiểu do giọng cậu quá nhỏ, hay là vì tiếng hát quá cao, mà bác cậu và Quý Nhân Tam đều không chú ý tới.

Cậu bắt đầu cảm thấy hoang mang. Trong lúc hoang mang, cậu lại nhìn thấy khuôn mặt ma. Khuôn mặt đang mỉm cười. Nó vẫn luôn mỉm cười, nhưng khoé miệng không hề nhúc nhích. Khác chẳng là ở chỗ, khuôn mặt đó đang lắc lư, nói chính xác hơn, là đang bồng bênh. Giống như một mặt nước dập dờn sóng gợn.

Cậu hít thở lúc một khó khăn. Phải làm sao bây giờ? Chỉ còn cách tự mình cứu mình mà thôi!

Khuôn mặt đã ở gần sát, cậu muốn tự cứu mình, trước hết phải không chế được nỗi khiếp sợ.

Thế là cậu mở trừng mắt, nhìn chăm chăm vào đôi mắt trắng đục kia. Sau đó cậu bắt đầu mỉm cười, cố gắng hết sức để cười. Cậu coi khuôn mặt kia như một tấm gương, và cậu mỉm cười thoải mái như cười với chính mình. Cậu đang cố gắng cho khuôn mặt kia biết rằng, cậu không hề sợ. Nó chỉ là một khuôn mặt, một khuôn mặt khá là đẹp đẽ.

Cậu không còn lùi về phía sau nữa, mà thả lỏng phần cổ, nhưng nhờ vậy, cậu lại cảm thấy áp lực đè nặng lên cổ rõ ràng đã giảm bớt. Ồ, quả nhiên là có tác dụng, nếu đã có tác dụng, tại sao cậu lại không tiếp tục...

Thế là cậu không né tránh nữa, cậu đưa khuôn mặt mình lại gần khuôn mặt ma kia. Do cơ thể cậu vẫn đang chìm trong vòng xoáy áp lực, nên tốc độ di chuyển của cậu rất chậm, dường như đang nhích dần từng milimet.

Khi cậu sắp chạm tới nơi, khuôn mặt ma bèn hơi nhích về sau một chút, giống như một thiếu nữ ngượng ngùng né tránh nụ hôn đầu tiên, ngập ngừng nửa muốn nửa không.

Cậu bất ngờ đưa nhanh cần cổ đã rời lỏng phần nào về phía trước, há to miệng, cắn về phía đầu mũi của khuôn mặt ma. Khuôn mặt vội vã lùi lại, chớp mắt đã ở xa hơn hai thước.

Lỗ Nhất Khí thấy con ma đã lùi ra xa, cảm giác toàn thân thư giãn, thế là cậu không kịp suy nghĩ, lập tức giơ hai tay về phía khuôn mặt, cậu muốn bóp cổ nó. Song cậu hành động quá chậm, khuôn mặt vừa lui ra, lập tức bay lướt trở lại, chỉ còn cách mặt cậu chưa đầy một tấc.

Vòng xoáy áp lực lại bao trùm lấy cậu, cậu không thể giơ tay ra được nữa, thậm chí hai tay còn chưa kịp nhấc lên. Một lần nữa cậu lại bị kẹp chặt. Luồng lực đạo vốn dĩ dùng để giơ tay ra giờ đã chuyển hướng, hai cánh tay bị ép sát vào cơ thể, ấn xuống phía dưới.

Áp lực đè lên cơ thể mỗi lúc càng thêm nặng nề, cậu đã nghe thấy tiếng xương cốt kêu lên răng rắc, nhưng cậu vẫn gắng giữ bình tĩnh. Bàn tay ấn xuống phía dưới, vừa hay chạm phải một vật gì đó. Chính là cái túi vải thô của cậu. Trong túi có súng lục, nhưng nó vô tác dụng với ma quỷ; có lựu đạn, song cũng vô ích. Nhưng trong túi còn có một viên đá, một viên đá không chừng lại có tác dụng – viên đá huỳnh quang Ba Tư.

Cậu biết, cậu cần phải gắng gượng chống đỡ, cần phải tìm cách lôi được viên đá ra. Song giờ đây, hai tay cậu đã không thể nhấc lên nổi, nói gì tới việc thò vào trong túi. Bàn tay của cậu chỉ có thể đè lên túi vải, dưới sức ép của cơ thể, nó đang từ từ trượt xuống dưới.

Qua lần vải thô, cậu đã nắm được viên đá. Dẫn rằng vật mà cậu đang nắm lấy có thể chính là sinh mệnh của cậu, nhưng dù sao cũng vẫn còn một lớp vải thô ngăn cách. Lớp vải tuy không quá dày, nhưng giờ đây đã trở thành một khe sâu ngăn cách giữa sự sống và cái chết.

Cậu cảm giác cột sống cổ đã sắp gãy gục đến nơi. Cậu lấy làm ngạc nhiên, tại sao hai người kia vẫn không tới giúp mình. Tuy xung quanh tối đen như mực, xoè tay không nhìn thấy ngón, nhưng cho dù bác cậu không nhìn thấy, Quỷ Nhân Tam hãn cũng phải nhận ra mới đúng.

Tay cậu tiếp tục trượt xuống trong tuyệt vọng. Viên đá huỳnh quang trong túi giống như sợi dây cứu mạng của cậu, cậu nắm chặt lấy nó không chịu buông ra. Cách một lớp vải, nó đang trượt xuống cùng với bàn tay cậu.

Một tia sáng hé ra từ trong tay Lỗ Nhất Khí, tuy không thực sáng, song trong căn phòng thăm tối, nó khác nào một tia chớp loé, một tia chớp sáng mãi không tắt.

Bị tia sáng rọi vào, khuôn mặt ma lập tức tan biến như một vũng nước loang. Giọng Kinh kịch đang cao vút cũng đột ngột im bật, chỉ còn dư âm ong ong vắng trong căn phòng.

Toàn thân Lỗ Nhất Khí như trút được gánh nặng ngàn cân. Cậu đứng vụt dậy, tay giơ cao chùm ánh sáng, tựa như vị thần tiên đang cầm ngọn đèn trời, chiếu sáng căn phòng thăm tối.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam cũng theo nhau đứng dậy. Họ hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy Lỗ Nhất Khí thần thái bưng bưng. Họ không hiểu về hưng phấn trên khuôn mặt cậu do đâu mà có.

- Hai người không sao chứ?

Lỗ Nhất Khí nhìn thấy vẻ ngờ ngác trong ánh mắt của họ, thì lấy làm lạ.

- Cậu không sao chứ? – Hai người cũng lấy làm lạ, đồng thanh hỏi Lỗ Nhất Khí.

- Có đấy, con lại nhìn thấy ma!

Lỗ Nhất Khí bèn thuật lại sự tình từ đầu đến cuối cho họ nghe.

Sắc mặt của Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam thoát trở nên vô cùng căng thẳng. Kỳ thực, toàn bộ quá trình giằng co và giải thoát vừa qua của Lỗ Nhất Khí chỉ xảy ra trong khoảnh khắc. Hai người chỉ vừa mới kịp trao đổi có hai câu về chuyện không đốt được lá bùa, mà Lỗ Nhất Khí đã kịp trở đi trở lại qua hai cửa sinh tử.

- Đó là bị ma đè, ma khí bao bọc lấy người, đẩy con đến ranh giới giữa âm và dương, bởi vậy bác và cậu Tam đều không cảm nhận được. Hơn nữa,

nghe nói tại ranh giới âm dương, thời gian dài ngắn khó định, bởi vậy, có lẽ con cảm thấy thời gian rất dài, nhưng trong thực tế, hai người chúng ta mới chỉ kịp nói có hai câu! – Hoá ra Lỗ Thịnh Hiếu cũng am hiểu về Ma đạo. Về điểm này xưa nay Lỗ Nhất Khí chưa từng biết tới, bởi vì những sách vở mà cậu đã xem rất ít khi đề cập đến lĩnh vực này, trong khi Lỗ Thịnh Hiếu chưa bao giờ nói cho cậu biết. Có lẽ đây là những kiến thức mà bác cậu đã tích lũy được từ khi còn trẻ, hoặc trong khi tu đạo.

- Không ngờ kỹ nghệ của đối phương về mặt này cũng tiến bộ nhiều đến vậy. Như cậu cả vừa kể, cậu đã cản lại khuôn mặt ma khiến nó phải thoái lui, nếu như trước đây, ma đã thoái lui, nó sẽ không tiếp tục bao vây nữa. Song giờ đây, con ma này lại có thể tiến lui có thể, công thủ nhip nhàng. Xem ra đối thủ không đơn thuần chỉ biết thuật đuổi ma, mượn quỷ như trong sách đã viết, mà có lẽ họ còn biết nuôi ma, huấn luyện ma, lợi dụng ma. Tôi thua xa bọn họ rồi! – Chỉ cần nhắc tới ma quỷ, Quỷ Nhân Tam liền liền thoảng hàng tràng, nhưng trong ngữ điệu không hề có vẻ chán nản, buồn bực vì thua kém người khác, mà ngược lại, còn tràn đầy hào hứng và ngưỡng mộ.

- Đừng nói là cậu, ngay cả ông tổ của đối phương vốn được xưng là “luận ma quỷ đệ nhất thiên hạ”, nếu nhìn thấy những thủ đoạn hôm nay, e rằng cũng phải ngậm ngùi chịu thua!

Nghe bác nói vậy, Lỗ Nhất Khí chột rùng mình:

- Luận ma quỷ đệ nhất thiên hạ? Lẽ nào tổ sư gia của họ chính là nhân vật đó?

Cậu không nói tiếp, chỉ đưa mắt nhìn bác và Quỷ Nhân Tam, hai người đều gật đầu xác nhận.

Lỗ Nhất Khí đã nhiều lần ý thức được về mức độ đáng sợ của đối thủ, nhưng giờ đây, nói sợ không thôi vẫn chưa đủ, mà trong thâm tâm cậu còn có phần nể sợ và sùng bái. Bởi lẽ, vị tổ sư gia đó cậu biết rõ, chính là Mặc Tử, người sống cùng thời đại với Lỗ Ban, ông tổ của dòng họ Lỗ. Vào hơn hai nghìn năm trước, vị tổ sư gia này đã có những thành tựu siêu phàm

trong các lĩnh vực khoa học, triết học, quân sự và huyền học, quả thực là một vị thánh nhân!

Cậu từ từ hạ bàn tay đang cầm viên đá huỳnh quang xuống, ngậm ngùi tự nhủ với bản thân, có thể giữ được mạng sống mà đi được tới đây, hẳn có đến tám phần là nhờ may mắn.

Giống như viên đá huỳnh quang đang ở trong tay cậu, nếu không phải lúc ngoài cổng chính, cậu nổ súng bắn rần xuyên qua túi vải, lưu lại một lỗ thủng trên túi thì làm sao lúc này nó có thể trượt vào trong tay cậu. Và như vậy, cậu còn có thể đứng tại nơi đây, ngạo nghễ giơ cao viên đá phát sáng được hay không? Không chừng giờ đây cậu đã theo khuôn mặt kia phiêu đảng trong chốn âm gian cũng nên.

Lúc này, cậu chỉ khao khát một điều, đó là trở về, trở về tiếp tục phụ giúp chú Tư buôn bán đồ cổ như trước. Không phải vì cậu sợ hãi trước sức mạnh và sự khủng khiếp của hồn ma, mà là vì cậu đã biết, đối thủ là hậu duệ của bậc thánh nhân kia, thì chuyện hồn ma tuyệt đối không nhằm nhí như những gì người đời vẫn thường truyền miệng.

Hào tình tráng chí tuổi trẻ trong cậu chốc đã hoá thành một cơn u uất. Trong trí não cậu không ngừng cất vấn: Đối thủ của mình tại sao lại là Mặc gia? Tại sao mình lại liều mạng đấu sức với hậu duệ của vị thánh nhân hiền lương bác ái nhường đó? Mục đích của phe mình rốt cuộc là gì? Phải rồi, dòng họ Lỗ nhà mình, cho dù có phải là chính mạch đích truyền hay không, vẫn được coi là hậu duệ của Lỗ Ban. Lẽ nào chỉ vì hơn hai nghìn năm về trước, tại nước Sở, Lỗ Ban và Mặc Tử do “cửu công cửu cự”* mà đã kết thành thù oán? Cho dù có đúng là như vậy, thì hai nghìn năm đã trôi qua, hậu duệ của hai dòng họ cũng không nên oán thù dai dẳng đến mức này!

** Lỗ Ban và Mặc Tử luận về chiến tranh, Lỗ Ban dùng chín loại vũ khí, thiết bị để tấn công thành chín lần, Mặc Tử dùng chín phương pháp để giữ được thành trong cả chín lần.*

- Bác ơi, hay là mình về thôi! – Sau một hồi lâu, Lỗ Nhất Khí mới lúng búng trong miệng.

Lỗ Thịnh Hiếu đang mặt ủ mày chau, không biết đang buồn bã điều gì, chợt nghe Lỗ Nhất Khí nói vậy, trong mắt ông lập tức loé lên một tia dữ tợn. Ông cắn chặt răng, cố gắng khống chế những cơ mặt đang co giật liên hồi, rồi nói rành mạch từng chữ:

- Không về được nữa! Đêm nay, nếu như con không vào được trong nhà, thì cả đời này, con đừng mơ... tới được đây nữa. Có một số thứ... cho tới chết... con cũng không thể hiểu được. Đây là cơ hội duy nhất trong đời, con phải tin tưởng bác, tin tưởng anh Tam, lại càng phải tin tưởng... chú Hạ... người đã hy sinh cả mạng sống vì chúng ta. Con phải đi tiếp, con nhất định phải đi tiếp! Tuyệt đối không thể quay về!

- Chỉ có điều... Mà thôi. Nếu bác cảm thấy cần thiết, vậy chúng ta đi thôi! – Lỗ Nhất Khí vâng lời, nhưng vẫn chút miễn cưỡng.

Lỗ Thịnh Hiếu thở ra một hơi dài. Ông đã hồi phục lại trạng thái bình thường như trước. Ông chậm rãi nói:

- Thời gian quá gấp rút, khó nói được rõ ràng, và lại có một số việc vẫn chưa phải lúc để nói cho con rõ. Khi vào được căn nhà của tổ tiên, chỉ mong con có thể tìm ra manh mối, lĩnh ngộ được điều gì. Tới khi đó, chưa biết chừng con sẽ còn hiểu rõ hơn ta!

Quý Nhân Tam này giờ không để tâm đến họ, hắn đang lẳng lặng quan sát kỹ Lỗ Nhất Khí dưới ánh sáng lờ mờ toả ra từ viên đá huỳnh quang. Hắn đã hiểu vì sao khuôn mặt ma vừa rồi không dám đâm vào Lỗ Nhất Khí. Thì ra trước đó, khi lão mù giúp cậu phá màn che mắt bởi bức tranh thuỷ ngân Nam Từ, lão đã dùng đầu lưỡi đầy máu liếm trên ấn đường cậu vẽ thành một lá bùa Thái Công, bởi vậy vừa rồi hắn chỉ đưa bùa hộ mệnh cho Lỗ Thịnh Hiếu mà không đưa cho cậu. Nhưng bùa Thái Công đã bị mờ hôi rờng rờng trên trán cậu xoá nhoà, chỉ còn là một vệt đỏ loang lổ, bởi vậy vừa rồi mới bị ma đè.

Tiếp đến, Quý Nhân Tam lại xem xét kỹ trong phòng. Hắn cũng đã nhận ra, tại sao mình không nhìn thấy gì cả. Nguyên do là trong phòng không hề

có bất kỳ một đồ vật nào. Hơn nữa, toàn bộ vách tường, xà kèo, cột trụ đều được sơn một màu đen trũi.

Kỳ lạ hơn nữa là căn phòng này không hề vuông vắn. Góc tây bắc của nó là một hình vòng cung hướng vào bên trong, thiếu mất nửa mặt tường phía tây và già nửa tường phía bắc, không có tường phía đông. Thuận theo hình vòng cung này, mặt đông là một con đường quanh co dẫn ra phía sau, không biết nó thông tới đâu. Căn phòng cũng không có cửa phía tây, có nghĩa là từ gian phòng chính, không thể đi sang gian phòng phía tây; phía đông tuy có đường, song cũng không biết có dẫn tới căn phòng phía đông hay không. Căn phòng này quả là rất khó giải thích theo kiến trúc học. Theo phong thủy học bố cục này gọi là không theo quy tắc Ngũ hành, không tụ khí của trời đất. Dương minh ở rìa góc, âm hối ở chính đường. Xem ra đây đúng là một nơi thích hợp để nhốt ma, giữ ma, nuôi ma.

- Đi thôi, về nhà càng sớm càng tốt!

Lỗ Nhất Khí rảo bước tới con đường tối mịt phía đông. Những hành động liêu lĩnh kiểu này của cậu thường khiến Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam không kịp lên tiếng ngăn chặn. Song sự tình không đến nỗi quá tệ, nhiều nhất cậu cũng chỉ bước lên hai bước là lại quay trở lại, bởi lẽ cậu không biết nên đi thế nào.

Trong lối đi, có thể nhìn thấy hai cánh cửa, hai cánh cửa giống nhau y hệt, không hiểu nên đi theo cửa nào? Cả ba người đều không biết. Những cánh cửa kiểu này không thể tùy tiện xông vào. Nếu trong cửa có cạm bẫy, đó là đường đi, phá được bẫy giải được cạm, đi đến đâu hay đến đấy; nếu trong cửa không có cạm bẫy, tức là không có đường đi, không có đường đi, tức là đường chết, bước chân vào khó mà sống sót trở ra.

- Khổ a...

Tiếng mào đầu của khúc Kinh kịch lại ngân nga văng lại, chập chờn bên tai ba người.

Tiếng mào đầu dư âm còn chưa dứt, lời hát vẫn chưa kịp cất lên, bỗng “cách” một tiếng, vách tường phía nam đột ngột mở ra một ô cửa sổ.

Về lý mà nói, qua cửa sổ phía nam có thể nhìn thấy quang cảnh ngoài sân. Khi họ bước vào nhà, ngoài trời tuyết mới bắt đầu rơi lác đác. Nhưng giờ đây, cảnh tượng mà họ nhìn thấy là tuyết phủ kín trời, không nhìn thấy thứ gì trong sân. Thật khó tưởng tượng, vừa mới bước vào có một lát, mà tuyết đã lớn đến vậy? Hoặc cũng có thể, sân này không phải là sân đó, tuyết này không phải là tuyết đó.

Một thiếu nữ áo trắng thướt tha đang múa hát dịu dàng trong gió tuyết. Tuy rằng chỉ nhìn thấy phía sau lưng, song suối tóc mượt mà và thân hình diễm lệ đã cho họ biết, đó là một cô gái rất đẹp.

Tuyết rơi dày đặc, theo ống tay áo rộng đang múa lượn của cô gái bay ràn rạt vào trong phòng.

Chương 4.3 SONG TUYẾT LẠNH

Người con gái xinh đẹp, màn tuyết rơi trắng xoá; điệu múa uyển chuyển, giọng hát véo von. Quả là một bức tranh đầy thơ mộng. Tâm tư Lỗ Nhất Khí như hoà vào trong khung cảnh ấy. Dường như cậu thấy mình hoá thành một bông tuyết trắng, bay tung theo ống tay áo phất phơ.

Có hoà nhập, mới có cảm nhận. Có cảm nhận, mới có cảm giác. Và, cảm giác đang mách bảo cậu... lợm giọng, hoa mắt, khiếp sợ.

- Lùi mau, đừng chạm vào tuyết! – Quý Nhân Tam quát khê một tiếng, rồi bật tung Vũ Kim Cương che chắn cho ba người. Tiếng quát của hắn toát lên vẻ kinh sợ và giận dữ, hai người kia bất giác đều vội vã lùi lại theo Quý Nhân Tam.

Những bông tuyết xoay tít thành từng đám, bám sát theo sau, bay rào rào về phía họ. Gió rất gấp, hoa tuyết bay đến cũng rất gấp. Chỉ lùi lại cũng vô ích, sau lưng họ chính là bức tường lồi hình cánh cung, đã không còn đường lui nữa. Chỉ còn cách chạy vào con đường kia, nhưng rốt cuộc phải đi vào cánh cửa nào đây?

Quý Nhân Tam vặn khê cơ quan trên Vũ Kim Cương, tán dù bỗng tách thành tám múi, cùng xoay nghiêng về một bên tạo thành góc ba mươi độ, biến Vũ Kim Cương thành một cánh quạt lớn, tựa như thứ quạt thổi vỏ thóc của phường thợ xay. Quý Nhân Tam tay trái cầm cán dù, tay phải vặn tay cầm. Cây dù xoay tít một cái quạt, thổi ra một luồng gió, đánh bật đám bông tuyết bay ra ngoài cửa sổ.

Giọng hát đột nhiên cao vút lên, giai điệu đang uyển chuyển bỗng chốc trở nên lạnh lạnh chói tai, như thể những mũi kim nhọn châm vào màng nhĩ. Nhịp điệu múa lượn cũng trở nên nhanh hơn, song vẫn giữ được vẻ nhàn nhã thanh tao. Khác là ở chỗ lại có hai luồng gió mạnh xộc vào, khiến đám hoa tuyết mà Quý Nhân Tam vừa quạt ra bị tách thành hai luồng xoáy

ở hai bên trái phải, sau đó né qua làn gió thổi ra từ cây Vũ Kim Cương, từ hai bên bay vòng đến.

Quý Nhân Tam bắt đầu chân tay luống cuống, hấn xoay cây dù sang trái, thổi cho đám hoa tuyết lui lại một chút, rồi lại vội vàng xoay sang bên phải. Bàn chân hấn đã bắt đầu lui dần về phía sau từng chút một. Cây Vũ Kim Cương xem chừng khó mà chống đỡ nổi trước cách giáp công từ hai phía, có lẽ đã tới lúc họ thực sự phải rút vào trong lối đi kia.

- Đi bên này, đây có lẽ chính là đường sống! – Lỗ Thịnh Hiếu quả quyết. Khi đứng trước cánh cửa, ông cảm nhận thấy ở đây có luồng khí đối lưu rất mạnh, chứng tỏ lối đi sau cánh cửa này có thể dẫn ra ngoài.

- Hay là theo bên này đi! Nút của những khám diện phía trước đều sắp đặt đúng theo cách nghĩ của chúng ta. Đối phương đã nghiên cứu rất kỹ từng đường đi nước bước của chúng ta, chúng ta nên làm ngược lại! – Lỗ Nhất Khí vô cùng kiên quyết. Cậu không đợi hai người kịp có ý kiến, đã phăm phăm bước vào trong cửa. Lần này, cậu đã thực sự biến mình thành viên đá dò đường.

Lỗ Thịnh Hiếu lập tức bám theo, ông rảo bước rất nhanh, ông muốn đi trước Lỗ Nhất Khí. Bởi lẽ quỹ khám khác với hoạt khám, cú đột kích bất ngờ trong quỹ khám sẽ nhắm vào người ở gần nhất và dễ trúng đòn nhất.

Quý Nhân Tam cũng bước theo vào, hấn vẫn giương Vũ Kim Cương che chắn trước cửa. Vị trí này cách cửa khá xa, gió cũng không còn quá mạnh. Hoa tuyết muốn thổi tới cần phải bay qua một cánh cửa hẹp. Trong một không gian hẹp, việc phòng thủ cũng trở nên dễ dàng hơn.

Bên trong cánh cửa không có gì khác lạ, vẫn là bóng tối đen đặc. May mà ánh sáng từ viên đá huỳnh quang Ba Tư vẫn đủ để soi tỏ đường đi dưới chân. Con đường lúc càng thu hẹp lại, tuy không thật rõ ràng, song Lỗ Nhất Khí vừa nhìn đã nhận ra ngay, vị trí gần cánh cửa là nơi rộng nhất.

Lỗ Nhất Khí dừng bước, vì Lỗ Thịnh Hiếu lúc này đã bước tranh lên phía trước cậu, và đột ngột đứng khựng lại, khiến Lỗ Nhất Khí đang bám

sát sau ông cũng phải dừng lại theo.

Lỗ Thịnh Hiếu hơi cúi gập lưng xuống, từ mũi và miệng phát ra tiếng phì phò, hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập, giống như đang lên cơn sốt rét.

- Bác làm sao thế? Bác, có chuyện gì thế? – Lỗ Nhất Khí vội hỏi.

Lỗ Thịnh Hiếu hơi ngoảnh đầu lại. Đập vào mắt cậu này là một khuôn mặt xanh mét, hai con mắt cũng chìm dưới một lớp màng xanh xám, khắp mặt chỉ chít hạt mồ hôi to bằng hạt đậu tương.

Lỗ Nhất Khí hốt hoảng giật bản mình. Vừa nãy cậu đề nghị quay về, khuôn mặt ông cũng đau khổ như vậy, nhưng chưa đáng sợ đến mức này. Phải chăng ông đã trúng phải thứ tà độc gì đó?

Cậu vội quay đầu định gọi Quý Nhân Tam, nhưng đúng vào khoảnh khắc ngoái đầu, cậu lại nhìn thấy một cái bóng màu xám lướt qua trước cửa. Vẫn là cái bóng đó! Cậu sững sờ trong giây lát, cái bóng đó dường như luôn bám sát theo họ, không hiểu nó muốn làm gì?

- Bác... bác tôi...

Với cậu, việc quan trọng nhất bây giờ vẫn là gọi Quý Nhân Tam tới xem bác cậu ra sao. Nhưng trong lúc cậu đang nói dở chừng và quay lại nhìn bác, thì Lỗ Thịnh Hiếu đã trở lại trạng thái bình thường. Ngoài vài giọt mồ hôi còn sót lại trên trán, những triệu chứng lúc nãy đều đã biến mất.

Lỗ Nhất Khí ngăn người nhìn bác, rồi cậu lại sững sờ đứng đờ ra, nhưng không phải vì Lỗ Thịnh Hiếu hồi phục quá mau, mà vì qua bờ vai của ông, cậu đã nhìn thấy một đôi mắt, một đôi mắt trong đêm tối, chính là đôi mắt từng xuất hiện tại hành lang yến quy.

Cả chiếc bóng và cặp mắt đều đã xuất hiện, lẽ nào chúng thực sự là u hồn đang quần quanh trong quý khảm? Hay là còn thứ gì đáng sợ hơn nữa đang ẩn nấp ở một xó xỉnh nào?

Đôi mắt kia chưa kịp chớp lấy một cái đã biến mất, biến mất còn đột ngột hơn cả lúc ở hành lang yến quy.

Thiếu nữ nhảy múa trong sân lúc này cũng lại xuất hiện. Cô ta từ từ lướt vào từ một chỗ nào đó không nhìn thấy bên cánh cửa, rồi băng vào bên trong, song vẫn chỉ nhìn thấy phía sau lưng.

Những bông tuyết cũng bay theo vào trong cửa, song không còn ào ạt mịn mù như khi còn trong gian nhà chính, chỉ lơ thơ mấy bông vương bên tay áo và gấu váy vẫn đang xoay tít.

Khúc Kinh kịch lại càng trở nên chói lói, khiến người nghe chỉ muốn bịt ngay lỗ tai lại.

Quý Nhân Tam đang đi giật lùi, cây Vũ Kim Cương trong tay hẳn đã không còn xoay chuyển nữa, tán dù đã trở về trạng thái bình thường. Sức uy hiếp từ vài bông tuyết ít ỏi kia, chỉ cần dùng đến cây dù là đủ.

Lỗ Nhất Khí cảm thấy bần khoản, một bóng hình đẹp đẽ nhường kia, tại sao lại khiến cậu cảm thấy ghê sợ đến vậy? Liệu cô ta có phải là do những bông tuyết ma quái kia biến thành hay không? Nhưng nếu như vũ khí của thiếu nữ chính là những bông tuyết phiêu diêu đó, thì giờ đây, chúng gần như đã tiêu tán hết, cô ta còn đến đây làm gì?

Lỗ Nhất Khí còn phát hiện ra rằng, điệu múa của cô ta trông rất đẹp mắt, song lặp đi lặp lại cũng chỉ có vài động tác, vô cùng đơn điệu. Hơn nữa những động tác này càng lúc càng khó coi, càng lúc càng thêm quái dị và cứng nhắc.

Đã thay đổi! Cuối cùng, động tác của cô ta cũng đã thay đổi! Cô gái trượt về sau một cái, lướt đi như một cái bóng, chớp mắt đã xuất hiện trước mặt Quý Nhân Tam. Từ trong ống tay áo dài rộng thò ra hai bàn ta nhỏ nhắn trắng muốt, vươn về phía Quý Nhân Tam trong một tư thế rất mực yêu kiều, tựa như thiếu nữ đương xuân đang muốn nâng niu khuôn mặt người yêu

Lỗ Nhất Khí kêu lớn:

- Cẩn thận!

Cậu chưa bao giờ nhìn thấy một cô gái nào có thể vươn hai tay về phía sau lưng với một tư thế đẹp đẽ và tự nhiên đến vậy, chẳng khác gì đang vươn tay về phía trước. Quả thực không thể hiểu nổi vì sao cô ta có thể xoay ngược cánh tay nhẹ nhàng đến thế.

Quý Nhân Tam ứng phó hết sức thuần thục. Hắn dùng Vũ Kim Cương chặn cô gái lại, đẩy mạnh ra ngoài, rồi cụp cây dù lại, vung mạnh cánh tay. Vũ Kim Cương lập tức quét thành một vòng tròn đập thẳng vào gáy của cô ta. Cú ra đòn rất mạnh, phát ra một tiếng vang trầm nặng. Song cô gái hình như không hề hấn gì, chỉ xoay tròn vài vòng tại chỗ, sau đó nhân theo đà xoay bay vụt về phía Lỗ Nhất Khí.

- Cần thận có độc! – Tiếng kêu lần này là của Quý Nhân Tam.

Lỗ Nhất Khí không chút chần chừ. Thứ đang lướt tới như một cái bóng kia khiến cho cảm giác khiếp sợ và căm ghét trong cậu hòa vào làm một. Việc duy nhất cậu phải làm trong lúc này là không để cô ta tiến lại gần. Cậu nghiêng chặt răng, lòng sắt lại, chĩa súng bắn liên tiếp cho tới khi hết sạch số đạn trong ổ.

Từng viên đạn xuyên trúng đầu, trúng yết hầu, trúng ngực, trúng bụng, song không trúng hai đầu gối. Chỉ có vạt váy bị bắn thủng thành hai lỗ.

Khi đạn bắn trúng người cô gái, chỉ nghe phát ra tiếng “bịch bịch” rất trầm. Xung lực từ những cú bắn chỉ khiến tốc độ của cô ta chậm lại một chút, đó là hiệu quả duy nhất mà sáu viên đạn mang lại. Và cô ta vẫn tiếp tục giơ ngang hai tay lao thẳng đến.

Lỗ Nhất Khí không biết phải tránh bằng cách nào. Lối đi không đủ rộng, lùi về phía sau cũng không kịp, hơn nữa phía sau lưng còn có bác cậu chặn đường. Đầu óc cậu trống rỗng, đôi tay đã vươn tới gần trước mặt khiến tim cậu thót lại. Đôi tay trắng bóng đến phát sáng, nhưng sưng phù một cách bất thường, giống như đã ngâm lâu trong nước.

Trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, một bàn tay rắn chắc đã túm lấy cậu kéo mạnh một cái, khiến cậu né được cú tấn công. Đó chính là Lỗ

Thịnh Hiếu, ông đã kéo cậu thoát khỏi đôi tay kia, và lôi cậu ra sau lưng mình.

Đôi tay vẫn tiếp tục di chuyển, tiếp tục áp sát. Giờ đây, mục tiêu của nó chính là Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu không phải là Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí chỉ có thể ứng phó với các loại khảm sống và người sống khi có súng trong tay. Ông không có súng, chỉ có một ống dây mực*. Ông tung một cú đá vào bụng dưới của con quái vật, khi nó vừa dừng lại, ông lập tức kéo sợi dây mực từ trong ống mực ra, hai tay múa tít như hoa, quấn sợi dây mực vun vút quanh đôi tay trắng muốt, thành một nút thắt “phi long vân ngấn”**. Sau đó ông kéo thật mạnh, hai cánh tay đã bị trói chặt vào nhau, sợi dây mực thít sâu vào da thịt. Song dường như điều này vẫn không hề ảnh hưởng tới sức tấn công của con quái vật.

** Dây mực là một loại công cụ dùng để đánh dấu đường thẳng của thợ mộc, tương truyền do Lỗ Ban sáng chế ra. Công cụ này gồm một ống tròn để chứa mực, một sợi dây dài, một đầu cuốn vào bánh xe, đầu còn lại kéo qua ống mực nối với một thanh gỗ. Khi dùng, kéo sợi dây qua hộp mực cho thấm mực, kéo căng dây trên mặt phẳng cần đánh dấu, rồi bật mạnh sợi dây để in thành một đường thẳng trên mặt phẳng.*

*** Tức là ròng bay vệt mây, là một loại nút thắt kết bằng dây, cách thắt là trước hết quấn dây thành hai vòng tròn xuôi ngược ngoắc vào nhau, lặp lại nhiều lần, đó là “vân ngấn” (vệt mây), sau đó xuyên đầu dây qua điểm chính giữa rồi rút chặt, đó chính là “phi long” (ròng bay).*

Lỗ Thịnh Hiếu nắm chặt ống mực và đầu sợi dây mực, tiếp tục tung chân phải ra, đập mạnh vào người nó, không để nó tiếp tục tiến lên.

Quý Nhân Tam cũng không chịu đứng yên. Hắn vút Vũ Kim Cương xuống đất, rút ra một sợi dây màu đỏ, chỉ một cú nhảy đã đến sát phía sau con quái vật. Hắn quấn liền mấy vòng dây lên cổ nó, sau đó thắt thành một nút “phá quan đề thi”*, rồi kéo mạnh về phía sau.

** Tức là phá quan tài lấy xác, một loại nút thắt mà người trộm mộ và chuyển mộ thường dùng để kéo những thi thể thối rữa hoặc hài cốt lên.*

Giọng hát đã lạc đi, biến thành những tiếng eo éo rối loạn.

Quý Nhân Tam vận lực vào đôi tay, kéo thật căng sợi dây đỏ, miệng niệm lầm rầm:

- Xác lạnh cứng chín phần, lập tức tự nhập quan. Càn nguyên hanh lợi trình, cột hoa biểu phân thân! Minh thần ám thần, năm Đinh năm Giáp, thần tiên qua đường xin giúp một tay. Mở!

Hắn đang niệm thần chú “Phân thi đoạn hồn”. Loại bùa chú đuổi ma này khi thỉnh cầu thần tiên sẽ không thỉnh cầu toàn bộ, nên khi niệm thần chú, Quý Nhân Tam chỉ mời năm Đinh năm Giáp, để lại một Đinh một Giáp, cũng chỉ nhờ thần tiên qua đường “giúp một tay”.

Sợi dây đỏ càng lúc càng siết chặt, song con quái vật vẫn không có phản ứng gì. Quý Nhân Tam lại lầm rầm: “Minh thần ám thần, năm Đinh năm Giáp, thần tiên qua đường xin giúp một tay. Mở!” Hắn vận lực vào tay kéo mạnh. Bỗng “phụt” một tiếng, sợi dây đỏ đã đứt tung.

- A... – Quý Nhân Tam đứng chết trân.

Giọng hát đã biến thành một thứ âm thanh quái dị lặp đi lặp lại, giống như một cái miệng rộng ngoác đến mang tai đang không ngừng nhóp nhép.

Con quái vật lại lao về phía trước, bàn chân trái đang tì trên mặt đất của Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu trượt về phía sau. Lỗ Nhất Khí thấy vậy, vội bước lên một bước, đưa bả vai chống vào lưng ông. Con quái vật đã dừng lại.

Lỗ Thịnh Hiếu lập tức thay đổi vị trí của hai bàn tay đang kéo chặt nút thắt “phi long vân ngấn”, bàn tay cầm hộp mực ở trên, bàn tay cầm đầu dây ở dưới. Một dòng mực liền chảy theo sợi dây xuống phía dưới, thấm vào lần thắt của sợi dây trên cánh tay.

Lỗ Thịnh Hiếu gọi lớn:

- Cậu Tam, còn cách nào nữa không?

Quý Nhân Tam lại rút ra một sợi dây đỏ, rồi cắn vào ngón giữa của bàn tay phải cho chảy máu, sau đó vuốt máu tươi lên khắp sợi dây, tiếp tục quấn quanh cổ của con quái vật, lại kết thành nút thông lọng “cản thi qua đấp”*.

** Tức là thông lọng nối liền để dẫn xác, là một loại thông lọng dùng để nối liền các thi thể với nhau, được người “dẫn xác” vùng Tương Tây sử dụng khi phải dẫn nhiều thi thể cùng một lúc. (“Dẫn xác” hay cản thi, là một loại vu thuật thịnh hành ở vùng Tương Tây, đạo sĩ dùng vu thuật khiến cho xác chết có thể tự nhảy mà đi được.*

- Một hồng đứt cương thi trắng đen, không hồn không phách về Nê hoàn. Dây trời sáng đỏ, theo ta nhập quan! – Quý Nhân Tam niệm xong, tay phải giữ chắc đầu dây, tay trái lắc mạnh, đốt cháy một đạo bùa chú đuổi hồn, rồi quát lên một tiếng lạnh lạnh – Đi!

“Tưng... Phụt!”

Quái vật đã đi thực, nhưng là đi thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu, còn giật đứt tung nút thắt phi long vân ngấn trên tay ông.

- Cậu Tam, hình như đây không phải quý khảm, mà hơi giống khảm sống. Cậu thử tìm cách phá cơ quan xem sao!

Lời còn chưa dứt, con quái vật đột nhiên xoay vòng tại chỗ, thoát ra khỏi sợi dây đỏ trên tay Quý Nhân Tam, rồi lách qua Lỗ Thịnh Hiếu. Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí lập tức ngã nhào, chông chéo lên nhau.

Quý Nhân Tam còn chưa hiểu ra ý tứ của Lỗ Thịnh Hiếu thì cả hai bác cháu đã ngã dúm dụi trước mặt hẳn.

Con quái vật xông thẳng tới, cả ba người đã không còn đường tránh.

Giọng hát lại cất lên, uyển chuyển du dương.

Đôi tay của con quái vật đã chĩa thẳng tới, Quý Nhân Tam biết rõ không được để bàn tay đó chạm vào, song sự việc đã tới nước này, chỉ còn một cách là hy sinh bản thân ôm chặt lấy con quái vật, để hai người kia chạy thoát. Hẳn đã nhún gối khom lưng chuẩn bị nhảy tới, song đã quá muộn.

Quái vật đột nhiên gập lưng cúi xuống, hai tay xia thật nhanh về phía Lỗ Nhất Khí đang ngã lăn trên đất.

Lỗ Nhất Khí vẫn có thể lăn sang bên cạnh để tránh, song nếu như vậy, bác cậu sẽ phơi ra trước mặt con quái vật. Cậu đành phải giơ hai chân lên, hai bàn chân kẹp lại, giữ lấy hai tay nó. Đây chỉ là phương cách nhất thời khi không còn phương cách nào đối phó, cũng là xuất phát từ bản năng sinh tồn.

Kẹp chặt được rồi! Nó đã dừng lại! Tiếng hát cũng đã im bật.

Không biết là thần linh phương nào đã ra tay giúp đỡ mà Lỗ Nhất Khí đã thành công. Cơ thể của con quái vật kia bỗng chốc giống như một chiếc quấy để qua đêm, mềm oặt rũ xuống, đứng im bất động.

Lỗ Thịnh Hiếu lách người bò dậy từ bên dưới Lỗ Nhất Khí, ông nhặt cây Vũ Kim Cương mà Quỷ Nhân Tam vớt ở dưới đất lên, dùng đầu nhọn của cây dù vén vạt váy của con quái vật lên xem, rồi nói:

- Hạ chân xuống đi. Lò xo của nó nhả hết rồi không cử động được nữa!

Lỗ Nhất Khí vừa hạ hai chân xuống, con quái vật lại đột ngột nhào lên phía trước. Cậu giật mình kinh hãi tay chân cuống cuống bò lùi lại sau. Nhưng con quái vật chỉ nhúc nhích một quãng liền dừng lại ngay, thì ra là nó vừa quay nốt vòng lò xo cuối cùng.

Quỷ Nhân Tam đỡ Lỗ Nhất Khí dậy, đi tới phía trước con quái vật, đón lấy Vũ Kim Cương từ tay Lỗ Thịnh Hiếu, vạch vạch mái tóc dài của con quái vật ra xem. Rồi lại khều, chọc một hồi ống tay áo và cánh tay của nó, sau đó nói với vẻ hoài nghi:

- Rõ ràng là một cương thi, tại sao bùa chú lại không thể khống chế được nó?

Lỗ Thịnh Hiếu chỉ xuống vạt váy mà nói:

- Phương pháp của tôi chẳng phải cũng vô dụng hay sao? Đây không phải là một cương thi thực sự, cậu nhìn dưới váy của nó mà xem!

Lỗ Nhất Khí nghe vậy, cũng hiếu kỳ bước lại xem. Cậu nhìn thấy bên dưới con quái vật là một thanh trụ có lắp ba chiếc bánh có thể xoay mọi hướng. Thì ra nó có thể lướt đi là nhờ vào những chiếc bánh xe.

- Ô, đúng rồi, trong “Lộng Quỷ hiên bút lục”^{*} của Liêu Tu đời Tống có nhắc đến nó, đây là “thi ngẫu”, nhưng chưa có ai tận mắt nhìn thấy bao giờ. Thi ngẫu mượn nửa thân trên của cương thi tẩm độc trăm năm, lại lắp thêm trục bánh, cơ quan để chuyển động. Kỳ thực, thi này là cương thi chết, đã được ngâm tẩm trong độc tố cực mạnh hơn trăm năm, nên không thể biến xác. Bởi vậy không biết nửa thân trên của nó làm thế nào mà cử động được, lại còn giọng hát nữa. Nó còn không có cả mồm miệng, làm sao lại hát được nhỉ? – Quỷ Nhân Tam vốn rành rẽ về cương thi quỷ quái là thế, nhưng lại mù tịt về nguyên lý hoạt động của cỗ máy này.

** Liêu Tu là người Tống, là một viên thư ghi chép các sự việc trong nha môn, chuyên đi theo nhân viên nghiệm xác để ghi lại kết quả của các cuộc xét nghiệm tử thi. Sau này, ông chỉnh lý và biên soạn các sự việc kỳ quái trong quá trình khám nghiệm tử thi, viết thành cuốn sách này. Tuy nhiên cũng có người cho rằng, cuốn sách không phải là do Liêu Tu viết, mà ông lấy được từ một người nghiệm xác già.*

- Xem này, ở đây có mấy chục sợi dây thép nối với cương thi, có lẽ chúng được dùng để điều khiển thân trên chuyển động. Nguyên lý này cũng giống như trâu gỗ, ngựa máy^{*}, nhưng không ngờ đến cả động tác của ngón tay cũng có thể điều khiển nhịp nhàng đến vậy, thật quá tinh vi, khả năng này chúng ta không thể bì kịp. Thật may là vào đúng thời khắc gay cấn, lò xo lại nhả hết. Còn về giọng hát, ta cũng không thể hiểu nổi! – Từ hơn hai mươi năm về trước, Lỗ Thịnh Hiếu đã biết mình đấu không lại đối phương, nên giờ đây, ông lại càng coi đó như chuyện đương nhiên.

** Trâu gỗ, ngựa máy tương truyền do Gia Cát Lượng phát minh, là mô hình ngựa có thể tự di chuyển được, dùng để vận chuyển quân lương, sau đã thất truyền.*

Lỗ Nhất Khí nghĩ lại mà lạnh gáy. Nếu không phải do may mắn, kết cục quả thực không dám tưởng tượng.

Trâu gỗ, ngựa máy thì cậu biết. Lần đầu tiên cậu nghe nói về nó là từ câu chuyện của người kể chuyện dạo, sau đó, cậu còn đọc được trong rất nhiều sách vở. Trong trường Tây học, cậu cũng đã được xem một màn xiếc Tây khá giống với trâu gỗ, ngựa máy. Cậu bèn nói một cách rất tự tin:

- Con biết nó hát Kinh kịch bằng cách nào!
- Nói được không? – Quý Nhân Tam quả là một gã hiếu kỳ.
- Vậy anh hãy nói về độc tố của thi ngẫu trước đi cả những bông tuyết quái lạ kia nữa!

- Tuyết đó gọi là “ngân thi như”, trong “Tần – Lễ táng”^{*} có viết, khi vương hầu và các nhà buôn lớn quy tiên, để phòng ngừa thi thể thối rữa, đã dùng quan tài bịt kín, ngâm thi thể ngập trong thủy ngân cho đến khi cơ thể hút no độc tố của thủy ngân. Nếu vớt thi thể này ra, đem phơi nắng mười ngày trong khoảng từ tiết Tiểu thử đến Đại thử, thi thể sẽ từ từ quắt lại, trên bề mặt da sẽ tích tụ xơ bông màu trắng, đây chính là “ngân thi như”. Thứ này chạm vào cơ thể lập tức tan ra, thấm vào trong máu, nội trong ba ngày, máu đông cứng lại mà chết, không thuốc nào giải nổi. Thi ngẫu này là cương thi trăm năm, bản thân đã mang độc tố cực mạnh. Cậu nhìn tay nó, tại sao lại sưng phù như thế? Là vì nó đã được ngâm tẩm trong chất cực độc mà hút no độc tố. Tại sao lại trắng muốt bóng bẩy như thế? Là vì trên thế gian này có mười một độc tố cực mạnh, sau khi hòa trộn với nhau sẽ biến thành không màu không mùi, nếu trúng phải, chết ngay lập tức!

** Trước tác này chưa ai nhìn thấy, chỉ được nhắc tới trong “Nhạc trì nghị cổ” của Trương Mai Chi đầu thời Minh và có chép lại một phần nội dung. Thông tin về “ngân thi như” (xơ bông xác bạc) trong tiểu thuyết này cũng là xuất phát từ nội dung được chép lại trong “Nhạc trì nghị cổ”.*

- Thế còn độc tố trên mặt tôi? – Lỗ Nhất Khí lại bổ sung thêm một câu hỏi.

- Là thi độc*, không đáng sợ lắm. Có lẽ do người ta trực tiếp dùng tay hạ độc, chắc chắn không phải là độc tố trong thi ngẫu. Cậu nói về giọng hát đi!
– Quý Nhân Tam sốt ruột hỏi.

** Tức là độc tố của xác chết.*

- Giọng hát đó là...

Chương 5 KỊCH CHIẾN VỚI SÁT THỦ HÁN YÊM

Nhà Hán có một phép thiến đặc biệt, tức là kết hợp giữa thiến bằng kim và thiến bằng thuốc. Khi bé trai mới sinh ra chưa được bao lâu, liền dùng kim châm thủng phần tuỷ ở sau gáy, khiến cơ thể đứa trẻ không thể lớn lên được nữa, đặc biệt, bộ phận sinh dục sẽ không phát triển. Ngoài ra, còn định kỳ ngâm cơ thể trong dung dịch “tử quyết thu yêm” khiến cho cơ bắp gân cốt co rút lại, mật độ trở nên dày đặc. Như vậy, sau khi trưởng thành, ngoại hình của chúng hoàn toàn giống người bình thường, song thể hình lại chỉ bằng một đứa trẻ sơ sinh. Người bị thiến kiểu này thường trở thành công cụ diễn trò mua vui trong cung đình. Do xương cốt cơ gân có mật độ rất dày, thớ thịt săn chắc, nên họ có sức mạnh phi phàm, thậm chí còn hơn cả người trưởng thành bình thường. Lại thêm thể hình nhỏ bé, động tác linh hoạt, nếu được huấn luyện tốt, họ sẽ trở thành những vệ sĩ vô cùng lợi hại...

Chương 5.1 NGHÌN MẮT NHÌN

- Cần thận!

Tuy Quỷ Nhãn Tam chỉ có một mắt, song đó là con mắt có thể nhìn xuyên bóng tối, bởi vậy chỉ có hắt phát hiện ra được có một cái bóng bất ngờ tập kích họ từ trong bóng đêm.

Lỗ Nhất Khí vốn dĩ có khả năng dự đoán, song do cú tấn công quá nhanh, và cũng do cái bóng đó không hề mang sát khí, tựa như đã hòa tan vào trong không khí, nên cậu không phát hiện ra. Theo phản xạ, cậu vội rụt cổ, cúi gập lưng xuống, một thứ gì đó đáng lẽ sắp giáng vào đầu hoặc vai cậu đã rơi trúng lưng. Cùng với tiếng vải bông rách toạc, cậu cảm thấy mát lạnh sau lưng, chỉ kịp kêu thầm: “Toi rồi!”

Quỷ Nhãn Tam miệng vừa hô “Cần thận”, Vũ Kim Cương đã bay khỏi tay hắt. Thứ kia bật khỏi lưng Lỗ Nhất Khí, tránh được Vũ Kim Cương, lăn một vòng rồi biến mất tăm trong lối đi tối thẳm.

Một khoảng da trên lưng Lỗ Nhất Khí đã phơi ra ngoài. Áo bông, áo lót đều bị rách toạc một mảng lớn.

- Là người! – Nhờ ánh sáng từ viên đá huỳnh quang, Lỗ Thịnh Hiếu đã nhìn thấy rõ một hình người vừa nhảy vọt lên rồi biến mất.

- Là người? Tại sao lại không cảm nhận được trọng lượng của một người nhỉ? – Lỗ Nhất Khí có chút hoài nghi.

- Cao hơn hai thước! – Quỷ Nhãn Tam còn nhìn rõ hơn.

- Vậy là một đứa trẻ ư? Không phải, đứa trẻ cũng không thể chỉ có hai thước, đó là chiều cao của trẻ sơ sinh!

Một đứa trẻ sơ sinh có thể bay đến tập kích, chỉ một cái chạm đã xé rách toang mấy lớp áo bông?

- Dù sao cũng phải đi tiếp, đuổi theo xem sao! – Lỗ Thịnh Hiếu nói rồi lập tức bước lên.

Lỗ Nhất Khí phăm phăm định vượt lên trước, song bị Lỗ Thịnh Hiếu chặn lại. Cậu không giằng co, mà đưa viên đá huỳnh quang cho ông, Lỗ Thịnh Hiếu nhận lấy, giơ lên soi đường. Ông nép người vào một bên vách tường, di chuyển về phía trước.

Lỗ Nhất Khí men theo bức tường phía đối diện, khẩu súng trong tay đã lấp đầy đạn. Cậu phải bảo vệ cho bác, bởi vậy không thể đi sát sau bác, vì cậu sẽ bị chặn mất tầm nhìn.

Lối đi có hình một vòng cung lớn, từ từ lượn vòng, càng lúc càng thu hẹp. Trước mắt họ đã là một ngõ cụt nhọn hoắt.

Đúng lúc đó, Lỗ Nhất Khí cảm thấy bức tường phía sau lưng có gì khang khác, nó hơi mềm, tựa như một tấm đệm bông dày. Lỗ Nhất Khí đưa tay ra hiệu cho bác và Quý Nhân Tam, hai người đều dừng bước, nhìn cậu với vẻ mặt căng thẳng.

Lỗ Nhất Khí dùng nòng súng chọc vào tấm bông, bên trong nó là khoảng trống, không phải là tường. Có lẽ đây là tấm rèm bằng bông của một cánh cửa nào đó, song bốn phía xung quanh lại bịt kín mít. Quý Nhân Tam và Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã tùm lại, họ quan sát tỉ mỉ từ trên xuống dưới vài lượt, vẫn không thể tìm ra chỗ nào có thể mở ra.

Chỉ có Quý Nhân Tam phát hiện thấy bên trên tấm rèm có một vài chỗ đường kim khác với những chỗ khác, hướng của đường kim cũng rất kỳ lạ. Kiểu đường kim như thế này, hần đã từng nhìn thấy. Ba năm trước, khi đào trộm một ngôi mộ Hán ở núi Bách Việt*, hần đã lấy được một bức rèm vải bông màu trắng, trên đầu có thêu bốn chữ “vân yểm thân quá”*, bên dưới không hề có bất kỳ họa tiết nào, toàn bộ bức rèm chỉ thấy khâu bừa bầy mũi. Đường khâu trông rất giống với bức rèm này. Lúc đó, mấy anh em nhà hần đều không để tâm tới tấm rèm, chỉ tiện tay bỏ luôn vào trong sọt. Nhưng trên đường trở về Giang Tây, tấm rèm đã biến mất một cách kỳ bí.

** Tên một ngọn núi, tương truyền vào thời cổ đại, tại nơi đây từng xảy ra nhiều cuộc đại chiến, sau chiến tranh trở thành một nghĩa địa khổng lồ, đâu đâu cũng có thể đào thấy xương cốt.*

*** Có nghĩa là: Mây che người qua.*

Nhưng giờ đây, việc cần làm là phải mở được tấm rèm, chứ không phải là nghiên cứu về mấy đường khâu. Quý Nhân Tam liền rút chiếc xẻng lưỡi cày ra. Chiếc xẻng được làm bằng thép vân, sống dày lưỡi mỏng, rất cứng và dẻo dai, do được đào bới thường xuyên nên phần lưỡi đã được mài sắc lẹm không khác gì dao rìu.

Quý Nhân Tam tay trái cầm Vũ Kim Cương che chắn phía trước, tay phải cầm xẻng, vung tay bổ nghiêng

một nhát. Một luồng sáng chói loá thành linh chiếu thẳng vào giữa mặt hần.

Ba người đã ở trong bóng tối khá lâu, đương nhiên là không kịp thích ứng với luồng sáng loá mắt đó.

Quý Nhân Tam vừa cảm thấy có ánh sáng, lập tức nhắm nghiền hai mắt lại. Cũng may hần chính là người phá tấm rèm, phản ứng chóng vánh này là công phu bắt buộc của những người trộm mộ, nếu không, chẳng biết mắt đã hỏng bao nhiêu lần cho đủ.

Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí đứng ở hai bên nên không bị ánh sáng chiếu thẳng tới, song vẫn phải giơ tay che mắt.

Lỗ Nhất Khí liền tiếp nã súng vào lỗ thủng trên tấm rèm, cậu sợ rằng sẽ có thứ gì đó ẩn sau luồng ánh sáng bất ngờ xông ra tấn công họ.

Phía sau tấm rèm không có động tĩnh gì, ba người cũng mau chóng thích ứng với ánh sáng. Họ từ từ mở mắt, hạ cánh tay xuống. Quý Nhân Tam lại bổ thêm một nhát nữa, một nửa khung cửa đã hiện ra trước mắt họ. Bên trong cửa rất sáng, không biết nguồn sáng phát ra từ đâu. Nếu là đèn điện, chí ít cũng phải trên mười bóng.

Lỗ Thịnh Hiếu trả lại viên đá huỳnh quang cho Lỗ Nhất Khí, ra hiệu cho cậu cất đi, sau đó tay trái kéo chiếc hòm gỗ ra phía trước, che chắn những chỗ hiểm tay phải cầm cây đục sắt dài và mảnh đã dùng để phá bức chiếu bích ma trước đó, rụt cổ khom người thận trọng bước vào trong cửa.

Lỗ Nhất Khí mau chóng nạp đầy đạn vào ổ súng từ từ tiến lại gần khung cửa, rồi thoát một cái, lao vào cửa như một mũi tên, quét mắt khắp bốn phía.

Đây cũng là một căn phòng hình thù bất quy tắc hình dạng giống như gian nhà chính khi nãy, nhưng theo chiều ngược lại. Xung quanh căn phòng treo kín những tấm gương đồng sáng loá, có đến vài chục tấm cao thấp so le, cao tầm một thân người, rộng chừng hơn hai thước đu đưa qua lại, nhất thời không nhận ra chúng được sắp xếp theo quy luật gì. Vách tường và xà cột trong căn phòng cũng đều một màu vàng rực rỡ, sáng lấp lánh, chẳng khác gì những tấm gương đồng. Dưới ánh sáng chiếu từ một nguồn bí ẩn nào đó, toàn bộ căn phòng sáng choang khiến người ta không mở mắt ra nổi. Ngay cả nền nhà cũng trơn bóng như gương, phản chiếu được cả bóng người.

Quý Nhân Tam đi sau cùng, bước giật lùi vào trong phòng, mắt vẫn nhìn chăm chú vào con đường tối đen, tay nắm khư khư Vũ Kim Cương, cứ làm như từ trong đó sắp có một quái vật bất ngờ nhảy bổ ra tấn công họ.

- A!

Quý Nhân Tam đã lùi tới sau lưng Lỗ Nhất Khí, đúng lúc hẵn định xoay người lại, đột nhiên phát hiện có một cái bóng màu xám bên trong lối đi.

- Tôi biết, cái bóng đó vẫn bám theo sát chúng ta! – Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy bất ngờ.

Dù thế nào đi nữa, tránh được vẫn là tốt nhất. Giờ đây Quý Nhân Tam chỉ muốn giữ được cái mạng để chạy tới Thương Châu tìm Vĩ Kinh Đạo nhờ ông ta khêu bỏ đám trứng tò vò sau gáy.

Ba người vẫn tiếp tục nép sát tường mà đi, nhưng sau khi vòng qua mấy tấm gương đồng, họ đã thấy mình đến giữa căn phòng. Lỗ Nhất Khí bỗng thấy phía sau gáy rờn rợn, cảm giác có ai đó đang ở ngay bên cạnh. Hơn nữa, những kẻ đó hình như xuất hiện ở khắp nơi, đang giương mắt nhìn cậu chăm chăm. Cậu quay vụt người lại, nhưng không hề thấy một ai.

Đột ngột, có ba bóng người lù lù xuất hiện tại ba chỗ khác nhau trên tường. Ba người bọn họ gần như đồng thời phát hiện ra, đều giật nảy cả mình, lập tức thủ thế sẵn sàng. Ba cái bóng cũng bắt chước y như vậy. Té ra đó chính là cái bóng của chính họ, dưới tác dụng phản chiếu của mấy chục tấm gương đồng trong phòng, đã được phản xạ lên các vách tường. Bước thêm một bước nhỏ nữa, những cái bóng vừa rồi lập tức phân thành năm cái bóng nhỏ hơn, và trên bức tường bên cạnh, cũng xuất hiện năm, sáu chiếc bóng nhìn từ chính diện.

Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm, vừa rồi, ánh nhìn chăm chăm trong cảm giác của cậu phải chăng chính là ánh nhìn của chính mình trong gương?

Cậu bắt đầu thấy hoa mắt. Càng tiến sát tới chính giữa căn phòng, thị giác của cậu càng rối loạn. Bóng hình của cậu dần dần xuất hiện trên cả cột nhà, xà nhà, trần nhà, nền nhà.

Trí não cậu cũng đã rối loạn, đánh mất luôn cả chút khả năng định vị ít ỏi còn sót lại. Dù cậu bước tới đâu, cũng cảm thấy như đang đâm sầm vào chính mình.

Lỗ Nhất Khí bảo Quỷ Nhân Tam lô Thiên thần phi trao ra, sau đó năm lấy một đầu, thử bước thêm vài bước nữa, cậu sợ rằng nếu không may đi sai đường, vẫn có thể quay trở lại. Nhưng chưa đi được vài bước, cậu đã đâm sầm vào một tấm gương, vừa đổi hướng, lại đâm ngay vào vách tường.

Lúc này họ mới phát hiện ra rằng, họ không có đường để đi. Họ đã lạc đường, cũng lạc mất chính mình.

Ánh sáng trong phòng bỗng nhiên vụt tối. Tất cả những thứ đang chói loà bỗng chốc trở nên ảm đạm, nên thị giác của họ cũng dần dần hồi phục. Và một cảnh tượng đáng sợ đã đập vào mắt họ.

Trên tất cả những tấm gương đồng đều xuất hiện cùng một cặp mắt, có đến cả trăm, cả nghìn cặp mắt như vậy. Đó chính là cặp mắt từng xuất hiện trên chiếc chụp đèn thủy tinh ở hành lang yển quy, cặp mắt chứa đầy oán hận và sát khí.

Trong “Tử ngang kinh”^{*} có viết: “Không vì muốn nhìn mà nhìn, không vì muốn động mà động. Làm yếu lực trong ngoài, dung nạp khí tự nhiên. Linh khí của trời đất, tinh thần của vạn vật, nhập tinh, nhập huyết, nhập thân, nhập tim phổi.

** Một kinh điển của Đạo gia, tác giả là Không Lạp đạo nhân thời Tống truyền nhân đời thứ hai của phái Tam Thanh.*

Những kinh điển Đạo gia đã từng học tại Đạo quán Thiên Phong trên núi Thiên Giám thuở nhỏ bỗng chốc hiện về mồn một trong tâm trí Lỗ Nhất Khí, việc duy nhất cậu phải làm trong lúc này chính là “bình tâm tĩnh khí, thân tùy theo cảnh; tránh mũi nhọn, tìm khe hở”.

Thế là, cậu đã biến ánh nhìn của mình trở nên mơ hồ coi như không hề nhìn thấy những cặp mắt kia, sau đó, bắt đầu tìm kiếm một khoảng trống trong một vùng mông lung nhòa nhạt.

Đôi mắt xuất hiện ở hầu khắp mọi nơi, chỉ có một tấm gương đồng nhỏ đặt ở chính giữa căn phòng là trống trơn. Tấm gương nhỏ đã bị che khuất hoàn toàn. Nhưng nhờ vào cảm giác phi thường, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra sự tồn tại của nó. Tấm gương đó khác nào một vầng trăng sáng giữa một bầu trời chi chít ánh sao.

Lỗ Nhất Khí bước nhanh về phía đó. Cậu biết, vì đây là khoảng trống duy nhất, nên đó không phải là bóng phản chiếu của sự vật tại một nơi khác truyền tới qua các tấm gương còn lại. Đã có thể nhìn thấy trực tiếp, vậy thì chỉ cần đi theo một đường thẳng sẽ đến được chỗ đó.

Ba người bọn họ không gặp bất cứ sự cản trở nào, đi thẳng một mạch tới bên tấm gương nhỏ.

- A! Là Mắt cá dương*! Lùi lại mau!

** Là một loại khảm diện được thiết kế dựa vào sự biến đổi của ánh sáng kết hợp với các loại gương đồng với nhiều kích cỡ, hình dạng khác nhau, được lắp đặt tại những vị trí khác nhau, có thể khiến người sa bẫy phát sinh lệch lạc thị giác, ảo giác, thậm chí mù tạm thời. Trong khảm diện lại*

kết hợp với nhiều nút lầy hiểm độc, nhằm mục đích sát thương, vây bắt đối phương một cách dễ dàng.

Lỗ Thịnh Hiếu đã phát hiện ra manh mối, song đã muộn, họ đã rơi vào chính giữa cạm bẫy. Kỳ thực, nếu Lỗ Thịnh Hiếu chưa bước chân vào trong đó, ông cũng sẽ không thể nhận ra đó là Mắt cá dương. Năm xưa, khi ông cùng em trai và em dâu chạy trốn khỏi nhà, cạm bẫy cuối cùng mà họ gặp phải chính là Mắt cá dương. Nhưng khi đó, khám diện không phải là căn phòng cũng không rộng lớn đến vậy. Khi đó, khám diện được vây kín bởi những tấm nhiễu trắng bạc, bố trí bằng những tảng băng lớn, chứ không phải là gương đồng. Năm đó, họ đã bị vây khốn suốt một ngày đêm, dùng hết mọi phương cách cũng không thể thoát thân. Sau đó do một tấm nhiễu bỗng nhiên bốc cháy, rồi quán quanh mấy khối băng bố trí ở phần đuôi của mắt cá dương, họ mới có thể thoát ra ngoài qua lỗ hổng.

Ông còn nhớ lúc đó, sau khi chạy thoát, bỗng nghe thấy một giọng nói sang sảng vang lên từ trong khám diện sau lưng:

- Có thể thoát khỏi Mắt cá dương, âu cũng là ý trời, nên nhớ đừng bao giờ quay trở lại!

Bởi vậy, trong suốt mấy chục năm qua, ba chữ “Mắt cá dương” lúc nào cũng văng vẳng trong tâm khảm ông, không thể nào quên.

Kỳ thực, Lỗ Thịnh Hiếu mới chỉ biết một mà không biết hai. Căn nhà mà họ vừa xông vào gọi là phòng Âm Dương, toàn bộ căn nhà là một đồ hình Thái Cực bất quy tắc. Căn phòng chính khi này được gọi là Miệng cá âm*, được biến hoá từ trận pháp “Hỗn độn âm phong”** thời cổ đại. Còn Mắt cá dương được biến hoá từ trận “Triều nguyên kim quang”*** mà thành, hai trận này được tế tướng đầu tiên của vua Hoàng Đế là Phong Hậu để lại, là cục thứ bảy mươi sáu và cục thứ chín mươi ba trong một trăm tám mươi cục Kỳ môn độn giáp. Trong đó, Mắt cá dương chính là một “tuyệt đoạn khảm” hoàn toàn đúng nghĩa. Thế nào là “tuyệt đoạn khảm”? Tức là cạm bẫy tuyệt mệnh. Mỗi nút trong khám diện này đều là nút chết, đáng sợ hơn nữa, đều là nút “không chết không dừng”. Lối đi trong căn phòng Dương

chỉ có một con đường duy nhất, là đường đến âm phủ. Còn Miệng cá âm là một “khuyết đoạn khảm”, tức khảm diện có một chỗ khuyết, tuy nút cũng là nút chết, song vẫn còn lưu lại một, hai khuyết sống. Bởi vậy, trong căn phòng Âm có hai con đường, có thể dẫn tới âm phủ, cũng có thể quay trở về dương thế.

** Bố trí không gian toàn một màu tối đen để vô hiệu hóa thị giác của đối phương, dùng những làn gió không nguồn gốc để đánh lừa cảm giác, lại kết hợp với nhiều thủ đoạn khác như thuật nuôi ma quỷ, ngân thi như, khiến cho đối phương không thể phân biệt được sáng tối, sinh tử, nhân gian thiên đường, mà trúng đòn trong hỗn loạn.*

*** Có nghĩa là: Gió âm hỗn độn.*

**** Có nghĩa là: Ánh sáng vàng châu về khởi nguyên.*

Đây là tâm huyết của nhiều thế hệ bên phe đối thủ, họ đã khổ công nghiên cứu để kết hợp hai trận pháp kỳ tuyệt thời cổ đại thành một thể, rồi tiếp tục cải tiến thêm thắt mà thành. Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhân Tam không hề hay biết Mặt cá dương lợi hại đến đâu, bởi vậy, họ chưa đến nỗi quá hoang mang sợ hãi.

Lỗ Thịnh Hiếu kỳ thực ra cũng chưa hiểu hết độ nguy hiểm của dạng Mặt cá dương này. Năm xưa, ông mới chỉ bị vây hãm bên trong không thể thoát thân, vẫn chưa thực sự trải nghiệm uy lực khủng khiếp của khảm tử.

Lúc này, Lỗ Nhất Khí vẫn còn tâm trí để nghiên cứu về tấm gương đồng nhỏ. Đây quả là một tấm gương thần kỳ, giá gương có thể chuyển động. Trong gương cậu nhìn thấy một hồ nước và một hành lang quanh co chính là hành lang yến quy mà họ đã đi qua; hơi xoay sang một góc khác, lại hiện lên cổng chính của trạch viện; lại xoay tiếp, liền nhìn thấy cổng thủy hoa.

- Đây là “Truyền bóng mười dặm”, là hình ảnh được truyền đến thông qua một hệ thống gương giấu tại nhiều nơi! – Lỗ Thịnh Hiếu đã biết nó là thứ gì, bèn giải thích với Lỗ Nhất Khí – Nhất Khí, con đã xem tất cả những sách vở, điển tịch, đồ cổ mà gia tộc chúng ta đã sưu tầm và cất giữ được,

nhờ đó mà hiểu được một số kỳ kỹ diệu thuật. Song ta lại không cho con học các kỹ nghệ gia truyền của gia tộc chúng ta, bởi vì ta vốn dĩ không có ý định để con quay trở về nhà. Nếu con đã được học kỹ nghệ của gia tộc chúng ta, thì “Truyền bóng mười dặm” đối với con cũng chỉ là một trò chơi chẳng có gì đáng nói.

Kể từ khi bước chân vào ngôi nhà này, đây là lần đầu tiên Lỗ Nhất Khí nghe thấy bác nói ra những lời tự tin như vậy, cũng là lần đầu tiên cậu nghe thấy ông khẳng định kỹ thuật của Lỗ gia không hề thua kém đối thủ. Suy cho cùng, cậu cũng là người họ Lỗ, tổ tiên của cậu chính là ông tổ nghề mộc Lỗ Ban, thế là trong cậu trào dâng một niềm tự hào khôn tả. Cậu xoay mạnh tấm gương với vẻ xem thường. Tấm gương xoay tít tạo thành một quầng sáng. Và trong quầng sáng, Lỗ Nhất Khí lại nhìn thấy đôi mắt, giống y hệt với những đôi mắt đang hiện diện khắp căn phòng.

Chương 5.2 GÃ TÍ HON

Khám diện Mắt cá dương đã bắt đầu vận hành, họ đã sắp rơi vào nút. Những cặp mắt tràn ngập căn phòng bỗng chốc biến mất tăm, thay vào đó là sự xuất hiện thành linh của vô số luồng sáng vàng chói lọi, từ bốn phương tám hướng chiếu thẳng về phía ba người.

Họ đều biết rõ, luồng sáng chói loá nhường kia sẽ gây tổn thương đến mắt, khiến họ không nhìn thấy được nữa. Đây chắc chắn là điều mà đối phương đang chờ đợi. Bởi vậy, họ lập tức nhắm nghiền hai mắt, còn lấy tay che kín phía trước.

Trong vô số đạo kim quang rục rờ chao xuống rất nhiều phiến lá, cũng một màu vàng chói lọi, rất mỏng, rất nhẹ, không hề phát ra một tiếng động.

Phần đuôi mỗi phiến lá đều có một ống đạo lưu xoáy tròn ốc. Dưới tác dụng của ống đạo lưu, các phiến lá vừa rơi vừa xoay tròn, tuy chỉ từ độ cao vài thước song lại tăng tốc vùn vụt tựa như rơi xuống từ trăm mét. Trong nháy mắt, chúng càng bay càng nhanh, càng xoay càng tít, tựa như những vòng xoáy vàng chói từ trên trời lao xuống, nhằm thẳng vào đỉnh đầu ba người mà xẹt tới.

Những phiến lá vàng kim đó là gì?

Con quay lá liễu!

Chúng có điểm gì thần diệu?

Giết người không tốn sức!

Ba người không hề hay biết cái chết đang ập xuống đỉnh đầu. Họ không nhìn thấy, cũng không nghe thấy. Họ khác nào đang vờn cổ chờ trảm quyết!

Từ xưa tới nay, cơ quan cạm bẫy khi đã bố trí xong, trừ phi có người sa bẫy, đạp lầy, còn thông thường sẽ không ai động chạm đến chúng, càng không ai đi lau chùi quét dọn những thứ này. Bởi vậy, khi con quay lá liễu

vừa khởi động, liền có một thứ rơi xuống trước cả chúng. Chính là bụi. Một lớp bụi cực mỏng. Song một chút xíu bụi thôi, cũng đủ để Lỗ Thịnh Hiếu ngửi thấy, đó là một thứ mùi cũ kỹ mốc meo. Trong “Lục hợp chi lực” của Lỗ gia có một công phu gọi là Tịch trần (trừ bụi). Khi luyện công phu này, độ nhạy cảm với bụi bặm của người luyện sẽ cao hơn rất nhiều so với người bình thường.

- Cẩn thận trên đầu!

Lỗ Thịnh Hiếu hô lên thật lớn, sau đó cầm vào cây đực sắt xoay tít trên tay như một bông hoa, giơ lên trên đỉnh đầu.

Quý Nhân Tam đang lúng túng không biết phải làm gì, nghe tiếng hô của Lỗ Thịnh Hiếu, lập tức phản ứng ngay, vận lực vào cánh tay, một lắc một kéo, bật tung Vũ Kim Cương, giơ lên che trên đầu.

Lỗ Nhất Khí không biết phía trên có gì, cũng không dám nổ súng bắn bừa, chỉ biết thụp người xuống, nép sát vào Quý Nhân Tam.

Một tràng những tiếng loảng xoảng đình tai nhức óc vang dội trên đầu họ, là tiếng kim loại va đập cạo rít vào nhau, nghe mà buốt răng rợn gáy. Những phiến lá màu vàng va phải mặt dù thép và cây đực sắt, văng tung toé ra ngoài. Nhưng từ những chỗ khác, lại có vài chiếc lá vàng chói bay xéo mà tới. Họ không thể nhìn thấy chúng.

Lỗ Thịnh Hiếu là người đầu tiên cảm nhận thấy có lưỡi dao cửa vào cơ thể. Một chiếc lá vàng bay vùn vụt về phía cánh tay phải đang giơ lên của ông, chỉ nghe “xẹt” một tiếng rất êm, tay áo bông của ông đã bị cửa đứt một đường dài. Chiếc lá chao đi một vòng, lại lao về phía ông lần thứ hai, lướt qua vai phải của ông. Trong tiếng loạt soạt của vải bông bị cửa rách, còn kèm theo một tiếng trầm nặng của da đứt thịt rách. Ngay sau đó là cảm giác đau xé, máu huyết phun trào.

Theo phản xạ, ông lập tức né sang bên trái. Lá vàng tiếp tục chao xuống, lại cửa ngang sườn ông. Máu phun ra thành tia từ chỗ rách trên áo bông, tung toé trên nền đất.

Đặc điểm của con quay lá liễu chính là càng xuống càng nhanh, càng cửa càng sâu, càng chém càng mạnh. Cũng may mà Lỗ Thịnh Hiếu đã kịp né sang một bên nếu không, nhát thứ ba chắc chắn sẽ chém đứt xương sườn, xẻ sâu đến phủ tạng.

Nỗi đau đớn từ vết chém bên sườn là kịch liệt nhất Lỗ Thịnh Hiếu toàn thân tê dại, không còn đủ sức để tiếp tục né tránh.

Con quay tiếp tục vùn vụt chao xuống, chém một cú chí mạng vào xương hông của Lỗ Thịnh Hiếu. Ông có thể cảm nhận thấy đầu mũi nhọn hoắt của nó cắm phập thật sâu vào xương, từ chỗ đó, những vết nứt hình răng cưa nhanh chóng chạy tủa ra xung quanh. Cả thân người ông đổ nghiêng sang bên phải...

Phạm vi che chắn của cây Vũ Kim Cương trên tay Quỷ Nhân Tam đương nhiên rộng hơn cây đực của Lỗ Thịnh Hiếu, bởi vậy, nhát chém đầu tiên từ con quay lá liễu đã trúng vào thắt lưng hắn. Thật may, ngang lưng hắn là chiếc đai lưng da bò rộng bản, nên vết chém chỉ sượt qua da thịt. Phiến lá vừa xẹt qua, hắn lập tức nhảy bật ra xa ba bước.

Lỗ Nhất Khí bỗng chốc phơi ra không còn thứ gì che chắn, đến khi cậu ý thức được, thì hai chiếc lá vàng đã xẹt tới bên tai trái và cánh tay phải của cậu. Nhát chém bên trái cắt đứt ngang vành tai, khiến vành tai gần như xẻ thành hai nửa. Còn nhát chém bên tay phải khiến cậu suýt đánh rơi khẩu súng đang nắm chắc trong tay.

Cậu đã trúng đòn, nhưng cậu không né tránh, không phải là không muốn tránh, mà là không biết tránh như thế nào. Phản xạ né tránh tức tốc sau khi bị trúng đòn không phải chỉ luyện trong ngày một ngày hai là học được, đây là công phu, là võ nghệ. Một thanh niên không hề biết cách tránh né, và hai phiến lá vàng đoạt mệnh...

Nhưng, Lỗ Nhất Khí đã không bị chém lần thứ hai. Phản ứng đầu tiên của cậu không phải là né tránh, mà là xua đuổi những thứ đã gây đau đớn và khiếp sợ cho cậu. Và cậu vung mạnh cả hai tay. Một người có khả năng nổ súng chỉ dựa vào cảm giác, lại bách phát bách trúng như cậu, trước một

kích thích bất thành linh, tốc độ hành động còn nhanh hơn cả bắn súng. Bởi vậy phiến lá còn chưa kịp xoay nửa vòng, mu bàn tay trái của cậu đã vụt ngang trúng vào ống đạo lưu xoắn tròn ốc trên đuôi phiến lá. Phiến lá lập tức đổi hướng, cắm phập xuống nền đất. Khẩu súng bên tay phải cậu đập trúng vào mặt bên của chiếc lá còn lại, khiến nó xoay tít mà văng đi, va phải một tấm gương đồng, phát ra tiếng rền vang vọng chuông.

Lỗ Nhất Khí vội vàng bịt chặt tai lại ngồi thụp xuống, không phải là vì tiếng rền phát ra từ gương đồng quá lớn, mà vành tai trái bị chém đứt đang đau xé, máu đã nhuộm đỏ một bên má cậu.

Đúng lúc chiếc lá vàng rơi xuống đất, những kim quang chói loá bỗng vụt tối sầm. Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí đều nhắm mắt nên không phát hiện ra điều này. Chỉ có Quý Nhân Tam vốn dĩ vô cùng nhạy cảm với ánh sáng là cảm nhận được. Luồng kim quang vừa chuyển từ sáng sang mờ, mắt hắn cũng lập tức chuyển từ nhắm sang mở.

Vừa mở mắt, Quý Nhân Tam lập tức nhìn thấy một bóng người từ trên cao lao bổ về phía hắn. Bóng người thấp tịt, nhưng vô cùng rắn rỏi, khắp cơ thể cuộn cuộn một nguồn sức mạnh đáng sợ. Chỉ nhìn thoáng qua đã biết ngay là bậc cao thủ, tuy còn cách khá xa, song đã cảm nhận được luồng kình phong đang ập tới.

Đúng là hạng tiểu nhân, đang định tung đòn đánh lén.

Bóng người vụt một cái đã tới trước mặt Quý Nhân Tam, cây côn ngắn nhọn đầu trong tay gã bễ thẳng xuống đỉnh đầu hắn, đầu nhọn của cây côn loé lên một luồng hàn quang lóa mắt.

Đúng là hạng tiểu nhân! Vừa nãy đã đánh lén Lỗ Nhất Khí trong bóng tối, giờ lại quay sang đánh lén Quý Nhân Tam.

Quý Nhân Tam ngả người về phía sau, gập gối lại, một tay cầm chắc Vũ Kim Cương. Rồi đột ngột bật thẳng người lên, vai, lưng, eo và chân tạo thành một đường thẳng, tay đập cây dù thật mạnh về phía trước. Đây là chiêu số Quan Đông Bá Vương thuận, hẳn sử chiêu này là muốn lấn át thế

hình nhỏ bé của đối thủ, dự định “lấy cứng chọi cứng”. Tay còn lại cũng đồng thời rút ra chiếc xẻng lưỡi cày, dự định sau đòn đầu tiên, sẽ thừa dịp xông lên truy kích đối thủ.

Chỉ nghe “choang” một tiếng chói tai, tựa như một tiếng thanh la lớn, đó là tiếng va đập của đoản côn lên mặt dù thép. Quỷ Nhân Tam đã nhầm, sức mạnh của gã tí hon quả thật khó tưởng tượng. Gã không bị đánh lùi, mà ngược lại, Quỷ Nhân Tam đã bật ngược về sau, lui liền ba bước, cây dù suýt chút nữa văng khỏi tay.

Gã tí hon đạp chân vào tán dù, nhảy vọt lên không, giống như một con sóc bay, tiếp tục lao vào Quỷ Nhân Tam, cây côn ngăn trở thẳng vào mặt hắn.

Quỷ Nhân Tam chỉ còn cách tiếp tục lùi lại để tránh khỏi cú đâm, cũng chỉ có cách lùi lại, mới có thể dùng Vũ Kim Cương chặn gã tí hon lại.

Quỷ Nhân Tam vừa lùi lại, gã tí hon đã biết mình đâm trượt, bởi vậy không đợi cơ thể rơi xuống đã tung mũi chân đạp vào mép tán dù, đúng lúc Quỷ Nhân Tam thu cây dù về phía sau. Gã mượn lực đạo đó, tiếp tục nhảy bật về phía trước, cơ thể vẫn ở giữa Quỷ Nhân Tam và Vũ Kim Cương.

Phía sau Quỷ Nhân Tam là một tấm gương đồng lớn chặn mất đường thoái lui, bởi vậy, hắn đã hết đường, không thể lùi được nữa. Hắn lập tức thụp người sát đất, đưa chân giậm mạnh vào mặt gương, cơ thể áp sát mặt đất lao vọt ra phía ngoài, thuận đà lăn đi một vòng, né được gã tí hon.

Gã tí hon tuy thân hình thấp bé, song động tác chạm đất xoay mình lại rất linh hoạt lanh lẹ. So sánh với gã, Quỷ Nhân Tam có phần vụng về luống cuống.

Mới giao đấu có một hiệp mà Quỷ Nhân Tam đã ở thế hạ phong. Nhưng hắn cũng hiểu rõ, mình thất thế là do phán đoán sai lầm, hắn phải nhanh chóng giành lại thế áp đảo. Quỷ Nhân Tam dùng Vũ Kim Cương che chắn nửa thân dưới, bước xéo lên nửa bước, cây xẻng lưỡi cày trong tay bổ mạnh xuống đỉnh đầu gã tí hon.

Gã không tiếp chiêu, mà lùi lại, gã đang thoái lui giống như Quỷ Nhãn Tam khi nãy, sau đó, đứng trước tấm gương, lắc lư cơ thể sang hai bên, nghiêng người bước xéo, chớp mắt đã biến mất sau mấy tấm gương như một bóng ma, không thấy tăm hơi đâu nữa.

Những tiếng va chạm chát chúa vang ra trong lúc Quỷ Nhãn Tam giao chiến với gã tí hon đã khiến Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh khỏi cơn hoảng loạn do đau đớn để nhận ra rằng nguy hiểm vẫn chưa qua, chết chóc vẫn đang rình rập.

Cậu mở choàng mắt, vào lúc thị giác từ mơ hồ dần dần trở nên rõ ràng, cậu nhìn thấy một vật nhỏ bé lách ra từ phía sau một tấm gương đồng, rồi lao thẳng tới sau lưng Quỷ Nhãn Tam như một chiếc phi tiêu góc cạnh và sắc nhọn, trong khi hẳn không hề hay biết.

Vật đó giơ một cây côn bằng kim loại loé ánh hàn quang lao thẳng vào gáy Quỷ Nhãn Tam. Một tiếng súng nổ vang. Lỗ Nhất Khí đã nổ súng mà không mấy may do dự, cho dù trước mặt cậu là bóng dáng của một đứa trẻ sơ sinh.

Gã tí hon chỉ rên khẽ một tiếng, có thể thấy gã chịu đau rất giỏi, động tác vẫn không chút đình trệ. Viên đạn sượt qua cổ tay bé xíu của gã, lấy đi một mảng da thịt, song cây côn vẫn nắm chắc trong bàn tay bị thương.

Phát súng thứ hai bắn vào đầu gối phải của gã. Lần này gã không rên lấy một tiếng, cũng không chịu dừng thế tấn công, một đòn giáng trúng lưng Quỷ Nhãn Tam.

Cú đánh khiến lục phủ ngũ tạng của Quỷ Nhãn Tam như lộn ngược, lồng ngực đau tức, cổ họng bỏng rát, mắt nẩy đom đóm. Hẳn không hề có chút phòng bị nào với cú đánh lén này, không thể tưởng tượng gã tí hon vừa mới lẩn vào sau tấm gương, chớp mắt đã thành linh xuất hiện sau lưng. Hẳn đang dồn toàn bộ sức lực về phía trước, khi cây côn giáng xuống, cơ bắp sau lưng hẳn còn chưa kịp gồng lên.

Sau cú tấn công, gã tí hon ngã lăn ra đất, song vừa chạm đất, gã không hề dừng lại lấy một giây, mà giống như một con khỉ què, dùng cả tay lẫn chân bò nhanh về phía một tấm gương đồng, tốc độ còn nhanh hơn cả khi chưa trúng đạn.

Lỗ Nhất Khí không thể ngờ được hai phát đạn của cậu vẫn không thể ngăn cản được gã tí hon. Cậu vốn dĩ chỉ định bắn cho gã bị thương để chặn gã lại và bắt sống. Trước tình thế này, cậu nghĩ chẳng thà một nhát bắn trúng chỗ hiểm, kết liễu tính mạng gã, bảo toàn cho Quỷ Nhãn Tam.

Cũng may Quỷ Nhãn Tam bị thương không nghiêm trọng lắm, xung lực của cú đánh phần lớn đã được chặn lại bởi đủ thứ công cụ linh kinh trong chiếc túi đeo trên lưng, đặc biệt là cây cuốc mỏ hạc bằng thép. Tuy thương thế không nặng, song cũng cần chút ít thời gian để cơ thể hồi phục.

Lúc này, những tấm gương đồng xung quanh bỗng nhiên chuyển động, khảm diện bắt đầu biến hoá. Hai tấm gương đồng lớn từ bên cạnh di chuyển xen vào Mặt cá dương, với ý đồ phân tách ba người bọn họ Lộ Nhất Khí gọi lớn:

- Anh Tam! Lại đây! Mau lại đây!

Quỷ Nhãn Tam đang đứng trơ trơ ở đó, lưng hơi khom xuống, tay trái cầm Vũ Kim Cương, một bên gọng dù đặt trên mặt đất; tay phải cầm cây xẻng lưỡi cày chống xuống đất. Kỳ thực, cây xẻng chỉ chống hờ xuống đất, kình lực trên cánh tay hăn đã dồn về lưỡi xẻng thông qua cán xẻng, toàn bộ cơ thể giống như một cánh cung lớn đang kéo căng hết cỡ.

Cảm giác đau đớn trên lưng do cú tập kích vừa nãy đã mau chóng dịu đi. Quỷ Nhãn Tam biết rõ, trạng thái của hăn không có gì đáng ngại, hăn vẫn có thể tiếp tục giao chiến. Song hăn vẫn làm ra vẻ yếu ớt, để lừa gã tí hon kia xông ra, sau đó sẽ cho gã một đòn...

Quỷ Nhãn Tam đang tính toán như vậy, bỗng nghe thấy tiếng gọi của Lộ Nhất Khí. Lời nói của Lộ Nhất Khí với hăn chính là mệnh lệnh, hăn lập tức từ bỏ ý đồ, nghiêng người di chuyển đến bên Lộ Nhất Khí.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã mở mắt, phản ứng của ông chậm chạp hơn, song không phải do tuổi tác. Chiếc lá cắm ngập tận xương khiến ông đau đớn đến không thể chịu nổi, vào khoảnh khắc ông ngã xuống, ông gần như muốn vứt bỏ đi tất cả, thậm chí ngay cả mạng sống của chính mình.

Nhưng khi mở mắt ra, vừa hay nhìn thấy cú tập kích thứ ba của gã tí hon.

Quý Nhân Tam vừa thả lỏng cơ thể định di chuyển về phía Lỗ Nhất Khí, mới vừa nhắc chân lên chưa kịp hạ xuống thì từ sau một tấm gương đồng đang di chuyển, một hình người bé xíu áp sát mặt đất lao vụt ra, đâm thẳng vào cạnh sườn của Quý Nhân Tam từ bên trái.

Động tác của gã tí hon vẫn cực kỳ nhanh chóng và linh hoạt, cơ thể vẫn hết sức mạnh mẽ dẻo dai, dường như chưa hề bị thương.

Tấm gương đồng đang di chuyển đã che khuất tầm nhìn của Lỗ Nhất Khí, cậu không kịp nổ súng, chỉ có thể đứng trơ ra chứng kiến đầu côn nhọn hoắt trong tay gã lao thẳng vào mạng sườn Quý Nhân Tam. Quý Nhân Tam cũng không kịp trở cây Vũ Kim Cương trong tay trái qua, càng không kịp đưa cây xẻng lưỡi cày bên tay phải lên đón đỡ. Hắn đã buông rơi cây Vũ Kim Cương. Người trong giới võ lâm thường là đến chết cũng không chịu buông vũ khí, song Quý Nhân Tam không phải là người trong giới võ lâm, mà hắn là một gã giang hồ đích thực. Người trong giang hồ không từ thủ đoạn, nếu cần thiết, họ sẵn sàng vứt bỏ cả cha mẹ của mình.

Vứt bỏ Vũ Kim Cương, tay trái hắn sẽ rảnh rỗi, tay trái rảnh rỗi, sẽ có thể chụp lấy cây côn. Quý Nhân Tam và gã tí hon mỗi người nắm một đầu côn. Gã tí hon vẫn tiếp tục đâm về phía trước, bởi lẽ hắn thấy vẫn còn cơ hội để đâm trúng Quý Nhân Tam. Vì sao? Vì Quý Tam không khoẻ bằng gã.

Quý Nhân Tam cũng biết, chỉ dựa vào tay trái, hắn không đủ sức đẩy lùi được đối thủ, hắn lập tức vung cây xẻng lưỡi cày bên tay phải chém xéo một đòn. Gã tí hon chỉ hơi nghiêng người rụt cổ đã né được. Quý Nhân Tam lại bổ thêm nhát nữa, gã lại tránh, cứ thế chém liên tiếp đến hơn chục nhát, gã đều né được dễ dàng. Gã tí hon không còn rảnh để tiếp tục đẩy cây

côn đâm về trước, vì gã phải tránh né những nhát xẻng bổ xuống. Song hắn vẫn không chịu lỏng tay, cũng không lùi lại. Trông cảnh tượng lúc này, chẳng khác gì Quỷ Nhân Tam đang bị một cây cột nhỏ bằng đá biết chuyển động dùng côn giữ chặt, chỉ biết đứng đó đâm bừa chém loạn.

Tấm gương đồng sau lưng Quỷ Nhân Tam rung lên một cái, lại một bóng người bay vọt lên cao. Hoá ra không chỉ có một gã tí hon!

Kẻ đánh lén lần này, chắc chắn Quỷ Nhân Tam không thể nhìn thấy, song Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu đều đã nhìn thấy.

Lỗ Thịnh Hiếu chỉ kịp hét lớn một tiếng:

- Cẩn thận!

Còn Lỗ Nhất Khí chỉ làm được duy nhất một việc là bóp cò, mục tiêu nhanh chóng được phóng đại và kéo gần trong mắt cậu, ấn đường của gã tí hon dường như đã ở ngay phía trước nòng súng. Cậu đã nổ súng là trăm phát trăm trúng, kẻ đánh lén kia không thể thoát được.

Viên đạn vừa bay khỏi nòng súng, đúng lúc một tấm gương di chuyển tới chắn ngang đường đạn, viên đạn chỉ bắn vỡ một góc của tấm gương.

Quỷ Nhân Tam nghe thấy tiếng gió ở sau gáy, hắn vội đẩy đầu nhọn của cây gậy lệch sang một bên, xoay người, múa tít cây xẻng che chắn sau lưng. Lúc này, cả cơ thể hắn đang đổ nghiêng, hoàn toàn dựa vào cây côn để chống đỡ. Nhưng đầu còn lại của cây côn nằm trong gã tí hon. Tiểu nhân dù sao cũng vẫn là tiểu nhân, gã còn bất chấp thủ đoạn và đê tiện hơn cả người giang hồ.

Đầu còn lại của cây côn đã bị buông ra. Quỷ Nhân Tam biết, gã tí hon đã buông tay khỏi cây côn. Quỷ Nhân Tam vừa đổ ập xuống, sau lưng liền bị nện một cú như trời giáng. Đó chính là năm đấm của gã tí hon sau khi buông côn. Cơ thể Quỷ Nhân Tam xoay ngang một góc vuông, rồi ngã đánh huých trên mặt đất. Gã tí hon vừa ra tay xong, lập tức lùi sang bên trái, lặn mất tăm sau tấm gương đồng.

Gã tí hon đánh lén thứ hai không lần đi, gã vẫn chưa đánh trúng, gã phải hoàn thành sứ mệnh. Gã lại nhẩy vọt lên cao, chĩa thẳng đầu nhọn của cây côn nhằm vào tim Quý Nhân Tam.

Tiếng súng lại vang lên, lần này Lỗ Nhất Khí không nể nang gì nữa, viên đạn xuyên thẳng vào ấn đường của gã tí hon thứ hai. Cơ thể chắc nịch đầy sức mạnh đang bay vọt trên không bỗng co rút thành một cục, rơi phịch xuống nền đất.

Quý Nhân Tam vẫn chưa đứng dậy ngay được, xem ra thương thế lần này nặng hơn trước rất nhiều. Lỗ Nhất Khí đành phải dìu bác tới bên Quý Nhân Tam.

Lỗ Nhất Khí vừa đưa tay ra định đỡ, thì Quý Tam đã tự ngời bật dậy, từ miệng phun ra một bùm máu đỏ tươi, tung toé trên đôi ủng da bò mềm của hắn nhuộm đỏ cả xà cạp và mép ủng màu trắng.

Quý Nhân Tam vội mò mẫm trong túi, móc ra một hộp da. Mở nắp ra, thấy bên trong có rất nhiều ô nhỏ. Quý Nhân Tam cầm một chiếc thìa bạc nhỏ xúc lấy một thìa bột màu vàng và một thìa bột màu đỏ đổ lên mặt lưỡii, sau đó nhấp một ngụm rượu nuốt xuống. Khi thực hiện những động tác trên, đôi tay hắn không ngớt run lên lấy bầy.

Lỗ Thịnh Hiếu vẫn chưa nhỡ bỏ lá vàng cắm trên xương hông, ông sợ nếu nhỡ nó ra, máu sẽ chảy không cầm được. Đáng sợ hơn nữa là khi giật mũi nhọn ra, xương có thể vỡ thành nhiều mảnh, như vậy, ông sẽ không thể đi lại được nữa. Ông lôi từ trong hòm gỗ ra một cuộn vải đỏ, đó là dây may mắn được dùng khi lên xà nóc, lắp hoành phi trong xây dựng. Ông quấn dây vải men theo mép trên và mép dưới của phiến lá vàng liền mấy vòng, sau đó thắt một nút thắt Đề bảo như ý* ở trên phiến lá chừng ba đốt ngón tay. Như vậy, có thể đảm bảo vết thương không trở nặng, cầm bắt được máu, giảm bớt đau đớn, nhờ thế có thể miễn cưỡng đi lại được.

** Tức là nút thắt như ý nâng bảo vật.*

Xử lý xong vết thương, Lỗ Thịnh Hiếu đi tới bên cạnh gã tí hon vừa bị bắn chết, xem xét một hồi. Ông quan sát tỉ mỉ mọi đặc điểm của gã, vì muốn biết gã rốt cuộc từ đâu tới.

Gã tí hon đó không phải là đứa trẻ, cũng không phải là người lùn, mà là một người phát triển bình thường cơ thể và tứ chi cân đối, râu tóc đầy đủ, da dẻ hồng hào mềm mại, khớp xương linh hoạt chắc chắn. Duy có điều hình thể rất nhỏ bé, không hề cân xứng với thể trọng.

Quý Nhân Tam uống xong thuốc, đang ngồi trên đất điều hoà hơi thở. Lúc này, hắn mới thực sự nhìn rõ kẻ vừa giao tranh chí tử với mình là thứ gì. Hắn nhổ một bãi nước bọt đầy máu về phía gã tí hon, đầy căm giận:

- Thằng hề! Đồ tiểu nhân tuyệt hậu!
- Tuyệt hậu! A, đúng rồi, đây chính là Hán yêm!
- Có lẽ là Bách tuế anh*!

** Tức là đứa trẻ trăm tuổi.*

Chương 5.3 BÁCH TUẾ ANH

Để tránh xảy ra chuyện dâm loạn chốn hậu cung, tất cả những nam giới phục dịch trong cung đều bị thiến, và phần nhiều đều bị thiến theo kiểu cắt bỏ bộ phận sinh dục. Nhưng nam giới sau khi bị thiến đa phần cơ thể rất nặng mùi, hình thù xấu xí, bởi vậy đã xuất hiện một số cách thiến khác như thiên yêm (bấm sinh không có bộ phận sinh dục), châm yêm (dùng kim), dượt yêm (dùng thuốc), lặc yêm (thắt dây).

“Cung sự – Hán”^{*} có ghi chép: “Nội cung có người tí hon, có thể mua vui, có thể cho giao đấu, hầu hạ trong đêm trường, không gây rối loạn luân thường đạo lý”. Còn trong “Hán cung ngoại lục”^{**} có viết: “Người tí hon được nuôi trong cung, đàn bà trong cung rất thích, sau chuyện ô uế bại lộ, trong cung đuổi hết người tí hon đi”.

** Một bộ sách ghi lại những bí mật trong cung cấm của nhiều triều đại, tác giả là Liễu Minh Sơn Nhân, không rõ thân phận cụ thể, cũng không rõ là người thời nào. Tuy thuộc thể loại sách dã sử, song trong đó có không ít tư liệu sử thực có thể bổ sung cho chính sử. Hiện vẫn còn bản hoàn chỉnh.*

*** Tác giả là Lục Thủy Vĩnh người Dương Châu, sống vào giữa triều Thanh. Tác phẩm ghi chép những câu chuyện kỳ lạ, ít người biết đến trong cung đình nhà Hán. Nhưng về sau, có người chỉ ra rằng, rất nhiều nội dung trong sách được lấy từ “Cung sự – Hán” các nội dung khác cũng chưa được kiểm chứng, e rằng chỉ là hư cấu.*

Nhà Hán có một phép thiến đặc biệt, tức là kết hợp giữa thiến bằng kim và thiến bằng thuốc. Khi bé trai mới sinh ra chưa được bao lâu, liền dùng kim châm thủng phần tuỷ ở sau gáy, khiến cơ thể đứa trẻ không thể lớn lên được nữa, đặc biệt, bộ phận sinh dục sẽ không phát triển. Ngoài ra, còn định kỳ ngâm cơ thể trong dung dịch “tử quyết thu yêm”^{*}, khiến cho cơ bắp gân cốt co rút lại mật độ trở nên dày đặc. Như vậy, sau khi trưởng thành ngoại hình của chúng hoàn toàn giống người bình thường, song thể hình lại chỉ bằng một đứa trẻ sơ sinh, bị thiến kiểu này thường trở thành công cụ

diễn mua vui trong cung đình. Do xương cốt cơ gân có mật độ rất dày, thớ thịt săn chắc, nên họ có sức mạnh phi phàm, thậm chí còn hơn cả người trưởng thành bình thường. Lại thêm thể hình nhỏ bé, động tác linh hoạt, nếu được huấn luyện tốt, họ sẽ trở thành những vệ sĩ vô cùng lợi hại. Phi tử quý nhân rất thích dùng họ làm thị vệ thân tín bên mình. Một số phi tử thất sủng cô đơn, trong mùa đông còn cho họ ngủ cùng, coi như một chiếc gối sống ấm áp. Về sau, có một số phi tần do không chịu nổi cảnh cô đơn đã dùng một số phương cách để gian dâm với họ, gây nên chuyện dâm loạn chốn hậu cung, do vậy mới phế bỏ kiểu hoạn quan này. Phương pháp thiến kiểu này đã thất truyền từ hơn nghìn năm trước, người đời sau thường gọi loại người này là “Hán yêm”.

** Có nghĩa là nước ướp thu nhỏ tử quyết, trong cỏ tử quyết hàm chứa lượng lớn muối độc. Cỏ tử quyết giã nát ngâm vào trong nước, sau đó ngâm cơ thể sống của trẻ nhỏ chưa phát dục trong dung dịch này, muối độc sẽ qua lỗ chân lông thấm vào da thịt, khiến thớ thịt của người sống thu nhỏ, săn lại, giống như thịt ướp muối.*

Lời nói của Quỷ Nhãn Tam cũng đã khiến Lỗ Thịnh Hiếu nhớ lại, nhiều năm trước đây, ông đã cùng em trai Lỗ Thịnh Nghĩa phá vách Bách anh* dưới nước, giải cứu cho già trẻ lớn bé nhà họ Nghê. Khi phá khám, họ đã ngộ sát hai đứa trẻ còn sống trong khiếu nhân của khám diện. Hai đứa trẻ đó chính là con của người đã bố trí cạm bẫy, trên mình đã bị yểm cổ chú tuyệt hậu cực kỳ thâm độc. Bởi vậy hai anh em họ mới vướng vào ách tuyệt hậu. Đây cũng chính là nguyên nhân Quỷ Nhãn Tam ngay từ đầu đã nói rằng mình là đứa con đền cho Lỗ Thịnh Hiếu. Sau đó, Lỗ Thịnh Hiếu có duyên may được đàm đạo cùng một vị cao nhân tại núi Long Hồ, có nhắc đến chuyện này, vị cao nhân đó có nói một câu: “Nếu trong khiếu nhân của vách Bách anh có bố trí Bách tuế anh, thì cả hai anh em ông chỉ còn đường chết!”

** Tức là vách trăm đứa trẻ.*

Khi đó, ông vẫn chưa hiểu được Bách tuệ anh là thứ gì. Sau đó, ông vì chuyện này mà một mình đi tìm gặp vị cao nhân, song cao nhân lại đóng cửa không tiếp chỉ sai tiểu đồng đưa cho ông một tờ giấy, trên đó viết rằng. “Hình thù, tính tình, tới trăm tuổi vẫn như trẻ sơ sinh không dục, không cầu, không tranh, không đấu, không toan tính, đều theo tâm tính của người dạy dỗ. Dạy chúng đọc, thì chúng coi đọc là mệnh; dạy chúng giết, thì chúng coi giết là mệnh. Đã dạy, không gì không biết; đã động, không đâu không tới”. Nội dung trên tờ giấy này, ông đã nghiên cứu suốt nhiều năm qua, nhưng vẫn không biết thế nào là Bách tuệ anh. Giờ đây, nhìn thấy gã tí hon này, ông nghĩ, có lẽ đây chính là Bách tuệ anh.

Kỳ thực, Hán yêm chính là Bách tuệ anh, Bách tuệ anh cũng chính là Hán yêm. Chỉ có điều phương thức huấn luyện Bách tuệ anh càng quái lạ hơn nữa. Chúng cũng bị thiên giống như Hán yêm, song quá trình trưởng thành của chúng cách biệt hoàn toàn với thế gian, bởi vậy, tính cách của chúng giống hệt như một đứa trẻ sơ sinh, không hiểu chút gì về chuyện đời. Tới một độ tuổi nào đó, người ta sẽ dạy cho chúng các chiêu thức tấn công giết người, chúng sẽ biến thành một loại vũ khí sát nhân đáng sợ.

Sự thực đã cho thấy, chúng quả thực là những vũ khí vô cùng lợi hại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tàn sát một cách vô thức. Trong tâm thức của chúng hoàn toàn không tồn tại khái niệm sống chết, cũng không phân biệt được đau khổ hay vui mừng, trong lòng không mảy may có chút tình thù, yêu ghét của nhân gian. Chúng thật đáng thương, còn không bằng cả bầy chó dại ngoài kia. Bầy chó dại liều mạng là để sinh tồn, để giải quyết nỗi đau đớn trong cơ thể. Còn chúng, chúng chẳng vì cái gì cả, chúng không hiểu một điều gì, cũng chẳng có thứ gì. Chúng giống như một tờ giấy trắng, cũng chính vì thế mà cảm giác siêu phàm của Lỗ Nhất Khí đã không cảm nhận được về chúng.

Tất cả mọi suy nghĩ của Bách tuệ anh đều là của người khác. Bảo chúng giết thì chúng giết, bảo chúng giết như thế nào thì chúng giết như thế ấy, bảo mấy người hợp sức tấn công thì từng đấy người sẽ hợp sức tấn công. Ví như vừa mới đây thôi, một Bách tuệ anh nấp sau gương đồng lao ra tập

kích, sau khi đánh trúng liền mang thương tích rút lui. Tiếp đến, hai Bách tuế anh giáp công trước sau, một gã sau khi đánh trúng liền rút lui, còn gã kia đã bị bắn chết, là vì thấy Quỷ Nhân Tam bị trọng thương, gã đã bất chấp tất cả, muốn lấy mạng đổi mạng. Tất cả những việc này kỳ thực đều là suy nghĩ và ý đồ của kẻ đứng sau lưng điều khiển, còn Bách tuế anh không quyết định được điều gì.

Hai trận tập kích đã qua, giờ đây, kẻ đứng sau lưng điều khiển kia đang định làm gì? Vừa nãy, hai người hợp sức đã bị vô hiệu, vậy tiếp theo, phải chăng sẽ là ba người hợp sức, bốn người hợp sức?

Những tấm gương đồng đã dừng lại, không di chuyển nữa, chỉ đứng yên một chỗ mà rung lắc. Ba người lại nhìn thấy vô số cái bóng lớn nhỏ của mình đang lay động không dừng.

Lỗ Nhất Khí đã hiểu rõ Bách tuế anh đáng sợ ở điểm nào, đó là cậu không thể cảm nhận được hơi thở trên cơ thể chúng. Chúng không giống người, cũng chẳng giống ma. Người có khí của người, ma có khí của ma, còn chúng không hề có gì. Chúng giống như những lưỡi dao mới tinh, chưa từng dính mùi vị của bất kỳ loại thức ăn nào.

Quỷ Nhân Tam vẫn ngồi bệt dưới đất, Vũ Kim Cương vớt chông chơ bên cạnh, hẳn không còn cả sức để nhặt. Nhưng để đề phòng đám người tí hon tiếp tục đột kích, hẳn đã lôi Thiên thần phi trao ra.

Lỗ Thịnh Hiếu biết khả năng của mình không thể địch nổi Bách tuế anh, ông nắm chặt cây đục sắt bằng tay phải, giơ lên cao quá vai. Ông chỉ còn biết trông chờ vào vận may, nếu Bách tuế anh xuất hiện, ông sẽ lập tức phóng ra cây đục lấy mạng chúng.

Không có bất kỳ động tĩnh gì, ba người luôn trong tư thế đề phòng cao độ, nên Bách tuế anh không đột kích. Không đột kích, không có nghĩa là không đánh lén. Đánh lén có thể tiến hành một cách từ từ và lặng lẽ, như vậy sẽ càng nguy hiểm hơn, cũng càng hiệu quả hơn.

Trong khi những tấm gương đồng vẫn không ngừng lắc lư, tại mặt phía bắc có thêm một cái bóng mờ ảo, tây cũng có. Những cái bóng này lẫn vào vô số bóng phản chiếu lớn nhỏ của ba người họ trong gương, nếu không quan sát kỹ, sẽ rất khó nhận ra.

Cái bóng ở phía bắc tiến lại gần phía Quý Nhân Tam một chút. Quý Nhân Tam liền ra tay trước, bởi lẽ hấn sợ rằng nếu để nó tới quá gần, với thương thế như bây giờ, hấn sẽ không thể chống đỡ nổi. Quý Nhân Tam vung tay một cái, Thiên thần phi trảo đã như một con thuồng luồng rít lên xé gió lao thẳng vào cái bóng.

Chỉ nghe “choang” một tiếng vang dội, phi trảo đã đập phải một mặt gương. Cái bóng không phải là Bách tuế anh, chỉ là một trong những chiếc bóng phản chiếu trong gương mà thôi.

Quý Nhân Tam phát hiện ra mình đánh lầm, lập tức lắc tay một cái, Thiên thần phi trảo như giao long quay đầu, bay vụt sang phía nam. Hấn biết, nếu phía bắc chỉ là cái bóng, thì người thực hấn sẽ ở phía nam. Nhưng sau khi chuyển hướng, hấn liền phát hiện, phía nam cũng không có, phi trảo nhất thời không biết đánh vào đâu, đành phải để nó đập vào gương đồng rồi thu trở lại.

Lỗ Nhất Khí cũng phát hiện thấy một hình bóng đang tiến lại gần. Trong ba người, cậu là người sợ Bách tuế anh áp sát nhất. Bởi vì cậu chẳng biết gì về võ thuật hay giao đấu. Nếu để Bách tuế anh lại gần, cậu sẽ hoàn toàn không có cơ hội chống đỡ. Bởi vậy, cậu cũng vội vã nổ súng nhắm vào cái bóng, nhưng phát súng chỉ để lại trên mặt gương đồng một lỗ tròn và những vết rạn nứt toả ra xung quanh.

Người Lỗ Thịnh Hiếu rung lên khe khẽ, bàn tay đang nắm cây đục sắt liên tục phát ra những tiếng “răng rắc”, dường như ông đang cố chịu đựng điều gì đó. Nhưng Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam đều không hề hay biết, bởi lẽ hai người đang tập trung toàn bộ tâm lực vào việc phòng bị Bách tuế anh.

Lỗ Nhất Khí quay đầu nhìn vào cái lỗ tròn do phát đạn để lại trên tấm gương, đột nhiên, cậu cảm thấy nó có chút gì tương tự với nguyên lý “tạo ảnh qua lỗ nhỏ” mà cậu đã được học trong giờ Vật lý. Khẩu súng chỉ còn lại một viên đạn, cậu không kịp lắp thêm đạn mới, mà đứng phắt dậy, tìm ra vị trí chân của cái bóng trên gương, lấy đó làm khởi điểm, tính toán ra đường đi đại khái theo các đường thẳng cho tới phía trên tấm gương trước mặt.

Súng đã nổ, đạn cũng đã trúng. Viên đạn vẫn bắn vào tấm gương đồng, có khác ở chỗ quanh lỗ thủng trên tấm gương này không có vết rạn nứt toả ra. Sau tiếng súng nổ, từ sau tấm gương đồng vọng ra tiếng va đập nặng nề của một vật thể xuống mặt đất. Cậu nhìn về vừa phát ra tiếng động, là thi thể của một Bách tuế anh. Cùng lúc đó, trên tấm gương ở phía đông cũng bớt đi một cái bóng.

Phán đoán của cậu đã chính xác, phương pháp cũng rất chuẩn xác. Giờ đây, cậu chỉ cần lắp đầy đạn vào ổ súng và tiếp tục bắn.

Nhưng tới nước này, đối thủ đương nhiên cũng biết đã không thể đánh lén được nữa, quan trọng nhất là không được để cho Lỗ Nhất Khí có thời gian nạp đạn. Bốn tấm gương đồng đột ngột mở ra cùng một lúc, tựa như bốn cánh cửa, và bốn gã Bách tuế anh đang trong tư thế treo ngược lao bổ từ trên xuống.

Bách tuế anh vừa lao ra, phi trao trong tay Quỷ Nhãn Tam cũng lập tức bay lên, khi giật sợi xích lại, tay hấn cảm giác có thứ gì đó mềm mềm, quả đúng là đã chụp được một gã Bách tuế anh. Nhưng gã Bách tuế anh chỉ lắc người một cái, đã lẩn ngay vào sau tấm gương đồng, kéo theo đầu kia của phi trao, giữ chặt không buông. Quỷ Nhãn Tam lại bị gã Bách tuế anh lôi giật ngược mà phải đứng bật dậy.

Lỗ Nhất Khí biết rõ sức mình không thể chống đỡ nổi một đòn của Bách tuế anh, nên cậu vội né sang một bên, cầm khẩu súng vào trong túi áo, thuận tay nhặt Vũ Kim Cương lên. Bách tuế anh có thần kỳ tới đâu đi nữa cũng không thể đổi hướng ngay trên không, bởi vậy, đến khi hấn đáp được

xuống đất để xoay mình lại, giữa gã và Lỗ Nhất Khí đã bị ngăn cách bởi một cây dù thép kiên cố.

Lỗ Thịnh Hiếu vẫn đứng nguyên ở đó, ông chỉ từ từ ngẩng đầu lên. Đó là một khuôn mặt đã biến dạng khủng khiếp, sắc mặt xanh lét, hai mắt đỏ ngầu. Nếu là người thường, khi nhìn thấy bộ mặt đó, chắc chắn sẽ phải khiếp sợ mà thoái lui. Song kẻ đang lao tới lại là Bách tuế anh, chúng không biết thế nào là sợ hãi, chúng chỉ có mục đích duy nhất: lao xuống và giết!

Lỗ Thịnh Hiếu đột nhiên cử động, đẩy mạnh cây đục trong tay lên phía trên, đỡ được hai cây côn đang giáng xuống. Bốn cẳng chân của hai gã Bách tuế anh đồng loạt đá vào giữa ngực ông một cách thật lực và đều tăm tắp. Ông lùi liền ba bước, hai gã Bách tuế anh nhảy bật lên lộn ngược trên không trung rồi đáp xuống đất cách đó vài bước.

Quý Nhân Tam và gã Bách tuế anh phía sau tấm gương vẫn đang giăng co phi trào, song xem chừng sức hấn đã không thể trụ nổi.

Lỗ Nhất Khí vẫn đang chặn Bách tuế anh bằng Vũ Kim Cương, hai người hết xoay trái lại xoay phải, giống như chơi trò bịt mắt bắt dê.

Lỗ Thịnh Hiếu gầm lên một tiếng dữ tợn, quét ngang cây đục sắt trong tay. Hai gã Bách tuế anh không đón đỡ, mà lùi lại phía sau một bước.

Quý Nhân Tam vẫn đang cố giăng co, nhưng bàn chân hấn đã dần trượt về phía gương đồng.

Lỗ Nhất Khí đang vừa lùi vừa chặn, gã Bách tuế anh đã không xoay chuyển theo cậu nữa, gã đã nghĩ ra cách khác đơn giản hơn. Không chạm được vào Lỗ Nhất Khí, gã liền dùng khúc côn trong tay đập từng nhát thật mạnh lên mặt dù, khiến Lỗ Nhất Khí không đỡ nổi, liên tục thoái lui.

Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột xoay người, lao nhanh phía gã Bách tuế anh đang truy kích Lỗ Nhất Khí, cây đục sắt trong tay ông giáng thẳng xuống đỉnh đầu gã. Không ai có thể ngờ được thân thủ của Lỗ Thịnh Hiếu lại mau lẹ đến thế, kể cả bọn Bách tuế anh. Gã Bách tuế anh chỉ kịp né đầu sang

một bên, cây đực đã đập mạnh ống vai, khiến gã loạng choạng vài bước, rồi thuận thế lăn tròn trên đất, lăn vào sau tấm gương đồng phía đông.

Hai gã Bách tuế anh còn lại lập tức nhân cơ hội này đồng loạt lao bổ đến sau lưng Lỗ Thịnh Hiếu. Lỗ Thịnh Hiếu lại gầm lên một tiếng, vung ngược cổ tay phi cây đực sắt ra. Lần này, cây đực đã bay xuyên qua bắp đùi bé xíu của một trong hai gã Bách tuế anh, rồi rơi xuống đất. Gã Bách tuế anh bị trúng thương ngã sóng soài, nhưng vừa chạm đất, gã lập tức vùng dậy, kéo lê theo cẳng chân bị xuyên thủng đẫm máu, bò vội về phía sau tấm gương đồng phía đông. Sau khi phi cây đực sắt khỏi tay, Lỗ Thịnh Hiếu lập tức lạng người sang bên, tránh được cây côn của gã Bách tuế anh còn lại. Ông vung tay chộp trúng hai vai của Bách tuế anh, giật rách tung một nửa số quần áo trên người gã. Thế nhưng sau đó, hai tay của Lỗ Thịnh Hiếu không hề dừng lại hay biến chiêu, mà vẫn tiếp tục giăng giạt cào xé một cách điên cuồng, đám quần áo nát vụn bay tung như một đàn bướm bướm. Gã Bách tuế anh vội vàng lăn trốn, hoàn toàn không có ý định đánh trả. Gã tuyệt nhiên không ngờ được rằng lại gặp phải cú trả đòn quyết liệt và điên cuồng đến thế. Khó khăn lắm gã mới chạy trốn được vào sau một tấm gương đồng với những vết thương rớm máu khắp mình.

Lỗ Nhất Khí tận mắt chứng kiến toàn bộ sự việc, mới đầu cậu nghĩ rằng bác mình đúng là một bậc cao thủ, quả nhiên bản lĩnh phi phàm. Tuy tuổi đã cao, song phong độ không hề suy giảm, ít nhiều cũng có vài bí truyền. Song đến khi thấy ông cào cấu như điên đại gã Bách tuế anh cuối cùng, cậu bỗng cảm thấy có điều gì không ổn. Bác cậu lúc này dường như không còn giống con người nữa, mà như một con thú hoang đang lồng lộn điên cuồng. Gã Bách tuế anh đã chạy thoát mà ông vẫn tiếp tục giăng xé những mảnh áo vụn trong tay đôi mắt lồi ra đỏ ngầu, miệng không ngừng phát ra những tiếng gầm gừ kỳ dị.

Một lúc lâu sau, ông mới từ từ bình tĩnh trở lại, toàn thân rũ xuống như kiệt sức, ngồi phịch xuống đất. Mắt ông đã hết đỏ ngầu, nhìn về phía Lỗ Nhất Khí, ánh nhìn đầy đau đớn và tuyệt vọng. Những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu nhỏ giọt trên trán ông, những giọt mồ hôi sau một trận kịch chiến

quyết tử. Trong trận kịch chiến đó, không những ông đã hao tổn thể lực nghiêm trọng, mà còn phải trả giá bằng nỗi đau đớn khó tưởng tượng. Cú đập trúng ngực của hai gã Bách tuế anh đã đánh gãy xương ức của ông, lại cộng thêm nỗi đau đớn dữ dội tại xương hông, vết thương tại đó đã càng trở nên nghiêm trọng sau trận chiến vừa qua. Ông cảm giác những vết rạn trên xương càng lan rộng và kéo dài thêm nữa.

Quý Nhân Tam đã bị lôi tới trước tấm gương đồng, hẳn đã có thể nhìn rõ mồn một con mắt duy nhất của mình phản chiếu trong gương, trong đó tràn đầy tuyệt vọng. Kỳ thực, hẳn hoàn toàn có thể buông tay, song hẳn không dám, hẳn sợ rằng nếu buông tay, sẽ lạc mất mục tiêu, gã Bách tuế anh sẽ lại lần tới phía sau một tấm gương nào đó rồi tiếp tục cú đánh lén mới, như vậy càng khó đối phó hơn. Hẳn cũng sợ rằng, vào lúc buông tay ra, cơ thể sẽ ở vào trạng thái buông lỏng, đó sẽ là thời điểm tốt nhất để một gã Bách tuế anh khác tấn công. Hẳn đã ở thế cười trên lưng cọp khó xuống.

Lỗ Nhất Khí đã chạy lại gần, cậu muốn giúp Quý Nhân Tam một tay. Cậu biết tuy mình không hiểu gì về đánh đấm, võ thuật, song thể lực và sức khoẻ của cậu chắc hẳn vẫn có thể giúp Quý Nhân Tam kéo gã Bách tuế anh nhỏ bé đó ra.

Nhìn vào tấm gương đồng, Quý Nhân Tam cũng thấy Lỗ Nhất Khí đang chạy đến, hiển nhiên là nguy cơ bên phía cậu đã được giải quyết. Chỉ cần có người giúp sức, chắc chắn hẳn sẽ giành được thế thượng phong. Hẳn lập tức thấy vững dạ, hai cánh tay tăng thêm sức lực, kéo giật được sợi dây xích về phía mình hai bước.

Lỗ Nhất Khí đã tới gần, chỉ còn một bước nữa là đến bên cạnh Quý Nhân Tam, bàn tay cậu đã vươn ra sắp chạm vào cánh tay Quý Nhân Tam. Nhưng khi chỉ còn cách một ly, cánh tay cậu bỗng nhiên bắn ngược trở lại, bật mạnh sang một bên. Một cảm giác tê dại buốt nhói ập tới khiến cậu tức thở.

Lỗ Nhất Khí không hề vấp phải cú tấn công nào, đây chính là phản ứng tự nhiên xuất phát từ cảm giác siêu phàm của cậu. Cậu đã cảm nhận được

một loại sức mạnh, sức mạnh mà cả cậu và Quỷ Nhân Tam đều không thể kháng cự.

Lỗ Nhất Khí chưa kịp bảo Quỷ Nhân Tam buông tay. Quỷ Nhân Tam cũng chưa kịp biểu lộ sự kinh ngạc...

Một luồng sáng màu lam bất thành linh xuất hiện trên sợi xích sắt, chớp mắt đã lan đến trên người Quỷ Nhân Tam. Luồng sáng gay gắt đến chói mắt, phát những tiếng nổ lẹt xẹt, bao bọc quanh sợi xích và Quỷ Nhân Tam giống như những làn sóng xanh lam đang uốn lượn lập loè. Hai chân Quỷ Nhân Tam như bị đóng đinh xuống đất, toàn thân rung lên bần bật, trên người bốc ra một làn khói trắng. Ánh sáng trong toàn bộ Mắt cá dương liên tục chập chờn, lúc sáng lúc tối, khiến bộ dạng của Quỷ Nhân Tam càng trở nên quái đản.

Quỷ Nhân Tam “hự” lên một tiếng, toàn thân bắn lên cao, rồi rơi phịch xuống bên chân Lỗ Nhất Khí. Ánh sáng trong phòng bỗng tắt phụt, một lúc lâu sau vẫn chưa thấy sáng trở lại.

Lỗ Nhất Khí biết mình đã lầm. Cậu cứ nghĩ rằng ở đây vẫn chưa có điện, nhưng nhìn tình trạng thê thảm của Quỷ Nhân Tam, rõ mười mươi là hẳn đã bị điện giật. Không ngờ đối thủ đã dẫn cả điện vào trong khám diện này làm nút.

Quỷ Nhân Tam giống như vừa bị thiêu sống, cơ thể bốc lên mùi cháy khét, con mắt duy nhất của hẳn vẫn mở trừng trừng. Có lẽ tới lúc chết, hẳn vẫn chưa hiểu được mình đã sa vào nút gì.

Mùi khét lẹt đã giúp Lỗ Nhất Khí nhanh chóng tìm ra Quỷ Nhân Tam trong bóng tối. Cậu vội vã kiểm tra hơi thở và mạch đập của Quỷ Nhân Tam, đều không có bất cứ phản ứng nào. Xem ra Quỷ Nhân Tam đã chết thật rồi! Lẽ nào Quỷ Nhân Tam đã chết thật rồi ư?

Lỗ Nhất Khí đặt Quỷ Nhân Tam nằm ngay ngắn trên đất, vội vã tháo bỏ chiếc thắt lưng da bò trên người hẳn, bắt đầu thao tác cấp cứu.

Đúng là cậu đã học được rất nhiều kiến thức từ trường Tây học, như giờ đây, cậu đang tiến hành hồi sức cấp cứu cho Quý Nhân Tam. Đây là kỹ năng cơ bản của Tây y, có thể đem lại cơ hội cải tử hoàn sinh cho nạn nhân chết đuối hay điện giật.

Chương 5.4 HOA NUNG ĐỒNG

Lỗ Nhất Khí gấp rút tiến hành ấn tim ngoài lồng ngực và hô hấp nhân tạo cho Quỷ Nhân Tam. Cứ mười lăm lần ấn tim lại một lần thổi ngạt, cậu lặp đi lặp lại theo đúng trình tự đó, hoàn toàn quên bẵng những mối nguy hiểm đang rình rập xung quanh, trong đầu chỉ nghĩ tới một việc duy nhất, đó là cứu sống Quỷ Nhân Tam. Tuy họ mới chỉ quen nhau chưa tới một ngày, tuy họ không hề có quan hệ ruột rà máu mủ, song cậu cảm thấy Quỷ Nhân Tam khác nào một người anh thực thụ, thậm chí còn hơn cả anh em ruột. Trong cuộc đời cậu, cậu chưa bao giờ được biết đến tình cảm anh em, cậu không thể vượt mất nhanh chóng như vậy.

Lỗ Thịnh Hiếu vẫn ngồi dưới đất. Ông đã chứng kiến toàn bộ sự việc vừa xảy ra, song ông không có khả năng, cũng không có cách nào để giúp họ. Những vết thương đau đớn kịch liệt ở ngực và xương hông đã khiến ông không thể di chuyển. Lúc này, Mặt cá dương trong bóng tối, bọn Bách tuế anh có thể tấn công bất cứ lúc nào, không chừng còn có những nút đáng sợ hơn đang âm thầm áp sát họ. Trong bóng tối, ông không nhìn thấy Lỗ Nhất Khí đang làm gì, song ông biết lúc này, mình cần phải bảo vệ họ trước mọi sự công kích.

Lỗ Thịnh Hiếu lần được chiếc hòm gỗ, kéo các ngăn kéo một cách thành thạo, lấy ra một số thứ. Sau đó, ông nằm thẳng luôn xuống đất, như vậy ông có thể quan sát tình hình xung quanh mà không bị mất sức.

Quả nhiên bọn chúng đã có động tĩnh. Tuy nằm trong bóng tối, song ông vẫn phát hiện ra mấy tấm gương đồng bên vách tường phía đông đang âm thầm xoay chuyển, lặng lẽ không một tiếng động. Ông biết, dù từ đó xuất hiện thứ gì cũng đều bất lợi cho họ, bởi vậy, nhất thiết phải ngăn chặn chúng,

Lỗ Thịnh Hiếu cầm lên một ống trúc vừa mới lấy ra, bấm vào nút khởi động tại một vị trí ước chừng trong bóng tối, chỉ nghe những tiếng rít xé gió của vật sắc nhọn lao đi trong không khí, tiếp theo là những tiếng loảng

xoảng như mưa rào đập trên mặt gương đồng. Một đám kim bạc phun ra từ trong ống trúc như một cơn mưa trắng xoá dội lên mặt gương, thứ ám khí này chính là “ngân hào hoa ngữ”.

** Có nghĩa là: Lời hoa lông bạc.*

Tấm gương đồng phía đông lại lặng lẽ quay trở về trạng thái ban đầu. Đối thủ đã lui bước, họ đã từ bỏ hành động ở phía đông.

Mồ hôi đã túa ra đầy mặt Lỗ Nhất Khí. Hai cánh tay cậu mỗi nhừ, song cậu vẫn không chịu buông xuôi, động tác của cậu vẫn rất dứt khoát và chính xác.

Lỗ Thịnh Hiếu ngồi dậy, ông lại cầm lên một thứ khác. Đó là chiếc nỏ tam liên bé xíu, có thể bắn ra ba mũi tên cùng một lúc. Ông gác cây nỏ lên đầu gối, ngồi im không cử động, tiếp tục xoay nỏ hướng về phía đông. Khi lão mù tìm cách nhảy lên tảng đá Thái Hồ sa vào lưới giảo long đã cho ông một gợi ý: đối thủ có thể liên tiếp tấn công từ cùng một vị trí khiến đối phương không ngờ tới, mặt khác, những gã Bách tuế anh vừa rồi đều đã biến mất phía sau những tấm gương ở mặt đông.

Căn phòng đột nhiên bừng sáng chói, rồi lại tối đen như cũ.

Khi ánh sáng bừng lên, mặt đông lại có hai tấm gương đồng xoay chuyển. Chính trong khoảnh khắc chớp tắt của ánh sáng, Lỗ Thịnh Hiếu đã bắn ra ba mũi tên, tiếp tục ngăn cản hành động của đối phương. Trong phòng lại tối đen như mực.

Lỗ Thịnh Hiếu cầm vật thứ ba lên. Đó là một cây đục gỗ hình vuông có hai đầu mà thợ mộc thường dùng để chạm trổ hoa văn, gọi là “mai hoa song phi”*.

** Có nghĩa là: Hoa mai bay thành đôi.*

Lỗ Thịnh Hiếu nắm chắc cây đục, nhắm về phía tấm gương đồng bên mặt tây, thân người cũng xoay về hướng đó.

Lỗ Nhất Khí đã mệt lắm rồi. Khi cậu thối ngạt, đã cảm thấy mạch máu trên trán co giật, mắt cũng đã bắt đầu hoa lên.

Trong phòng lại loé sáng, vẫn là ở mặt đông. Hai tấm gương đồng xoay chuyển cùng một lúc, hai cái bóng nhanh thoăn thoắt lao vụt về phía Lỗ Thịnh Hiếu. Lỗ Thịnh Hiếu đang ngồi xoay lưng về phía đông, cơ thể đã bị trọng thương của ông e rằng có muốn xoay người cũng không kịp.

Chỉ nghe tiếng lầy bật mạnh và tiếng rít xé gió trong không, hai gã Bách tuế anh nhảy bật ngược về sau chuồn vội, lặn mất tăm phía sau gương đồng không trở ra nữa.

Lỗ Thịnh Hiếu biết rõ, hai gã Bách tuế anh đều đã bị thương.

Vừa rồi Lỗ Thịnh Hiếu đã nhắm tính: mặt tường phía đông vẫn là vị trí nguy hiểm nhất, phải đề phòng nghiêm ngặt. Song giờ đây vũ khí không còn nhiều, tốt nhất nên tiêu diệt được vài nút sống của đối thủ, may ra mới có cơ hội thoát thân. Bởi vậy, ông cần phải gài bẫy ngược lại chúng. Hai đầu của “mai hoa song phi” đều có thể sát thương đối thủ, tuy Lỗ Thịnh Hiếu chĩa một đầu dùi về phía tây, song lấy khởi động mà ông vừa ấn vào lại bắn ngược về phía sau, bởi vậy, trong số chín mũi đinh “ngũ phân mai hoa”* được bắn ra, đã có đến bảy mũi găm trúng hai gã Bách tuế anh này.

** Có nghĩa là: Hoa mai chớm nở.*

Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí đã gần như kiệt sức ngồi bịch xuống đất. Cậu đã cố gắng hết mức độ, cậu đã không còn đủ sức để tiếp tục nữa.

Con mắt duy nhất của Quỷ Nhãn Tam bỗng chớp một cái lộ ra một thần tình méo mó biến dạng, một bàn tay cháy đen từ từ vươn về phía Lỗ Nhất Khí.

Không phải là xác chết sống dậy, mà là cải tử hoàn sinh. Quỷ Nhãn Tam đã thở được rồi, tim hần đã đập trở lại.

Lỗ Nhất Khí nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay Quỷ Nhãn Tam, nói:

- Tạm thời anh đừng nên cử động!

Quý Nhân Tam nghe lời Lỗ Nhất Khí, hấn hạ tay xuống, nhắm mắt lại, điều hòa hơi thở. Hấn đã vừa chết một lần, nếu giờ đây không thể nhanh chóng hồi phục, e rằng sẽ lại phải bỏ mạng trong khám diện này.

Mắt cá dương vẫn chìm trong bóng tối, ba người không ai nói câu nào, cũng không dùng thứ gì soi sáng. Dường như họ đang chờ đợi cái chết ập đến, cũng dường như đang chờ đợi ánh sáng bừng lên.

Đã là Mắt cá dương, nó sẽ không thể tối đen mãi mãi như Miệng cá âm. Quả nhiên, một luồng khí nóng bỗng lan toả, khiến họ cảm nhận được ánh sáng, cảm nhận được sự nóng rát, cảm nhận được một luồng sức mạnh khủng khiếp có thể nuốt chửng tất cả, huỷ diệt tất cả.

Cái nóng kỳ lạ mỗi lúc càng thêm bỏng rát. Cùng với đó, từ phía sau những tấm gương đồng chậm chậm bay ra rất nhiều đoá hoa màu đỏ sẫm lấp lánh, trông chúng hơi giống hoa cúc dại, không thật lớn, cũng không quá sáng. Chúng có vẻ rất nhẹ, tựa như xơ bông liễu, phấp phới bay về phía Mắt cá dương.

Những đoá hoa tựa như được nhuộm bằng máu mang theo một luồng khí chết chóc, trông chúng chẳng khác nào những đoá hoa Ma sa trong tay ma quỷ địa ngục, dùng để dụ dỗ hoặc huỷ diệt linh hồn.

Những đoá hoa mỗi lúc một nhiều, chao liệng xoay vòng trong không trung, tạo thành một vòng xoáy màu đỏ sẫm, một vòng xoáy máu. Dưới sự phản chiếu của các tấm gương, toàn bộ Mắt cá dương chìm trong sắc đỏ. Ba người bọn họ giống như đang bị ngâm trong một bể lớn chứa đầy máu nóng.

Vách tường phía đông từ từ xoay chuyển, lộ ra một khe hở. Lỗ Thịnh Hiếu giơ cây đục sắt lên, chĩa về khoảng trống đang từ từ lộ ra, ở trong tư thế sẵn sàng phóng cây đục đi bất cứ lúc nào. Nhưng bức tường chỉ xoay đi một góc rất nhỏ, không có thứ gì xuất hiện, chỉ có một luồng gió thổi ra. Luồng gió thổi dọc theo bốn bức tường và những tấm gương đồng được bố trí tinh xảo trong Mắt cá dương, khiến những đoá hoa đang lả tả rơi xuống bỗng bay dạt theo chiều ngang.

Lỗ Thịnh Hiếu lại ngã người xuống nằm trên mặt đất. Một đoá hoa đỏ bay sát qua trán ông, râu và ngọn tóc ông bỗng dựng cháy sém và xoắn tít lại.

Lỗ Nhất Khí vội cầm cây Vũ Kim Cương của Quỷ Nhãn Tam lên, chắn ở phía trước. Hai bông hoa đỏ đã bị cản lại, song chúng không rơi xuống, cũng không bay đi, mà dính chặt trên mặt dù, phát ra tiếng “xèo xèo” của vật chất nóng chảy. Cảm giác nóng giãy truyền qua các gọng dù lan đến tay cậu, trên tán dù thép xuất hiện hai vết tròn đỏ rực, càng lúc càng đỏ, càng sáng, điểm chính giữa vết đỏ đã ngả sang màu sáng bạch, khói trắng bốc lên mù mịt.

Lỗ Nhất Khí đập mạnh cây dù vào tấm gương đồng bên cạnh, hất rơi hai bông hoa xuống. Tán dù thép đã bị nung chảy thành hai lỗ tròn to cỡ quả táo gai. Nhìn vào tấm gương đồng, chỉ thấy đồng chảy nhễ nhại như nước, mặt gương méo mó biến dạng, còn đoá hoa mỗi lúc càng thêm đỏ chói.

“Cúc ma thiên hoả dung kim”*, cái tên này bỗng loé lên trong trí não Lỗ Nhất Khí.

** Nghĩa là hoa cúc ma lửa trời làm nóng chảy kim loại.*

Vách tường đồng phía đông lại dịch chuyển, luồng gió liền đổi hướng. Những bông hoa đỏ sắp bay tới tường phía tây bỗng xoay tròn ở giữa hai tấm gương đồng, rồi đảo chiều bay về phía ba người. Lúc này, đám hoa đã hạ thấp độ cao, một số bông đã bay là là sát nền.

Lỗ Nhất Khí nói với Quỷ Nhãn Tam:

- Tuyệt đối không được cử động!

Sau đó túm lấy hai chân Quỷ Nhãn Tam lôi về phía sau vài bước, tránh được những bông hoa đang bay sát đất. Suy cho cùng chúng chỉ là hoa chứ không phải là bức tường, nên có bông cao bông thấp, giữa chúng có khoảng trống. Lỗ Nhất Khí đã tìm ra một khoảng trống, bèn lôi Quỷ Nhãn Tam theo lối đó qua phía bên kia của tường hoa. Bản thân cậu cũng bò sát mặt

đất, né tránh được chúng. May mà nền nhà trơn bóng, nên cậu có thể nhanh chóng hoàn thành những thao tác vừa rồi.

Cơ thể Lỗ Thịnh Hiếu dày dặn hơn khá nhiều so với Lỗ Nhất Khí, bởi vậy ông không thể lách qua những khe hở. Khi màn hoa đỏ áp sát, ông chỉ có thể nghiêng răng nhọn đau, dùng cả chân lẫn tay để bò lui về phía sau.

Lùi mãi lùi mãi, bỗng ông chạm phải một thứ, đó chính là gã Bách tuế anh bị Lỗ Nhất Khí bắn chết, ông chẳng kịp suy nghĩ, gắng gượng nhấc thi thể đó lên, quăng về phía những bông cúc ma đang đuổi theo mình.

Xác chết đã cuốn đi ba bông hoa, mở cho ông một khoảng trống có thể lọt qua.

Nhưng xác chết lập tức bốc cháy dữ dội, trong nháy mắt đã biến thành đám tro tàn. Nhưng sự khủng khiếp không chỉ dừng lại ở đó, ngọn lửa sau khi thiêu rụi xác chết, vẫn không tắt, mà tiếp tục bốc cháy, chốc lát đã khiến nền nhà tan chảy ra một lỗ tròn to bằng chậu sứ. Xem ra loài hoa máu này không chỉ là loài hoa chết chóc, mà đích xác là ngọn lửa địa ngục.

Xung quanh cũng đã có rất nhiều bông hoa rơi xuống. Vách tường đồng lại dịch chuyển, có người đang nóng lòng muốn giết họ càng nhanh càng tốt. Luồng gió tiếp tục đổi hướng, gom tất cả những đoá cúc ma thiên hỏa tụ lại một chỗ. Những bông hoa chết chóc, những ngọn lửa địa ngục đã chồng chất lên nhau kết thành một bức tường hoa, bay ngang trở lại.

Lỗ Thịnh Hiếu vừa bò qua được khe hở khi này, mới kịp đứng thẳng lên, lại lập tức ngã nghiêng sang một bên. May mà Lỗ Nhất Khí kịp chạy lại đỡ, hai người loạng choạng đi đến bên Quý Nhân Tam.

Bức tường hoa đỏ rực như máu đã áp sát, không còn phương pháp cầu may nào có thể giúp họ tránh né được nữa.

Quý Nhân Tam từ trước đó đã mở con mắt duy nhất của hắn ra nhìn, hắn đã hiểu rõ tình thế khốn đốn của bọn họ, cảnh tượng trước mắt đang nói với hắn: chết một lần nữa là chắc! Quý Nhân Tam lại đưa bàn tay cháy đen lên khẽ nắm lấy tay Lỗ Nhất Khí. Hắn cũng thấy ngạc nhiên với chính mình,

bình thường hẳn sợ chết là thế, mà giờ đây, hẳn lại không hề cảm thấy quá tuyệt vọng hay nuối tiếc.

Bức tường hoa đỏ máu đã ở ngay trước mắt. Hai chân Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu lẩy bẩy, ông giật tung khuy áo bông, cởi áo ra, giơ cao lên đầu xoay tròn thành một chiếc quạt, rồi ném về phía bức tường hoa.

Áo bông bốc cháy, mặt đất cũng bốc cháy.

Trên tường hoa xuất hiện một lỗ hồng, họ lại một lần nữa thoát khỏi nút chết. Thế nhưng các nút trong khám diện này chưa chết chưa dừng, bởi vậy, những bông hoa đoạt mệnh kia chắc chắn sẽ lại chuyển hướng. Khe hở trên tường đồng lại thay đổi góc độ, luồng gió lại đổi hướng, bức tường hoa lại đảo chiều lao thẳng về phía họ. Họ thực sự đã hết đường rút lui.

Bức tường đỏ máu đã áp sát, mật độ càng dày, tốc độ càng nhanh. Hơi nóng phả từng đợt bỏng giãy khiến họ ngộp thở; lông mày, đuôi tóc đã bắt đầu cháy khét và xoắn lại.

Họ chỉ còn một con đường chết, phía trước là tường lửa, phía sau là tường đồng, thẳng thiên không được, độn thổ không xong.

Đúng vào thời khắc ngàn cân treo sợi tóc, Lỗ Nhất Khí cúi nhặt cây đục sắt của Lỗ Thịnh Hiếu trên mặt đất, chọc vào khe hở trên vách tường đồng, rồi dồn sức bẩy thật mạnh ra ngoài. Song mảng tường đồng chỉ khẽ lay động mà không hề nhúc nhích. Thế nhưng, bức tường hoa đang tiến tới rõ ràng đã khựng lại một chốc. Lỗ Thịnh Hiếu nhận ra dụng ý của Lỗ Nhất Khí, ông xoay người, cũng nắm lấy cây đục sắt, hợp sức cùng Lỗ Nhất Khí bẩy thật lực.

“Két... Choang!”

Một tiếng vang chói tai, cả bốn khe hở đồng loạt mở toang hết cỡ, một luồng gió mạnh thổi xộc thẳng ra. Bức tường hoa tan tác, hoa bay tán loạn về mọi hướng, va vào những tấm gương đồng khắp ba phía nam, tây, bắc, rơi trên nền nhà, lao lên mái nhà, đâu đâu cũng có. Những bông cúc ma va vào đâu, bốc cháy tới đó; bốc cháy đến đâu, tan chảy đến đó.

Mắt cá dương vụt sáng. Mái trần của Mắt cá dương thì ra cũng được đúc bằng đồng, đồng nóng chảy giọt xuống như mưa, trộn lẫn với gương đồng tan chảy trên mặt đất, trong ánh lửa rừng rực, từng vũng đồng sóng sánh ánh vàng chói lọi.

Nhiệt độ của những bông cúc ma cực cao, vừa đụng vào là bốc cháy, nhưng diện tích bốc cháy lại không lớn, chủ yếu là khoét sâu xuống. Bởi vậy khảm diện Mắt cá dương vẫn chưa bị đứt, nó vẫn là một “tuyệt đoạn khảm” không lối thoát.

Hai bác cháu vừa buông tay ra, gương đồng lại khép vào như cũ. Tuy vẫn chưa thoát khỏi nguy hiểm, song Lỗ Nhất Khí vẫn thờ phào một cái. Cậu nhìn chăm chăm vào những bông hoa càng lúc càng sáng đỏ, mấy chữ “cúc ma thiên hoả dung kim” lại hiện lên trong trí não.

Trong “Tây Vực ký – Thiên vật giải”* có chép: “Tây Vực có núi hiểm ác, sinh ra tinh lửa, hình giống hoa cúc. Có thể đốt cháy kim loại, gỗ, thế không cản nổi, gặp nước càng vượng, chỉ có đất đá mới chặn được. Gọi là cúc ma dung kim”.

** Là một cuốn sách du ký cổ xưa, đa phần ghi chép về sản vật và phong tục tập quán của Tây Vực. Về tác giả của bộ du ký này, có hai quan điểm khác nhau. Một quan điểm cho là của Trần Đàng, một tăng lữ Thiên Trúc (Ấn Độ cổ); một quan niệm cho là của Vương Chấn Hạ, trấn thủ sứ nhà Đường đóng tại Liễu Quan.*

Trong “Thần khí thuyết luận”* có viết: “Ý nghĩa thực sự của chân hoả Tam muội thần thánh là lấy từ hoa cúc tinh lửa ở Ma vực phương Tây, được gọi là cúc ma thiên hoả dung kim”.

** Là một cuốn sách nhỏ, chủ yếu chú giải cho các khái niệm xuất hiện trong một số điển tịch cổ hay những bản sách bí truyền còn sót lại, do biên tu Thái Thường tự Cung Hồng Lãng và sáu người nữa biên soạn. Vì là sách của quan phủ nên số lượng in ấn không nhiều, những thứ được chú giải thường quý dị, nên rất ít người biết đến. Đến đầu thời Thanh đã rất hiếm gặp, chỉ thi thoảng mới bắt gặp một vài trang trong chợ đồ cổ.*

Lỗ Nhất Khí nhâm đi nhâm lại câu văn trong miệng: “Đốt cháy kim loại, gỗ, thế không cản nổi? Đốt cháy kim loại, gỗ, thế không cản nổi? Gặp nước càng vượng?”.

Quý Nhân Tam đến giờ vẫn nằm thông thượt trên đất, tuy một vài lần hẫ cũng muốn ngồi dậy, song lực bất tòng tâm. Phần lưng áp sát xuống nền nhà càng dễ dàng cảm nhận được sự rát bỏng, hẫ khẽ kéo ống quần Lỗ Nhất Khí, nói khẽ:

- Bên dưới!

Nền nhà đã chuyển từ màu đen sang đỏ sẫm, và vẫn đang tiếp tục đỏ thêm, nhiệt độ của nền nhà cũng tăng lên nhanh chóng. Đặc biệt tại những chỗ bị cú ma đốt thủng, phun ra từng chùm lửa, bay thẳng lên không trung. Những bông cú ma đã nung chảy và đục thủng nền nhà, không biết còn đốt cháy thêm thứ gì bên dưới, khiến cho nền nhà bốc cháy rừng rực.

Lỗ Thịnh Hiếu gõ cây đục sắt xuống nền nhà, nghe vọng lên tiếng những tiếng vang vang. Từ âm thanh, có thể suy đoán rằng dưới nền nhà có lẽ là khoảng trống, bên dưới hình như còn một lớp nền nữa, hoặc là một gian mật thất.

Mắt cá dương lúc này giống như một cái nồi dậy kín đang bị đun nóng trên lò lửa, chuẩn bị nấu chín ba người.

Từ hai lỗ lớn trên mặt đất trào lên hai dòng nước đỏ rực, sôi lên sùng sục như vừa được đun nóng. Bản thân dòng nước không đỏ, mà là do những bông cú ma đang lập lòe chuyển động trong dòng nước nhuộm thành. Những bông cú ma trong nước không thực giống những bông cú ma đang dính trên mặt gương, chúng không đỏ sẫm, mà đỏ rừng rực như lửa, sáng đến chói mắt.

Dòng nước đỏ rực hòa lẫn với những giọt đồng nóng chảy đang ròn ròn nhỏ xuống. Dòng nước chảy đến đâu, các tấm gương đồng trút xuống đến đấy, chớp mắt đã hoà tan trong nước. Những bông cú ma dính trên gương đồng sau khi rơi xuống nước, lập tức trở nên đỏ rực và sáng chói.

“Hoá ra đây chính là “gặp nước càng vượng”! Cúc ma gặp nước không tắt, lại càng cháy mạnh hơn, nhiệt độ càng cao hơn. Cúc ma nóng lên, tốc độ nóng chảy của gương đồng cũng nhanh hơn”. Nhìn vào cảnh tượng trước mắt, Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra phần nào.

Biết được đáp án, cũng có nghĩa là hoàn toàn tuyệt vọng.

Mắt cá dương nóng hầm hập, nền nhà càng lúc càng bỏng rát, những lỗ thủng trên nền nhà mỗi lúc một lớn hơn, những điểm nóng chảy mỗi lúc càng lan rộng, dòng nước sôi sục càng lúc càng hung hãn, cuốn theo những vũng đồng nóng chảy trên nền nhà và những tấm gương đồng đang rào rào trút xuống, bủa vây lấy ba người.

Phía trước chẳng khác nào biển dầu sôi sục, sau lưng là tường đồng vách sắt, trong bóng tối vẫn còn bọn Bách tuế anh như những bóng ma đang chờ chực thời cơ lao ra đột kích.

Ba người đã cùng đường tuyệt lộ, cái chết cận kề.

Chương 6 BAN MÔN LỘNG PHỦ* TÍN VẬT THẦN BÍ CỦA LỖ BAN

Lỗ Nhất Khí đã theo bác suốt bao năm qua, nhưng cậu không hề biết rằng bác mình luôn đeo món trang sức này trên người. Khi nó được kéo ra từ trước ngực ông, cậu nhìn thấy một vầng khí linh động, tỏa sáng lung linh; những tia hào quang màu đỏ sẫm, xanh sẫm và trắng ngà lưu động không ngừng. Đó là một lưỡi rìu được chạm từ ngọc, không có cán; mặt ngọc lốm đốm những vết hoen cổ kính, thuần hậu trơn bóng. Nhìn vào những nét chạm khắc đơn sơ, có thể đoán rằng miếng ngọc chí ít cũng có hai nghìn năm lịch sử...

** Đây là một câu thành ngữ, có nghĩa là múa rìu qua cửa Lỗ Ban, múa rìu qua mắt thợ. Nhưng “Lộng phủ” trong truyện là tên gọi của một lưỡi rìu.*

Chương 6.1 VIỆN TRONG VIỆN

Năm xưa ra khỏi nhà đã gian nan đến vậy, giờ đây quay trở về càng khó khăn gấp bội phần. Lỗ Thịnh Hiếu đưa tay gạt mồ hôi, thở dài một tiếng. Giờ đây, điều ông hối hận nhất chính là đã kéo Lỗ Nhất Khí vào con đường chết. Ông không hề tiếc mạng sống của mình, chỉ thương cho đứa cháu duy nhất vừa mới chớm bước vào độ tuổi thanh xuân, đã sắp phải tan chảy trong biển nước đỏ máu đang sôi trào trước mắt. Giờ đây, ông còn có thể làm được gì? Ông đã hoàn toàn bất lực! Có lẽ ông chỉ còn biết cầu mong, cầu mong một kỳ tích tiếp tục xuất hiện. Ông nhìn chăm chăm vào phần đuôi cá của Mắt cá dương, tấm gương đồng tại chỗ đó cũng đang chảy xuống, song không hề xuất hiện một chỗ khuyết để thoát thân như năm trước, khám diện không hề bị phá. Ông biết, nếu mọi thứ tiếp tục nóng chảy, lỗ hồng sớm muộn cũng sẽ xuất hiện. Song chắc chắn họ sẽ không thể đợi được tới lúc đó. Cho dù có đợi được, thì khi đó, hỗn hợp nước đỏ và đồng nóng chảy cũng sẽ bao trùm phần đuôi cá, không thể vượt qua.

- Nếu bây giờ chỗ đó bị phá vỡ thì tốt biết mấy! – Lỗ Thịnh Hiếu lầm bầm như tự nhủ với mình.

Lỗ Nhất Khí cởi phăng tấm áo bông đã bị thủng một mảng lớn, phần vì cậu cảm thấy nóng bức không chịu nổi, phần nữa là muốn lột xuống dưới lưng Quỷ Nhãn Tam, để tránh cho hãn khí bị nướng chín. Nghe bác nói vậy, cậu bèn nhìn theo hướng mắt của ông, chỗ đó là phần đuôi của cá dương. Cậu lại nhìn xuống dòng nước đỏ rùng rục và những vũng đồng nóng chảy dưới mặt đất. Mắt cá dương vẫn chưa bị chìm ngập hoàn toàn, họ vẫn còn đường để băng qua đó.

- Chỗ đó có thể thoát ra thật sao? – Lỗ Nhất Khí vừa vục Quỷ Nhãn Tam dậy vừa hỏi. Cậu biết, nếu không tranh thủ thời gian, thì con đường rồi cũng sẽ mau chóng bị nhấn chìm dưới làn nước đỏ.

- Năm xưa ta đã chạy thoát từ một lỗ hồng ở phương vị tương tự như vậy, nhưng giờ đây, ở đó không có lỗ hồng nào! – Lỗ Thịnh Hiếu nói với

giọng nặng nề.

- Như vậy ở đó rất có thể có đường sống, chí ít đó cũng là chỗ xung yếu, có thể phá được cũng nên!

Lỗ Nhất Khí vẫn chưa quen dùng những thuật ngữ chuyên môn của giới Khảm tử. Kỳ thực, con đường sống mà cậu nói phải gọi là chỗ khuyết, còn chỗ xung yếu nên gọi là chỗ không.

Vừa nói, Lỗ Nhất Khí vừa xốc Quý Nhân Tam lên lưng. Lỗ Thịnh Hiếu một tay chống cây đục sắt, một tay giương Vũ Kim Cương. Tình thế trước mắt không cho phép họ trì hoãn thêm một giây nào nữa. Họ mau chóng di chuyển về phía đuôi cá, bởi lẽ con đường thông tới đó sắp bị nước sôi tràn lấp, cũng bởi lẽ nền nhà đã bong rớt đến không thể đặt chân.

Đi được nửa đường, Lỗ Nhất Khí đột nhiên khựng ngoảnh đầu nhìn bác, bình thản buông một câu hỏi:

- Vẫn về nhà chứ ạ?

Lỗ Thịnh Hiếu thoát ngẩn người. Đã đến nước này rồi mà còn hỏi câu đó! Đứa cháu do chính tay ông nuôi lớn thành người trong ngày hôm nay đã khiến ông phải kinh ngạc hết lần này đến lần khác, ông không biết trả lời ra sao, đành hỏi lại:

- Còn lui được hay sao?

Lỗ Nhất Khí liền cõng Quý Nhân Tam vòng trở lại quay về chỗ cũ. Lỗ Thịnh Hiếu ngạc nhiên bám theo sau không hiểu Lỗ Nhất Khí muốn làm gì. Con đường dẫn tới phần đuôi cá đang dần dần bị nhận chìm dưới dòng nước sôi sùng sục, họ đã mất đi cơ hội cuối cùng.

Lỗ Nhất Khí đặt Quý Nhân Tam xuống đất, cầm lấy cây Vũ Kim Cương từ tay bác, che chắn trước mặt Quý Nhân Tam, rồi ra hiệu cho bác nấp vào sau Vũ Kim Cương. Lỗ Thịnh Hiếu khó nhọc ngồi xuống, nổi đau đớn trên thân thể và hơi nóng hầm hập khiến ông gần như không còn thở nổi.

Lỗ Nhất Khí đứng trước mấy tấm gương đồng ở mé đông nam. Cậu lôi súng ra, nạp đầy đạn vào ổ xoay, song cậu chưa vội bắn ngay, mà vẫn đứng nhìn chăm chăm vào gương, dường như là đang ngắm bóng mình trong đó. Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu sốt ruột, dòng nước đang lan dần đến gần, nền nhà bỗng giãy như một vỉ nướng khổng lồ, tấm vải choàng đen của Quỷ Nhãn Tam tiếp giáp với nền nhà đã bắt đầu bốc khói trắng, có thể bùng thành ngọn lửa bất cứ lúc nào.

Ở một chỗ khuất nào đó cũng có một kẻ đang sốt ruột, sốt ruột vì nước sôi và đồng nóng chảy chưa đủ nhanh. Kẻ đó cũng không rõ Lỗ Nhất Khí muốn làm gì, đã có bốn gã Bách tuế anh theo lời hăn ẩn nấp sau những tấm gương đồng kia, sẵn sàng lao ra tập kích bất cứ lúc nào.

Lỗ Nhất Khí nâng súng lên, rồi bất ngờ nghiêng người chạy vọt về phía đông bắc, vừa chạy vừa nổ súng. Viên đạn xuyên vào vách tường đồng ở góc đông bắc, nó chính là chỗ đã từng mở ra để thổi gió vào đám cúc ma, cho dù không phải là chỗ khuyết, cũng có thể là chỗ không. Chỗ không kỳ thực chính là nơi ẩn giấu nút của khảm diện, cũng bao gồm cả khoảng trống nhỏ bé để cho lấy bật ra và khu vực đường biên trong phạm vi phát huy tác dụng của nút. Lỗ Nhất Khí vừa đứng trước tấm gương đồng hướng đông nam, tấm gương đây chính là chỗ không; bức tường đồng cậu đang bắn vào cũng là chỗ không. Điều này cũng giống như võ thuật, chiêu thức càng nhiều, sơ hở càng lắm; trong khảm diện càng cài nhiều nút, càng nhiều chỗ không.

Do bức tường đồng dày hơn gương đồng, bởi vậy, cú bắn cũng giống như bắn vào Bách tuế anh treo ngược phi này, lỗ đạn tròn xoe, không có những vết rạn nham nhở. Lỗ Nhất Khí chạy sáu bước, bắn sáu phát súng, sáu lỗ thủng tròn xoe nối tiếp nhau, tạo thành một hình cánh cung còn thiếu đúng hai viên đạn nữa sẽ thành một vòng tròn hoàn chỉnh, như vậy, có thể tách được một miếng đồng nhỏ ra.

Nhưng súng đã hết đạn, cũng không kịp nạp thêm đạn mới. Lỗ Nhất Khí lao đến trước bức tường đồng, nâng báng súng lên nện thật mạnh. Cậu phải

hành động thật nhanh, trước khi kẻ giấu mặt phát hiện ra ý đồ của cậu, và trước khi bọn Bách tuế anh kịp đuổi tới.

Kẻ giấu mặt không rõ Lỗ Nhất Khí muốn làm gì song hẳn vẫn phát hiện lệnh. Bốn gã Bách tuế anh đã mau chóng di chuyển trong khám đạo tới phía sau bức tường đồng mé đông bắc.

Hình vòng cung trên gương đồng sau vài cú đập phá đã hơi cong vào trong một chút, Lỗ Nhất Khí móc quả lựu đạn ra, rút chốt, nhét vào trong khe hở.

Lựu đạn nổ tung. Vào đúng lúc Lỗ Nhất Khí kịp nhào vào phía sau Vũ Kim Cương, tiếng nổ đã vang lên chát chúa. Những tấm gương đồng bị xé nát, mảnh vỡ bắn tung toé như mưa rào, sức ép từ quả lựu đạn suýt nữa hất bay cả Vũ Kim Cương. May mà Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhân Tam đã dồn sức giữ chặt lấy cán dù và các gọng dù, mới có thể giữ được tấm lá chắn để che chở họ trước vô số mảnh vỡ tán loạn.

Làn sóng sức ép vừa qua đi, Lỗ Nhất Khí lại nâng khẩu súng đã kịp nạp đầy đạn, lao tới phía trước lỗ hổng. Bên ngoài lỗ hổng là bốn gã Bách tuế anh nằm sóng sượt, đang giãy giụa, đang co giật, trên đầu mặt, trên cơ thể găm đầy những mảnh đồng vỡ, máu trào ra từ thất khiếu.

Lỗ Nhất Khí lập tức chạy về, công Quỷ Nhân Tam lên, chạy tới trước lỗ hổng, Lỗ Thịnh Hiếu cũng bám sát theo sau. Họ vừa đặt chân tới bên lỗ hổng, dòng nước sôi sục đã tràn lên nơi họ vừa đứng, chiếc áo bông trải đất làm đệm cho Quỷ Nhân Tam bốc cháy bùng bùng rồi biến mất trong làn nước đỏ ngầu.

Lỗ thùng không rộng, song rất thích hợp cho Bách tuế anh ra vào. Phía sau tấm đồng, ngay bên cạnh là một lớp đá dày, may mà chọn đúng chỗ, nếu không, cho dù có nổ tung vách tường, họ cũng không có lối thoát.

Lỗ Nhất Khí chui vào trước tiên, sau đó đón lấy Quỷ Nhân Tam, cuối cùng là Lỗ Thịnh Hiếu. Lỗ Nhất Khí đưa mắt liếc nhìn Mắt cá dương một lần cuối cùng. Cậu thấy nước sôi và đồng nóng chảy đã phủ kín toàn bộ

khảm diện, phần nền nhà ở giữa đã tan chảy và sụt xuống dưới. Nước đồng trên nóc nhà nhỏ xuống rào rào như mưa. Nơi đây thực sự đã trở thành một hầm lửa ác quỷ, một lò lửa ma quái.

Bên ngoài lỗ thủng là một bức tường cao, đen trùi trùi, không nhìn rõ nó cao chừng nào, ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy một vài bông tuyết nhỏ bay xuống. Lỗ Nhất Khí định vị một lát, rồi công Quỷ Nhân Tam rẽ sang phải men theo bức tường mà đi. Lỗ Thịnh Hiếu một tay vẫn chống cây dục sắt, tay kia cầm Vũ Kim Cương bước theo sau. Họ bước đi hết sức vội vã, liên tiếp vòng qua mấy khúc ngoặt. Cuối cùng, cả hai đều đi không nổi nữa, họ thở phì phò như trâu, chẳng ai bảo ai cùng dừng bước.

Lỗ Nhất Khí biết nơi này không thể ở lâu, cậu chỉ muốn lấy lại nhịp thở.

- Nhất Khí, đường này có đúng không? – Lỗ Thịnh Hiếu vừa hỗn hển vừa hỏi.

Lỗ Nhất Khí không trả lời. Một lúc sau, khi hơi thở đã ổn định trở lại, cậu mới nói:

- Năm xưa, bác phá vỡ đuôi cá thoát ra là để trốn khỏi nhà. Hôm nay, chúng ta muốn trở về nhà, phải phá vỡ đầu cá mới ra được. Bức tường này là được xây uốn lượn theo sống lưng cá, sau khi thoát ra, rẽ sang bên phải là hướng đông bắc. Nếu bên ngoài cá âm dương có bố trí Bát quái đồ, thì hiện giờ có lẽ chúng ta đang đi tới phương vị Khôn. Quẻ Khôn trong Bát quái đều là hào âm, tượng của hào âm là đứt ở giữa, vừa hay cho thấy đây là đường sống.

- Liệu đối thủ có bố trí đảo ngược không? Để chúng ta tự rơi vào đường chết? – Lỗ Thịnh Hiếu cảm thấy không yên tâm đối với suy đoán có phần mạo hiểm của đứa cháu còn thiếu kinh nghiệm thực tế này. Vừa lúc này, khi lựa chọn đường đi trong Miệng cá âm, ông đã nghe theo cậu, kết quả là đã rơi vào một khám diện không có đường sống.

- Có lẽ là không! Bác từng nói, năm xưa khi bác chạy trốn, khám diện cuối cùng là Mắt cá dương, cuối cùng bao giờ cũng là nguy hiểm nhất.

Hôm nay chúng ta xông vào, thì nó có lẽ cũng được bố trí ở cuối cùng. Nếu như bên ngoài nó đã không còn khám diện nữa, thì cách bố trí của đối thủ có thể sẽ khôi phục lại phương vị thông thường, bởi vì đường đi phía sau nó là để cho họ đi. Trong tính toán của họ, chắc hẳn họ không ngờ sẽ có người đột nhập vào được tới đây!

Nghe cách Lỗ Nhất Khí nói, có thể thấy cậu rất tự tin đối với suy đoán của mình.

Đi chưa được bao xa, quả nhiên họ nhìn thấy một môn lâu* sơ sài, nổi tới viện thứ hai.

** Tức phần gác có mái che xây trên cổng, có thể là gác thật, cũng có thể là gác giả để tạo độ cao.*

Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu thở muốn đứt hơi, chệnh choạng bước tới trước cổng. Đó là một môn lâu rất đối bình thường, trông khá mong manh so với hai bức tường vây cao lớn hai bên. Đứng từ cổng nhìn vào, có thể thấy được rằng viện này rộng lớn một cách khác thường. Kết hợp với cánh cổng nhỏ bé, khác nào chiếc miệng anh đào mọc trên mình một con trâu to lớn.

Kết cấu mỏng manh như vậy thì rất khó bố trí khám diện. Hơn nữa, theo như phân tích của Lỗ Nhất Khí, cánh cổng này để dành cho đối thủ đi lại, vậy thì càng không có khả năng có cạm bẫy. Bởi vậy, bọn họ đều rất ung dung khi đứng trước cổng.

Cánh cổng đang mở rộng. Qua làn tuyết mỏng phất phơ, có thể nhìn thấy thấp thoáng trong sân có một khối kiến trúc. Trong Lỗ Nhất Khí bỗng trỗi dậy một cảm giác rất đối thân quen, thế là cậu chẳng kịp nghĩ ngợi, đã bước thẳng về phía cổng.

Cậu đã nhìn rõ kiến trúc này. Đó là một trạch viện nhỏ, một tứ hợp viện giống như bao ngôi nhà bình thường khác ở Bắc Bình, một tứ hợp viện được bao quanh bởi một tứ hợp viện khác.

Đây chính là nhà của cậu! Bác cậu chưa kịp tiếng, cậu đã tự cho mình một đáp án.

- Thả tôi xuống! – Quý Nhân Tam vừa nói vừa giãy lên đòi xuống – Tôi không thể vào được!

Lỗ Nhất Khí ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao? ,

- Phép tắc, là phép tắc!

Quý Nhân Tam đang nói đến phép tắc trong giang hồ, cũng là phép tắc của nhà họ Nghê. Giữa các môn phái trong giang hồ có quy ước ngầm rằng không được phép bước vào tổng đường hoặc từ đường của đối phương. Còn phép tắc của Nghê gia quy định, không được vào nhà tổ của người khác, bởi lẽ nhà tổ sẽ có linh hồn của tổ tông trong họ và gia thần bảo hộ, gây bất lợi cho những người làm nghề trộm mộ.

Tuy Lỗ Nhất Khí không phải là người trong giang hồ, song cậu cũng hiểu, trong giang hồ có một số phép tắc còn quan trọng hơn cả tính mạng. Thế là cậu thả Quý Nhân Tam xuống, để hắn ngồi xuống dưới mé trong bậc tam cấp. Cậu lấy lại cây Vũ Kim Cương và viên đá Thi khuyến từ chỗ Lỗ Thịnh Hiếu, rồi đặt cây dù xuống bên cạnh Quý Nhân Tam, đưa đá Thi khuyến cho hắn cầm lấy, sau đó nắm chặt lấy bàn tay hắn.

Trong lòng Lỗ Nhất Khí trào dâng một nỗi chua xót không nói thành lời, song giọng nói của cậu lại bình tĩnh một cách lạ thường:

- Anh nằm yên đây, đừng cử động nhiều, nếu không, hơi thở và nhịp tim vừa mới hồi phục có thể ngừng lại bất kỳ lúc nào. Tôi sẽ mau chóng quay lại đưa anh ra khỏi đây!

Quý Nhân Tam chỉ cười, không nói câu nào. Nhưng Lỗ Nhất Khí vừa định đứng lên bước đi, thì Quý Nhân Tam bỗng chụp lấy cánh tay cậu, nói:

- Cậu vẫn chưa nói tại sao thi ngẫu lại biết hát?

Lỗ Nhất Khí lắc đầu nói:

- Anh đúng thật là... Có biết hộp bát âm không? Khi nào trở về tôi tặng anh một cái, anh nhìn thấy sẽ biết ngay thôi. Bởi vậy, anh nhất định phải sống, nếu không, tôi sẽ không biết phải tặng hộp bát âm cho ai nữa!

Quý Nhân Tam khăng khăng:

- Cho tôi! Nếu tôi chết, bỏ vào trong mộ, như vậy đồng đạo trộm mộ đời sau của tôi không đến nỗi phải ra về tay không!

Lỗ Nhất Khí bèn cười:

- Để tôi kiểm một thi ngẫu chôn cùng với anh nhé!

- Mau đi đi, trời sắp sáng rồi! – Lỗ Thịnh Hiếu thúc giục, xem chừng ông đang rất sốt ruột và bất an. Nói xong, ông liền đi thẳng về phía tứ hợp viện, tuy bước chân xiêu vẹo, song rất kiên định.

Lỗ Nhất Khí cũng đứng dậy. Quay đầu nhìn lại, thấy Quý Nhân Tam há to miệng ra mấp máy một hồi, không phát ra tiếng nói. Hắn chỉ chỉ ngón trỏ cháy đen, cứng đờ chênh chếch về một phía, Lỗ Nhất Khí không cần nhìn theo hướng ngón tay, cũng biết hắn đang chỉ Lỗ Thịnh Hiếu, song miệng hắn đang mấp máy điều gì, cậu không đoán ra được. Quý Nhân Tam lại mấp máy một cách khoa trương hơn nữa, nhưng vẫn không phát ra tiếng nào. Lần này Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra, bởi vậy, cậu cũng mấp máy đáp lại Quý Nhân Tam.

Khoé miệng của Quý Nhân Tam lộ ra một nét cười mơ hồ, sau đó hắn khó nhọc kéo tấm vải đen lên, trùm kín cả người lẫn đầu mặt.

Bước được vài bước, Lỗ Nhất Khí lại ngoảnh nhìn Quý Nhân Tam. Quý Nhân Tam nằm bất động dưới tấm vải đen, hệt như một xác chết chờ chôn. Hoa tuyết lác đác rơi lên tấm vải, đọng tại các nếp gấp, vẽ nên những vệt nông màu trắng. Chiếc áo bông của cậu đã bị thiêu cháy trong Mắt cá dương, trên người cậu chỉ còn lại tấm áo ngắn rách tả tơi, cậu bỗng rùng mình một cái.

Lỗ Nhất Khí đang đứng trong cổng tứ hợp viện, song cậu không hề có nổi xúc động khi trở về nhà. Môn lâu của viện rất thấp nhỏ, cửa đóng im

im, hai bên dán một đôi câu đối “Định phương viên bất xả quy củ; Chấp đại công nan đắc tâm tính”*, phía trên có bức hoành phi: “Tượng tâm huệ hoà”**. Chỉ nhìn vào câu đối này cũng có thể biết đây là một gia tộc theo nghề mộc.

** Có nghĩa là: Định vương tròn không rời khuôn thước; Làm việc lớn khó được tâm tính.*

*** “Tượng tâm” vừa có nghĩa là cái tâm của người thợ mộc, vừa có nghĩa tâm tư khéo léo xảo diệu. “Huệ hoà” có nghĩa là thông minh, hài hoà.*

Trong khi đó, Lỗ Thịnh Hiếu quả thực trông rất giống như đã trở về nhà. Ông bước lên bậc thềm, lắc lắc khoen cửa vài cái, cánh cửa liền mở ra. Ông chỉ đẩy ra một khe đủ rộng để nghiêng người lách vào, Lỗ Nhất Khí cũng bước theo sau. Bước vào trong cổng, ông lại không vội vào trong ngay, mà đóng cửa lại, cài then, rồi lôi từ khe tường bên khung cửa ra một sợi dây làm từ lông đuôi ngựa, buộc vào một lỗ nhỏ ở đuôi then cửa.

Lỗ Nhất Khí biết, bác cậu đang kéo lấy, bày khám. Động tác của ông rất nhanh, bố trí xong khám, lập tức quay người bước qua bức chiếu bích, rồi lật ngược viên gạch thứ tư tính từ dưới lên ở góc tường, bố trí tiếp khám thứ hai. Kỳ thực Lỗ Thịnh Hiếu hiểu rõ, những cạm bẫy này không đủ sức ngăn cản cao thủ của đối phương, ông chỉ muốn có thêm chút thời gian.

Lỗ Nhất Khí ở ngay sau lưng ông, không nói câu nào. Quả thực cậu cũng không thể giúp được ông điều gì, chỉ biết lẳng lặng nhìn theo những động tác thành thực của ông. Tuy nhiên, cậu vẫn cảm giác có gì đó không ổn, cậu nhìn bác, hy vọng ông có thể phát hiện ra điều gì đó. Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu vẫn bận rộn với công việc của mình, ông lê tấm thân đầy thương tích tới sau cửa thùy hoa, xoay chuyển ô chữ Tinh thành ô chữ Khẩu, bố trí khám thứ ba.

Bố trí xong ba khám, Lỗ Thịnh Hiếu đã mệt đến đứt hơi, lại thêm nỗi đau đớn từ các vết thương nghiêm trọng, khiến mồ hôi nóng mồ hôi lạnh theo nhau vã ra, chảy xuống đầm đìa. Lỗ Nhất Khí biết ông đang mệt mỏi, suy

nhược cực độ. Từ canh một tối giờ, họ chưa động đến một giọt nước hạt cơm, lại luôn ở trong tình thế căng thẳng cao độ, giao đấu kịch liệt, ông cũng đã bị thương đến mấy lần.

Trong sân, Lỗ Thịnh Hiếu định bố trí thêm “hình ảnh song mê chướng”*. Ông khom lưng định di chuyển một chậu hoa hải đường, song không thể dịch chuyển nổi. Lỗ Nhất Khí đang định giúp, thì ông đã lắc đầu xua tay nói:

- Thôi khỏi cần, mau đi thì hơn. Thêm một khám nữa cũng chẳng ngăn cản họ được bao lâu!

** Là một kỹ pháp có tác dụng che mắt, kết hợp các chậu cây với không gian xung quanh, khiến con người khi lạc vào trong đó bị sai lệch thị giác, có cảm giác người đi bóng không đi, người không đi bóng lại đi, do đó không thể phán đoán được phương hướng, cự ly di chuyển và thực hư dưới chân.*

Hai người không còn chạm vào bất kỳ thứ gì nữa mà bước thẳng tới cửa phòng chính. Lỗ Thịnh Hiếu lấy chiếc móc câu hoạt thiết ra, thận trọng khều bung nút móng đập bướm bướm trên khoen cửa, rồi bước vào trong gian phòng chính không rộng lắm. Trong phòng tối tăm, song Lỗ Thịnh Hiếu dường như vẫn nhìn rất rõ. Ông không hề va vấp phải thứ gì, đã chiêm sáng được mấy ngọn nến. Gian phòng chính bừng sáng, một bức hoành phi rất lớn ở đại đường đập vào mắt Lỗ Nhất Khí.

Trên bức hoành phi có hai chữ triện thiếp vàng, do thời gian đã lâu nên có phần phai nhạt, song nét chữ vẫn rắn rỏi có lực, hình thần đầy đủ. Lỗ Nhất Khí nhận ra đó là hai chữ “Ban môn”. Hai chữ này khiến cậu cảm thấy vừa thân quen lại vừa như xa lạ. Còn Lỗ Thịnh Hiếu, mỗi đồ vật trong phòng đều khiến ông cảm khái muôn phần. Ông thốt lên:

- Hơn hai mươi năm rồi! Mọi thứ ở đây vẫn không hề thay đổi!

Lời nói của ông khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy bản khoản bất giác khẽ chau mày. Cậu nhìn hai chữ “Ban môn” trên tấm hoành phi, rồi lại nhìn

bác, ngấp ngừng muốn nói nhưng lại thôi...

- Đừng hỏi gì hết, hãy bái lạy môn tông tổ tiên trước đã!

Lỗ Thịnh Hiếu đã nhìn thấu nỗi nghi hoặc trong lòng cậu, ông đã chặn cậu lại với vẻ mặt vô cùng nghiêm nghị. Giờ đây, không cần thiết phải giải thích điều gì, nếu như Lỗ Nhất Khí thực sự có linh cảm siêu phàm, chỉ một lát nữa thôi cậu sẽ biết tất cả. Còn nếu như cậu không có khả năng thiên phú đó, có lẽ biết càng ít lại càng tốt.

Lỗ Nhất Khí bước tới trước bàn thờ. Trên tấm bài vị lớn nhất ở chính giữa chỉ có bảy chữ: “Tổ sư tượng thần Ban Công vị”*. Lỗ Nhất Khí rút lấy ba que hương trong ống đựng hương bên cạnh, tiện tay sờ lên mặt bàn thờ, rồi châm lửa đốt hương, cung kính cắm hương vào trong lư. Trước bàn thờ có một tấm đệm bái, Lỗ Nhất Khí quỳ sụp xuống tấm đệm, dập đầu liên ba cái thật mạnh.

** Có nghĩa là: bài vị của tổ sư, thần thợ mộc họ Ban.*

Lỗ Thịnh Hiếu ra hiệu cho Lỗ Nhất Khí đứng dậy, rồi đi về phía cậu, dùng cây đục sắt gạt tấm đệm bái sang một bên. Bên dưới tấm đệm là nền nhà lát đá xanh. Lỗ Thịnh Hiếu lại vô cùng thận trọng kéo từ trong cổ ra một thứ.

Lỗ Nhất Khí đã theo bác suốt bao năm qua, nhưng cậu không hề biết rằng bác mình luôn đeo món trang sức này trên người. Khi nó được kéo ra từ trước ngực ông, cậu nhìn thấy một vầng khí linh động, toả sáng lung linh; những tia hào quang màu đỏ sẫm, xanh sẫm và trắng ngà lưu động không ngừng. Đó là một lưỡi rìu được chạm từ ngọc, không có cán; mặt ngọc lốm đốm những vết hoen cổ kính, thuần hậu trơn bóng. Nhìn vào những nét chạm khắc đơn sơ, có thể đoán rằng miếng ngọc chí ít cũng có hai nghìn năm lịch sử.

Muốn đánh giá độ quý của ngọc, trước hết cần phải xem niên đại và chất của ngọc, tiếp theo là xem độ bóng. Thông thường, đồ ngọc càng cổ, càng không thể có đường nét chạm khắc quá tinh xảo. Bởi vậy, những bảo vật

quý hiếm thực sự từ thời viễn cổ đa phần đều là những loại ngọc khuyết, vòng ngọc có vẻ ngoài giản dị, cũng có một số ít đồ ngọc có hình dạng và công dụng khác. Như lưỡi rìu bằng ngọc đang cầm trong tay Lỗ Thịnh Hiếu, có thể nói là một món đồ cực phẩm vô cùng quý hiếm.

Lỗ Thịnh Hiếu cúi người xuống, tìm ra một khe hở không lớn lắm trên nền đá xanh phía dưới tấm đệm, nhẹ nhàng cắm lưỡi rìu vào đó. Lưỡi rìu trượt vào khe hở, khớp vào khe một cách khít khao. Hai tay Lỗ Thịnh Hiếu nắm chắc hai nhánh của sợi dây đeo trên lưỡi rìu, kéo thật căng hướng ra ngoài, sau đó xoay tròn một góc một trăm tám mươi độ.

Thực hiện xong những thao tác này, Lỗ Thịnh Hiếu đứng thẳng lên, lùi về sau hai bước. Thấy bác lùi lại, Lỗ Nhất Khí cũng lùi theo. Trong khoảnh khắc đó, cậu chợt cảm thấy hồi hộp vô cùng, không còn bình tĩnh như lúc đứng ngoài cánh cổng. Trong lòng cậu trào dâng một cảm giác hoang mang khó tả, một nỗi hoang mang tựa như cảm giác ngập ngừng sợ sệt của kẻ đi xa khi sắp bước vào nhà. Cậu nghe thấy cả tiếng tim mình đập thành thịch, một tiếng, hai tiếng... Tới tiếng thứ năm, nền nhà lát đá bỗng vang lên những tiếng rền, rồi từ từ xoay chuyển, mở ra một miệng hầm hình tròn.

Ánh nến trong phòng không chiếu được xuống hầm, nhưng Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy bên trong có vẻ gì tăm tối. Ngay từ lúc miệng hầm mở ra, cậu đã nhìn thấy một làn khí tia phun trào mạnh mẽ, toả hào quang rực rỡ, khí lành tràn trề. Đó là bảo khí, đó chính là bảo khí! Lỗ Nhất Khí không cần phải tinh tâm ngưng thần để tập trung cảm nhận, bảo khí đã tựa như một làn ráng mây đỏ tia bao bọc quanh cậu. Làn khí tia đang tung bay vờn vờ, đang lên xuống nhấp nhô, xoè ra trên miệng hầm như một đoá hoa sen. Những vòng hào quang màu đỏ tia liên tục xoay tròn, lồng vào nhau tầng tầng lớp lớp, như từng đợt sóng lan toả khắp bốn hướng.

Lỗ Thịnh Hiếu không có được cảm giác đó. Ông không thể cảm nhận được về thế giới mà Lỗ Nhất Khí đang sở hữu, tuy nhiên, ông đã nhìn thấy rõ sự khác lạ trên nét mặt của cậu. Ông không nói lời nào, chỉ đứng nhìn đứa cháu dường như đã bị hấp hồn, đang đi thẳng về phía miệng hầm.

Chương 6.2 ĐÁ TAM THÁNH

Phong thủy học có phân chia thành dương trạch và âm trạch*. Những người mong muốn nhà hưng tộc vượng đều rất chú trọng đến phong thủy âm trạch, tìm đủ mọi phương cách để tìm ra huyệt tốt tàng phong tụ khí, hiện long ngọa hổ để đặt mộ phần cho tổ tiên. Nhưng kỳ thực, phong thủy dương trạch lại có ảnh hưởng lớn hơn đối với vận trình phúc họa. Mặt khác bản thân dương trạch, từ môi trường địa điểm, bố cục cấu tạo đều có liên quan mật thiết với tâm sinh lý của người sống trong đó. Bởi vậy thời xưa, những nhà phú quý biết tính toán lâu dài đều lựa chọn những nơi giao thông thuận tiện, gần dòng nước chảy, dựa nơi tươi tốt để xây dựng dương trạch. Hơn nữa, trong quá trình xây dựng, còn phải bố trí bảo vật trấn trạch tại huyệt nhãn phong thủy.

** Dương trạch tức nhà cửa của người sống, âm trạch tức mộ phần của người chết.*

Nhưng tục ngữ có câu “phong thủy luân lưu chuyển”, phong thủy không phải bất biến mà vẫn có thể biến đổi. Ví dụ như câu “dựa nơi tươi tốt”, nhà ở dựa vào núi non, rừng cây, nhưng bản thân cây cối cũng có sự biến đổi tốt tươi khô héo theo bốn mùa. Bảo vật trấn trạch dù có tốt đến mức nào, thì sức mạnh bảo hộ từ khí may mắn của nó rồi cũng sẽ suy yếu. Bảo vật thông thường đều là một trăm năm khí lành phấn phát, giúp nhà cửa và người nhà thịnh vượng; một trăm năm khí lành bình hoà, đem lại gia cảnh bình thường, không giàu cũng không đói khổ; lại một trăm năm khí lành suy kiệt lúc này, bảo vật cần phải hấp thụ tinh hoa của nhật nguyệt thiên địa, nó đã không còn tác dụng phù hộ nữa. Dân gian có câu “ai giàu ba họ”, chính bởi nguyên do này.

Lỗ Nhất Khí bước xuống hầm theo những bậc thang lát bằng gạch xanh. Càng đi sâu xuống dưới, làn khí tía sinh động tràn trề khi nãy lại càng mờ nhạt. Dưới đáy hầm có gì, cậu không hề biết, cậu chỉ cảm nhận một cách rõ nét, làn khí tía sôi nổi kia đang toả ra từ một tảng đá lớn đen tuyền.

Tảng đá phải lớn bằng một chiếc giường, mặt phía trên rất bằng phẳng. Lỗ Nhất Khí bất giác cảm thấy tảng đá sao mà thân quen ấm áp, đó chính là xuất phát điểm của cậu, cũng là nơi trở về của cậu, giống hệt như ngôi nhà cũ trong mơ. Cậu mơ hồ cảm thấy kiếp trước cậu là một tảng đá, cậu chính là một góc rơi ra từ tảng đá.

Lỗ Nhất Khí đi thẳng đến đó, không một chút trù trừ; không một chút do dự. Trong tâm khảm cậu trào dâng một cảm giác yêu thương và hưng phấn khó diễn tả thành lời, cậu vươn đôi tay ra, khao khát được vuốt ve, chờ mong được ôm ấp.

Những ngón tay của cậu khẽ chạm lên tảng đá, rất nâng niu, rất dịu dàng, tựa như đang vuốt ve cơ thể của người yêu. Cậu cảm nhận rõ sự láng mượt, mịn màng dưới những đầu ngón tay, thế nhưng bề mặt tảng đá lại không hề nhẵn nhụi, mà đầy những đường vân lồi lõm. Những đường vân rất thân quen như đã từng gặp gỡ, trông giống chữ viết, cũng giống hình vẽ, dường như chúng đang muốn nói với cậu một điều gì.

Những ngón tay cậu vẫn tiếp tục vuốt ve, mơn trớn, cậu từ từ áp sát khuôn mặt mình lên tảng đá, trong chớp mắt, cậu cảm thấy những chữ viết và họa tiết trong trí não mình đang nhảy múa và xoay tròn, những thứ cậu chưa hiểu, chưa biết, chưa thấu tỏ đang cất giữ trong ký ức bỗng nhiên tụ lại một chỗ. Và một bức tranh như trải ra trước mắt, với núi non trập trùng, rừng rậm đồng xanh, một dòng sông cuộn chảy, bên bờ liễu rủ thướt tha. Ẩn hiện như có ba người tóc búi, trang phục cổ xưa ngồi xếp bằng trên phiến đá vuông rộng lớn, khoa tay múa chân, chỉ vào núi sông trời đất, đang bàn luận chuyện gì.

Cậu bất giác giật mình, nhắc khuôn mặt khỏi tảng đá. Trước mắt cậu vẫn là làn khí tía mờ mờ toả ra từ khối đá đen tuyền, ảo ảnh vừa qua biến mất không tăm tích. Nhưng đối với cậu, ảo ảnh đó sao mà chân thực, giống như xem một bức tranh, như đọc một cuốn sách, như ngắm qua khung cửa sổ. Cậu lại vô thức áp mặt vào tảng đá. Ảo ảnh lại tiếp tục hiện về. Nhưng lần nay, cậu không vội vã rời đi, trong tâm khảm cậu tràn đầy sự hiếu kỳ và

ngưỡng mộ đối với cảnh tượng trong ảo ảnh, trong cậu dấy lên một khao khát mãnh liệt muốn dung hòa vào tảng đá, và tảng đá dường như cũng toả ra một sức hút, lôi cuốn cậu, dung nạp cậu.

Lỗ Nhất Khí lại rời khỏi tảng đá, lùi về sau một bước dài. Lúc này, đôi mắt cậu bỗng trở nên mông lung, như không thấy; vẻ mặt cậu ngẩn ngơ, không vui không buồn, không mừng không giận. Cậu từ từ trút bỏ toàn bộ quần áo trên người, nguyên sơ như một đứa trẻ sơ sinh, bước về phía tảng đá. Cậu nằm sấp lên đá, cơ thể cuộn tròn lại trong bộ dạng của một bào thai.

Trong khoảnh khắc này, tư duy của cậu hoàn toàn biến mất, trong trí não cậu chỉ còn vô số những văn tự và hình vẽ đang nhảy múa và xoay tròn, có thứ là ở trên mặt tảng đá, có thứ lại ở trên những phiến đá, những đồ ngọc cổ còn lưu trong ký ức của cậu. Cậu không còn cảm thấy cái lạnh tê tái của buổi đầu đông, mà thay vào đó là hơi ấm tựa như toả ra từ cơ thể mẹ. Giờ đây, cậu chính là một bào thai quay trở về trong cơ thể mẹ, để cảm nhận về một thế giới khác mà cơ thể mẹ mang lại...

Hai nghìn bốn trăm năm về trước, tại nước Lỗ có một người thợ mộc tên là Công Thâu Ban. Ông là một thợ mộc tài giỏi có tấm lòng nhân hậu, thông minh tuyệt đỉnh. Ông đi khắp thiên hạ, xây nhà bắc cầu, làm đường dựng miếu. Ông thường tìm gặp những thợ khéo cao nhân, cầu học kỹ nghệ hơn người. Nhưng dù đi đến nơi đâu, sau ông lúc nào cũng có một vị đạo nhân, không quản ngày đêm tay đều không rời bút, nhưng chỉ có bút mà không có thếp tre, cả ngày viết vạch lên không trung, không rõ là viết cái gì.

Công Thâu Ban và đạo nhân không hề quen biết, ông cũng không rõ đạo nhân đi theo mình từ lúc nào. Đạo nhân hình như không biết nói, chưa bao giờ hé với Công Thâu Ban một lời. Công Thâu Ban bản tính nhân hậu, vốn rất kính trọng những người tu hành xuất thế, mỗi lần nghỉ tay ăn cơm đều mời đạo nhân ngồi cùng bàn dùng bữa, lại nhường ông ta ăn trước. Ngay cả gia chủ mời dùng cơm, hay bày tiệc khởi công, khánh thành, ông cũng đều nhường đạo nhân ngồi ghế trên. Đạo nhân đi theo Công Thâu Ban đã tròn ba năm, đệ tử của ông đều gọi ông ta là Bút Đạo Nhân.

Vào năm 448 trước Công nguyên, Sở Vương phát binh tấn công nước Tống, mời Công Thâu Ban tới nước Sở chế tạo máy móc công thành. Tuy không muốn, song Công Thâu Ban không thể cự tuyệt Sở Vương. Khi đó, thủy tổ của Mặc gia là Mặc Địch bất chấp nguy hiểm tính mạng, đã tới nước Sở khuyên Sở Vương ngừng chiến, nhưng Sở Vương không nghe theo. Mặc Địch bèn nói, Sở Vương sẽ không thể công phá được nước Tống, vì ông đã phái Cầm Hoạt Ly* dẫn ba trăm đệ tử của Mặc môn mang theo công cụ, máy móc giữ thành do ông thiết kế và chế tạo, đến trợ giúp nước Tống giữ thành. Sở Vương không tin công cụ giữ thành của Mặc Địch có thể địch lại công cụ đánh thành của Công Thâu Ban, nên đã cho hai người thi thố tài nghệ. Công Thâu Ban đã sử dụng nhiều loại công cụ, máy móc và phương pháp để tiến hành công thành chín lần (cửu công), nhưng đều bị Mặc Địch lần lượt hoá giải, đánh lui chín lần (cửu cự). Sở Vương thấy máy móc của Công Thâu Ban quả nhiên không thể công phá được sự phòng ngự của Mặc Địch, bèn từ bỏ kế hoạch tấn công nước Tống.

** Cầm Hoạt là một họ cổ xưa của người Hoa Hạ. Cầm Hoạt Ly là người nước Ngụy thời Xuân Thu, tương truyền ông là đệ tử thân tín nhất của Mặc Tử, tự là Thận Tử. Con cháu ông lấy tên tự của ông làm họ, hình thành nên họ Thận.*

Khi Mặc Địch rời khỏi cung điện của Sở Vương, Công Thâu Ban đã đợi sẵn bên ngoài. Ông mời Mặc Địch tới một nơi vắng vẻ, bày ra chín biến pháp công thành. Mặc Địch xem xong vô cùng kinh ngạc. Chín biến pháp này ông đều không có cách nào phá giải. Công Thâu Ban lúc này mới nói rằng:

- Chín biến pháp này không phải do tôi nghĩ ra, tôi sẽ dẫn ông tới gặp người đặt ra cửu biến!

Mặc Địch nghe vậy, hăm hở đi theo Công Thâu Ban.

Họ cùng đi tới bên bờ sông. Thấp thoáng xa xa núi non trập trùng, trước mắt đồng xanh bát ngát, rừng rậm um tùm. Trên một tảng đá lớn đen tuyền

dưới hàng liêu rủ, có một người ngồi xếp bằng, người đó chính là Bút Đạo Nhân.

Bút Đạo Nhân mỉm cười, ra hiệu cho Công Thâu Ban và Mặc Địch cùng ngồi lên tảng đá, sau đó lấy ra một cuộn vải lụa, trải ra trên mặt đá để hai người cùng xem...

Thời gian vụt trôi, bất giác đã qua ba ngày ba đêm. Đạo nhân cuộn bức vải lụa lại, lấy bút viết xuống mặt đá hai chữ “luận đăc”. Mặc Địch bèn nói trước, ông thuật lại một lượt những điều đã học được từ cuộn sách lụa trong ba ngày qua, còn chỗ nào nghi ngờ thắc mắc, Bút Đạo Nhân bèn viết lên mặt đá để chỉ điểm thêm. Sau đó, tới lượt Công Thâu Ban thuật lại những điều đã học, để Bút Đạo Nhân tiếp tục giảng giải. Và như vậy, một ngày một đêm lại tiếp tục trôi qua.

Vào sáng sớm ngày thứ năm, gió mát sương trong, khói mờ vấn vít. Bút Đạo Nhân lấy ra một tấm thẻ ngọc, tám chiếc hộp ngọc, sau đó miệng tiên hé mở, sang sảng cất lời:

- Thuở xưa vua Vũ chia chín châu, định cương giới, cương giới này không phải là cương giới Thần Châu Nhất nguyên đại thống. Đó là bởi vì trong hình Nhất nguyên có tám huyết nhãn cực hung ở tám nơi trên thế gian, phá vỡ cách cục Nhất nguyên đại thống. Trước đây trong sự kiện diệt Trụ phong thần, các tiên gia đã phạm vào ách sát phạt huyết quang, huỷ hoại thiện quả chân tu hàng trăm hàng nghìn năm. Bởi vậy, sự nghiệp Bát bảo định phàm cương cần phải dựa vào sự nỗ lực của thánh hiền trong cõi phàm. Ta quan sát trong thiên hạ, có đủ tám lòng bác ái và kỹ thuật xảo diệu, chỉ có hai vị đây. Đại sự tạo phúc thế gian lần này, hai vị nhất định không được từ chối!

Đạo nhân lại chỉ vào tám hộp ngọc, nói:

- Đây là tám bảo vật của trời, mang theo tám đạo tiên chỉ Ngũ hành Tam tài, tức là Kim, Mộc, Thủy, Hoả, Thổ, Thiên, Địa, Nhân. Ở gần tám huyết nhãn cực hung trên thế gian đều có một vùng đất cực kỳ tốt đẹp không chế. Hai vị cần phải xây dựng những công trình kiên cố tại những vùng đất may

mấn kia để cất giữ Bát bảo. Nếu hợp với ý trời lòng người, bảo vật trải qua một chu kỳ số Bát cực, sẽ tích lũy đủ tinh hoa của nhật nguyệt thiên địa, tràn đầy muôn nghìn khí tượng của nhân gian. Lúc đó hãy đem Bát bảo ném vào các huyệt nhân cực hung, cương giới của nhân gian sẽ vững bền mãi mãi.

- Thế nào là chu kỳ Bát cực? – Mặc Địch hỏi.

- Trăm năm hưng, trăm năm bình, trăm năm ảm, ba trăm năm một vòng, Bát cực là tám vòng chu kỳ.

- Vậy chúng tôi làm sao có thể thực hiện được sự việc của mấy nghìn năm sau? – Công Thâu Ban cũng hỏi.

- Vậy thì phải trông vào con cháu đời sau của hai vị có thể đời đời kế thừa nghề khéo, thế thế sinh bậc hiền nhân. Nhưng sự đời đến thần tiên cũng khó lường, ý trời vẫn phải nhờ sức người lo liệu. Một số sự việc vẫn phải xem người đời tạo tác.

Đạo nhân đẩy ba hộp ngọc tới trước mặt Mặc Địch, đẩy năm hộp còn lại tới trước mặt Công Thâu Ban, nói tiếp:

- Trong bốn ngày bốn đêm vừa qua, hai vị đều đã học được những phần cơ xảo* khác nhau. Công Thâu Ban xảo nhiều hơn cơ, ông hãy định năm bảo Thiên, Địa, Nhân, Kim, Mộc, tại hướng đông bắc, đông, đông nam, nam, tây nam. Ông hãy ghi nhớ cảnh tượng, địa hình của năm huyệt nhân trên tấm thẻ ngọc này. Còn Mặc Địch cơ nhiều hơn xảo, ông hãy định ba bảo Hoả, Thủy, Thổ, tại hướng tây, tây bắc, bắc. Ba nơi này khó khăn hơn nữa, phải vượt hiểm phá nguy, diệt yêu trừ quái. Mặc gia nhiều dũng sĩ hiệp nghĩa, ông định ba bảo này cũng là hợp với ý trời. Ông hãy ghi nhớ cảnh tượng, địa hình của ba huyệt đó.

** Cơ tức là thiên cơ, xảo tức là khéo léo.*

Đợi Công Thâu Ban và Mặc Địch ghi nhớ xong những nội dung cần thiết trên thẻ ngọc, đạo nhân cẩn thận gói tấm thẻ ngay ngắn vào trong cuộn lụa, sau đó điểm vạch lên tảng đá một hồi. Từ trên tảng đá bỗng mở ra một ngăn

rỗng. Đạo nhân cất cuộn lụa và thẻ ngọc vào trong ngăn đá, sau đó đóng kín lại. Tầng đá liền lại như cũ, không hề thấy một khe hở.

Thực hiện xong việc đó, Bút Đạo Nhân nhìn hai người, cười mỉm rồi nói tiếp:

- Hôm nay, ba người chúng ta cùng ngồi trên tầng đá này để bàn về đại cục hàng đầu của Tam giới trong vòng mấy nghìn năm, tầng đá này vì thế mà cũng được lây phúc trạch. Người đời sau sẽ gọi nó là đá Tam Thánh. Đợi đến khi số Bát cực đủ vòng, tự khắc đá vỡ trời kinh. Bần đạo còn có vài câu kệ muốn tặng hai vị, hoặc giả có thể giúp cho con cháu suốt mấy nghìn năm không thay đổi di nguyện của tổ tiên!

Đạo nhân trải tấm lụa trắng, viết lên mấy chữ: “Bảy phần thiên cơ ba phần khéo, giữ thì một phương, trao thì thiên hạ”, rồi giao cho Mặc Địch, nói:

- Con cháu Mặc môn của ông sau này khó mà bỏ được hiệp nghĩa sát phạt, công danh phú quý, song cũng có người từ bỏ để thành ẩn sĩ, hiền nhân!

Tiếp đến lại viết: “Ba phần thiên cơ ít người hiểu, gieo bấu nhiều, lo lắng ít; Bảy phần nghề khéo truyền nhân gian, giúp thế nhân, nuôi già trẻ”, rồi giao cho Công Thâu Ban, nói:

- Con cháu Ban môn tuy không có địa vị cao quý, song đời đời kiếp kiếp cơm no áo ấm, tài nghệ nức tiếng thiên hạ.

Cuối cùng, Bút Đạo Nhân tiện tay vẽ một vòng tròn trên tầng đá, một vòng tròn vành vạnh. Không cần đến khuôn thước mà vẫn định được tròn vuông, không phải là người có cái tâm sáng trong muôn dặm, không nhiễm chút bụi trần, thì không thể làm được.

- Mong rằng thực sự có thể tám phương tám định, mong rằng cương giới cõi phàm có thể tròn vẹn như hình!

Đạo nhân nói xong, ung dung lướt đi, chốc lát đã chìm khuất trong khói sương vẫn vít. Trên tầng đá lúc này chỉ còn lại hai người Mặc Địch và

Công Thân Ban, cũng dần dần bị sương mờ phủ kín...

Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh. Cậu không biết thời gian đã trôi qua bao lâu, cậu vừa trải qua một giấc mơ kỳ lạ.

Lúc này, ý thức của cậu vẫn mơ màng trong mộng, chưa kịp hồi tỉnh. Cậu chợt phát hiện có một đường vân hình tròn trên mặt đá phía trước, tròn vành vạnh, giống hệt như vòng tròn mà đạo nhân đã vẽ trong mơ. Trong vòng tròn đó, đường vân ngang dọc, lên xuống nhấp nhô, tựa như một tấm địa đồ. Tiếp đó, cậu lại phát giác, dưới tay cậu hình như chính là vị trí mà đạo nhân đã mở ra ngăn đá. Các ngón tay cậu bắt đầu diễm, vạch một cách vô thức. Kỳ thực trong giấc mơ khi này, cậu không chú ý tới động tác diễm vạch của đạo nhân. Song dường như cậu bẩm sinh đã biết, các ngón tay của cậu cứ thế tự nhiên di chuyển. Và ngăn đá từ từ mở ra không một tiếng động. Bỗng chốc, cậu cảm thấy làn khí tía đang lưu chuyển càng trào lên cuộn cuộn, mạnh mẽ và linh hoạt khác thường. Cậu đứng dậy, vươn cổ vào bên trong ngăn đá. Cậu thấy, trong đó có một gói lụa. Đúng vậy, đó chính là cái gói mà vị đạo nhân trong mơ đã cất vào.

Lỗ Nhất Khí khẽ khàng đưa tay xuống, thận trọng nhắc gói lụa ra. Trong khoảnh khắc đó, một sứ mệnh thiên cổ bỗng chốc đè lên vai cậu, nặng trĩu.

Cuộn lụa không phải tơ, cũng không phải da, không rõ làm bằng chất liệu gì. Cậu đặt nó lên trên tảng đá, rồi từ từ trải ra. Tuy trong hầm tối đen, song cậu vẫn có thể nhờ vào ánh linh quang đỏ tía bao trùm, nhìn thấy rõ ràng trên cuộn vải lụa đã hơi ố vàng chi chít những chữ Triện rất nhỏ. Cuộn lụa đã trải ra hết, cậu nhìn thấy trên cùng bên góc phải có ba chữ triện lớn hơn, Lỗ Nhất Khí đọc được ba chữ này, đó là “Cơ xảo tập“. Phía dưới có đúng một hàng chữ riêng rẽ, viết rằng: “Biết được Tam giới biến hoá đều có quy luật, gọi là cơ; chế ra máy móc thần kỳ đổi thay quy luật, gọi là xảo. Có đủ cơ xảo, tâm, khí, lực, trí đều đạt tới chí thánh; như vậy có thể ban phúc cứu thế, muôn đời thành tựu”. Trong cuộn lụa vàng nhạt, còn có một tấm thẻ ngọc mờ cừu*. Trên tấm thẻ ngọc cũng khắc dày đặc những chữ

nhỏ li ti, tự thể càng cổ kính, nhìn qua không rõ là chữ Kim văn hay chữ Giáp cốt.

** Ngọc mỡ cừu là một loại ngọc mềm cực phẩm, có màu trắng thuần khiết như mỡ cừu.*

Lỗ Nhất Khí bỗng cảm thấy toàn thân lạnh buốt, lúc cậu mới ý thức được rằng mình đang không một vải che thân. Cậu bèn trượt xuống tảng đá, mặc quần áo vào, gói ghém “Cơ xảo tập” và tấm thẻ ngọc lại như cũ, bỏ vào trong túi của lần áo trong cùng. Giờ đây, cậu đang sốt ruột muốn trở lên. Cậu không rõ mình đã ở trong hầm bao lâu, và trên kia liệu có xảy ra chuyện gì bất trắc.

Lỗ Nhất Khí vừa bước lên bậc thang, chợt sau lưng vang lên một tiếng nổ lớn. Ngoảnh đầu nhìn lại, thì ra tảng đá Tam Thánh đã tự nhiên vỡ tung, chỉ còn lại một đồng đá nát vụn. Vầng hào quang đỏ tía trong chớp mắt cũng tan biến sạch không. Lỗ Nhất Khí thầm nghĩ, quả nhiên ứng với lời nói “đá vỡ” của đạo nhân trong giấc mộng, nhưng không biết “trời kinh” sẽ ứng với điều gì.

Lỗ Nhất Khí hết sức thận trọng nhô lên khỏi miệng hầm. Cậu cực kỳ cảnh giác, cơ bắp hai bên sống lưng căng thẳng, lực dồn vào bắp chân và mũi chân, tựa như một con báo đang nép người rình mồi, sẵn sàng phóng vọt ra, hoặc bỏ chạy trong nháy mắt.

Một bầu im lặng nặng nề bao trùm khắp gian phòng chính, vài ngọn lửa nền vẫn lay lắt bập bùng. Cửa

phòng mở toang, không thấy Lỗ Thịnh Hiếu đâu cả. Lỗ Nhất Khí không lên tiếng, lặng lẽ quan sát xung quanh, căn phòng liệu có gì xáo trộn. Cậu từ từ tiến về phía cửa, vừa bước qua bậc cửa, liền nhìn thấy Lỗ Thịnh Hiếu. Ông đang đứng phía dưới bậc tam cấp của phòng chính, quay lưng về phía cửa, hoa tuyết đã phủ kín đỉnh đầu và hai vai ông. Dường như ông không hề cảm thấy lạnh trong chiếc áo mỏng manh, dù đang đứng giữa sân tuyết giá.

Cậu khẽ gọi một tiếng:

- Bác ơi!

Lỗ Thịnh Hiếu không hề phản ứng, vẫn đứng trơ trơ không nhúc nhích. Lỗ Nhất Khí không gọi nữa, cũng không bước ra, mà từ từ lùi lại, lùi vào bên trong bậu cửa. Sau đó, cậu dang rộng hai tay, nắm lấy hai mép cánh cửa hai bên, rồi cũng đứng im bất động, quan sát Lỗ Thịnh Hiếu.

Trước khi Lỗ Nhất Khí bước vào nhà, Quý Nhân Tam đã chỉ về phía Lỗ Thịnh Hiếu và ra dấu với cậu. Đến lần thứ hai cậu mới đoán ra, Quý Nhân Tam muốn nói hai tiếng: “Cẩn thận”. Bởi vậy, cậu cũng mấp máy đáp lại Quý Nhân Tam hai chữ: “Biết rồi”. Bác cậu quả thực có nhiều hành động rất bất thường, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra từ trước, song cậu chỉ nghĩ rằng có lẽ ông đã luyện thứ công phu gì đó mà tẩu hoả nhập ma.

Cơ thể Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu run lên bần bật, càng lúc càng dữ dội, khiến lớp tuyết đọng trên đỉnh đầu và hai vai bị hất rơi lả tả. Trong cơn run rẩy, ông từ từ quay người lại, từng chút một. Và Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy một khuôn mặt, một khuôn mặt đau đớn, khủng khiếp, méo mó biến dạng, sắc mặt xanh lét, hai mắt đỏ ngầu, song ánh nhìn lại vô hồn đờ đẫn, không rõ là đang nhìn cái gì. Các cơ trên mặt rung lên bần bật và co giật liên hồi, kèm theo đó là những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu lăn xuống hai gò má. Ông bắt đầu rảo bước, đi thẳng vào phòng. Bước chân ông dần dần áp sát, Lỗ Nhất Khí cũng từ từ khép hai cánh cửa lại.

Ánh mắt vô hồn của Lỗ Thịnh Hiếu đột nhiên đại hăn đi, hai con mắt đỏ ngầu nhìn chòng chọc vào Lỗ Nhất Khí. Trong ánh mắt đó, cậu cảm nhận thấy sự điên cuồng thú tính và sát khí khát máu.

Lỗ Thịnh Hiếu thành linh chạy vọt lên như một tia chớp, đôi bàn tay rắn chắc vạm vỡ chụp thẳng về phía Lỗ Nhất Khí. Ánh mắt của ông khiến Lỗ Nhất Khí kinh ngạc tột độ, nên động tác của cậu cũng khựng lại theo. Đến khi đôi bàn tay to khoẻ của Lỗ Thịnh Hiếu sắp vồ đến trước mặt, cậu mới bừng tỉnh, vội vã sập cửa lại. Song đã muộn mất rồi, hai cánh cửa đã không thể khép lại được nữa, hai tay của Lỗ Thịnh Hiếu đã kẹp giữa hai cánh cửa.

Lỗ Nhất Khí dồn sức ghì chặt lấy cánh cửa, cánh cửa đang bị đẩy vào với một lực đạo cực lớn. Hai cánh tay đang kẹp giữa khe cửa không ngừng khua khoảng, vồ chụp. Chúng phải tìm được một thứ gì đó để phát tiết; chúng muốn túm chặt, muốn vò nát, muốn xé vụn.

Hai cánh cửa rung lên dữ dội, trụ cửa phát ra những tiếng cọt két rợn người. Lỗ Thịnh Hiếu chột gằm lên một tiếng quái dị. Tiếng gằm vừa vang lên, Lỗ Nhất Khí lập tức bị một luồng lực đạo rất mạnh đẩy văng vào trong, ngã bật về phía sau đến bốn năm bước. Trụ cửa gãy rời, hai cánh cửa đổ đánh rầm xuống hai bên. Lỗ Thịnh Hiếu nháy xỏ vào trong, lao về phía Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí lăn tròn trên đất, né vội sang một bên. Lỗ Thịnh Hiếu xông tới trước bàn Bát tiên, vung tay tung chiếc bàn, rồi xoay người, tiếp tục lao về phía Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí vừa kịp đứng dậy, tiện tay nhắc chiếc kỷ trà, chặn Lỗ Thịnh Hiếu lại, nhưng ông vẫn tiếp tục lao đến. Lỗ Nhất Khí không thể chống đỡ được xung lực đó, hai chân trượt thẳng về phía sau, cho tới khi va vào góc tường. Cậu chống hai chân vào góc tường, mượn lực để đẩy trở lại, chặn được Lỗ Thịnh Hiếu.

Hai người tiếp tục giằng co. Từ miệng Lỗ Thịnh Hiếu liên tục phát ra những tiếng gằm gừ quái dị, hai bàn tay ông liên tục quờ quạng, rướn về phía Lỗ Nhất Khí, may nhờ chiếc kỷ trà dài hơn tầm với của ông, nên hai bàn tay chỉ chộp vào khoảng không.

Lỗ Nhất Khí dần dần đuối sức, hai chân tì lên tường bắt đầu run rẩy, cánh tay cũng không đủ sức để đẩy chiếc kỷ trà, đành phải tì ngực vào mép bàn, mượn sức của vai và lưng để ngăn cản Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu đã thôi không khua khoảng đôi tay một cách vô ích. Ông cúi đầu xuống một cách cứng nhắc, nhìn vào chân bàn đang chống trước ngực mình. Hai tay ông đột ngột vung lên chặt mạnh, chân bàn phút chốc gãy vụn thành mấy mảnh bay tung toé, bắn lên tường cột, nóc nhà. Lỗ Nhất Khí đột ngột mất đi điểm tựa, bố nhào về phía trước. Cậu vừa định bước chân lên chống đỡ thì cổ họng đã bị Lỗ Thịnh Hiếu túm chặt. Sức mạnh từ đôi bàn tay của ông thật khó tưởng tượng, Lỗ Nhất Khí biết một đôi tay với

sức mạnh nhường đó có thể lấy mạng cậu chỉ trong chốc lát. Cậu chẳng kịp nghĩ ngợi, tiện tay đập ngay mặt kỹ trà còn cầm trên tay vào cánh tay ông.

Hai bàn tay vẫn không chịu buông, hai cánh tay cũng không động đậy, trong khi kỹ trà lập tức vỡ tan tành. Lỗ Nhất Khí ném mảnh vỡ trong tay đi, hai tay chụp lấy cổ tay Lỗ Thịnh Hiếu, cố gắng giằng giật sang hai bên, song đôi tay không hề nhúc nhích. Lỗ Nhất Khí đành phải giơ chân lên, tì vào bụng Lỗ Thịnh Hiếu đẩy mạnh.

Đôi tay Lỗ Thịnh Hiếu siết chặt vào cổ cậu, Lỗ Nhất Khí đã không còn thở nổi, đầu óc trống rỗng, hai mắt hoa lên, hai chân mềm nhũn, cú tung chân muốn đập Lỗ Thịnh Hiếu ra đã trở thành động tác co giật trong cơn hấp hối. Não cậu đã tê liệt, ý thức đã mơ hồ, cậu thấy đôi mắt đỏ ngầu của Lỗ Thịnh Hiếu mỗi lúc một xa, xa dần, xa dần, cuối cùng biến mất hẳn, chỉ còn một màu đen thăm thẳm...

Chương 6.3 RÌU BAN MÔN

Typewriter: Huỳnh Ngọc Tú

“Keng...”

Một tiếng vang lạnh lạnh như tiếng chuông vàng, là tiếng va đập của lá kim loại mỏng. Lỗ Thịnh Hiếu đột nhiên khựng lại, chiếc cổ cứng nhắc xoay giật cục ra phía ngoài sân, hai mắt lộn ngược. Lại một tràng tiếng kim loại vỡ vụn đến. Lỗ Thịnh Hiếu bỗng như sức nhớ ra điều gì, đẩy vội Lỗ Nhất Khí ra, rồi lao nhanh ra ngoài.

Lỗ Nhất Khí ngã ngựa trên nền nhà. Cậu cố gắng nhắc người lên, há to miệng thở lấy thở để. Suốt hai mươi năm qua, đây là lần đầu tiên cậu khao khát được thở đến như vậy. Một hồi lâu sau, cậu mới lật nghiêng được thân người, đứng dậy một cách chật vật. Cậu lo sợ Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột quay lại, khi đó, cậu sẽ chết chắc. Giờ đây, cậu cần phải nhanh chóng tìm nơi ẩn nấp.

Nhưng cậu lại không biết trong nhà mình có nơi nào ẩn nấp được hay không mà dù có biết, Lỗ Thịnh Hiếu chắc chắn cũng sẽ tìm ra. Cậu vịn vào cây cột trụ trong gian phòng chính, nhìn sang hai bên, thấy cửa hai phòng đều đóng chặt. Cậu không dám tùy tiện mở cửa, bởi vì dù đứng ở trong nhà mình, song cam bẫy khám diện không có mắt, với ai cũng như nhau. Hơn nữa ngay từ khi mới đặt chân vào căn phòng, cậu đã phát hiện thấy có rất nhiều hiện tượng bất thường.

Cậu thầm nghĩ hay là quay trở xuống hầm, sau khi xuống sẽ rút lưỡi ngọc lên, như vậy người bên ngoài sẽ không thể vào được. Hơn nữa, cậu cũng tin rằng mật thất của nhà họ Lỗ chắc chắn sẽ có đường ra. Cho dù không có đường ra, cậu vẫn có một lá bùa hộ mạng, đó chính là “Cơ xảo tập” cậu đang mang trên người. Có được cuốn sách lạ đã làm nên thành tựu huy hoàng của hai người thợ vĩ đại không tiền khoáng hậu, chắc chắn việc tìm cách mở cửa mật thất sẽ không quá khó khăn.

Cậu chệnh choạng đi đến trước miệng hầm, nhìn xuống dưới, rồi lại nhìn vị trí của lưỡi rìu. Tiếp đó, cậu nắm lấy sợi dây buộc trên lưỡi rìu, không chút do dự kéo nó lên. Lập tức, những phiến đá xung quanh miệng hầm bắt đầu xoay chuyển, miệng hầm nhanh chóng thu nhỏ lại. Lỗ Nhất Khí vội bước lại, chuẩn bị nhảy xuống miệng hầm. Đúng lúc đó, ngoài cửa vọng lại một tiếng rú thê thảm. Tiếng rú quét thành một đường vòng cung trong căn phòng rồi đáp xuống sau lưng cậu, kết thúc bằng một tiếng rơi nặng nề. Ngay sau đó, một bàn tay túm chặt lấy gót chân cậu.

Lỗ Nhất Khí cúi xuống nhìn, người đang nằm dưới đất chính là Lỗ Thịnh Hiếu. Nét mặt ông đã hết vẻ cuồng dại, chỉ còn lại nỗi đau đớn cùng cực. Làn áo mỏng trước ngực ông đã thủng một mảng lớn hình răng cưa trông như chiếc lá phong lộ rõ một khoảng da thịt tím bầm, hai bên mép trào ra từng dòng máu đỏ tươi.

Khi Lỗ Nhất Khí vừa cúi xuống, cửa hầm đã khép chặt, nền nhà lát đá xanh lại bằng phẳng như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Cùng lúc đó, một cái bóng cao lớn vạm vỡ lù lù hiện ra trước cửa.

Người đứng trước cửa quả là một gã khổng lồ, phải cao hơn Lỗ Nhất Khí tới hai cái đầu. Dưới lớp áo bông dày, vẫn có thể nhận ra một thân hình cơ bắp cuồn cuộn, lưng hồ eo báo. Lỗ Nhất Khí không nhìn thấy mặt hắn, do hắn đứng quay lưng vào cửa, hai tay chắp sau lưng.

Bóng người đột ngột dịch chuyển hai bước trên không lui về phía sau. Hai bước chân của hắn chuyển động mạnh một cách bất thành hình không hề có dấu hiệu nào báo trước, thân hình không hề động đậy, ngay cả vạt áo cũng không nhúc nhích.

Lỗ Nhất Khí giật mình, lẽ nào lại là một thi ngẫu nữa. Nếu vậy, cậu hoàn toàn không có khả năng đối phó, chỉ còn cách mau chóng mở hầm, chui vào trong đó. Nhưng cậu còn chưa kịp cắm lưỡi rìu ngọc vào khe đá, Lỗ Thịnh Hiếu đã hồi phục trở lại. Đúng là ông ấy đã hết cơn điên loạn, ông đang cố nén nỗi đau đớn kịch liệt mà nói với Lỗ Nhất Khí:

- Đờ ta dậy!

Lỗ Nhất Khí vừa đờ Lỗ Thịnh Hiếu đứng dậy, ông đã đẩy cậu sang một bên, nói khẽ:

- Nấp dưới bàn thờ!

Còn ông lê tấm thân đầy thương tích, đi từng bước khó nhọc tới phía trước cây cột nhà thứ hai bên trái, đưa tay ấn vào một cái mấu vằn thường thấy trên thân gỗ, sau đó lôi từ trong đó ra một vài sợi dây mảnh.

Thân hình hộ pháp kia lại di chuyển hai bước trên không, chớp mắt đã lọt vào trong cửa. Lỗ Nhất Khí này giờ vẫn nhìn hẩn không chớp mắt song cậu không thể nhận ra hẩn làm thế nào để vượt qua được bậc cửa cao hơn nửa thước.

Lỗ Thịnh Hiếu cao giọng quát lớn:

- Bao vây Ban môn chúng ta suốt hai mươi năm, hôm nay lại muốn đuổi cùng giết tận, giờ ta sẽ cho người được toại nguyện, nếu người không sợ chết thì lại đây!

Nghe những lời này, Lỗ Nhất Khí bỗng giật nảy mình, hàn khí chạy dọc sống lưng. Các hiện tượng bất thường mà cậu đã phát hiện ra từ khi bước chân vào nhà đều hiện ra trước mắt. Cậu hét lớn:

- Không!

Rồi cầm súng trong tay chạy vụt đến Lỗ Thịnh Hiếu, giữ chặt lấy tay ông mà nói:

- Lấy này không kéo được! Bọn họ đã bao vây nhà chúng ta suốt hai mươi năm, chắc chắn đã đến nơi này. Để tìm kiếm bí mật mà chúng ta cất giấu, trong hai chục năm qua họ hẳn đã cày xới đảo lộn cái nhà này lên rồi, khám diện trước đây họ không thể không phát hiện ra. Khi bác bố trí khám diện ngoài cổng, con thấy các khớp lẩy chuyển động trơn tru không chút kẹt rít, đã cảm thấy nghi ngờ. Bước vào trong nhà, lại thấy mọi thứ sạch sẽ khác thường; khi quỳ lạy, đệm bái không hề tung bụi, giọt nển chảy còn

mới. Trên mặt bàn thờ, con sờ tay không thấy một mảy bụi. Khí hậu ở thành Bắc Bình chỉ cần một đêm là bụi phủ hàng lớp, vậy mà ở đây mảy bụi cũng không có. Chắc chắn là trước khi chúng ta vào đây, đã có người làm chuyện mờ ám!

Bóng người kia cũng đứng im, dường như hần cũng đang lắng nghe những phân tích của Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí vừa nói tới đó, hần đột nhiên cười phá lên một tràng ha hả, rồi nói:

- Thật không ngờ Lỗ gia vẫn còn người! Thảo nào có thể xông đến tận đây. Bao nhiêu bố cục tinh xảo, cạm bẫy tuyệt mệnh vẫn không cản trở được người!

Giọng nói của hần nghe sang sảng như tiếng chuông đồng. Nghe giọng nói ấy, Lỗ Nhất Khí mới biết rằng hần không phải là thi ngẫu, mà là người, là con người thực sự, một gã hộ pháp với động tác nhanh như chớp xẹt.

Thân người từ từ quay lại. Lỗ Nhất Khí nhìn thấy đôi mắt trước tiên, một đôi mắt chứa đầy sát khí và thù hận. Cậu đã nhìn thấy đôi mắt đấy không chỉ một lần, nhưng đến giờ, cậu mới nhìn thấy chủ nhân của chúng.

Người này thực sự không có gì đặc biệt ngoài thân hình cao lớn khác thường, và một vết sẹo kéo dài từ trán tới tận khóe miệng trên khuôn mặt đen bóng. Nhìn vào phong thái và cách ăn mặc, hần chẳng khác nào một phu khuân vác hay gã kéo xe.

- Đã tới đây rồi hãy ở lại thêm nửa ngày nữa, đợi chủ nhân của ta về đến sẽ nói chuyện với hai vị! – Giọng nói của hần có vẻ ngang ngược không dễ thương lượng.

- Không, ta không muốn ở lại! – Lỗ Nhất Khí không lớn tiếng, ánh mắt cũng không hề dữ tợn, mà vẫn từ tốn bình hòa như một ngọn núi.

- Đã bận rộn gần hết một đêm rồi, ta không muốn phí sức thêm nữa, trừ phi hai người ép ta! – Ngữ khí của hần vẫn hết sức ngạo mạn, tuy nhiên nhiều khi, vẻ ngạo mạn bề ngoài lại bộc lộ sự thiếu tự tin trong nội tâm.

- Người bạn rộn cả đêm liệu có tác dụng gì không? Nếu ép người, người cảm thấy có mấy phần thắng? – Lỗ Nhất Khí bắt đầu uy hiếp.

- Hừm! Việc này cậu hãy hỏi ông ta! – Gã hộ pháp chỉ vào Lỗ Thịnh Hiếu – Ông ta biết rõ ta có bao nhiêu phần thắng! – Lúc này, giọng nói của hắn ta rõ ràng có ít nhiều lo lắng.

- Vậy người cảm thấy, nếu so sánh về kỹ nghệ trong môn phái của người, thì các người giỏi võ thuật hơn, hay giỏi đặt cược bầy hơn? – Giọng nói của Lỗ Nhất Khí càng lúc càng tỏ rõ sự mỉa mai.

Gã hộ pháp cứng họng không biết phải trả lời như thế nào, vẻ mặt hắn có phần lúng túng. Hắn không dám nhận võ nghệ của mình kém cỏi, càng không dám nói chủ nhân bài trí khảm diện thất tay.

- Cũng khó trách, người chẳng qua cũng chỉ là kẻ sai vặt, làm sao biết được chỗ kỳ diệu của khảm diện, nút lầy. Chủ nhân của người chẳng qua chỉ sai người canh nhà, bắt lầy, người có khác gì con chó đại ngoài kia! – Rõ ràng, Lỗ Nhất Khí đang muốn chọc tức hắn.

Quả nhiên gã hộ pháp đã nổi giận, mắt hắn như tóe lửa. Thân hình hắn vẫn bất động, chỉ có bàn chân lướt trên không trung xấp tới như một cái bóng.

- Người có biết chủ nhân của người bao vây ngôi nhà này suốt hai mươi năm để tìm kiếm thứ gì không? – Lỗ Nhất Khí vẫn không hề phản ứng trước động tác lướt đến thành linh của hắn.

Gã khổng lồ di chuyển rất nhanh, chớp mắt đã áp sát Lỗ Nhất Khí. Bàn tay rộng lớn của hắn đã sắp chạm được vào cổ cậu, có vẻ như muốn vặn đứt cổ cậu đến nơi. Nhưng vừa nghe thấy lời này, hắn lập tức rút tay về, thân hình hơi khựng lại.

- Người thử nói xem, nếu ta phá hủy thứ mà chủ nhân của người muốn có, thì người và ta sẽ có kết quả ra sao? – Lỗ Nhất Khí vẫn không thèm đếm xỉa tới phản ứng của hắn, thản nhiên nói.

Phản ứng của hắn bỗng trở nên trì độn. Hắn không di chuyển nữa, hình như đang suy nghĩ về vấn đề này.

Vào đúng khoảnh khắc đó, tiếng súng vang lên. Lỗ Nhất Khí vẫn giấu súng trong túi vải, cậu vừa nổ súng phía sau lớp vải.

Cậu biết, từ khi xông vào trạch viện, cậu đã nổ súng rất nhiều lần. Vậy mà gã hộ pháp này dám đứng xoay lưng trước cửa, chắc chắn hắn không sợ khẩu súng trong tay cậu. Hơn nữa, vừa rồi cậu thậm chí còn không nhìn rõ hắn bước qua bậc cửa thế nào, tốc độ di chuyển của hắn chắc hẳn không thua kém tam canh hàn. Nên Lỗ Nhất Khí đã tính toán rất kỹ, nếu muốn bắn trúng kẻ này, cần phải dùng đến biện pháp khác.

Lúc này, khoảng cách giữa hai người đã rất gần, mà hắn lại có vẻ phân tâm, bởi vậy, đây chính là cơ hội tốt nhất, và cậu nổ súng.

Lỗ Nhất Khí không bắn vào chỗ hiểm của đối phương, cậu biết muốn bắn vào chỗ hiểm, phải dịch nòng súng lên cao hơn, động tác nhỏ đó chắc chắn sẽ không qua nổi cặp mắt của hắn, chỉ nhích ngón tay và bóp cò.

Gã hộ pháp không cần nhún đầu gối đã nhảy vọt lên cao, viên đạn bay sượt qua dưới đế giày hắn. Hắn biết không thể lùi về phía sau, trong lúc nhảy về phía sau nếu bị truy kích, hắn sẽ khó mà tránh né được khi thân thể lơ lửng trên không. Bởi vậy vừa nhảy vọt lên cao, hắn đã gập lưng về phía trước, bay vèo qua đầu Lỗ Nhất Khí, đáp xuống sau lưng cậu.

Lỗ Nhất Khí cũng hành động, song động tác của cậu rất khó coi, ba chân bốn cẳng vừa bò vừa toài, nhưng cũng rất nhanh chóng. Khi gã hộ pháp bay qua đầu Lỗ Nhất Khí, cậu liền thụp xuống theo bản năng rồi lao về phía trước, tay trái chống đất, lăn người sang một bên, đồng thời tay phải vung lên bóp cò về phía gã hộ pháp vừa chạm đất.

Gã hộ pháp tuy quay lưng lại với Lỗ Nhất Khí, song lập tức trượt ngã thân người về phía trước mau lẹ như một bóng ma, nhẹ nhàng tránh được phát đạn của cậu.

Lỗ Nhất Khí tiếp tục lăn thêm nửa vòng rồi ngồi bật dậy, người hai ngã ra sau, giương súng bắn tiếp phát thứ ba.

Lúc này gã hộ pháp đã kịp xoay người lại, phát đạn thứ ba bay đến giữa trán, hấn né tránh càng dễ dàng hơn cơ thể gần như không cần nhúc nhích.

Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi tuyệt vọng. Cậu biết đã bỏ lỡ thời cơ tốt nhất, giờ đây đã không còn cơ hội để bắn trúng hấn.

Gã hộ pháp di chuyển về phía trước hai bước. Tuy biết Lỗ Nhất Khí không thể gây tổn thương đến hấn, nhưng không hiểu vì sao trong lòng hấn vẫn có một cảm giác sợ hãi rất khó lý giải, tựa như nỗi kính sợ đối với chủ nhân của hấn.

Lỗ Nhất Khí đột ngột quay ngoặt nòng súng lại, chĩa vào bên sườn trái của mình, vừa cười thản nhiên vừa nói:

- Người muốn phá hủy thứ mà chủ nhân của người cần ư?

Gã hộ pháp khựng lại. Một lần nữa, hấn lại đứng yên tại chỗ không dám tiến bước, đây là lần thứ hai hấn phạm phải cùng một sai lầm.

Tuy nòng súng của Lỗ Nhất Khí chĩa vào cậu, song người cậu lại nghiêng sang trái, có thể trượt nòng súng qua sườn trái, rồi dùng ngón cái bóp cò. Tuy hy vọng rất mong manh, song Lỗ Nhất Khí vẫn muốn liều mạng lần cuối, cậu bóp cò liên tục bắn hết ba viên đạn còn sót lại.

Gã hộ pháp và Lỗ Nhất Khí đang dốc toàn lực vào trận quyết đấu, họ đã hoàn toàn quên bẵng mất một người thứ ba, đó là Lỗ Thịnh Hiếu. Ông đang ngồi phệt dưới đất tựa lưng vào cột nhà, song trong tay vẫn nắm chặt sợi dây mảnh. Lúc này, ông đã biết rõ khám diện đã bị đối phương thay đổi, bởi vậy nếu phán đoán dựa vào vị trí đứng của hai người, thì chỗ đứng của Lỗ Nhất Khí giờ đây có lẽ là an toàn nhất, còn gã hộ pháp đang đứng gần ông, gần như đã hoán đổi vị trí của Lỗ Nhất Khí. Hơn nữa, lúc này hấn đang bị Lỗ Nhất Khí uy hiếp nên có phần luống cuống, đây quả là một cơ hội tuyệt vời. Và Lỗ Thịnh Hiếu giật mạnh sợi dây, nhủ thầm sẽ cùng liều một chết.

Lấy đã bật, khám đã động. Cánh cửa hai gian đông tay trượt ra êm ru không một âm thanh, tên bay vun vút từng dãy như mưa rào. Từ giữa nóc nhà rơi xuống ba thanh kẻo gác mái*, mấy chục mũi lao phóng xuống như chớp xẹt.

** Trong những ngôi nhà xây bằng gạch, gỗ, trên xà nhà thường đóng những thanh kẻo bằng gỗ dùng để lợp ngói, lát gạch.*

Quả nhiên lấy bật đã bị đối phương thay đổi, toàn bộ các mũi tên và lao nhọn đều phóng về phía Lỗ Thịnh Hiếu và gã hộ pháp. Nhưng gã hộ pháp vẫn nhanh nhẹn không ngờ, hai cánh tay to lớn múa lên tít mù, chặn đỡ, đập rơi được vô số ám khí. Thế nhưng vẫn có những ám khí hăn không thể đánh rơi được, đó chính là ba phát đạn liên tiếp của Lỗ Nhất Khí. Nghe thấy tiếng súng vang lên, hăn chỉ biết né tránh. Phát súng đầu tiên hăn không kịp né, viên đạn xuyên thẳng vào sườn trái, nhưng hai phát đạn tiếp theo đều không trúng đích. Nhưng để né tránh hai đường đạn đó, hăn đã phải trả một cái giá rất đắt. Một mũi lao cắm vào phập vào đùi phải hăn, bả vai trái trúng liền hai mũi tên, lại thêm một mũi tên xuyên trúng bắp chân trái.

Bị trúng thương, gã hộ pháp trở nên hoảng loạn. Kỳ thực với công lực của hăn, cho dù bị thương, vẫn có thể dễ dàng lấy mạng Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí. Song hăn đã thực sự khiếp đảm, chỉ kịp gầm lên một tiếng, rồi tung mình bay ra phía cửa. Lúc đó, lại thêm hai mũi tên nữa găm trúng cánh tay phải và lưng phải của hăn.

Gã hộ pháp vừa gào rú vừa chạy mất tăm. Hai hồi gõ đập qua đi, khám diện yên tĩnh trở lại. Trong trận chiến này, Lỗ Nhất Khí không hề tổn thương đến một sợi tóc. Cậu đứng bật dậy, nhìn thấy Lỗ Thịnh Hiếu vẫn ngồi dựa vào cây cột, nửa thân trên trúng đến hơn chục mũi tên cả sau lẫn trước, hai chân bị mấy mũi lao ghim chặt xuống nền nhà. Nửa thân trên máu không ra nhiều, vì mũi tên không có khe dẫn máu, thân tên đã bịt kín vết thương. Ngược lại, hai chân ông máu tuôn xối xả thành vũng lớn.

Lỗ Nhất Khí chạy vội tới bên bác, cậu muốn tìm cách bịt vết thương lại, song không biết phải bắt đầu từ đâu, hai tay luống cuống không biết đặt vào chỗ nào.

Lỗ Thịnh Hiếu giữ lấy tay cậu, khó nhọc lên tiếng:

- Mang hòm gỗ lại đây!

Lỗ Nhất Khí vội vã chạy đi mang chiếc hòm lại, cậu hy vọng chiếc hòm gỗ có thể cứu sống được bác.

Thế nhưng, chiếc hòm gỗ đã không thể giúp gì được Lỗ Thịnh Hiếu. Nó chỉ mang đến cho Lỗ Nhất Khí những lời trần trối cuối cùng.

Máu trào ra không ngừng từ khoe miệng Lỗ Thịnh Hiếu. Ông cố gắng dồn chút hơi tàn, chỉ vào một ngăn kéo trên hòm gỗ, nói:

- Đẩy lầy ngằm chính giữa phía dưới vào trong, kéo trái ấn phải mở ra!

Lỗ Nhất Khí làm theo lời ông, mở được ngăn kéo ra. Đó là một ngăn kéo được phong kín, không lớn lắm, bên trong có một cuốn sách lụa khá dày. Trên bìa sách là hai chữ viết theo lối hành thư rất đẹp: “Ban Kinh”.

Lỗ Nhất Khí thuận tay lật giở trang đầu tiên, chỉ nhìn thấy hai hàng chữ dọc: “Nếu như nghe được lời trong đá, biết nơi tàng bảo tại tám phương”.

Lỗ Thịnh Hiếu lại hít sâu một hơi, hỏi:

- Có thấy gì dưới hầm không?

Lỗ Nhất Khí bèn đáp:

- Thiên bảo tám phương trấn hung huyết, Bát cực số mãn định phàm cương. “Cơ xảo tập“, thẻ ngọc ghi phương vị, con đều đã lấy được!

Mắt Lỗ Thịnh Hiếu bỗng sáng rực lên:

- Thật không? Con đã thực sự đã nghe được “lời trong đá” ư? Trong đó quả thực có những bảo bối đó ư?

Các thế hệ Lỗ gia đời đời đã giữ gìn và bảo vệ đá Tam Thánh, song không ai có thể hiểu được sự kỳ diệu ẩn chứa trong đó.

Lỗ Thịnh Hiếu vừa thở đứt quãng vừa nói:

- Tổ sư của Ban môn chúng ta là Công Thâu Ban, người đời sau gọi là Lỗ Ban. Ban môn đời đời đều là những thợ mộc lành nghề hậu đạo, dựng nhà bắc cầu, đón lành rước cát. Chỉ có điều trong hơn hai nghìn năm qua, tám bảo bối “thiên bảo định phàm cương” vẫn chưa hoàn toàn được đặt đúng vị trí. Trong Mặc môn, Ban môn đều có người tặc trách, thậm chí chiếm đoạt, trộm cắp, lén mang thiên bảo giấu đi, bởi vậy mới có cảnh chiến tranh đẫm máu ngày hôm nay!

Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy kinh ngạc trước lời nói của Lỗ Thịnh Hiếu, như thể cậu đã biết việc này từ lâu lắm rồi.

Lỗ Thịnh Hiếu khạc ra một cục máu, nói tiếp:

- Hiện nay số Bát cực đã hết, vận mệnh đã an bài, con là người có duyên phong huyết, con hãy mang Lộng phủ đi xuống phía nam, gặp cha của con, để hoàn thành trọn vẹn di mệnh mà tổ sư để lại. Đây cũng là tạo phúc cho muôn dân, tích đức cho con cháu. Có Lộng phủ bên mình, con sẽ là môn trưởng của Ban môn, trên đường đi tự khắc sẽ gặp người có duyên trợ giúp!

- Lộng phủ là... – Lỗ Nhất Khí vẫn ngỡ ngàng.

Lỗ Thịnh Hiếu chỉ vào sợi dây buộc lưỡi rìu ngọc đang thò ra ngoài miệng túi của cậu. Lỗ Nhất Khí lôi lưỡi rìu ngọc ra, hỏi:

- Là vật này ư? Đây chính là tín vật của Ban môn?

Lỗ Thịnh Hiếu khẽ gật đầu. Bỗng chốc tinh thần ông vụt trở nên phấn chấn, ông nắm lấy tay Lỗ Nhất Khí, xiết thật chặt, thật mạnh, sau đó nói rành rọt từng chữ:

- Con hãy nhớ những điều này. Thứ nhất, không được tin bất kỳ ai, trừ khi người đó đã hy sinh tính mạng vì con. Thứ hai, ta không biết trứng tam canh hàn bao giờ sẽ nở, ta nói bảy ngày chỉ để Nghê Tam yên tâm tiếp tục cùng chúng ta vượt qua đoạn đường này, nếu hấn có gì khác lạ, phải lập tức tiêu diệt ngay. Thứ ba, sau khi ta chết, nhất định phải đốt ngay thi thể của ta, nếu không sẽ có hậu quả khôn lường. Thực ra, ngay khi ở trong nội

viện, ta đã bị linh miêu cào rách da thịt. Hai con linh miêu đó chính là loại “đầu đồng lưng sắt vuốt đen cuồng”. Ta đã trúng độc... “linh miêu phong” rồi. Qua một thời gian... nếu phong độc.... phát tác, ta... sẽ không nhận ra.... ai nữa, bắt được ai... sẽ giết người đó... Khi này, nếu không phải... gã hộ pháp kia.... phá vỡ Bát quái sắt... phá nút móng đập bướm bướm, khiến ta.... bình tĩnh, nếu không... ngay cả con cũng... đã bị... ta giết rồi... Còn nữa....

Lỗ Thịnh Hiếu đã không còn đủ sức để nói tiếp, tiếng thở của ông yếu dần, dần dần rời lịm hẳn.

Lỗ Nhất Khí khẽ lật miếng áo rách trên lưng ông ra xem. Vết thương đã ngả màu xanh lét, thâm đen, còn mọc một lớp lông xanh lục dày sin sít. Giờ đây, cậu đã hiểu vì sao ông thường xuyên có những biểu hiện bất thường. Ông đã gắng gượng chịu đựng nỗi đau đớn một mình, và ngay từ đầu ông đã biết, ông không bao giờ còn có thể ra khỏi gia môn lần nữa.

Lỗ Thịnh Hiếu đã hoàn toàn im lặng, không còn một chút hơi tàn. Lỗ Nhất Khí hiểu, đã đến lúc mình cần phải rời khỏi nơi đây. Cậu nhìn lần cuối người bác đang ngồi trong vũng máu, lòng đau như xé. Với cậu, ông ta là người thân thiết nhất trong cuộc đời này. Từ giờ trở đi, cậu không bao giờ có được một người thân như vậy nữa, kể cả cha ruột của mình. Nhưng cậu không rơi lệ, giờ đây, không phải là lúc để khóc.

Lỗ Nhất Khí đẩy đổ giá nển. Ngọn lửa mau chóng liếm lên màn trướng, bài vị trên bàn thờ, trùm lên bàn ghế, xà cột. Lửa càng bốc càng mạnh, khuôn mặt cậu đã đỏ rực ánh lửa. Cậu cất cẩn thận Ban kinh, Lộng phủ, nấp thêm đầy đạn vào ổ súng, sau đó chạy ra khỏi cửa, lao mình vào trong gió tuyết đang lúc càng thêm dữ dội...

Chương 7 DUỠNG QUỶ TỶ – CÔ GÁI NUÔI MA

Đó là một cô gái trẻ vô cùng xinh đẹp, đẹp tới mức Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy nhịp tim hơi bất loạn. Cô mặc một chiếc áo cổ cao vạt lá sen bằng lụa Hàng Châu, trắng nõn như tuyết, chất vải trơn bóng rũ mềm. Áo nhẹ phất phơ, rất mực yêu kiều, chỉ có điều dường như quá mong manh trong một đêm đông buốt giá như thế này. Khuôn mặt cô trắng xanh, gầy như trong suốt. Có hai lần cô lướt qua Lỗ Nhất Khí, gần tới mức cậu có thể nhìn thấy rõ những mạch máu màu xanh bên dưới làn da. Đôi mắt cô sáng long lanh, rất đẹp và linh hoạt, tràn đầy kinh ngạc và hiếu kỳ.....

Chương 7.1 XUNG PHÁ TUYẾT

Lỗ Nhất Khí chạy băng qua mảnh sân nhỏ của Ban môn, những khám diện bố trí lúc vào quả nhiên đều đã bị phá. Cậu không gặp phải bất cứ trở ngại nào, thuận lợi ra đến cổng ngoài. Ngoái đầu nhìn lại, trong viện lửa bốc cao ngùn ngụt tới mấy trượng. Ngôi nhà của cậu, ngôi nhà đúng nghĩa của cậu, cậu mới được ở trong đó chừng nửa canh giờ, còn chưa kịp nhìn khắp lượt, vậy mà giờ đây, chính tay cậu đã biến nó thành đồng tro tàn.

Gió tuyết ngày càng lớn, hoa tuyết xoay tròn trong gió Bắc, chao xuống mịt mù.

Quý Nhân Tam vẫn nằm dưới bậc tam cấp trước cổng viện thứ hai. Tuyết đã phủ kín tấm vải trùm bao phủ trên mình hắn, trông giống hệt một đồng tuyết dài.

Lỗ Nhất Khí rảo bước nhanh hơn. Nhìn thấy Quý Nhân Tam, trong lòng cậu cũng có chút an ủi. Giờ đây, Quý Nhân Tam chính là người thân, người anh em của cậu, là chỗ dựa duy nhất của cậu để cùng kề vai sát cánh thoát khỏi chốn hiểm nguy. Từ trước đến giờ, chưa lúc nào cậu khao khát muốn dựa dẫm vào một ai đó như lúc này.

Cậu đang tiến lại gần Quý Nhân Tam. Cùng lúc đây, một nỗi ngờ vực bỗng dấy lên trong lòng cậu. Không phải! Chắc chắn là không phải! Hình như còn thiếu một thứ gì đó. Lẽ nào lớp tuyết dày kia đang ẩn giấu điều gì?

Người đang nằm đó thiếu một làn thi khí. Cây Vũ Kim Cương nằm bên cạnh, phần đỉnh ở gần thân trên, còn phần cán lại quay xuống dưới chân. Với một cao thủ, vũ khí chính là một phần cơ thể, phải đặt ở vị trí thuận tay nhất, vừa vịn nhất, để có thể cầm lên sử dụng bất cứ lúc nào, tuyệt đối không thể đảo lộn như vậy được.

Lỗ Nhất Khí dừng lại, chỉ còn cách Quý Nhân Tam chưa tới mười bước. Cậu đang nhắm tính, nếu tới gần hơn nữa, một cao thủ thực sự có thể nhảy vọt lên từ đồng tuyết, nhanh chóng băng qua khoảng cách này tới không

chế cậu, trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, cậu sẽ không kịp bóp cò. Cậu cũng không nên cách quá xa, bởi lẽ nếu cự ly quá xa, thì khoảng thời gian từ khi bóp cò đến khi viên đạn trúng mục tiêu, gã cao thủ có thể dễ dàng nhảy vọt lên cao tránh khỏi đường đạn.

Đây là khoảng cách hợp lý nhất, cũng là khoảng cách khiến cho đối thủ phải lúng túng. Cậu đứng thật thẳng, ung dung giương súng, thậm chí còn bóp sẵn cò đến điểm chuẩn bị kích nổ.

- Ta không biết người đã đưa người anh em của ta đi đâu. Nhưng người đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, đó là đã rất hào phóng phơi bày thân thể người trước mũi súng của ta. Bởi vậy, giờ đây, điều duy nhất mà người có thể làm, chính là trả lại người anh em cho ta để đổi lấy mạng sống cho người!

Giọng nói của Lỗ Nhất Khí không lớn, nhưng đầy khí thế, ngữ khí rất quyết đoán và ngang tàng. Ngay cả bản thân cậu cũng cảm thấy ngạc nhiên trước những lời lẽ đầy sát khí của mình.

Người đó vẫn không hề phản ứng, nằm im không động cựa.

Tiếng súng lập tức vang lên, Lỗ Nhất Khí không chút chần chừ, dứt khoát bóp cò. Sau tiếng súng nổ, trên đụn tuyết xuất hiện một lỗ thủng dài. Bên phía đầu đạn xuyên vào, tuyết hơi sạm đen; bên phía đầu đạn chui ra có vài tia máu đỏ. Cơ thể nằm dưới đụn tuyết giật nảy lên một cái.

- Người vẫn may mắn hơn ta đấy, tai bị xuyên thành lỗ, cứ thế đeo khuyên tai vào là được rồi. Còn tai của ta bị xẻ làm đôi, nếu đeo khuyên tai nặng một chút, e rằng nửa vành tai phía dưới đã bị kéo đứt rồi!

Giọng nói của Lỗ Nhất Khí có phần dịu lại và châm chọc hơn khi này. Gã cao thủ đang nằm dưới lớp tuyết không những đang phải gồng mình chịu đựng nỗi đau đớn khi tai bị xuyên thủng, mà còn phải kìm lòng chịu đựng những lời châm chọc của Lỗ Nhất Khí.

Đống tuyết hơi động đậy, những cục tuyết trên cùng thi nhau lăn xuống.

Giọng nói của Lỗ Nhất Khí lại càng ôn hoà hơn:

- Người định nhảy lên, chui ra, chỉ hai bước đã trốn được ra ngoài cửa viện? Ngay từ lúc người bật dậy, ta bắn liền năm phát, người nghĩ xem liệu sẽ có một hai viên đạn xuyên trúng gáy hay giữa lưng người hay không? – Tuy ngoài miệng Lỗ Nhất Khí nói cứng như vậy, nhưng trong thâm tâm thực sự không hề có lấy một chút tự tin. Nếu bản lĩnh của kẻ này không thua kém gã hộ pháp khi này, cậu không dám chắc được đến hai phần.

Tuy nhiên, những lời nói của cậu lại khiến kẻ đang nằm trong đồng tuyết kia càng thêm thiếu tự tin, nhất là sau khi vành tai bị bắn thủng một lỗ, hẳn đã hoàn toàn mất niềm tin vào cú đột kích lần này. Hẳn chỉ cảm thấy quái lạ, không biết mình đã bị bại lộ ở điểm nào.

Từ trong đồng tuyết vang ra một tiếng huýt sáo lạnh lạnh. Lỗ Nhất Khí nhíu mày, khẽ nheo hai mắt, cánh tay cầm súng lập tức kéo căng, cò súng đã được mớm sẵn.

Nhưng đồng tuyết không động dậy, mà từ cổng của viện thứ hai toả ra một luồng thi khí tím đen nồng nặc. Quỷ Nhãn Tam đã xuất hiện, người bị trói chặt bởi ba sợi dây thừng, sau lưng là hai gã Bách tuế anh bám sát.

- Mau cởi dây trói!

Lỗ Nhất Khí vừa nhìn thấy dáng vẻ liêu xiêu thảm hại của Quỷ Nhãn Tam, giọng nói của cậu bỗng chốc lại trở nên hung dữ khác thường. Hai gã Bách tuế anh hơi luống cuống, vội cởi trói cho Quỷ Nhãn Tam. Bách tuế anh không hề biết sợ hãi, phản ứng luống cuống của chúng kỳ thực chính là phản ứng phục tùng mệnh lệnh.

- Anh Tam, đi vòng qua bậc tam cấp đến gần tôi, tránh xa đồng tuyết kia ra!

Đúng vậy, nếu để người trong đồng tuyết bất ngờ nhảy vọt lên, bắt lấy Quỷ Nhãn Tam làm lá chắn, thì mọi nỗ lực trước đó của Lỗ Nhất Khí đều thành công cốc.

Quỷ Nhãn Tam là tay giang hồ lão luyện, vừa liếc qua đã hiểu ngay tình thế, so với Lỗ Nhất Khí, hẳn càng biết rõ mình nên đi theo hướng nào, đi

như thế nào. Tuy bước đi hơi chệnh choạng, tốc độ cũng không nhanh song hẳn không để cho cái “bầy người” dưới đồng tuyết kia có một mảy may cơ hội. Trong chốc lát, hẳn đã tới bên cạnh Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí trong lòng rất phấn chấn, song vẻ mặt cậu vẫn không chút thay đổi. Cậu hạ thấp giọng, lời nói trở lại ôn hoà:

- Trao đổi đã xong, đi đi!

Đồng tuyết nhấp nhô lên xuống một lát, có lẽ gã cao thủ nấp trong đó đang hít thở sâu. Đột nhiên, đồng tuyết vỡ tung, tấm vải choàng đen bay vụt lên cao, cuốn theo hoa tuyết bay tán loạn mù trời. Nhờ sự yểm hộ của màn hoa tuyết, một cái bóng màu xám xẹt qua như bóng ma, biến mất bên ngoài cánh cổng.

Thân thủ của người này còn nhanh hơn cả gã hộ pháp khi nãy. Cho dù hẳn không hất tung màn tuyết để che chắn, cũng khó mà nhìn rõ được hình dáng và diện mạo của hẳn.

Lỗ Nhất Khí quệt mồ hôi trên trán, trong lòng kêu thầm “may quá!”. May là vì bản thân đã kịp thời nhận ra kế hoạch của hẳn, để chủ động gây áp lực đến tâm lý, khiến cho hẳn nội tâm rối loạn. Nếu không, chiêu mạo hiểm này của cậu còn lâu mới có thể thành công.

Kỳ thực, còn có một nguyên nhân quan trọng hơn nữa mà bản thân Lỗ Nhất Khí cũng chưa nhận thức được rõ ràng, đó chính là trên cơ thể cậu có một loại khí tượng, một loại khí thể đặc biệt. Khí tượng, khí thể này, lão mù cảm nhận được, Quỷ Nhãn Tam cảm nhận được, cao thủ của đối phương lại càng có thể cảm nhận được, kể cả gã hộ pháp khi nãy. Công lực của họ vượt xa lão mù và Quỷ Nhãn Tam, cảm giác chắc chắn cũng nhạy bén hơn gấp nhiều lần. Bởi vậy, sự hoảng loạn và run sợ của họ đều là do bị bức bách và chấn động trước trường khí của cậu.

Quỷ Nhãn Tam chỉ thấy một mình Lỗ Nhất Khí trở ra, thì ngạc nhiên hỏi:

- Bác cậu đâu?

- Ra khỏi đây đã rồi nói sau!

Quý Nhân Tam không hỏi nữa, chệnh choạng nhặt Vũ Kim Cương lên, rồi giành đi trước, bước thẳng ra ngoài cổng. Lỗ Nhất Khí liền rảo bước đuổi theo, nắm lấy cánh tay hắn mà nói:

- Giờ chỉ còn lại hai chúng ta, sống hay chết cũng phải đi cùng!

Rồi Lỗ Nhất Khí dìu Quý Nhân Tam ra khỏi viện thứ hai. Họ bước đi rất vội vã. Họ không muốn gặp thêm cao thủ nào nữa. Họ cũng không thể để cho đối phương có thêm thời gian để bố trí thêm khám diện mới và khôi phục khám diện cũ.

Hai người đã đi tới Mặt cá dương. Căn phòng ở đây đã biến mất, thay vào đó chỉ còn một đồng đồng lớn với hình dạng cá Thái cực dương. Đồng mới bị nung chảy vẫn sáng sủa sắc vàng chói lọi, hoa tuyết rơi xuống đó, phút chốc chỉ còn là vệt khói xanh. Tuy loài cóc ma thiên hoả dung kim vô cùng đáng sợ, song vẫn không thể thiêu đốt đến bên ngoài phạm vi căn phòng, quả đúng như trong sách đã nói: “gặp đất thì dừng”.

Trên vách tường sạt lở ở mé còn lại, họ vẫn phát hiện ra đường dẫn vào ở miệng cá âm, tấm rèm bông dày tại lối vào đã bị thiêu rụi. Dưới ánh sáng lấp lánh toả ra từ đồng đồng nung chảy, lối đi đã không còn tăm tối như khi tới. Dù vậy, Lỗ Nhất Khí vẫn lấy viên đá huỳnh quang ra. Lúc mới vào, do căn phòng tối mịt nên cậu mới bị người ta ám toán, bây giờ cậu không muốn giẫm vào vết xe đổ lần nữa.

Thi ngẫu trong lối đi đã biến mất, chắc hẳn đã bị đối thủ thu về, song không biết có tiếp tục bố trí vào khám diện nữa hay không. Họ thận trọng bước vào gian phòng chính, khung cửa sổ phía nam vẫn mở toang, ngoài cửa sổ tuyết vẫn rơi dày, song chúng đã không còn là ngân thi như. Họ bước tới bên cửa sổ, bên ngoài khung cửa vốn dĩ có một vách ngăn bằng gỗ, nhưng không biết bị cái gì đâm phải, hiện đã vỡ nát, nên qua cửa sổ có thể nhìn được ra sân.

Cửa chính của căn phòng vẫn đóng chặt. Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam đều không biết cách tháo gỡ nút thắt, cơ quan. Không còn cách nào khác, họ đành phải quyết định thoát ra ngoài qua cửa sổ.

Khung cửa chỉ cao hơn nửa thân người. Lỗ Nhất Khí cất viên đá huỳnh quang vào túi, rồi chờ Quý Nhân Tam trèo lên bực cửa. Tuy hẳn đã hồi phục, song cơ thể vẫn vô cùng yếu ớt.

Quý Nhân Tam vừa ngồi lên bực cửa, bỗng một luồng gió trắng toát thành linh ập tới thổi hẳn bay ngược vào trong phòng. Quý Nhân Tam bị thổi tung lên không, chao đi một vòng rồi rơi đánh phịch xuống đất. Lỗ Nhất Khí nhanh như chớp rút khẩu súng ra. Cậu biết, Quý Nhân Tam tuy sức còn yếu ớt, song hẳn không phải là chiếc lá, hẳn là một thanh niên mình cao bảy thước. Có thể thổi tung một gã thanh niên cao lớn như vậy, cơn gió này hẳn là tà quái.

Thực sự là tà quái! Lỗ Nhất Khí vừa rút súng ra, luồng gió màu trắng lại xoáy tít ào tới, cuốn phăng khẩu súng trong tay cậu bắn vào góc tường. Lỗ Nhất Khí vội vàng lui lại theo chiều bay của khẩu súng. Trong phòng tối đen như mực, khẩu súng cũng màu đen, trong lúc cấp bách chắc chắn không thể tìm ra được.

Luồng gió trắng toát xộc vào trong phòng, song không hề cuốn theo lấy một bông tuyết. Thứ nó mang vào là một luồng hàn khí lạnh buốt thấu xương còn hơn cả gió tuyết ngoài trời. Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm, có lẽ đó là ma khí hay yêu khí.

Luồng gió rất trắng, trắng toát, trắng đến chói mắt. Lỗ Nhất Khí đã từng nhìn thấy nó, chính là khi cậu mới đặt chân vào căn phòng ma này.

Luồng gió trắng toát mang một hình dáng thướt tha, bắt đầu lướt đi xung quanh như một cái bóng, nó lướt rất nhanh, khiến hình bóng trở nên mờ nhạt, thoắt ẩn thoắt hiện, khiến người ta không thể nhìn rõ gương mặt tuyết đẹp gần như trong suốt ở trong luồng gió.

- Cẩn thận, ả là Dương Quý Tỳ! Mau dựa sát tường! – Quý Nhân Tam gắng gượng ngồi dậy, kêu toáng lên rồi lật đặt bò vội tới góc tường.

- Dương Quý Tỳ tương mạo bảy phần người ba phần yêu, song bản chất của nó là ba phần người bảy phần ma quỷ, mau tránh đi!

Lời Quý Nhân Tam còn chưa dứt, cơn gió đã lướt tới bên Lỗ Nhất Khí, từ trong ống tay áo lá sen xoè rộng thò ra một cánh tay thon thả tuyệt đẹp, dịu dàng vươn về phía gò má cậu. Được Quý Nhân Tam nhắc nhở, Lỗ Nhất Khí lập tức cúi gập người né tránh. Bóng trắng trong làn gió xuất chiêu không trúng, lại lượn vòng ra xa. Dựa sát vào tường vẫn là tốt nhất, chí ít cũng khiến cho bóng trắng không thể liên tục ra chiêu.

- Ha ha, cậu cả ơi tôi biết rồi, thi độc trên mặt cậu chính là do ả để lại đấy! – Quý Nhân Tam có vẻ phấn khởi trước phát hiện này. Song Lỗ Nhất Khí không hề thấy ngạc nhiên, khi nãy vừa nhìn thấy Dương Quý Tỳ, cậu đã đoán ra.

Lời nói của Quý Nhân Tam đã khiến Dương Quý Tỳ chú ý, làn gió trắng thướt tha lao vụt về phía hắn. Quý Nhân Tam gắng sức bật tung Vũ Kim Cương, chắn ngang trước mặt. Hắn biết rõ với sức lực của hắn bây giờ, chỉ cần một cú va chạm là sẽ ngã nhào. Nhưng đúng lúc sắp va vào Vũ Kim Cương, làn gió lại bất ngờ chuyển hướng bay đi.

Cái bóng thướt tha lướt xéo một vòng rồi lại xuất chiêu, mục tiêu lần này là nhắm vào Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí dễ dàng tránh được. Lúc này, cậu cảm thấy cô ả Dương Quý Tỳ này tuy có thi độc trên ngón tay, nhưng ra tay lại không mấy hiểm độc, tốc độ cũng có vẻ như chậm lại.

Quả thực, sau chiêu này, Dương Quý Tỳ không ra thêm đòn nào nữa, chỉ bay đi bay lại ở phía xa, càng lúc càng chậm, tựa như đang xoay vòng vòng trong một cái chum chứa đầy keo dính, trong khi keo dính càng lúc càng cô đặc.

Thế nhưng, tốc độ di chuyển càng chậm, thì luồng gió trắng mà cô ta mang theo lại càng dày đặc. Phía sau cô ta dần dần kéo thành từng vệt mờ mờ, giống như những vệt keo dính trong suốt đang dính chặt những mảnh vụn rơi ra từ cái bóng của cô ta, và những mảnh vụn vẫn tiếp tục bị kéo dài thêm.

Những gì xảy ra tiếp theo còn thần kỳ hơn thế. Cơ thể cô ta dường như biến thành những cây bút vẽ cỡ lớn, mỗi cây bút đều liên tục vẽ ra những

vòng tròn. Những vệt màu trắng phía sau liền thành một mảng, sau cùng kết thành hình một ống tròn lớn màu trắng, liên tục mở rộng ra phía ngoài.

Bề ngoài Lỗ Nhất Khí trông vẫn bình thản, song trong thâm tâm vô cùng khiếp sợ. Cậu đã nhìn thấy, phía trên ống tròn đó có những khuôn mặt, rất nhiều khuôn mặt. Trong đó có một khuôn mặt con gái cậu đã từng nhìn thấy, khuôn mặt đã từng định lôi cậu tới âm tào địa phủ, khuôn mặt của thứ mà người ta gọi là “ma”.

Quý Nhân Tam đã từng nghe kể về thứ ống tròn trước mặt. Vị sư phụ từng dạy hãn pháp thuật Mao Sơn đã kể cho hãn nghe khá tường tận, nó được gọi là “Ngũ quỷ thôi đảo sơn”*, tức là tập hợp sức mạnh của năm loại ma là ma đập tường, ma đè người, ma vận tài, ma đẩy cối, ma thòng lọng, cuốn con người vào trong đó, để lôi, vặn, xoắn, bẻ, ép, kẹp, cán, xay, khiến người rơi vào bị hành hạ, giày vò cho tới chết. Đáng tiếc là sư phụ không dạy hãn cách phá giải, bởi vì bản thân ông ta cũng không biết. Do đó, Quý Nhân Tam cũng chỉ còn biết niệm chú cầu cứu thần linh. Hãn dốc hết vốn liếng kinh văn thần chú trừ tà đuổi quỷ ra khẩn cấp tụng niệm một lượt.

** Có nghĩa là: năm ma đẩy đổ núi.*

Cái ống càng lúc càng lớn, sắc trắng càng lúc càng đậm, những bộ mặt ma càng lúc càng rõ nét. Ngược lại, khuôn mặt của Dương Quỷ Tỳ càng lúc càng mờ nhạt.

Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam dán chặt lưng vào tường, bởi lẽ ống tròn ma quỷ đã lấn đến sát trước mặt. Họ đã cảm nhận được sức hút mãnh liệt từ cái ống quái dị đang xoay tít, giống hệt như một vòng xoáy khổng lồ.

Lỗ Nhất Khí lấy ra viên đá huỳnh quang, giơ lên cao. Trong căn phòng thăm tối, viên đá càng thêm sáng tỏ. Thế nhưng ánh sáng huỳnh quang chiếu vào ống Ngũ quỷ dường như bị hút hết, không có tác dụng gì.

- Cậu cả, lần trước là ma, thân ở ranh giới âm dương, ánh sáng có tác dụng. Bây giờ là Dương Quỷ Tỳ ở dương giới, vô dụng! – Quý Nhân Tam vừa nói, vừa áp thật sát người vào tường, cả mặt cũng ngoảnh vào trong.

Lỗ Nhất Khí hạ viên đá xuống, nhìn Quỷ Nhân Tam đang hồi hả tung niệm không ngơi miệng. Quỷ Nhân Tam thông hiểu thuật Mao Sơn, cậu nghĩ Quỷ Nhân Tam hẳn sẽ có biện pháp ứng phó với tình hình trước mắt.

- Anh Tam...

Lỗ Nhất Khí vừa mới mở miệng, thân người đã bị lôi tuột vào trong ống, áp lực quá mạnh khiến cậu không thể nói nổi một tiếng nào.

Quỷ Nhân Tam còn phải chịu áp lực lớn hơn nữa, do hẳn biết rõ sự nguy hiểm của ống Ngũ quý, nên tâm lý vốn đã căng thẳng tột độ, lại thêm cơ thể đang vô cùng yếu ớt. Bởi vậy, ngay từ khoảnh khắc bị cuốn vào trong ống, những tiếng lầm rầm tung niệm của hắn lập tức biến thành một tiếng hét kinh hoàng, nhưng âm thanh vừa mới cất lên, đã bị áp lực khủng khiếp nhồi ngược vào trong họng.

Hai người giãy giụa trong chiếc ống tròn, cảm thấy vô cùng tức thở, bụng và ngực bị đè mạnh đến lồm hồm xuống. Những luồng lực đạo kỳ quái dường như muốn vụn đứt căn cốt và tứ chi của họ, xé vụn họ ra thành từng mảnh nhỏ. Cơ mặt của họ biến dạng đến méo mó, lồi ra như chực bật khỏi tròng. Nỗi đau đớn kịch liệt giày vò khắp cơ thể, họ cảm thấy mình sắp bị cán thành hai bộ da người dẹp lép.

Lỗ Nhất Khí đã ngừng giãy giụa, bởi cậu biết có giãy giụa cũng vô ích, làm vậy sẽ chỉ khiến bản thân chết càng khổ sở, càng bi thảm hơn mà thôi.

Trong “Đạo đức kinh” có viết: “Cong queo sẽ được bảo toàn, uốn khúc sẽ được duỗi thẳng... không tranh giành, thì thiên hạ không có ai tranh giành với mình”. Vô vi sẽ vô lực, vận dụng sức mạnh thuận theo tự nhiên. Xuôi theo gió thổi, thuận theo nước chảy, từ cao xuống thấp, xoay tròn tự nhiên. Lực lớn không có chỗ dụng lực, chính là vô lực.

Thế là cậu thả lỏng người, mắt không nhìn, tai không nghe. Lực tới thì chuyển, lực đi thì dừng. Dưới tác dụng của hợp lực ngũ quý, cơ thể cậu bắt đầu xoay tròn, tứ chi và cổ cũng xoay tròn theo lực đến.

Đầu tiên, Lỗ Nhất Khí cảm thấy dễ thở hơn rất nhiều, tuy ngực và bụng vẫn có cảm giác như bị thứ gì đè nặng, song đã nhẹ nhõm hơn trước, lực xoắn vặn lên cơ thể cũng đã giảm bớt.

Cậu quyết định thả lỏng hai chân, ngay cả sức để đứng lên, cậu cũng từ bỏ. Song kỳ lạ là cậu không hề bị ngã, cậu vẫn đứng yên tại đó, không, nói đúng hơn là cậu đang trôi nổi tại đó. Hai chân cậu nhẹ bẫng trôi là trên mặt đất, vẽ thành vòng tròn. Cậu càng cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Sức mạnh của vòng tròn ma quỷ không cho phép cậu ngã xuống, các luồng lực đạo đang muốn giày vò cậu đã phải tách ra một phần để nâng đỡ lấy cậu.

Lỗ Nhất Khí đã cảm thấy thoải mái hơn rất nhiều. Cậu bèn từ từ mở mắt, và nhìn thấy một hình bóng trắng toát đang lay động. Đó là một cô gái trẻ vô cùng xinh đẹp, đẹp tới mức Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy nhịp tim hơi bất loạn. Cô mặc một chiếc áo dài cổ cao vạt lá sen bằng lụa Hàng Châu, trắng muốt như tuyết, chất vải trơn bóng rũ mềm. Áo nhẹ phất phơ, rất mực yêu kiều, chỉ có điều dường như quá mong manh trong một đêm đông buốt giá như thế này. Khuôn mặt cô trắng xanh, gầy như trong suốt. Có hai lần cô lướt qua rất gần Lỗ Nhất Khí, gần tới mức cậu có thể nhìn thấy rõ những mạch máu màu xanh bên dưới làn da. Đôi mắt cô sáng long lanh, rất đẹp và linh hoạt, tràn đầy kinh ngạc và hiếu kỳ.

Ngoài sư phụ và vài vị trưởng bối hiếm khi xuất hiện ở nhà ra, Dương Quỷ Tỳ rất ít khi gặp người lạ, nam giới lạ mặt lại càng hiếm hơn, nam giới lạ mặt sau khi nhìn thấy cô ta mà còn sống sót thì hầu như không có. Nhưng giờ đây, cô ta chắc chắn mười mười cậu thanh niên trước mặt mình vẫn sống. Bởi vì khi cuốn cậu ta vào trong chiếc ống này, cô ta mới nhận ra, trên cơ thể cậu ẩn tàng một sức mạnh thần thánh. Cô biết, so với sức mạnh thần thánh đó, sức mạnh của mình thực quá nhỏ nhoi, vì ma lực không bao giờ có thể thắng được thần lực. Cậu thanh niên này hoàn toàn có thể đảo ngược lực đạo “Ngũ quỷ thôi đảo sơn”, ép ngược trở lại Dương Quỷ Tỳ, dễ dàng vây bủa hoặc bóp chết cô. Thế nhưng cậu ta lại chỉ nhàn tản bộc phát một chút ít thần lực, là do cậu ta không biết không chế và điều khiển sức mạnh đó? Hay là đang cố ý đùa giỡn? Hay là cậu ta không nở ra

tay với cô? Nghĩ tới đây, khuôn mặt trắng đến trong suốt của cô bỗng thoáng ửng hồng.

Quý Nhân Tam đã sắp chết đến nơi, vào lúc Lỗ Nhất Khí và Đường Quỷ Tỳ đang mặt đối mặt nhìn nhau. Hắn không phải là Lỗ Nhất Khí, không có được đạo hạnh “tâm đạo trời sinh, lực hợp tự nhiên”. Động tác giãy giụa kịch liệt của hắn đã biến thành những cơn co giật của kẻ sắp chết. Hắn đang phải chịu đựng một nỗi đau đớn khó tưởng tượng, còn khủng khiếp gấp ngàn lần so với nỗi đau đớn khi bị điện giật trong Mắt cá dương. Hắn cảm giác mình đang bị một chiếc cối xay từ từ xay nhỏ, xay đến nát nhừ. “Ngũ quỷ thôi đảo sơn” như thể muốn vằn vò bóp nát đến từng tế bào trên cơ thể, sau đó mới chịu cho hắn chết đi. Quý Nhân Tam chỉ muốn chết ngay cho rồi, vì sự dày vò này không biết còn tàn độc gấp bao nhiêu lần so với cái chết.

Lỗ Nhất Khí cũng thấy được thảm trạng của Quý Nhân Tam, song không thể giúp gì được hắn, lòng cậu như có lửa thiêu đốt. Mới chỉ phân tâm trong thoáng chốc, Lỗ Nhất Khí lập tức cảm thấy áp lực chèn ép lên cơ thể nhanh chóng tăng vọt. Cậu đành phải tiếp tục trấn tĩnh tinh thần, gạt bỏ mọi suy nghĩ trong lòng, tùy lực mà chuyển.

Đường Quỷ Tỳ biết rằng chỉ dựa vào khả năng của mình sẽ không giết nổi cậu thanh niên trước mặt, cô ta bất giác giảm bớt vài phần áp lực trên người Lỗ Nhất Khí, rồi đột ngột tăng thêm mấy phần áp lực lên người Quý Nhân Tam. Như thế có lẽ lại tốt hơn cho Quý Nhân Tam, áp lực tăng lên, sẽ khiến hắn chết nhanh hơn, không phải kéo dài sự giày vò thống khổ.

Quý Nhân Tam chỉ còn quấy đạp rất yếu ớt, tấm vải choàng màu đen quấn chặt lấy người hắn. Những vết rách do bị Thiên hồ giao liên cửa đứt đang liên tục kéo dài và toạc thêm ra, thành những dây vải rộng hẹp khác nhau, siết chặt vào da thịt hắn. Hai cánh tay hắn không thể vung lên được nữa, chỉ có thể khó nhọc giơ lên ngang vai, xoay đi xoay lại.

“Bụp!”

Một tiếng nổ lớn vang lên từ phía Quý Nhân Tam.

Lỗ Nhất Khí giật mình kinh hãi, sắc mặt bất giác trắng bợt chẳng khác gì Dương Quý Tỳ. Cậu không còn kịp để ý đến tình trạng của mình, lập tức đứng xuống, nhìn về phía Quý Nhân Tam.

Chương 7.2 MẮT THI VƯƠNG

Typen: Huỳnh Ngọc Tú

Đầu Quý Nhân Tam chưa bị ép vỡ, cơ thể cũng chưa bị xé rách, mà là dưới sức vùng vẫy của hai cánh tay hắn, tấm vải choàng đen đã bị xé toạc thành vô số dải nhỏ. Rất nhiều dải vải lại thít vào hai cánh tay và sau gáy hắn ta, càng lúc càng chặt, kéo mạnh đầu và hai cánh tay hắn xuống phía dưới. Miệng hắn há to, sùi đầy bọt trắng, nhưng không hề thấy có hơi thở ra vào.

Lỗ Nhất Khí cũng lại tiếp tục rơi vào vòng xoáy, tuy giờ đây, cậu không phải chịu áp lực dữ dội như lúc đầu, song cậu vẫn không thể thoát ra được. Hơn nữa, thảm trạng của Quý Nhân Tam ở ngay trước mắt khiến cậu không còn có thể tập trung chú ý thả lỏng cơ thể, chuyển động theo lực được nữa. Cậu quyết định chuyển động về phía Quý Nhân Tam, nhưng áp lực lập tức tăng lên, khiến cậu không thể cựa quậy. Đó chính là tình trạng của Quý Nhân Tam, càng quẫy đạp, lực đạo dồn ép lên cơ thể càng mãnh liệt.

Dường Quý Tỳ lại càng sững sốt hơn nữa, một người đang thong dong như đang bơi nhàn trên mặt nước, tại sao chốc lát lại chìm xuống đáy sâu? Cậu ta không tiếp tục vận dụng sức mạnh thần kỳ ẩn chứa trong cơ thể nữa, cậu ta đang muốn làm gì? Xem ra có lẽ là vì gã chột mắt kia, lẽ nào cậu ta muốn chết cùng gã?

Quý Nhân Tam đang giằng giật hết sức không để những dải vải kia lôi kéo đầu mình xuống dưới. Sợi gân bò buộc miếng da che mắt trượt qua đỉnh đầu, lôi theo miếng da tung ra rơi xuống đất.

Quý Nhân Tam từ từ ngẩng đầu lên. Dải vải và sợi gân bò vừa trượt qua đỉnh đầu khiến cho mái tóc vốn đã cháy sém dựng ngược từ khi bị điện giật càng dựng đứng, rối bù như tổ quạ. Trông hắn lúc này giống hệt như một gã điên, hay một hồn ma vừa trở về từ địa ngục.

Dường Quý Tỳ nhìn thấy một bộ mặt khủng khiếp, và cô ta đã không kiểm soát được lực Ngũ quỷ nữa. Những ma lực này đang chạy trốn, đang ẩn nấp, bất chấp sự thúc ép của cô ta, chúng chui hết vào trong túi dường quỷ khâu trên vạt áo hình lá sen phía trước.

Những áp lực đang đè nặng trên người Lỗ Nhất Khí trong chớp mắt đã chạy trốn sạch trơn, sức giãy giụa của bản thân lập tức quăng cậu ngã nhào trên mặt đất. Nhưng lúc này, cậu chỉ quan tâm đến Quý Nhân Tam.

Bên dưới miếng che mắt bằng da bò của Quý Nhân Tam không phải là con mắt bị hỏng, cũng không phải là hố mắt trống rỗng, mà là một con mắt rất to, rất sáng. Con mắt đang chiếu ra những tia sáng đỏ rực như máu, giống như một ngọn đuốc chết chóc.

Mắt quỷ! Quý Nhân Tam đúng là có một con mắt quỷ! Đây không phải là con mắt quỷ bình thường, mà là mắt Thi vương*...

** Thi vương, tức vua của xác chết.*

Mười năm về trước, tại vùng núi Tỏa Tướng ở Tương Tây, chuyện quái dị xảy ra liên tiếp, rất nhiều sinh linh vô tội bỗng dưng lăn ra chết một cách vô duyên vô cớ. Nhà họ Ngô ở Giang Tây nhận lời thỉnh cầu của nhà họ Ngô, một gia tộc chuyên theo nghề dẫn xác* ở Tương Tây, đích thân môn trưởng dẫn theo mười một cao thủ trong dòng tộc tới tận nơi xem xét. Họ đã tìm ra một huyệt mộ thời Tần ở núi Tỏa Tướng. Họ tiến hành điếm huyệt dời mộ, phá vỡ ngôi mộ đó. Sau khi phá mộ, thấy bên trong có một quan tài bằng đá màu tím đen. Bật nắp quan tài ra, bên trong có một thi thể mang giáp trụ tướng quân, mặt mọc đầy lông tím, nhìn qua cũng biết được đó là cương thi đã thành vua. Thi thể này bị khóa chặt bởi một dây xích làm từ sắt lạnh khảm vàng, lại có thêm ba cây đinh sắt vân đen đóng trên ngực. Thế nhưng dây xích đã bị lỏng mất một mắt, phần đuôi chữ “mâu” của cây đinh sắt đã bị gỉ ăn đứt. Họ bèn khớp chặt lại mắt xích, dán bùa chú định thi biến. Lại sai người nhà họ Ngô xuống núi chuẩn bị quan tài đồng, gỗ cứng, dây thừng màu chó đen, chuẩn bị hỏa thiêu hung thể trước khi trời sáng.

** Nguyên văn là “cản thi”, tức là dặt xác chết, một loại vu thuật thịnh hành ở vùng Tương Tây, đạo sĩ dùng vu thuật dán bùa lên trán xác chết, để chúng có thể tự nhảy mà đi được. Một đạo sĩ đi ở phía trước đánh cồng báo hiệu cho mọi người tránh đi, xác chết nhảy theo phía sau, nếu có nhiều xác thì lấy dây buộc lại. Cứ thế đêm đi ngày nghỉ, cho đến khi đến nơi. Người Tương Tây thường vận chuyển xác chết về quê hoặc đến nơi chôn cất bằng cách này.*

Nhưng đúng vào giờ Tý, khi Thi Vương sắp sửa bắt dậy biến cương thi, thì Tây Bắc tặc vương Hạ Mang gia đã dùng kế “dê dọa sói”*, lừa cao thủ hai nhà Nghệ, Ngôn ra xa, lấy trộm sợi dây xích sắt lạnh khảm vàng. Việc này vốn chẳng tổn hại gì, nhưng khi lão mù lấy sợi dây xích đi, đã kéo rơi mất ba lá bùa chú định thi biến trên mình Thi Vương xuống. Nếu lão mù nhìn thấy và nhặt lên dán lại cũng sẽ không hề hấn gì, nhưng lão lại bị mù, hơn nữa, tiếng tờ bùa mỏng manh rơi xuống đất thực sự khó mà nghe ra được. Bởi vậy khi cao thủ hai nhà Nghệ, Ngôn quay lại thì đã muộn, xác đã biến. Một ông chú và một người anh họ của Nghệ Tam đã bị Cương Thi Vương bóp chết, nhà họ Ngôn ở Tương Tây cũng có ba cao thủ thiệt mạng. Nghệ Tam bị Thi Vương móc mất một con mắt và nuốt chửng. Mâu thuẫn giữa Nghệ gia và lão mù cũng phát sinh từ đó.

** Thuật ngữ trong giang hồ, tức là trong khi thực lực của bản thân rất yếu, song lại làm ra vẻ lớn mạnh, hoặc khiến đối phương không thể phán đoán, từ đó chuyển dịch sự chú ý của đối phương, nhằm đạt mục đích của bản thân.*

May mà trước khi tới, Nghệ gia đã thả bồ câu đưa thư tới phái Mao Sơn nhờ giúp đỡ. Sư phụ của Nghệ Tam dẫn theo ba cao thủ Mao Sơn lúc đó cũng vừa kịp tới, mới chế ngự được Cương Thi Vương, kịp hòa thiêu hung thân trong quan tài đồng trước khi trời sáng.

Trong khi giao đấu với Thi Vương, sư phụ của Nghệ Tam cũng móc được một con mắt của Thi Vương, tiện tay nhét vào hốc mắt của Nghệ Tam. Nào ngờ con mắt này gặp máu tự hồi sinh, lập tức mọc liền vào hốc

mắt của Nghê Tam. Sư phụ của Nghê Tam bèn nói: “Tạm thời coi có mắt cũng như không mắt, kệ nó vậy”. Nghê Tam bèn lấy miếng da bò che mắt lại suốt mười mấy năm qua, song không ngờ hôm nay, nó lại cứu được mạng hần.

Dường Quý Tỳ ngừng di chuyển, liếc mắt nhìn vào con mắt Thi Vương, rồi lập tức quay mặt đi. Không phải là cô ta không dám nhìn, cô ta không hề sợ con mắt đó, mà cô ta muốn nhìn xem cậu thanh niên vừa đột ngột ngã nhào kia hiện ra sao rồi.

Lỗ Nhất Khí không hề bị thương, cậu đã đứng lên, chạy thẳng tới bên cạnh Quý Nhân Tam, đỡ hần ngồi dậy. Quý Nhân Tam ngồi xuống một cách khó nhọc và chậm chạp, chỉ một động tác đơn giản, hần ta đã rên lên không dưới ba lần.

Dường Quý Tỳ nhìn phong thái ung dung của Lỗ Nhất Khí, dường như khe khẽ gật đầu, khuôn mặt trắng đến trong suốt lại thoáng ửng đỏ. Cô phải đi rồi, song cô không bay qua cửa sổ, mà đi đến trước cửa chính, đưa tay khẽ gạt vài cái, cánh cửa đen kịt lập tức mở ra. Cô nhanh chóng bước thẳng ra ngoài.

Cánh cửa mở kêu lên cọt két khiến Lỗ Nhất Khí nhớ tới sự tồn tại của Đường Quý Tỳ. Cậu ngẩng đầu lên, nhìn thấy cô đang bước qua bậc cửa. Cậu bỗng cảm thấy mình nên nói một điều gì đó.

Dường Quý Tỳ đã bước qua khung cửa, nếu không nói, sẽ không còn cơ hội nữa.

- Mặc ấm vào, nếu không cô sẽ bị lạnh đấy!

Những lời lẽ hào sảng đã được cậu dồn đủ lực đạo, khi ra đến miệng lại biến thành một câu như thế này. Vừa nói xong, cậu bất giác cảm thấy có chút bối rối.

Nhưng Đường Quý Tỳ còn bối rối hơn nhiều, sắc ửng hồng trên khuôn mặt cô nhanh chóng chuyển sang màu gấc chín. Cô luống cuống điểm chân một cái, thân mình bay vút lên cao, chớp mắt đã không thấy đâu nữa. Từ

thể bay lên của cô tuy rất yêu kiều, song dường như không giống với động tác ban nãy, hình như có chút gì đó ngưng nghịu và cứng nhắc, không được tự nhiên phiêu diêu như khi mới đến.

Lỗ Nhất Khí tìm thấy khẩu súng ở góc tường, cậu kiểm tra một lượt, khẩu súng không có vấn đề gì.

Khẩu súng không sao, song Quỷ Nhãn Tam thì có. Hắn dồn hết sức lực mới ho khan được vài tiếng, bên mép chảy ra chút máu tím đen. Lúc này, toàn thân hắn đang chìm ngập trong nỗi đau đớn dữ dội, máu đen liên tục trào ra từ khoe miệng, đầm đìa trên cằm, rồi từ cằm nhỏ giọt xuống đất. Nhờ được máu ứ lại là điều tốt với Quỷ Nhãn Tam, nếu không, huyết mạch bị tắc ở đâu thì hắn cũng tiêu đời.

Hai tay Quỷ Nhãn Tam run lên lấy bẫy, nhặt tấm che mắt da bò từ dưới đất lên, rồi chậm chạp giơ cao tay, muốn buộc lại nó vào mắt. Nhưng bộ dạng hắn giờ đây khác nào một lão già sắp chết, gắng gượng đến mấy lần vẫn không thể buộc nổi. Lỗ Nhất Khí bèn bước lại giúp hắn một tay.

Lỗ Nhất Khí chỉ vào chiếc túi của hắn, hỏi:

- Có cần uống thuốc không?

Quỷ Nhãn Tam lắc đầu. Thuốc này không thể uống quá nhiều, cách mười hai canh giờ mới uống một lần, nếu không sẽ loét dạ dày thủng ruột. Hắn chỉ tay vào bình rượu giắt bên hông. Lỗ Nhất Khí vội vàng lấy bình rượu ra, mở nắp rồi đưa cho hắn. Quỷ Nhãn Tam lập cập nâng bình rượu lên trước miệng, Lỗ Nhất Khí phải giúp hắn đỡ dưới đáy bình, hắn mới có thể nhấp được một ngụm. Ngụm rượu vừa mới nuốt xuống, tình trạng của hắn rõ ràng đỡ hơn rất nhiều. Hắn tiếp tục nhấp ngụm thứ hai, lúc này tay hắn đã không còn run rẩy nữa. Hắn không cần Lỗ Nhất Khí phải đỡ đáy bình, mà càng uống càng nhanh, cuối cùng thẳng tay dốc tuột cả bình vào cổ. Bình rượu đã trống trơn, hắn tự đập nắp, cất trở lại vào túi.

Khuôn mặt trắng bệch của Quỷ Nhãn Tam đã đỏ ửng lên, cổ và cánh tay cũng đều đỏ gay. Hắn đứng dậy, không cần Lỗ Nhất Khí phải đỡ, động tác

nhanh nhẹn hơn nhiều so với khi ngồi xuống. Tuy cũng khẽ rên lên hai tiếng, song nhìn về mặt lại không có gì đau đớn, hẳn còn nhanh nhẹn giật bỏ tấm vải choàng màu đen đã rách tả tơi trên mình xuống.

- Đi thôi, cậu cả. Ở đây càng lâu, càng có nhiều nhân khảm chặn giết! – Quý Nhân Tam nhật Vũ Kim Cương lên, vừa nói vừa đi ra phía cửa.

Đúng là thứ rượu thần kỳ, chỉ non nửa bình đã có thể khiến một kẻ sắp chết đến nơi chớp mắt đã hồi phục như thường, còn hiệu quả hơn cả thứ thuốc bột kia. Lỗ Nhất Khí cảm thấy rất hiếu kỳ.

Quý Nhân Tam bước rất nhanh. Hẳn hiểu rõ, bằng bất kỳ giá nào cũng phải đưa Lỗ Nhất Khí ra khỏi nơi này trước khi trời sáng. Bởi vậy, hẳn cần phải tranh thủ thời gian, cần phải rời khỏi đây trước khi đối thủ bố trí lại khảm diện, trước khi lực lượng viện trợ kịp tới nơi, càng phải cần thoát khỏi đây trước khi hiệu quả gây tê của “Phí liệt ma” hết tác dụng.

Phí liệt ma là gì? Chính là thứ rượu mà hẳn vừa uống. Nó được điều chế từ “rượu khi”* do Hầu lão nhân ở núi Cửu Liên, Giang Tây ủ thành, kết hợp với “tiên phạm đảo”** của hòa thượng chùa Huệ Nhân. Uống ít có thể trấn tĩnh tinh thần, giảm đau đỡ mệt, uống nhiều có thể gây tê liệt cơ bắp, khiến không còn cảm giác đau đớn, có thể dùng trong chữa bệnh ngoại khoa, như khoét mụn nhọt, cắt chỗ loét. Người nhà họ Nghê khi ra ngoài làm ăn đều mang theo loại rượu này, thứ nhất để trấn tĩnh tinh thần khi gặp chuyện đáng sợ, thứ hai là để giảm đau khi khoét bỏ vết thương do trúng trùng độc, ám khí; thứ ba gây hưng phấn, giảm bớt mệt mỏi những khi sức lực cạn kiệt.

** Loại rượu được ủ từ các loại quả dại, thóc, kê dại lấy ra từ trong hang khi, nồng độ rất mạnh.*

*** Có nghĩa là: thần tiên ngã.*

Quý Nhân Tam chưa bao giờ uống nhiều Phí liệt ma như lúc này, hẳn không biết uống nhiều như vậy có thể duy trì được trạng thái này trong bao lâu, hẳn cũng không biết liệu uống quá nhiều có thể khiến hẳn lăn ra ngủ

vùi hay không. Chỉ biết là giờ đây, hắn đang bước đi rất nhanh, nhưng bàn chân bồng bênh như không tiếp đất. Hiện tượng đó có bình thường hay không, hắn cũng không dám chắc.

Lỗ Nhất Khí bám sát sau Quý Nhân Tam, cậu không phải suy nghĩ quá nhiều như hắn, nên cậu có thời gian để quan sát xung quanh. Trong sân có vẻ lộn xộn hơn khi họ mới tới, dưới bậc tam cấp dẫn lên nhà chính là mấy cái xác co quắp cứng đờ của lũ chó dại vùi trong tuyết, đỉnh đầu chúng nứt toác, thoạt nhìn đã biết là do tam canh hàn đã phá thể chui ra. Nhưng cái xác vỡ nát của tò vò khổng lồ cũng đã bị vùi kín trong tuyết. Nhưng thật kỳ lạ, bốn cây dâu không biết vì sao đã gãy mất một cây. Bức tường phía đông của căn nhà chính đã sụp xuống phân nửa, có thể nhận ra đó là một bức tường hai lớp, khoảng trống giữa hai lớp tường có lẽ chính là nơi giấu thi ngấu. Điều khiến cậu ngạc nhiên hơn nữa, đó là gần cổng thùy hoa có một con linh miêu đã chết, cái đầu đồng của nó đã bị đập vỡ nát. Dựa vào tốc độ của linh miêu, nếu muốn lấy mạng nó, chắc chắn phải là một cú ra đòn chớp nhoáng. Ai có thể chỉ một đòn đã đập vỡ đầu của loài linh miêu đầu đồng lưng sắt? Người đó tại sao lại muốn giết linh miêu? Là đối thủ của đối phương, hay là trợ thủ của Lỗ gia?

Quý Nhân Tam sai bước rất nhanh, hắn đã bước lên bậc tam cấp trước cổng thùy hoa. Đến trước ngưỡng cửa, hắn đột nhiên dừng lại. Hắn ngoảnh đầu nhìn lại xem Lỗ Nhất Khí có theo kịp hay không.

Đúng vào lúc hắn dừng lại, ở ngay phía ngoài cổng thùy hoa, hai bóng hình nhỏ bé song rần chắc nhanh nhẹn lao vút xuống từ hai phía, chúng định tập kích Quý Nhân Tam. Chúng tính toán rất chuẩn xác, căn cứ vào tốc độ bước chân của Quý Nhân Tam, chúng sẽ lao xuống đánh trúng hắn ngay khi hắn bước được một chân qua ngưỡng cửa. Thế nhưng, chúng đã không lường trước được Quý Nhân Tam sẽ đột ngột dừng lại, bởi vậy, cú tấn công này còn cách Quý Nhân Tam một bước.

Đó là hai gã Bách tuế anh. Chúng là một trong những sát thủ có tốc độ và phản ứng mau lẹ nhất trên đời. Tuy rằng mục tiêu chưa đi đến vị trí dự

kiến, song chúng lập tức biến chiêu, xoay ngay đầu nhọn vào cây côn ngắn làm bằng sắt đen vừa đánh trượt lao về phía Quỷ Nhân Tam đang đứng trước ngưỡng cửa.

Lại vừa đúng lúc Quỷ Nhân Tam xoay người, nên nửa thân trái của hắn đã phơi ra trước chúng. Một mũi côn đâm trúng sườn trái, mũi còn lại đâm trúng vai trái hắn, nhưng do khoảng cách quá xa, nên vết đâm sâu chưa tới hai tấc.

Do tác dụng của Phí liệt ma, Quỷ Nhân Tam không hề cảm thấy đau đớn. Bởi vậy, hắn lập tức vung thẳng tay trái lên, gạt văng mũi côn đang cắm trên vai ra, sau đó vung thẳng người lao về phía trước, lao thẳng đầu nhọn của Vũ Kim Cương vào mặt gã Bách tuế anh còn lại. Gã Bách tuế anh này vừa kịp chạm đất, thấy đầu côn nhọn đã đâm trúng sườn trái Quỷ Nhân Tam, liền đổ người về phía trước, chuẩn bị bước dẫn lên đẩy cây côn cắm sâu hơn nữa vào người Quỷ Nhân Tam.

Bách tuế anh không thể ngờ rằng, đối thủ sau khi trúng chiêu đã không lùi bước mà tiến lên; Quỷ Nhân Tam cũng không ngờ rằng, chiêu thức chỉ nhằm đẩy lui đối thủ của hắn lại có hiệu quả đến vậy.

Chỉ nghe “cộp” một tiếng giòn tan, nắp hột sọ bé nhỏ của gã Bách tuế anh đã bay vụt ra, mũi côn trong tay gã mới xuyên thêm chưa đầy nửa tấc đã dừng lại. Gã đổ ập xuống đất, bàn tay nhỏ bé vẫn nắm chặt cây côn không buông, nên mũi côn lại được nhổ bật ra khỏi sườn trái Quỷ Nhân Tam.

Gã Bách tuế anh còn lại đã thay đổi vị trí, gã nhờ vào lực gạt cánh tay của Quỷ Nhân Tam, nhảy xéo xuống sau lưng hắn. Gã Bách tuế anh ở phía trước vừa bị Vũ Kim Cương đập chết, thì đầu côn nhọn đã xuyên tới sau lưng Quỷ Nhân Tam. Nếu là người bình thường, hắn sẽ chọn đâm vào vị trí sau tim, nhưng do cơ thể Bách tuế anh rất nhỏ bé, không đủ cao để đâm tới đó, bởi vậy gã đã nhắm tới vị trí sau thận.

Mũi côn đã đâm tới. Đúng vào lúc Quỷ Nhân Tam đứng thẳng người lên, thì mũi côn trên tay gã Bách tuế anh phía sau đã đâm xuyên cơ thể hắn.

Quý Nhân Tam vẫn không cảm thấy đau đớn, hẳn chỉ cảm thấy có một lực đẩy rất mạnh lao vào sau thắt lưng. Lực đẩy này khiến hẳn ngã nhào về phía trước, bàn chân chỉ kịp bước thêm nửa bước, mũi chân bị vướng vào ngưỡng cửa, cả người ngã sấp từ trong cổng thùy hoa ra phía ngoài, vừa chạm đất lập tức bật thẳng lên như một con cá chép quẫy nước.

Điều này hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của Bách tuế anh, gã vốn cho rằng cú đâm trúng thận này sẽ lập tức lấy mạng đối phương. Song gã không thành công, bởi lẽ vừa lúc đó Quý Nhân Tam đã đứng thẳng lên, vừa hay bình rượu bạc giắt ở thắt lưng đã chặn đứng cú đâm, mũi côn chỉ xuyên thủng hai lớp vỏ bình và thắt lưng da, chưa hề chạm vào da thịt.

Song phản ứng của Bách tuế anh rất mau lẹ, cú bật người của gã cũng rất gấp gáp và mạnh mẽ. Thân hình nhỏ bé của gã bật lên cao, dậm vào khung cửa lấy đà, nhảy vọt ra ngoài cổng, hai bàn chân vừa hay hạ xuống hai vai Quý Nhân Tam lúc này mới vừa kịp đứng dậy. Gã kẹp chặt hai chân vào hai bên đầu Quý Nhân Tam, như một con khỉ vắt vèo trên vai hẳn. Sau đó, gã dùng cả hai tay nắm chặt lấy cây đoản côn nhọn hoắt, nhắm vào giữa đỉnh đầu Quý Nhân Tam đâm thẳng xuống.

Khi Bách tuế anh vừa đáp xuống vai, Quý Nhân Tam không kịp nghĩ ngợi, lập tức vút ngay cây Vũ Kim Cương, đưa hai tay lên túm chặt lấy hai đầu Bách tuế anh, vừa dồn sức kéo mạnh xuống, vừa liên tục rung lắc xoay vặn thân người, tìm mọi cách hất Bách tuế anh xuống đất. Nhưng gã Bách tuế anh đã cúi gập người, bỏ tay trái ra túm chặt lấy đám tóc bờm xờm trên đỉnh đầu Quý Nhân Tam, khiến Quý Nhân Tam nhất thời không thể hất gã xuống được. Nhưng do hẳn ta đảo lắc không ngừng, khiến cho cánh tay cầm côn của Bách tuế anh cũng chòng chành theo, lưng eo cũng phải không ngừng điều chỉnh hướng vận lực để giữ thăng bằng, bởi vậy đòn đâm trí mạng vẫn chưa thể thực hiện.

Động tác đảo lắc của Quý Nhân Tam không quá dữ dội, Phí liệt ma đã khiến cho hành động của hẳn trở nên dờ dẫm. Bách tuế anh đảo tay vài lần

đã thích ứng với động tác của Quỷ Nhân Tam, gã lại giơ cánh tay phải lên, tìm cơ hội đâm đầu côn nhọn vào ấn đường của hắn.

Một tiếng súng vang lên, xé toang bầu tĩnh mịch của màn đêm trước bình minh. Súng vừa nổ, Quỷ Nhân Tam đột nhiên đổ ập xuống, cả thân người giáng mạnh xuống mặt đất.

Lỗ Nhất Khí đã siết cò. Từ lúc nhìn thấy Quỷ Nhân Tam bị tập kích, cậu đã muốn giúp hắn một tay, thế nhưng Quỷ Nhân Tam và Bách tuế anh cứ quăn chặt vào nhau, khiến cậu không có cơ hội nổ súng. Sau khi Bách tuế anh nhảy lên vai Quỷ Nhân Tam, cậu hiểu rằng cơ hội đã đến.

Nhưng đúng vào khoảnh khắc ngón tay cậu kéo ngược cò súng, từ trên sống nóc cao lớn của cổng thùi hoa bồng có hai khối tròn lăn lông lốc xuống, mang theo hai luồng hàn quang sắc lẹm lao thẳng xuống đỉnh đầu Lỗ Nhất Khí. Cậu biết mình cần phải né tránh, sự xuất hiện bất ngờ của bất cứ thứ gì vào lúc này đều sẽ lấy mạng cậu, nhất là luồng hàn quang kia. Nhưng cậu không hiểu gì về võ thuật, nên chỉ có thể dựa vào phản xạ để né qua được một chút. Đúng lúc đó, súng nổ, và viên đạn đã đi chệch một chút...

Cơ thể Quỷ Nhân Tam đổ thẳng xuống, đập mạnh lên nền đất, tiếng va đập trầm nặng rúng động cả một khoảng bóng đêm. Mọi thứ xung quanh dường như đều ngưng lại trong giây lát, ngay cả những bông tuyết đang vùn vủ đầy trời bồng chốc cũng như đông cứng. Cùng với tiếng va đập trầm nặng đó, còn vọng lên một tiếng thét đau đớn và tiếng vật thể vỡ toác.

Lỗ Nhất Khí đã không tránh được vật thể lao xuống từ nóc cổng. Sau khi nó va vào người cậu, cơ thể cậu bắn lên cao, ngã bật về phía sau.

Một tiếng súng nổ. Ba viên đạn bay ra. Lỗ Nhất Khí còn chưa tiếp đất, hai vật thể kia cũng chưa kịp tiếp đất, song trên một trong hai vật thể đã xuất hiện ba lỗ thủng hình tam giác đang phun máu. Lỗ Nhất Khí vẫn thấy hơi thất vọng, đáng lẽ chỉ nên có một lỗ duy nhất.

Vật thể mang ba lỗ thủng duỗi dài ra rồi rơi phịch xuống đất. Đó là một thân người, một Bách tuế anh đã chết. Vật còn lại đã chạm hai tay xuống đất, cũng là Bách tuế anh, gã vừa điếm mũi chân xuống đất đã nhẹ nhàng bật đánh vút lên cao, lao về phía Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí cũng đã chạm đất, cậu rơi thẳng xuống một đồng tuyết, rồi tiếp tục trượt mạnh ra xa. Cơ thể cậu rẽ dọc đồng tuyết, để lộ ra một đường gạch xanh rộng bằng một thân người và một vệt dài màu đỏ do máu vẽ nên, cuối cùng dừng lại trước một đụn tuyết do chính cơ thể cậu dồn thành.

Tiếng súng lại vang lên. Tuy Lỗ Nhất Khí chỉ còn lại một viên đạn, song đối diện với gã Bách tuế anh đang bổ tới, cậu không còn có thể hà tiện. Viên đạn bay thẳng tới giữa ngực, Bách tuế anh đang bay trong không trung, chắc chắn không thể né tránh.

Với tài thiện xạ của Lỗ Nhất Khí, cậu hoàn toàn có thể bắn trúng ấn đường của Bách tuế anh, nhưng cậu không dám mạo hiểm, cậu đã bắn vào giữa ngực gã, như vậy sẽ đảm bảo hơn.

Viên đạn đã bắn trúng ngực Bách tuế anh. Dưới sức va đập của viên đạn, gã lộn ngược một vòng trên không, rồi hạ hai chân xuống đất. Thoắt một cái, gã lại nhảy vọt lên cao, rồi bổ xuống đầu Lỗ Nhất Khí.

Gã không hề bị thương! Lỗ Nhất Khí sững sờ, ngồi chờ ra tại chỗ.

Chương 7.3 NGƯỜI TRỞ VỀ

Bách tuế anh đang lao bổ xuống. Lỗ Nhất Khí đang chờ ra bất động. Một sát thủ, và một con mồi!

Lỗ Nhất Khí dường như cảm thấy mình đang trở về. Trước mắt cậu loang loáng núi tiên, khe thánh, lộng kinh, hạc đạo, sen báu. Đặc biệt là đoá hoa sen báu, tựa như một áng mây lành đang bồng bênh bay tới.

Vũ Kim Cương, áng mây lành che chư thần, đoá hoa sen hộ chư tiên, nhưng giờ đây, nó cũng là pháp khí diệt tà trừ ác. Vũ Kim Cương xoè rộng đang xoay tít bay vụt tới, giống như một cái chũm chọe khổng lồ.

Bách tuế anh rơi xuống, ngã lọt thỏm vào trong đồng tuyết sau lưng Lỗ Nhất Khí, in thành hình một cơ thể không đầu tí xíu. Đầu Bách tuế anh rơi xuống nền gạch đá xanh trước mặt cậu, xoay tròn tại chỗ. Vũ Kim Cương cũng nhẹ nhàng hạ xuống bên cạnh, chỉ cách Lỗ Nhất Khí chưa đầy hai thước, mép rìa sắc bén loé lên một đường viền ướm máu.

Quý Nhân Tam bước lại gần. Hắn không hề hấn gì, xem ra tuy viên đạn của Lỗ Nhất Khí đã đi chệch, song chắc chắn chưa đến nỗi sát hấn.

Trên bậc tam cấp ngoài cổng thùy hoa, gã Bách tuế anh bám trên vai Quý Nhân Tam khi nãy đang nằm sóng sượt, đầu ngập trong vũng máu, hai mắt mở trừng trừng.

Thì ra ngay từ trước khi Lỗ Nhất Khí nổ súng, Quý Nhân Tam đã nghĩ ra một cách, nhưng chưa kịp thực hiện, thì đầu nhọn của cây đoản côn trên tay Bách tuế anh đã nhắm thẳng xuống giữa trán hắn. Tiếng súng thành linh đã khiến Bách tuế anh bị phân tán, gã giật mình, cây côn trên tay cũng khựng lại. Quý Nhân Tam chớp được thời cơ tuyệt hảo, túm chặt hai đùi gã, thẳng cánh đổ mạnh người về phía sau.

Khi Quý Nhân Tam đổ người xuống, Bách tuế anh liền ôm cứng lấy đầu hắn, túm chặt tóc hắn, định đợi đến khi gần tiếp đất sẽ nhảy ra. Song lần

này gã đã tính nhầm, gã đã không thể nhảy xuống, vì Quỷ Nhân Tam đã giữ thật chặt lấy đùi gã, giống như cách gã đã kẹp chặt lấy đầu hãn ta.

Đầu Bách tuế anh đập trúng vào gờ bậc tam cấp lát đá xanh. Tiếng thét đau đớn và tiếng vật thể vỡ toác đều xuất phát từ gã.

Quỷ Nhân Tam không nói lời nào, Phí liệt ma đã khiến miệng hãn tê liệt. Hãn nhặt Vũ Kim Cương lên, quan sát xung quanh để chắc chắn không còn sự mai phục nào nữa, rồi mới đặt Vũ Kim Cương xuống bên chân, móc hộp thuốc ra, dùng thìa nhỏ xúc một ít thuốc bột màu đỏ và vàng cho vào miệng Lỗ Nhất Khí. Đã hết rượu để uống thuốc, nên Quỷ Nhân Tam tiện tay vốc một nắm tuyết, nhét vào miệng Lỗ Nhất Khí. Tuyết tan thành một ngụm nước lạnh buốt, đưa thuốc chảy xuống cổ cậu.

Vết thương trên cánh tay phải Lỗ Nhất Khí máu chảy đầm đìa. Quỷ Nhân Tam lại xúc một thìa thuốc bột màu trắng rắc lên miệng vết thương, định băng bó lại, song bên người chẳng còn thứ gì có thể dùng được. Tấm vải choàng đen rách tả tơi trên người, hãn đã vứt bỏ khi ra khỏi gian nhà chính. Tấm áo bông của Lỗ Nhất Khí cũng đã bị đốt cháy ở Mắt cá dương, hiện trên người cậu chỉ còn một lượt áo mỏng. Nhìn sang quần áo của Bách tuế anh, đều quá nhỏ, không thể dùng được, đành phải để vết thương hở ra như vậy. Cũng may thứ thuốc bột này cầm máu rất tốt, một lát sau máu đã ngừng chảy. Quỷ Nhân Tam cũng rắc thuốc bột lên vết thương bên sườn trái và cánh tay trái của hãn, rồi cất hộp thuốc đi.

Nhìn sắc mặt của Lỗ Nhất Khí, có thể biết được thuốc uống đã phát huy tác dụng. Quỷ Nhân Tam đỡ cậu đứng dậy, cậu bèn bước nhanh tới bên cái xác Bách tuế anh không đầu, rồi lại ngã ngồi xuống đất.

Quỷ Nhân Tam nhìn cậu với vẻ khó hiểu. Cậu nhờ Quỷ Nhân Tam lật ngửa xác Bách tuế anh lên, rồi đưa tay giật tung khuy áo của gã. Trước ngực gã có quần một lớp vải xô dày, phía dưới lớp vải xô là tấm lót bằng vải gai dùng để thấm máu, một viên đạn đã găm chặt ở chính giữa tấm lót. Viên đạn của Lỗ Nhất Khí xuyên qua lớp áo bông, xuyên qua lớp vải xô, song không thể xuyên qua tấm lót bằng vải gai. Tấm lót do mấy chục

miếng gai mỏng chồng lên mà thành, có tác dụng che chắn, hoà hoãn xung lực, nên đã ngăn cản được viên đạn bắn tới.

Quý Nhân Tam kiểm tra những xác Bách tuế anh còn lại, chúng đều giống như vậy, tại các vị trí khác nhau trên cơ thể cũng quấn một lớp vải xô dày. Có lẽ chúng là những Bách tuế anh đã bị thương ở Mặt cá dương. Đối thủ tiếp tục phá những Bách tuế anh đã bị thương lâm trận, xem ra họ thực sự đã hết người.

Lỗ Nhất Khí đã dìu Quý Nhân Tam ra khỏi viện thứ hai, giờ đây đến lượt Quý Nhân Tam dìu cậu ra khỏi cổng thủy hoa. Sự sống chết của hai người giờ đây đã gắn làm một thể.

Phía trước đã là lối vào của hành lang yển quy, tuy trời đã hơi lờ mờ sáng, song con đường vẫn tối đen thăm thẳm. Lỗ Nhất Khí theo phản xạ sờ vào khẩu súng ở trong túi, không kịp nghĩ ngợi nhiều, lập tức cùng Quý Nhân Tam bước vào trong bóng tối.

Nhưng đi chưa được hai bước, Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam đã giật lùi trở lại. Họ lại đứng trong mưa tuyết mịn mù, tuyết rơi tả che kín cơ thể họ. Một lần nữa, họ lại phải đối mặt với bóng đêm chết chóc, nỗi sợ hãi và tuyệt vọng tối sầm trong ánh mắt.

Từ trong bóng tối thò ra một đôi tay to lớn, một đôi tay hộ pháp, đang túm thật chắc, thật chặt lấy cổ họng của họ. Cơ thể họ đã bị nhắc bổng lên, hai chân sắp sửa rời khỏi mặt đất.

Nhờ vào tác dụng của Phí liệt ma, Quý Nhân Tam vẫn có thể cử động, vẫn có thể phản kích. Vũ Kim Cương đánh mạnh về phía trước, tiếng va đập tựa như đánh vào tấm da rách. Một xung lực rất lớn đẩy Vũ Kim Cương bật ngược trở lại, Quý Nhân Tam nhất thời không thể giữ nổi vũ khí tùy thân, cây dù tuột khỏi tay bay ra xa.

Bàn tay đang bóp cổ Quý Nhân Tam lập tức siết chặt thêm, tuy hẳn không cảm thấy đau đớn, song không thể thở được. Hắn chụp lấy bàn tay đó, cố gắng giăng các ngón tay ra. Các ngón tay không nhúc nhích bàn tay

càng không nổi lòng, trong khi sức của Quý Nhân Tam đã nhanh chóng suy kiệt. Các đầu ngón chân của hắn bắt đầu nhũn ra, lê trên mặt đất.

Lỗ Nhất Khí đã ngừng chống cự trước cả Quý Nhân Tam. Ngay từ lúc cổ họng bị bóp nghẹt, cậu đã không có ý định giãy giụa, chỉ theo bản năng đánh mạnh vài cái lên cổ tay cứng như thép rồi lại thôi.

- Ha ha ha!

Phía sau hai cánh tay bỗng vang lên một chuỗi cười điên dại, tiếng cười vang vọng trong con đường tối thẳm.

- Ta là kẻ sai vặt? Ta là con chó dại? Ha ha, ha ha! Người nói xem, giờ đây ta nắm được mấy phần thắng? Ha ha ha!

Nghe giọng nói cuồng ngạo, Lỗ Nhất Khí đã biết được chủ nhân của hai bàn tay hộ pháp đó là ai. Nhưng mắt cậu đã mờ đi, tầm nhìn đã bị thu hẹp, trong tầm nhìn nhoè nhoẹt của cậu, chỉ còn thấy một cái miệng há rộng đang tuôn ra từng tràng cười điên dại, cái miệng tối đen ngòm, há ra thật lớn, thật lớn...

Tiếng cười đột nhiên ngưng bật, thay vào đó là những tiếng lọc khọc kỳ quái phát ra từ cổ họng. Cái miệng vẫn đang há ra rộng hoác, nhưng có thêm một vật gì đó đen sì thò ra từ trong miệng, rất dài, trên đầu nhọn đang nhỏ giọt một thứ chất lỏng.

Bàn tay đã lỏng ra, Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam đều ngã nhào xuống đất. Hai người đua nhau thở hỗn hển, thần chết lại một lần nữa đi lướt qua người họ!

Lỗ Nhất Khí vẫn chưa thể lấy lại nhịp thở, nhưng cậu đã nhìn rõ. Kẻ này cậu đã gặp, chính là tên hộ pháp cao lớn mà cậu đã chạm trán ở Ban môn.

Gã hộ pháp kinh ngạc nhìn trân trối vào thứ đột ngột thò ra từ trong miệng hắn. Đó là một cây gậy thép dài mảnh nhọn đầu, trên đầu nhọn đang nhỏ từng giọt máu tươi và nước dãi của chính hắn. Cây gậy thép lại đột ngột biến mất, nhưng miệng gã hộ pháp vẫn há rộng, ánh mắt đờ đẫn. Hắn nghe thấy một tiếng vọng dội ra từ trong cơ thể, tiếng vọng đó giống như

tiếng thở phì phò kéo dài của con trâu đang chạy gấp, lại giống như tiếng chảy xiết của dòng nước phun ra từ khe núi. Máu tươi phun ra thành vòi tại lỗ thủng mà cây gậy thép để lại.

Ánh mắt hẩn chuyển từ kinh ngạc sang chờ đợi, từ chờ đợi sang phần nộ. Cuối cùng, con người trợn ngược, hai tay dang ngang, cả thân hình cao lớn đến dị thường đổ ập về phía trước. Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam cuống quýt né vội sang hai bên, cơ thể không lơ đổ vật xuống khoảng trống ở giữa họ, lớp tuyết trên mặt đất bắn lên tung toé.

Thân hình hộ pháp vừa đổ xuống, sau lưng hẩn liền xuất hiện một bóng hình quen thuộc. Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam kinh ngạc không rõ đó là người hay ma. Người đó mặc tấm áo bông dài, không, nói đúng hơn là khoác một mảnh vải rách rưới dài bằng tấm áo. Trên tấm vải loang lổ những vết màu đỏ sẫm, là những vết máu khô. Từ đùi trở xuống không còn thấy quần hay vạt áo, hai chân trần không mang giày, trên đôi chân xương xẩu chằng chịt những vết thương khủng khiếp còn chưa khép miệng. Tại vị trí hai con mắt là hai mảng trắng đục khảm trên những vết sẹo cũ hẩn nhúm. Trong tay cầm cây gậy thép dài và mảnh, trên đầu gậy nhọn máu tươi còn nhỏ tong tọng.

Lão mù, là lão mù đã chết trong hồ nước!

- Anh cả, là anh phải không? Cậu cả, Nghê Tam, ai đang ở đây? Lên tiếng đi, có phải mọi người không? – Tiếng lão rất trầm và nhỏ, trong giọng nói khàn đục có chút gì nghe rờn rợn.

Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam đều không trả lời. Trước khi sự việc chưa sáng tỏ, họ không định lên tiếng.

Lão mù đã nghe thấy tiếng thở hỗn hển của họ. Lão nhắc đôi chân trần giẫm lên tuyết lạnh từ từ bước tới, người cúi lom khom, đưa một tay ra phía trước, dò dẫm đi về phía Lỗ Nhất Khí.

Quý Nhân Tam đã kịp hồi phục. Hẩn không di chuyển, chỉ khẽ khàng rút xẻng lưỡi cày từ túi sau lưng ra.

Lão mù đã nghe thấy tiếng động rất khê từ phía Quý Nhân Tam. Tròng mắt trắng dã của lão đảo một cái, rồi quay đầu sang, quát lên với giọng khàn đặc:

- Đừng làm bừa! Dù người có là ai, bây giờ hơi thở còn chưa đều, rút đồ lẽ thì loảng xoảng loẹt quẹt, định đánh lén ta? Muốn chết à?

Quý Nhân Tam bèn ngồi im. Hắn vốn không có ý định đánh lén. Với sức khoẻ hiện tại của hắn, dù có muốn đánh lén chắc chắn cũng sẽ thất bại.

Lão mù vẫn tiếp tục đi dò dẫm, mỗi động tác của lão đều toát lên sự đau đớn tột cùng, khoé miệng giật giật liên hồi, các cơ trên mặt cũng không ngừng co rút, hơi thở phả ra từ miệng và mũi tạo thành những làn sương trắng trong đêm tuyết lạnh buốt.

Bàn tay xương xẩu vẫn còn cách Lỗ Nhất Khí một khoảng cách khá xa, song Lỗ Nhất Khí đã lên tiếng:

- Chú Hạ, là chú thật ư? Chú vẫn chưa chết ư?

Đúng là lão mù, đúng là lão vẫn chưa chết. Nhìn vào làn khói trắng phả ra từ miệng và mũi của lão, Lỗ Nhất Khí đã biết, thân người tơi tả đang lom khom trước mặt mình không phải là ma, mà là người. Bởi vậy cậu lập tức lên tiếng, vì sợ lại xảy ra ngộ nhận gì.

- Cậu cả đấy ư? Anh cả đâu? Nghê Tam đâu? Mọi người không sao chứ?

- Hê hê, vẫn lo cho tôi? Tim chưa mù! – Thấy Lỗ Nhất Khí lên tiếng, Quý Nhân Tam cũng đã yên tâm.

- Thằng chuột ranh suốt ngày khoét lỗ kia, chẳng phải người cũng lo cho ta hay sao, làm sao ta lại không biết lo cho người. Tốt nhất là người đừng có chết, không ta lại phải mất công mua quan tài đồng tống tiễn cái xác độc của người!

Lão mù ngoài miệng mắng chửi, song nét mặt lại rất đổi phần khởi. Những lời chửi mắng độc miệng của lão với Quý Nhân Tam càng khiến Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam khẳng định, đây đúng là lão mù.

Thì ra khi đi lên Phi nga sách để trèo lên đá Thái Hồ, lão mù đã bị lưới giảo long quấn chặt, rơi xuống hồ nước. Nhưng khi lưới giảo long còn chưa thít chặt, lão đã kịp dùng tay trái kéo dây đeo bình nước da bò, lôi bình nước từ bên hông ra sau lưng che chắn hậu tâm, tay phải cầm ngang cây gậy đẩy ra phía ngoài.

Lưới giảo long thắt lại, những lưỡi dao sắc nhọn xếp thành hình xoáy ốc cứa vào cơ thể lão, lập tức rách da đứt thịt, máu phun tun toé, lão liền rơi tõm xuống hồ nước.

Vô số mũi dao đã đâm xuyên vào người lão, song không có nhát nào đâm trúng chỗ hiểm. Lão mù hiểu rằng chỉ còn cách cắn răng chịu đựng mới cứu được mạng sống. Lão tự tin vào khả năng chịu đau của mình. Thời trẻ, lão đã từng tươi cười khi đặt một cục sắt nung đỏ lên đùi cho tới khi sắt từ đỏ chuyển sang trắng, thịt từ trắng biến thành đen, vì thế mà giành được mười bốn mẫu đất tốt từ trong tay Lý Đại Lạc, kẻ cầm đầu đoàn ngựa buôn.

Phần lưng tiếp giáp với tấm lưới bị đâm nhiều nhát, nhưng lão vẫn lì lợm thật chặt quyết không nhúc nhích, như vậy mới có thể chống được cánh tay ở phía trước. Hơn nữa, chỗ hiểm yếu trên lưng là hậu tâm đã có bình nước da bò che chắn, lưới dao chỉ đâm hồng bình nước. Cánh tay phải nắm gậy cũng bị đâm cứa nhiều nhát, song lão quyết không buông tay. Chỉ có cách dùng gậy và tấm lưng để đẩy lưới căng ra mới bảo vệ được những bộ phận quan trọng không bị tổn hại.

Sau khi rơi xuống hồ nước, lão vốn dĩ định thả lỏng cơ thể để nổi lên, song dưới nước đột nhiên có rất nhiều thứ tùm lại, quây kín lão, cản xé lão, hung dữ vô cùng. Sau khi thoát nạn, lão mới biết đó là những con cá mực răng hổ vây cờ.

Lão mù không thể tiếp tục trấn tĩnh được nữa, dù lão có thể chịu đựng nỗi đau đớn do lưới giảo long đem lại, cũng không thể đứng im cho những quái vật trong nước cắn xé.

Lão bèn vùng đứng dậy. Vừa chuyển động, những lưỡi dao đâm trên mình lập tức cứa nát thịt da. Cuộc tấn công trong nước cũng lúc một thêm

dữ dội, hai chân lão đã trở thành mục tiêu cho chúng tấn công. Trong nháy mắt, quần bông, giày, áo dài bông đều rách tả tơi, da thịt trên chân cũng bắt đầu bị bóc khỏi cơ thể.

Nhưng từ một chỗ cách lão không xa, đột nhiên một cột nước bắn lên tung toé, một luồng sức mạnh đã đẩy lão bắn thẳng lên trên bờ. Sau nửa canh giờ, cuối cùng lão cũng đã dùng tay trái cởi được nút thắt của lưới giảo long, chui ra ngoài. Lúc này khắp cơ thể lão đầm đìa những máu, trên bắp chân vẫn còn một con cá mực răng hổ vây cờ cắn chặt không buông.

Lão bò vào hành lang, chui vào một góc, lôi thuốc kim sang* trên người ra bôi bừa lên các vết thương khắp cơ thể, sau đó đổ vật ra đất ngất lịm.

** Thuốc kim sang là một loại thuốc bột làm từ bột xương động vật, dùng để bôi lên các vết thương hở do đao kiếm gây ra, có tác dụng cầm máu, liền miệng vết thương, mau lên da non.*

Khi tỉnh dậy, lão không biết thời gian đã trôi qua bao lâu. Hoa tuyết theo gió bay vào hành lang, rơi đầy trên mặt lão. Các vết thương đau đớn kịch liệt hơn cả khi nãy. Nếu cứ nằm mãi đây, e rằng lão sẽ chết mất. Bởi vậy lão cố gắng nhịn đau, chống gậy đứng lên.

Nhưng đứng lên rồi, lão lại không biết phải đi đâu. Lão không dám đi bừa trong hành lang, lão không nhìn thấy ký hiệu mình đã để lại trên đá Thái Hồ. Trong tình thế hiện tại, nếu lại rơi vào khám diện trong hành lang yến quy một lần nữa, chắc chắn sẽ không có cơ hội thoát thân. Lão cảm thấy vô cùng chua xót. Không còn đôi mắt, ngay cả con đường sống được trải bằng máu tươi của chính mình cũng không thể nhìn thấy. Tiến không được, mà lùi cũng chẳng xong, chỉ ước gì lúc này đối phương đưa ra nhân khám, để mình với hẳn quyết một phen sống mái, còn tốt hơn là chết dí trong khám như thế này.

Đột nhiên, lão nghe thấy có tiếng động bên cạnh, dường như là vọng lại từ bên kia tường. Thế là lão lần dò theo vách tường, từ từ di chuyển tới đó. Lão cố gắng không để phát ra tiếng động. Lão biết, mình có thể nghe thấy

động tĩnh của người khác, nếu không cẩn thận, người khác cũng có thể phát hiện ra mình. Những cao thủ bên đối phương đều lợi hại khó lường.

Bàn tay đang dò dẫm của lão bỗng sờ vào khoảng không, khoảng không này không có tường, đó là một con đường rộng hơn thân người một chút. Lão thận trọng bước vào đó, giữ cho hơi thở thật dài và chậm rãi, chân bước thật nhẹ nhàng, dò dẫm hướng về phía phát ra âm thanh. Mặt đất rất trơn nhẵn, lão lại đi chân đất, bởi vậy lão có thể bước đi nhẹ nhàng như một con mèo, không một tiếng động.

Phía trước có tiếng ầu ả. Chẳng cần suy nghĩ cũng biết, chắc chắn có một phe là người bên mình. Nhưng động tác sao nghe cứ như đang ôm chặt lấy nhau? Nếu là đang ôm chặt lấy nhau vật lộn, đừng nói là người mù như lão, mà ngay cả người sáng mắt cũng khó mà xen vào được.

Tiếng cười của một gã cao lớn nghe rất lạ tai, lời nói xem ra rất ngông cuồng, giọng nói sang sảng. Tất cả những điều đó đã giúp lão mù tìm ra được mục tiêu, nhắm chuẩn phương hướng, sau đó phi mạnh cây gậy thép mảnh và dài trong tay đi. Cây gậy đã xuyên qua cột sống cổ của gã hộ pháp từ phía sau, rồi thòi ra trước miệng trong khi hắn đang há to miệng cười đắc thắng...

- Đi thôi, chúng ta ra khỏi đây hãy nói! – Lỗ Nhất Khí ôn tồn nói.

Và thế là họ lại dìu nhau tiến vào con đường tối mịt. Lỗ Nhất Khí định lôi viên đá huỳnh quang ra, song Quỷ Nhân Tam đã kịp ngăn lại. Cầm đèn đi trong đêm tối là vô cùng nguy hiểm, sẽ khiến đối thủ nhìn rõ mục tiêu. Quỷ Nhân Tam và lão mù, một người có thể nhìn thấu màn đêm, một người có thể nghe rõ âm thanh, đêm tối chính là lợi thế của họ.

Lỗ Nhất Khí cảm thấy có lẽ đã sắp tới nơi mà lúc đầu bước vào, cậu dừng lại nói:

- Là chỗ này!

Nhưng lão mù lại tự tin nói:

- Không phải, vẫn chưa tới, lúc đi vào tôi đã đếm bước chân.

Thế là họ tiếp tục đi về phía trước. Càng đi Lỗ Nhất Khí càng cảm thấy bất ổn, cậu đang định hỏi lão mù liệu có nhớ nhầm không, thì lão đã mừng rỡ mà nói:

- Tới rồi, tới cửa ra rồi!

Trong bóng tối, Quý Nhân Tam quả nhiên đã nhìn thấy cửa ra. Lỗ Nhất Khí cũng cảm nhận được ánh bình minh lọt vào qua cửa. Nhưng khi họ bước ra khỏi con đường, mới phát hiện ra mình đã sai. Hành lang ở đây không giống với hành lang lúc họ bước vào, những viên gạch xanh thứ ba nhô lên trên nền hành lang vẫn chưa bị đập gãy.

Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm thấy hơi lo lắng trong lòng. Quý Nhân Tam áp sát lưng vào tường, bước vài bước về đoạn hành lang phía trước, sau đó quay trở lại nói:

- Bên đó gạch xanh đều đã gãy cả, có đi tiếp không?

Lỗ Nhất Khí nhìn lối vào của đường đi, ở đó có hai tấm gương đồng; lại nhìn cây cột đối diện, ở đó cũng có một thanh đồng. Cậu đột nhiên hiểu ra:

- Tôi cứ thắc mắc không hiểu tại sao ánh sáng có thể truyền tới đây, hoá ra không phải là đi theo đường hành lang, mà là đi theo đường ngầm, Thật tinh xảo, người bình thường dù có hiểu kỹ pháp “Truyền bóng mười dặm”, cũng khó mà nhận ra đường truyền này, cứ thế đi tiếp theo đường hành lang, cuối cùng lại rơi vào khám diện.

Nhưng giờ đây, phải đi như thế nào? Theo đường hành lang trở về? Hay theo con đường ngầm trở về? Trở về rồi sẽ thế nào? Đi ngược theo đường hành lang, liệu có gặp khám diện khác hay không? Không ai dám chắc, điều này cần đến một khả năng phi thường, thế nhưng ba người bọn họ ngay cả bản thân đang ở chỗ nào còn không biết.

Trời đã lờ mờ sáng, có thể nhìn thấy rõ những bông tuyết đang rơi lả tả. Quý Nhân Tam bắt đầu thấy bứt rứt không yên, cảm giác khó chịu lan khắp mình mẩy. Phí liệt ma đã sắp hết tác dụng. Lão mù sau một hồi vất vả,

những vết thương vừa khép miệng đã lại vỡ ra, máu tươi lại tiếp tục thấm đỏ tấm áo bông dài.

Một bóng hình trắng muốt yêu kiều bỗng xuất hiện ngay trong đoạn hành lang phía trước, chính là Đường Quý Tỳ. Cô ta đã khoác lên một tấm áo choàng bông màu trắng in hoa bạc dài chấm gót, trùm kín cả thân mình. Khi nhìn thấy Lỗ Nhất Khí, trên khuôn mặt cô dùng dằng rất nhiều cảm xúc phức tạp. Một lát sau, từ trong tấm áo choàng thò ra một cánh tay trắng như ngọc, nõn nà như ngó sen, hướng về phía Lỗ Nhất Khí vẫy vẫy.

Lỗ Nhất Khí bèn áp sát lưng vào tường, đi về phía Đường Quý Tỳ. Quý Nhân Tam định lôi cậu lại, song vừa đưa tay ra, bỗng một cơn đau đớn kịch liệt thấu tận tâm can ập tới khiến hẳn phải khựng lại.

Lỗ Nhất Khí chắc chắn rằng Đường Quý Tỳ chắc chắn sẽ không giết cậu. Nếu mục đích của cô là giết, cho dù cậu không đi đến đó, cũng không thể thoát khỏi cô.

Trong tình thế hiện tại, cô ta chỉ cần vẫy nhẹ tay cũng có thể giết chết ba người lập tức. Hơn nữa khi ở trong gian nhà chính, cô hoàn toàn có thể lấy mạng của cậu và Quý Nhân Tam, nhưng cô đã không làm như vậy.

Từ trong tấm áo choàng bay ra một làn gió trắng toát, uốn lượn vài vòng trong hành lang, khiến những viên gạch xanh nhô lên bỗng chốc đều gãy cụt. Khi làn gió trắng được thu về trong tay Đường Quý Tỳ, thấp thoáng trông như một dải lụa trắng muốt.

Lỗ Nhất Khí không cần phải dựa lưng vào tường để đi nữa, mà cậu ung dung sải bước về phía Đường Quý Tỳ. Quý Nhân Tam và lão mù dìu nhau bám sát sau lưng cậu. Kỳ thực Quý Nhân Tam muốn đi vượt lên trước Lỗ Nhất Khí, song lực bất tòng tâm, hẳn không thể đuổi kịp.

Đường Quý Tỳ chỉ tay vào đoạn hành lang phía trước, ở đó có một quãng lượn vòng cung rất lớn. Đường Quý Tỳ lướt nhanh về phía đó như một cái bóng, những viên gạch xanh nhô lên nháy mắt đều gãy rời, đoạn đường trước mắt đã trở thành một hành lang bình thường tuy không bằng

phẳng cho lắm. Lỗ Nhất Khí dắt theo Quý Nhân Tam và lão mù xiêu vẹo bước theo. Đường Quý Tỳ đã biến mất, những viên gạch xanh phía trước vẫn còn nguyên chưa bị gãy.

Chính là ở chỗ này! Lỗ Nhất Khí lần mò tìm kiếm một lát, đã phát hiện có một cửa ra bí mật trông giống hệt như vách tường. Họ băng qua cửa, chui qua một bụi sơn trà cao lớn rậm rạp, thoát ra ngoài.

Vừa bước ra, họ lập tức nhìn thấy bức chiếu bích thứ ba có đặt bức tranh thuỷ ngân Nam Từ. Họ đi vòng qua chiếu bích, bước vào trong vòm cổng. Họ đã nhìn thấy cánh cổng chính của trạch viện. Các nút ở đây đều chưa kịp bố trí lại.

Đã sắp ra tới cổng rồi. Lỗ Nhất Khí đột nhiên khựng lại. Bên ngoài cổng có một cảm giác rất bất thường, song lại rất quen thuộc. Từ khi bước chân vào toà trạch viện, cảm giác này đã rất nhiều lần xuất hiện trong cậu. Đó là nguy hiểm, là sát khí.

Chương 7.4 ĐI TRONG TUYẾT

Typet: Huỳnh Ngọc Tú

Bên ngoài cửa vẫn còn hiểm nguy rình rập. Là ai?

Bách tuế anh đều đã bị tiêu diệt, gã hộ pháp cũng đã thiệt mạng, Dương Quý Tỳ không hiểu tại sao đã mở đường sống cho họ. Vậy thì chỉ còn lại một khả năng duy nhất, đó chính là bóng người màu xám!

Lỗ Nhất Khí rút súng cầm trong tay, chạy vọt lên phía trước. Cậu muốn nhanh chóng chiếm lĩnh được vị trí có lợi nhất trước khi nguy hiểm và sát khí kịp bao trùm toàn bộ cánh cổng.

Lỗ Nhất Khí dừng lại trên bậc tam cấp phía trước cổng chính, đứng từ trên cao nhìn xuống dưới, Quý Nhân Tam và lão mù ở ngay sát phía sau. Tuy Quý Nhân Tam khắp người chìm trong những cơn đau đớn kịch liệt, song vẫn gắng gượng giương Vũ Kim Cương đứng ở bên trái, che chắn trước ngực Lỗ Nhất Khí. Lão mù cầm cây gậy thép bảo vệ phía bên phải, chìa đầu gậy nhọn hướng lên góc trời đông nam, những giọt máu lớn vẫn chảy theo cán gậy nhỏ xuống tí tách.

Trời đã sáng bạch. Qua màn hoa tuyết mù mịt kín trời, họ đều nhìn thấy trên khoảng không đầy tuyết phía trước cổng đang đậu một cỗ xe ngựa có mái che. Một người đang đứng trước cỗ xe, mình mặc áo bông dài màu xám, đầu đội mũ da che kín hai tai. Ông ta đứng quay lưng vào cánh cổng, nhìn về phía ông chủ quán trà đang hồi hả dựng lều, sắp xếp bàn ghế.

Người áo xám nghe thấy tiếng động từ cửa chính, vội vã quay đầu lại. Hóa ra chính là chú Tư của Lỗ Nhất Khí. Nhìn thấy Lỗ Nhất Khí, ông vội vã chạy lên bậc thềm, song vừa bước lên bậc thứ nhất, ông đã lập tức khựng lại. Bởi lẽ họng súng của Lỗ Nhất Khí đang chia thẳng vào ông.

Ông chủ Trần Tứ lập tức dừng lại, không dám động đậy một ly. Ông quá hiểu tài thiện xạ siêu phàm của Lỗ Nhất Khí, đừng nói là cự ly gần như thế này, cho dù có xa trăm bước, vẫn có thể bách phát bách trúng.

Nhưng vẫn còn một người nữa không dám động cựa đó chính là ông chủ quán trà đang dọn hàng. Ông ta vừa dựng xong mấy thanh chống, đang chuẩn bị tung tấm bạt lên, nhìn thấy cảnh tượng này, thì sợ đến nỗi ôm nguyên đồng vải bạt đứng như trời trồng trong tuyết mặc cho tuyết rơi xuống đất đầy trán và mũi.

Họng súng di chuyển từ khuôn mặt kính hãi của chú Tư sang bên cạnh, dừng lại tại đầu vai của ông, hướng tới một mục tiêu khác. Chính là ông chủ quán trà.

Lỗ Nhất Khí biết hai người ở bên mình đã không gắng gượng thêm được nữa, nhất là Quỷ Nhãn Tam. Cây Vũ Kim Cương trong tay hắn đã rung lên khe khẽ.

- Cái tai che bên dưới mũ lông vẫn ổn chứ? Có cần ta tặng cho ông chiếc khuyên tai không?

Lỗ Nhất Khí cố gắng nói bằng một giọng điệu ung dung nhất có thể. Cậu muốn để đối phương không chú ý đến trạng thái của Quỷ Nhãn Tam.

Tuy nhiên, tia sáng sắc lạnh lóe ra từ khước mắt của ông chủ quán đã cho thấy, ông ta đã phát hiện ra tình trạng suy kiệt của Quỷ Nhãn Tam.

- Ông đang bận gì thế? Thu dọn quán xá hay là thu dọn tàn cục? Chúng ta đã phải bận rộn suốt cả đêm, giờ đây người anh em của ta mót tiêu quá rồi. Trời thì lạnh cắt da cắt thịt, ta chỉ mong mau về nhà uống bát súp ấm nóng. Nếu không phải vậy, chúng ta cũng sẵn sàng giúp ông thu dọn một tay!

Những lời nói của Lỗ Nhất Khí khiến ông chủ quán cảm thấy hơi bực bội trong lòng. Ông ta còn nhìn thấy khước miệng khẽ nhếch lên của Lỗ Nhất Khí.

- Ta cũng lấy làm lạ là tại sao ông lại tự tin đến thế, lần nào cũng phơi người trước nòng súng của ta. Song lần này, ta vẫn cho ông một cơ hội. Ta sẽ đếm đến ba. Đếm đến một, ông chuẩn bị; đếm đến hai, ông có thể chuyển động; đếm đến ba, ta bóp cò.

Tia sáng lạnh lẽo chiếu ra từ khước mắt ông chủ quán đã biến thành tia lửa. Ông ta nghiêng chặt răng, dù gì ông ta cũng là một cao thủ hiếm có trong giang hồ, vậy mà giờ đây lại bị một đứa trẻ ranh vặt mũi chưa sạch đùa giỡn như một con khỉ diễn trò.

Song cao thủ suy cho cùng vẫn là cao thủ, ông ta không dễ dàng bộc lộ sự giận dữ của mình, bởi lẽ đây là điều tối kỵ trong thời điểm sắp nổ ra cuộc quyết đấu sinh tử. Ông ta cũng không lập tức đưa ra quyết định tấn công hay bỏ chạy. Cao thủ sở dĩ trở thành cao thủ, chính là vì họ không làm những việc chưa chắc chắn. Họ không dễ dàng đặt cược tính mạng của mình.

Ông chủ quán trà đang ngấm ngấm tính toán, tình thế hiện tại quả thật cực kỳ có lợi đối với Lỗ Nhất Khí, còn thuận lợi hơn cả lúc ở công viện thứ hai. Trước hết, Lỗ Nhất Khí đang đứng từ trên nhìn xuống, có Vũ Kim Cương che chắn nửa người, còn bản thân ông ta hoàn toàn nằm trong tầm ngắm của cậu. Thứ nữa, người đánh xe kia là một trợ thủ mới xuất hiện, bản lĩnh thế nào vẫn còn là một ẩn số. Cuối cùng, lại có thêm một lão mù, một người mù đã dám cùng họ tới đây, lại có thể thoát chết trở ra, chắc chắn không phải tầm thường. Tư thế cầm gậy của lão cũng đủ để chứng minh lão là một cao thủ bất phàm.

- Bắt đầu được chưa? – Lỗ Nhất Khí đã thay đổi ngữ điệu, giọng nói trở nên bình thản đến kỳ lạ.

Bàn tay đang ôm tấm bạt của ông chủ quán giật mạnh một cái. Ông ta biết rõ, dựa vào uy lực của món đồ nằm trong tay mình, cho dù là một chọi bốn, chỉ cần quăng nó ra, chí ít cũng lấy được ba mạng người. Nhưng khi đó, liệu ông ta có còn toàn mạng hay không?

- Một!

Giọng nói vang lên như sét đánh ngang tai, mang theo một khí thế xuyên địa phủ thấu trời xanh.

Thần kinh cột sống của ông chủ quán kéo căng như một đường thẳng, cơ bắp ở vai và hai cánh tay nổi cuộn lên, đầu ngón chân bên phải len lén thọc vào trong đồng tuyết, ông ta muốn tìm một điểm tựa vững chắc.

- Phù....

Lỗ Nhất Khí chỉ hà ra một hơi. Buổi sớm tuyết rơi lạnh như cắt, cậu chỉ mặc độc một chiếc áo mỏng manh, nhưng vẫn cảm thấy lớp áo lót bên trong ướt đầm mồ hôi dính chặt vào da thịt.

Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp mở miệng chuẩn bị đếm đến “hai”, ông chủ quán đã đột ngột thả lỏng bàn tay đang ôm khư khư đồng vải bạt, cả thân người bay vụt lên cao, lộn ngược ra phía sau nhanh như một tia chớp. Khi tiến “hai” của Lỗ Nhất Khí biến thành một hơi thở hắt ra, thì cao thủ áo xám đã chạy ra sát vạt cây to ở phía tây. Lúc này dù có nổ súng, viên đạn cũng không thể đuổi kịp ông ta.

- Cậu cả, làm sao cậu biết được hãn chính là nhân khảm? – Quỷ Nhãn Tam hỏi với vẻ vô cùng khâm phục.

- Hãn ta bày hàng quá sớm, trong thời tiết như hôm nay lại càng không hợp lý. Gió tuyết mù mịt nhường kia, liệu có bán nổi mấy chén trà? Còn chẳng đủ cả tiền củi lửa! Hơn nữa, hãn còn phạm phải một sai lầm lớn, khi tôi bảo đứng im, tại sao hãn biết tôi đang nói hãn? Nếu hãn đúng là người bán nước, nếu hãn ta chưa từng chạm trán với chúng ta, liệu hãn có ngoan ngoãn đứng im như vậy không? Người bình thường chắc sẽ nghĩ tôi là thằng điên! – Lỗ Nhất Khí vừa dìu Quỷ Nhãn Tam đi xuống bậc thềm vừa giảng giải.

- Còn anh cả...

Chú Tư vừa thốt lên vài tiếng đã ngậm miệng lại ngay, ông biết hỏi câu này là thừa thãi. Hơn nữa, bốn người vào có đến ba người trở ra, điều đó hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của ông, thực sự đã tốt hơn quá nhiều so với tưởng tượng.

Bước xuống bậc thềm, tới bên xe ngựa, Quý Nhân Tam đã không nhắc nổi chân nữa, được Lỗ Nhất Khí và chú Tư xốc nách kéo đi. Hai bàn chân hần kéo rê thành hai rãnh dài trên mặt tuyết.

Xốc được Quý Nhân Tam lên xe, chú Tư ngoảnh đầu lại, chợt phát hiện ra một thứ quái dị, ông bật kêu lên:

- Cái gì kia? Sâu à? Mưa tuyết lớn thế này ở đâu ra mà nhiều sâu bọ thế?

Lỗ Nhất Khí cũng quay đầu lại nhìn. Đúng vậy, từ bên dưới tấm bạt màu trắng mà ông chủ quán vừa ném xuống bò ra một đàn sâu bọ đủ màu sắc sỡ.

Lão mù vội vã hỏi xem hình thù của chúng ra sao, Lỗ Nhất Khí bèn miêu tả đại khái cho lão nghe.

Lão mù hít sâu một hơi khí lạnh, điệu bộ kinh hãi khác thường:

- Tinh la kỳ bố! Là tinh la kỳ bố! Loại ám khí này kết hợp trùng độc với ám khí, trong đó có bảy loại trùng độc như tằm ăn xác, bò cạp đen, bọ hung có sừng, số lượng có tới một trăm mười con; ngoài ra còn có các loại tạt lê độc*, đinh tám cạnh, phi tiêu con quay, phi tiêu cánh hoa, tổng cộng cũng tầm một trăm hai mươi cái. Vừa rồi may mà nhân khảm đã rút lui, nếu không, trừ phi cậu cả đây kịp một súng kết liễu hần trước, nếu không, chí ít hần cũng có thể dẫn theo bốn chúng ta cùng về châu Diêm Vương.

** Là một loại ám khí làm bằng sắt, gồm rất nhiều gai nhọn, móc nhọn tỏa ra theo nhiều hướng, có tằm độc tố.*

- Không, hần sẽ tận diệt toàn bộ chúng ta! – Lỗ Nhất Khí bình thản nói, lời lẽ tuy thản nhiên, nhưng trong lòng vẫn chưa hết run sợ – Khi ra khỏi cổng thùy hoa, tôi đã hết đạn rồi. Mà cho dù có đạn, cũng chưa chắc đã làm gì được hần!

Cậu vừa dứt lời, đến lượt ba người kia toát mồ hôi lạnh. Họ không khỏi băn khoăn, cậu trai trẻ đang ở trước mặt họ rốt cục là thần tiên hay là một gã khùng,

Nói xong Lỗ Nhất Khí trèo lên xe ngựa, cầm chiếc roi da lên. Lão mù nghe thấy tiếng Lỗ Nhất Khí lên xe, cũng bám vào mui xe nhảy lên. Nhưng chú Tư không lên. Ông còn có vợ con, ông không thể bước chân vào giang hồ. Lỗ Nhất Khí cũng không muốn để ông lên, lão mù vừa trèo vào xe, cậu đã lập tức vung roi quất lên mình ngựa. Con ngựa lao vút đi như tên bắn.

Lỗ Nhất Khí không biết đánh xe, người biết đánh xe chỉ quất roi thành tiếng chứ không quất lên mình ngựa. Song trong ba người, cậu bị thương nhẹ nhất, nên đành phải để một kẻ không biết gì như cậu điều khiển xe ngựa. Trợ thủ của đối thủ có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, cậu phải rời khỏi nơi nguy hiểm này càng nhanh càng tốt.

Chú Tư chạy theo vài bước, sau đó dừng lại hét lớn:

- Đi về phía tây, ra khỏi Môn Đầu Cầu*. Bảo trọng!

** Môn Đầu Cầu là một khu vực nằm ở phía tây Bắc Kinh ngày nay, khu vực này hầu hết đều là đồi núi.*

Vào hôm nhà tổ của Lỗ gia bị thiêu hủy, trong “Bắc Bình thành ký”* có chép: “Ngôi nhà lớn phía đông Thiên Đàn, không rõ chủ nhân là ai, trong một đêm có hai lần phát lửa, nhưng chưa thành hỏa hoạn. Sau khi trời sáng, toàn bộ trạch viện lại cháy trụi thành đống tro tàn. Rừng cây lớn xung quanh đều cháy đen, nước hồ khô kiệt.”

** Là một bộ sử ký đồ sộ, ghi chép lại những sự việc quan trọng xảy ra trong dân chúng thành Bắc Kinh. Đầu tiên do người phụ trách ghi chép chuyện dân sự thuộc thuộc phủ Kinh Doãn biên soạn. Sau thời Dân quốc, do những người đức cao vọng trọng được dân chúng tiến cử để biên soạn.*

Chiếc xe ngựa lao đi trong mưa tuyết mịt mù. Nhìn vào những tấm bia đá dựng ở hai bên đường, có thể biết đây là con đường dẫn tới Thương Châu, Hà Bắc.

- Chẳng bao xa nữa là tới Bá Châu rồi! – Lão mù quay đầu lại nói.

Lỗ Nhất Khí không đi về phía tây. Cậu không biết vì sao chú Tư lại muốn họ đi về phía tây, song cậu biết cần phải thực hiện lời bác mình đã

hứa, tới Thương Châu tìm Vĩ Kinh Đạo nhể trứng tò vò cho Quỷ Nhãn Tam. Mặt khác, cậu vẫn ghi nhớ lời trăng trối của Lỗ Thịnh Hiếu: đi về phía nam gặp cha, không được tin bất kỳ ai, trừ khi người đó đã hy sinh tính mạng vì mình. Bác cậu đã chết rồi, bởi vậy cậu cảm thấy nên tin bác hơn là tin chú Tư.

Lúc này đã đổi sang lão mù đánh xe. Cách đánh xe của lão rất đặc biệt. Lão ngồi xồm trước mui xe, không dùng tới roi da, mà dùng cây gậy thép gõ vào mông ngựa và càng xe để điều khiển phương hướng. Kỹ thuật đánh xe của lão, Lỗ Nhất Khí không thể bì kịp, dù có là người đánh xe lão luyện cũng chưa chắc đã điều khiển hay bằng lão.

Lỗ Nhất Khí ngồi ở đuôi xe, còn Quỷ Nhãn Tam đang ngủ mê mết trong mui xe. Chú Tư không chỉ chuẩn bị đầy đủ đồ ăn thức uống cho họ, mà còn để sẵn mấy bộ quần áo và thuốc trị thương trong xe. Ba người thay quần áo, ăn uống no nê, song không dùng tới thuốc, bởi thuốc của lão mù và Quỷ Nhãn Tam tốt hơn gấp bội.

Lão mù không ngủ được. Xe ngựa chòng chành rất dữ, toàn thân lão đầy vết dao cứa, khê chạm một cái đã khiến miệng vết thương vỡ ra, đau thấu xương tủy. Bởi vậy lão quyết định để Lỗ Nhất Khí nghỉ ngơi, còn mình ra đánh xe. Ngồi trên khung xe, vết thương sẽ không bị thứ gì va đập vào, chỉ có điều gió tuyết quá mạnh, tuyết đập rào rào vào mặt mũi rất khó chịu. Lão đành phải kéo tấm bạt mui xe trùm lên đầu, che kín khuôn mặt. Dù sao lão cũng không nhìn thấy gì, che kín mặt cũng không ảnh hưởng.

Lỗ Nhất Khí cũng không ngủ được. Chiếc xe lắc lư rất mạnh, từ xa xăm không ngừng vọng đến tiếng gió thổi ù ù. Cậu ngồi ở đuôi xe, nhìn hoa tuyết vờn vũ kín trời, trầm tư suy nghĩ hồi lâu, sau đó lôi “Cơ xảo tập” từ trong túi áo trong ra. Cậu trải tấm lụa ra trước mặt, trong đó có rất nhiều câu cậu không thể lý giải nổi, đành phải tìm đọc những câu có thể hiểu được. Cho dù như vậy, những điều thần kỳ và huyền diệu thoáng chốc đã cuốn cậu vào trong đó, khiến cậu quên bẵng mọi thứ xung quanh.

Con mắt duy nhất của Quý Nhân Tam đang khép hờ, không thể biết được hẳn đang ngủ hay đang nhìn chăm chú vào thứ gì. Lão mù hơi nghiêng đầu sang một bên, tấm bạt che đầu vén lên một nửa, dường như lão đang nghe ngóng.

Tiếng vó ngựa gõ trên mặt đường lớn bằng đất đá khác hẳn với tiếng vó ngựa đạp trên mặt bùn cỏ ở hai bên đường. Lão mù lắng nghe tiếng vó ngựa để điều khiển ngựa chạy đúng theo đường lớn. Nhưng lúc này, lão đột nhiên nghe thấy những âm thanh lạ, giống như tiếng gào khóc, thảm thiết âm u. Trong ngày gió to tuyết lớn như thế này, nghe thấy tiếng gió cũng là chuyện bình thường, song bất thường ở chỗ tiếng gió đó giống như bão cát thành linh trên sa mạc, ập tới một cách đột ngột và cuồng bạo.

Trong tiếng gió gầm thét điên cuồng, bất ngờ vọng lại những tiếng kêu chói tai. Lão mù và Quý Nhân Tam đều nghe rất rõ, đó là tiếng kêu của chim ưng. Quý Nhân Tam ngồi bật dậy như đang mộng du, tay nắm chặt Vũ Kim Cương.

Trong cơn gió tuyết mịt mù trời đất, có chim ưng đang bay lượn, đang kêu rú từng hồi dài. Tiếng gió rít điên cuồng, tiếng ưng kêu rền rĩ, càng khiến cho trận gió tuyết hôm nay thêm giá buốt và quái đản.

Chỉ có Lỗ Nhất Khí vẫn đang chìm đắm trong sự thần kỳ và huyền diệu của “Cơ xảo tập”. Từ này tới giờ cậu không hề ngẩng đầu lấy một lần, từ đôi mắt chăm chú bùng lên những tia sáng kỳ lạ, những tia sáng này nối liền với “Cơ xảo tập” trên tay cậu, dung hòa thành một thể.

Tiếng gió rít và tiếng chim ưng kêu rền đang vọng lại từ phía sau họ. Có thể nghe thấy âm thanh đang nhanh chóng tiến lại gần.

- Cậu cả? – Lão mù gọi như muốn hỏi.

Nhưng Lỗ Nhất Khí vẫn không có phản ứng gì.

- Cứ tránh đi trước đã! – Quý Nhân Tam lên tiếng, như thể trả lời thay cho Lỗ Nhất Khí.

Lão mù giơ cao chiếc gậy, rồi đập mạnh xuống càng xe, một tiếng “cách” vang lên, còn vang hơn cả tiếng quất roi da của thợ đánh xe, nghe giòn giã như tiếng súng nổ.

Con ngựa bèn phóng nhanh hơn bằng bước nhỏ. Nó đã phải chạy quá xa, quá lâu, bây giờ cũng không còn đủ sức lực để tung vó phi nước đại như trước nữa.

Quý Nhân Tam khoác trên mình tấm áo kếp ngắn màu xanh thẫm lót da dê, chống hai tay lên sàn xe, dịch mông di chuyển đến bên cạnh lão mù. Hắn ngồi quay lưng lại phía lão, mắt nhìn chăm chăm vào Lỗ Nhất Khí đang như bị cuộn lượ thoi miên.

Hoa tuyết lọt vào mũi xe, rơi vào sau gáy Quý Nhân Tam, khiến hắn như choàng tỉnh:

- Đuổi theo chúng ta? – Quý Nhân Tam vẫn quay lưng về phía lão mù, hỏi.

- Tám phần là vậy, ta nhận rõ đó là tiếng của chim ưng săn mỏ hoa Trường Bạch. Tiếng gió thì không có gì đặc biệt, chỉ hơi lớn mà thôi! – Lão mù vừa nói vừa tiếp tục gõ mạnh lên càng xe một cái.

- Chắc chắn là tiếng gió? Không phải là tiếng còi, tiếng tù và? – Dường như Quý Nhân Tam vẫn chưa thay đổi thói quen tranh cãi với lão mù.

- Người có thể thổi còi, thổi tù và thành tiếng dài như vậy, vang vọng như vậy không? Dù có là tiên gia luyện khí trong truyện thần quái, truyện tiên hiệp cũng không có được cái hơi đấy! – Nói xong, lão mù nhe răng cười tinh quái, trong nụ cười dường như có chút gì lạnh lạnh khó hiểu.

Quý Nhân Tam không nói gì nữa, hắn không phản bác được lời lão mù. Hắn chỉ rụt cổ lại, cái lạnh lạnh khó hiểu xuyên vào tận óc, khiến hai lông mày hắn chau lại, không thể giãn ra.

Tiếng chim ưng tiếp tục vọng đến, dường như đã ở ngay trên đầu họ. Tiếng gió vẫn không có gì thay đổi. Tuy xe ngựa đã tăng tốc, vẫn không thể kéo giãn khoảng cách với kẻ truy đuổi ở phía sau.

Xung quanh họ đồng không mông quanh một màu tuyết trắng, con đường phía trước dài hun hút như không có điểm dừng.

Tiếng gió mỗi lúc càng thêm cuồng loạn, tiếng chim vẫn rền rĩ trên đỉnh đầu. Mỗi nguy hiểm đã sát ở sau lưng, nhưng do tuyết quá dày, nên vẫn chưa nhìn rõ là thứ gì.

Bỗng từ sau lưng, một tiếng sáo rít lên chói tai, mang theo hơi thở chết chóc, bay vụt lại sát sạt qua nóc mui xe.

Cây gậy của lão mù đang giơ lên cao bỗng khựng lại giữa không trung, cặp lông mày của Quỷ Nhân Tam thoát dựng ngược. Tốc độ lao đến của âm thanh quá nhanh, tiếng rít quá sắc nhọn, họ hiểu rằng bất kể đó là thứ gì, lực đạo đó họ còn lâu mới có thể chống cự nổi.

- Xem xem gần đây có hố tuyết hay khe rãnh nào không, bỏ xe trốn cái đã! – Lão mù nói với Quỷ Nhân Tam, song Quỷ Nhân Tam không trả lời, cũng không đứng dậy quan sát. Hắn vẫn đang dán mắt vào miệng Lỗ Nhất Khí. Miệng cậu đang há ra ngậm lại mấy lần, nhưng không phát ra âm thanh.

- Có lẽ không cần đâu, người phía sau không có ý định làm gì chúng ta. Từ lúc ra khỏi Bắc Bình họ đã bám theo sau, dường như chỉ muốn làm bạn đồng hành với chúng ta!

Lỗ Nhất Khí đã lên tiếng. Có lẽ tiếng sáo chói tai khi nãy đã đánh thức cậu ra khỏi cơn chìm đắm. Cậu gập “Cơ xảo tập” lại, cất vào trong ngực, sau đó đứng ở đuôi xe, chống tay lên thành xe ngó ra phía sau.

- Là mũi tên ống sáo không lông vũ, nặng gấp ba lần so với mũi tên bình thường. Đuôi mũi tên không có lông vũ, phân thành hai ống sáo bắt chéo nhau. Khi bắn ra, hai ống sáo trở thành hai ống đạo lưu xoáy ốc, nhờ thế mà tốc độ, sức mạnh và tầm bắn đều cao gấp hai lần so với mũi tên bình thường! – Lỗ Nhất Khí đã từng nhìn thấy loại binh khí bá đạo này trong cuốn “Bách binh ký tự”. Mũi tên này do nhân tài của Đông Xưởng triều Minh cải tiến từ loại mũi tên lông cứng đuôi xéo thời Hán mà ra. Nhưng để

bắn được mũi tên này, cần phải có cánh cung nặng nghìn thạch, nếu không, sau khi bắn ra chừng ba mươi bước, mũi tên sẽ đi chệch quỹ đạo.

- Không nhìn thấy người bắn cung, có lẽ người này chí ít cũng cách chúng ta ngoài hai trăm bước, với cự ly xa như vậy, cho dù là cung cứng nghìn thạch cũng cần phải kéo cong như mặt trăng ngày mười ba! Không biết người có thể kéo được cung nghìn thạch đến mức độ như vậy, sức mạnh sẽ lớn đến nhường nào? – Lỗ Nhất Khí giống như đang nói với cho hai người kia nghe, lại cũng giống như đang nói với chính mình.

Lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều không nói gì. Người có thể kéo được cung cứng nghìn thạch, họ đều chưa tận mắt nhìn thấy, chỉ mới nghe kể mà thôi.

Đi tiếp hơn chục bước nữa, họ đã nhìn thấy mũi tên. Mũi tên cắm chênh chệch trên mặt đường, gió Bắc thổi qua khiến ống sáo ở đuôi phát ra những tiếng vi vu khe khẽ.

Đây là một mũi tên bằng sắt rất dài và rất lớn, đen trùi trùi, không có độ bóng, cắm rất chắc trên mặt đất, gió Bắc thổi điên cuồng là thế mà nó không hề mảy may lay động.

Xe ngựa đi vòng qua mũi tên, không dám dừng lại trong phút chốc. Cả ba người đều cảm thấy rất mâu thuẫn, vừa muốn biết cao thủ có thể kéo được cung cứng nghìn thạch là ai, lại vừa không muốn bị một cao thủ như vậy đuổi theo.

Lại thêm một tiếng rít xé gió lao đến, giống như một lưỡi dao sắc lạnh rạch rách toang cả trời gió tuyết mịt mờ.

Người phản ứng đầu tiên là Lỗ Nhất Khí. Trực giác mách bảo cậu rằng, có một luồng sát khí mãnh liệt ẩn trong tiếng sáo huýt đang lao thẳng về phía họ, thế là cậu lựa chọn phương pháp né tránh đơn giản và nhanh nhất, đó là trượt theo chỗ dốc xéo của cửa đuôi xe xuống thẳng mặt đất. Quỷ Nhãn Tam bám hai tay vào khung xe, đu người treo lủng lẳng phía ngoài, cơ thể áp sát vào bên ngoài mũi xe. Còn lão mù một chân ngoắc vào gióng

xe, một chân ngoắc vào khung của mui xe, uốn lưng về phía sau giống như một chiếc móc câu, treo người bên dưới gầm xe.

Mũi tên xuyên qua bạt mui xe, âm thanh từ sắc lạnh chói tai bỗng chốc như tiếng sấm rền, sau khi bay xuyên qua mui xe, liền thay đổi góc độ, lao thẳng vào cánh đồng mênh mông bên đường, không thấy đâu nữa.

Lỗ Nhất Khí lồm cồm bò dậy, chạy lên vài bước đuổi kịp xe ngựa, nhảy lên đuôi xe. Lão mù và Quỷ Nhân Tam cũng mau chóng thu thế, trở vào trong xe. Đập vào mắt Lỗ Nhất Khí là một lỗ tròn to bằng cái bát ở trên tấm bạt. Nếu một mũi tên có thể bắn xuyên qua tường đá hoặc tường gạch, cũng chưa có gì đáng lý kỳ, đằng này, nó lại bắn thành một lỗ tròn xoe trên một vật thể mềm và bông chùng như tấm bạt xe, quả thực phải cần tới lực đạo mạnh hơn rất nhiều so với xuyên qua vật cứng.

- Anh Tam, anh thử nhìn xem, bên tay phải hình như có một con đường nhỏ phủ kín tuyết? – Lúc này, Lỗ Nhất Khí đã không còn quá tin tưởng vào trực giác của mình nữa.

Phán đoán hình núi thế đất với Quỷ Nhân Tam chỉ là chuyện vặt. Hắn có thể nhìn ra huyết mộ sâu dưới lòng đất trong một bãi hoang rậm rạp, giờ chỉ là tìm xem có con đường phủ tuyết nào không, chắc chắn là dễ như trở bàn tay.

- Là đường mòn!

Chỉ trong một thoáng chốc tấm bạt bị gió thổi tung, Quỷ Nhân Tam đã lập tức khẳng định.

- Rẽ sang đó! – Lỗ Nhất Khí nói rất dứt khoát, ngữ khí giống như ra lệnh.

Tiếng gió gào quái dị càng lúc càng áp sát. Lão mù không có bất kỳ phản ứng nào, không có vẻ gì là muốn rẽ ngoặt, cũng không hề chuẩn bị đưa ra một lý do. Không khí trong xe bỗng chốc trở nên lạnh phắc, chỉ nghe thấy tiếng gió gầm thét càng lúc càng lớn, càng lúc càng gần, âm u thảm thiết, như tiếng khóc gào.

Quý Nhân Tam sốt ruột:

- Lão mù chết tiệt, còn điếc nữa à?

- Tại sao phải rẽ sang? Chẳng phải vừa nói là không nguy hiểm gì, chỉ muốn làm bạn đồng hành với chúng ta hay sao? – Lão mù hỏi lại với giọng khàn đục.

Một câu hỏi như thế này lại có thể phát ra từ miệng một tay giang hồ lão luyện như lão. Quý Nhân Tam cảm thấy lão ta quá ấu trĩ, thậm chí lời lẽ có phần vô lại.

Lỗ Nhất Khí bèn từ tốn nói với lão mù:

- Từ đầu tới giờ họ chỉ theo sau chúng ta mà không hành động gì, là vì thời cơ chưa tới. Nhưng mũi tên vừa rời cho thấy họ đã bắt đầu hành động.

Quý Nhân Tam rõ ràng không muốn đôi co một vấn đề lãng xẹt như thế này với lão mù. Hắn giật phắt sợi dây cương từ tay lão, tay phải kéo mạnh, rẽ ngựa sang con đường mòn.

Lão mù vẫn ngồi trơ trơ như khúc gỗ trên gióng xe, không hề nhúc nhích, tựa như kẻ mất hồn hay trúng tà, mặc cho gió tuyết trùm kín thân người.

Xe ngựa chuyển sang đường mòn, càng đi càng chậm hơn, chao đảo cũng dữ dội hơn.

Động tác treo ngược xuống gầm xe vừa rồi đã khiến vết thương ở bắp chân lão mù toác miệng, máu tứa ra chảy xuống dọc theo bắp chân, nhuộm đỏ đôi giày vừa mới thay.

Lỗ Nhất Khí nhìn lão mù với ánh mắt rất mực ấm áp, lão mù cảm nhận được điều đó. Nhưng không hiểu sao, điều này lại khiến lão cảm thấy không thoải mái, có một chút gì đó ngượng ngùng hổ thẹn. Có lẽ vì trong ánh mắt đó chan chứa đạo tâm, Phật tính, trong khi bản thân lại là tay trộm cắp bần sinh.

- Chú Hạ, cháu giúp chú băng bó vết thương nhé! – Lời Lỗ Nhất Khí rất chân thành, giọng nói ấm áp ôn tồn, tựa như một dòng nước trong suốt. Tuy giọng cậu không lớn, song lại lấn át mọi thứ âm thanh khác xung quanh.

Trong tai lão mù chỉ văng vẳng hai tiếng “chú Hạ”, lão không còn nghe thấy tiếng bánh xe xóc nảy, không còn nghe thấy tiếng vải bạt phân phật, cũng không còn nghe thấy tiếng gió gầm thét như ma quỷ gào khóc nữa.

Lão mù trầm tư hồi lâu, rồi đột nhiên cất giọng nặng nề, bật ra một câu:

- Chúng ta mắc lừa rồi!

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam quay sang nhìn nhau.

- Hướng đi của chúng ta không đúng, bia đá hai bên đường có lẽ đã bị tráo đổi. Không phải chúng ta đang đi về phía nam tới Thương Châu, mà là đang đi thẳng về phía tây. Thị trấn vừa đi qua có lẽ là Thanh Thủy, giờ đây chúng ta đang đi về huyện Trác Lộc!

Lão mù nói những câu này một cách vô cùng khó nhọc, dường như có sức mạnh nghìn cân đang chèn ép lên lão, khiến lão cảm thấy nghẹt thở.

- Chúng ta đi về hướng này cũng được, chẳng phải là đã đi được nửa ngày rồi sao? Chúng ta đi theo đường mòn này lên phía bắc một đoạn, sau đó lại rẽ về phía tây, coi như là làm theo lời chú Tư! – Giọng của Lỗ Nhất Khí vẫn rất bình tĩnh và ôn hòa.

Lão mù không nói gì, lão im lặng cúi đầu, vẫn ngồi trơ trơ trên gióng xe.

- Gió tây rất mát, tuyết kín gióng xe, như thế mà lão không nhận ra?

Quỷ Nhãn Tam hiểu rằng nếu đi như vậy tức là phải vòng vo một quãng dài, như vậy sẽ đến Thương Châu muộn hơn chỉ ít hai ngày. Hắn đang vô cùng lo lắng về đám trứng tò vò sau gáy. Nhưng lần này, lão mù chỉ cúi đầu, không phản bác Quỷ Nhãn Tam lấy một tiếng.

Chim ưng từ trên cao bổ nhào xuống, lướt qua sát nóc mui xe. Từ phía trước xe vọng lại tiếng hí thảm thiết của ngựa kéo, nó đã bị thương, mang theo nỗi đau đớn tăng tốc lao vụt đi.

Tiếng gió càng gấp gáp, trong tiếng gió lại lao đến tiếng rít chói tai từ mũi tên ống sáo không lông vũ. Mũi tên xẹt ngang qua phía trước xe, vọng lại một tiếng trầm nặng, không biết rơi xuống nơi nào.

Lão mù đứng dậy, vươn thẳng tấm thân gầy gò xương xẩu, đứng vững chãi trên gióng xe chao đảo, nói quả quyết:

- Mau thu dọn đồ đạc, chúng ta phải đi thôi!

Tuy lão mù không nhìn thấy, song lão từng là Tây Bắc tặc vương, thời gian làm bạn với ngựa còn nhiều hơn thời gian chung sống với vợ. Có biết bao con tuấn mã đã cùng vào sinh ra tử với lão, tất cả đều có một kết cục là bỏ xác chốn đồng hoang. Quả nhiên, con ngựa kéo xe chạy thêm được hai trăm bước thì dừng lại không nhúc nhích được nữa.

Ba người bèn xuống khỏi xe. Lão mù bước tới bên con ngựa, cởi dây cương, gỡ còng xe khỏi mình nó. Lỗ Nhất Khí đi sát sau lão, cậu đã nhìn thấy bên cổ ngựa có một lỗ thủng đẫm máu rộng cỡ nắm tay. Xuống từ phía bên kia xe, Quý Nhân Tam cũng đã nhìn thấy. Con ngựa đã bị mũi tên ống sáo bắn xuyên qua cổ, máu chảy khá chậm, nhưng đã khô kiệt. Mũi nó vẫn phả ra khói trắng, song cơ thể đã sắp nguội lạnh.

Lão mù vuốt vuốt bờm ngựa, khước miệng nhếch xuống, trông rất khó coi, không biết là khóc hay cười:

- Ngựa ơi, vất vả cho mày! Mày nghỉ ngơi đi nhé!

Lão vỗ về như thế đang từ già bạn cố tri. Nói xong, lão lùi lại hai bước, tay phải giơ cao cây gậy, lao về phía trước, xuyên thẳng vào đầu ngựa.

Chiếc gậy được rút ra, con ngựa đổ vật xuống đất, bốn chân co giật một hồi rồi ngưng bật.

- Đi thôi!

Lỗ Nhất Khí nhắc lão mù và Quý Nhân Tam, song cậu vẫn đứng im tại chỗ. Trong màn tuyết dày đặc phía sau, đã xuất hiện một chiếc xe ngựa không mũi. Lỗ Nhất Khí chậm rãi quay người lại, không cần phải nhanh, vì

nhanh cũng chả ích gì. Nếu người ở trên xe có ý định bắn chết cậu, cậu chắc chắn không thể thoát thân.

Chiếc xe mới tới không khung không mui, ở giữa sàn xe cắm một cột cờ cao chừng hai thân người. Phía trước cột cờ có một người đang đứng sừng sững. Người này cao gầy khăng khiu, trông chẳng khác gì cột cờ, mái tóc dài trên đầu hăn và các tua rua trên lá cờ đều bay lồng lộng trong gió tuyết điên cuồng.

Phía trên lá cờ treo hai chiếc còi to bằng bát canh, tiếng gió gầm thét như tiếng ma gào khóc vẫn đang phát ra từ đó.

- Còi! Đúng là còi! Thấy chưa? Thấy chưa?

Quý Nhân Tam vừa nhìn thấy chiếc còi lớn đang phát ra những tiếng u u thì hớn hờ reo lên, hình như hăn đã quên phắt chuyện lão mù không nhìn thấy, còn giơ tay ra giật giật tay lão.

Lão mù mặt sắt lại, cánh tay như một con lươn trơn tuột, một xoay một vặn, đã bẻ lấy ngón giữa và ngón út của Quý Nhân Tam. Khớp ngón cái của lão gập thành góc nhọn, ấn chặt vào mạch môn* của Quý Nhân Tam.

** Tức huyết mạch môn, nằm trên ngấn cổ hai tấc, giữa hai đường gân, là một yếu huyết trên cơ thể.*

Trong nháy mắt, sự hớn hờ của Quý Nhân Tam biến thành kinh ngạc và phần nộ.

Quý Nhân Tam không thể cử động. Hăn biết, giờ đây bất kể vặn lực về phía tay nào, tay hăn cũng sẽ bị trật khớp. Hăn không thể ngờ được rằng lão mù lại so đo chấp nhặt với hăn trong tình cảnh như thế này.

Lỗ Nhất Khí không biết hai người đang động thủ, bởi lẽ cậu đang chăm chú quan sát con người gầy gò khăng khiu như cây sào kia.

Trên tay người này không có cung, hăn đang vịn tay vào một cây nỏ lớn khác thường. Cây nỏ gác trên một giá đỡ, trên nỏ lắp sẵn vài mũi tên ống sáo không lông vũ, phía dưới báng nỏ có thêm vài cái bánh răng. Lỗ Nhất

Khí đã từng nghe bác kể về loại nỏ nhỏ tam liên và nỏ liên hoàn Gia Cát, nhưng chiếc nỏ khổng lồ này thuộc loại nào, cậu không hề biết. Trên gióng ngang của lá cờ có treo hai chiếc còi, còn có một con chim ưng săn mồi hoa đứng trên đó. Bên cạnh chiếc còi buộc hai sợi dây vải, nhất thời chưa biết chúng có tác dụng gì.

- Chú hạ, chú đã nhìn thấy con linh miêu đầu đồng lưng sắt chưa? – Lỗ Nhất Khí lên tiếng hỏi trong khi vẫn quay lưng về phía hai người, nên cậu không nhìn thấy tình cảnh của họ.

- Linh miêu nào? – Câu hỏi của Lỗ Nhất Khí khiến lão mù sững người, bất giác nổi lông bàn tay.

Quý Nhân Tam chắc chắn không thể bỏ qua cơ hội trong chớp mắt này, lập tức trượt ngay cổ tay sang bên cạnh, né tránh đốt ngón cái của lão mù, ngón trỏ đặt lên mé ngoài cổ tay lão, đầu ngón tay cái bấm chặt vào mạch môn ở mặt trong cổ tay.

Lão mù lập tức phản ứng, vận lực vào tay, bẻ ngược ngón giữa và ngón út của Quý Nhân Tam lại. Ngón cái và ngón trỏ của Quý Nhân Tam bấm thật chặt vào cổ tay lão mù, không cho phép lão tiếp tục bẻ. Lão mù lực khỏe, Quý Nhân Tam kinh mạnh, hai người hình thành thế giằng co.

Linh miêu là một loài thú quý hiếm, dù có bị thương chút ít, đối phương chắc chắn sẽ không thể kết liễu chúng. Con linh miêu trong viện bị đánh vỡ xương sọ mà chết xem ra không phải do lão mù làm. Điều này chứng tỏ vẫn có cao thủ khác bám theo họ vào tứ hợp viện giết chết linh miêu. Người bắn nỏ đã đuổi tới, liệu hẳn có phải là cao thủ đó không? Nếu đúng như vậy, giữa Lỗ Nhất Khí và hẳn ta chắc hẳn không có thù oán nào đến nỗi phải giải quyết một phen sống mái. Cho dù hẳn ta có ý đồ gì đối với bảo bối, vẫn có thể tìm cách lừa gạt che giấu cho qua chuyện. Nếu nhất định phải động thủ, thì cậu vẫn còn một chiêu là tự hủy bảo bối. Nếu như hẳn không phải, thì cao thủ đang âm thầm bám đuổi kia không chừng cũng ở rất gần đây, Lỗ Nhất Khí sẽ lợi dụng cơ hội này để hẳn ta thấy khó mà lui.

Lỗ Nhất Khí bước về phía chiếc xe, bộ dạng hết sức ung dung tự tại.

Xe ngựa dừng lại, gã cao gầy chỉnh lại cây nỏ trong tay, song đầu mũi tên lại không chia về Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí lại tiến sát thêm hai bước về phía xe ngựa. Một tia sáng lạnh lẽo ra từ đôi mắt của gã cao gầy, lần này là chiếu thẳng vào Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí hiểu được ý nghĩa ẩn sau ánh mắt này. Cậu dừng lại, đứng yên mặc cho gió tuyết quần thảo. Gió Tây Bắc cuốn từng mảng tuyết lớn quất mạnh vào đầu, vào mặt và khắp người cậu.

Cậu cười. Đứng trước một đối thủ có thể giết chết mình bất cứ lúc nào, cậu đã cười rất thoải mái. Mặc cho những bông tuyết bay tới tấp vào trong miệng, cậu cười một cách vui vẻ.

Gã cao gầy trong mắt lóe ra những tia sáng lạnh lẽo, vẫn không nói câu nào. Nhưng điều này không có nghĩa là hắn ta hoàn toàn trấn tĩnh không hề sợ hãi, mà ngược lại, nó đã bộc lộ sự hoang mang trong lòng hắn.

Lỗ Nhất Khí thôi không cười nữa. Cậu đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Anh rất dũng cảm, trong tình cảnh như vậy mà vẫn bám sát không rời.

Gã cao gầy vẫn không nói gì, song ánh sáng trong mắt lại lấp lóe lên mấy cái.

- Hình như anh không hề trân trọng tính mạng của mình! – Lỗ Nhất Khí vừa nói vừa hơi nheo mắt lại.

Gã cao gầy vẫn không nói gì, ánh mắt trở nên kiên định và sâu thẳm. Lỗ Nhất Khí đã nhận ra luồng sát khí mãnh liệt từ trong đó, đó là một kiểu sát khí “không chết không về”. Đây là một sát thủ bất chấp tính mạng của mình, càng không đếm xỉa tới tính mạng của người khác, đây là một cao thủ lấy việc cướp đoạt sinh mệnh của người khác là thú vui.

- Hôm nay anh sẽ không thể giành được phần thắng, cho dù anh có giết tôi, anh cũng không thể có được niềm vui thành công! – Khi nói những lời

này, Lỗ Nhất Khí nhận thấy hai sợi dây vải dư thừa trên gióng ngang của cột cờ rất giống với sợi dây vải buộc còi. Rất có thể vốn dĩ có bốn chiếc còi, không biết ai đã làm vỡ mất hai cái, dây vải còn chưa kịp gỡ xuống. Hơn nữa, trong một ngày gió tuyết như thế này, trừ những người phải bỏ đi vội vã như họ, bất cứ ai khi ra khỏi cửa đều phải mang mũ bông bịt kín tai. Song người này trên tóc có vết hằn của mũ, nhưng lại không thấy mũ đâu.

- Giết tôi, anh sẽ không thấy vui, cũng chẳng được lợi gì. Tôi là ai, người khác không biết, anh cũng không biết. Chủ nhân của anh có lẽ sau này mới biết, nhưng anh có thể khẳng định mục đích thực sự của ông ta là muốn lấy mạng tôi, chứ không phải là một thứ khác hay không? Như vậy, việc anh làm lần này chỉ tổ nhọc công mà lại không được lòng người!

Lỗ Nhất Khí biết rõ cao thủ của đối phương đều là người thông minh, song thông minh thường đa nghi, người đa nghi kỵ nhất bị người khác coi họ là kẻ ngốc. Là con người khó tránh khỏi cực đoan, đó chính là nhược điểm. Bởi vậy, cần phải điều khiển trí tuệ của đối phương lên tới cực điểm, sau đó để hấn ta tự phủ định bản thân.

Gã cao gầy không nói gì, chỉ chớp mắt hai cái, xem ra hấn đang hoài nghi, đang suy nghĩ. Hấn nhận được lệnh khẩn cấp, đã đi suốt cả đêm tới Bắc Bình tiếp sức. Nhưng khi đến nơi chỉ nhìn thấy ông chủ quán trà đang phóng hỏa đốt nhà. Cao thủ mà ông ta nói đến chính là cậu thanh niên trông rất đối bình thường này ư? Ông ta muốn truy sát cậu ta, trong khi bản thân ông ta lại không truy đuổi, rốt cục là có ý gì? Cậu nhóc này nói cũng có lý, trong mệnh lệnh không nói rõ mình cần giết người nào, chỉ có ông bán trà bảo mình đuổi giết mà thôi.

- Đồng môn của anh để anh một mình lao vào nguy hiểm, xem ra nếu như anh chết, họ sẽ có thể đổ vấy toàn bộ tội lỗi cho anh. Mà gánh tội thay vẫn là nhẹ, tốt nhất đừng để trở thành trò cười cho người khác. Cứ nhìn vào những gì anh đã gặp trên đường, có phải anh cũng ít nhiều cảm thấy mình đã bị mắc lừa? Những người tự nhận là anh em của anh không chừng đang chờ đợi để cười nhạo anh đấy. Nếu chuyện này anh không thể trở về, bọn

họ sẽ thêm mắm thối muối vào cái chết của anh, rồi kể cho chủ nhân của anh và những đồng môn khác. Và như vậy thì ... chà chà! – Lỗ Nhất Khí tiếp tục nói rất trơn tru liền mạch.

Ấn ý trong lời nói của cậu đã quá rõ ràng, người này đương nhiên đã nghe ra. Ánh mắt hần tràn đầy phẫn nộ, song không phải là với Lỗ Nhất Khí. Mũi tên trong cây nỏ xoay sang một góc độ không dễ phát giác.

Con chim ưng trên cột cờ hình như đã phát hiện ra điều gì đó, đột nhiên kêu một tiếng dài chói tai. Lỗ Nhất Khí giật nảy mình, hai bàn tay đang chống ngược trên hông bất giác giơ lên, định che chắn trước mặt theo phản xạ. Vừa giơ lên được nửa tầm, cậu lập tức ý thức được hành động này rất nguy hiểm. Như vậy, bất kỳ cao thủ nào cũng sẽ nhận ra sự căng thẳng và sợ hãi của mình đang giấu giếm, mũi tên ống sáo kia sẽ xuyên thủng ngực cậu bất cứ lúc nào.

Cậu vừa nghĩ thật nhanh nên xử lý động tác thất thố đó như thế nào, vừa liếc mắt quan sát phản ứng của gã cao gầy kia. Nhưng thật kỳ lạ, huyết quản ở hai bên thái dương hần đang phập phồng rất nhanh, ánh mắt ngoài hoảng loạn và luống cuống, còn tràn đầy khổ sở và hối hận.

Lỗ Nhất Khí không rõ con người không màng sống chết đang đứng trước mặt cậu đang gặp phải chuyện gì, cậu cảm thấy những lời nói của mình dường như là đã phát huy được tác dụng.

Đúng vậy, gã cao gầy quả thực đang hối hận. Vừa nãy, trong khoảnh khắc Lỗ Nhất Khí giơ cánh tay lên, hần ta cảm thấy cậu nhóc miệng còn hơi sữa đang đứng cách mình hơn chục bước sau màn gió tuyết kia đột nhiên biến đổi, cả người cậu ta bỗng bừng sáng và trong trẻo như thể được ánh bình minh chiếu rọi, trong bán kính ba bước chân không một bông tuyết dám rơi vào. Hần biết rõ, hình ảnh mà hần nhìn thấy không phải là thân thể thực sự của Lỗ Nhất Khí, mà là trường khí tỏa ra từ cơ thể cậu. Hần thầm nghĩ, thằng nhóc mặt búng ra sữa này còn trẻ như vậy mà công lực đã đạt tới cảnh giới phản phác quy chân, ẩn khéo trong vụng. Cái mạng

của mình chỉ nằm trong một cú vung tay của cậu ta, vậy mà cậu ta vẫn có thể điềm tĩnh trò chuyện với mình giống như bạn bè thân thiết.

Cây nỏ trong tay gã đã chúc xuống dưới. Ban đầu, hẳn ta cũng định liều mạng một phen để hoàn thành nhiệm vụ, song giờ đây, hẳn ta đã tuyệt vọng hoàn toàn.

- Đi đi, sau này không chừng sẽ có cơ hội tốt hơn!

Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấu vẻ tuyệt vọng trên khuôn mặt gã cao gầy, song cậu không hề biết rằng chính động tác giơ tay theo phản xạ khi này đã bộc lộ được nội lực bản năng của cậu, khiến cho đối thủ phải kinh hãi...

Xe ngựa đã quay đầu đi xa. Lão mù và Quỷ Nhân Tam cũng đã thôi giăng co, chẳng ai giành được phần thắng.

Lỗ Nhất Khí vẫn đứng im. Bởi lẽ sau khi đuổi được gã cao gầy đó đi, cậu mới đột ngột hiểu ra, tại sao mũi tên ống sáo từ đầu tới cuối không hề chĩa vào mình.

Bởi vì sau một thoáng ngưng thần tĩnh tâm, cậu đã phát hiện thấy hai khí tượng quái dị trong màn gió tuyết mù mịt xa xa phía sau lưng. Một vầng khí mang sắc xanh trầm, linh động và điềm tĩnh, những tia hào quang xanh trắng lớp lớp lan tỏa, có lẽ là khí tượng tỏa ra từ một loại vũ khí vô cùng sắc bén, và chắc chắn đó là thứ bảo khí rất hiếm có. Khí tượng còn lại không thật rõ ràng, chỉ là một sắc trắng xóa lan tỏa thành một đám, chập chờn mà phiêu diêu, thoát ẩn thoát hiện sau màn tuyết bay vùn vụt. Khí tượng này khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy quen quen như đã từng gặp ở đâu, có lẽ là ma khí.

Trầm ngâm trong giây lát, cậu quay người lại, khum hai tay lên miệng thành hình loa, hướng về hai luồng khí linh động phía xa, hét lớn:

- Này, lại đây! Chúng ta cùng đi!

Cơn gió cuồng loạn cuốn theo tiếng gọi của cậu đi rất xa, rất xa.

Hết quyển 1

Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ's eBook](#) để tải các tập tiếp theo của Bộ sách này.